



PETER BUNZL

TÍCH-TẮC-TÍCH-TẮC
KẸ TRỘM KIM CƯƠNG

"Thật sinh động và hấp dẫn. Một thế giới tuyệt đẹp và tinh tế đến từng chi tiết." Kiran Millwood Hargrave, tác giả *The Girl of Ink and Stars* *Chàng Giấy và Sao Trời*

Tiểu thuyết
Linh Chi dịch



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

KẺ TRỘM KIM CƯƠNG



Nguyên tác

MOONLOCKET

(The Cogheart Adventures, #2)

Tác giả

PETER BUNZL

Người dịch

LINH CHI

Đơn vị phát hành

ĐÌNH TỊ

Nhà xuất bản

THANH NIÊN

ebook@vctvegroup

15-03-2022

Tác giả

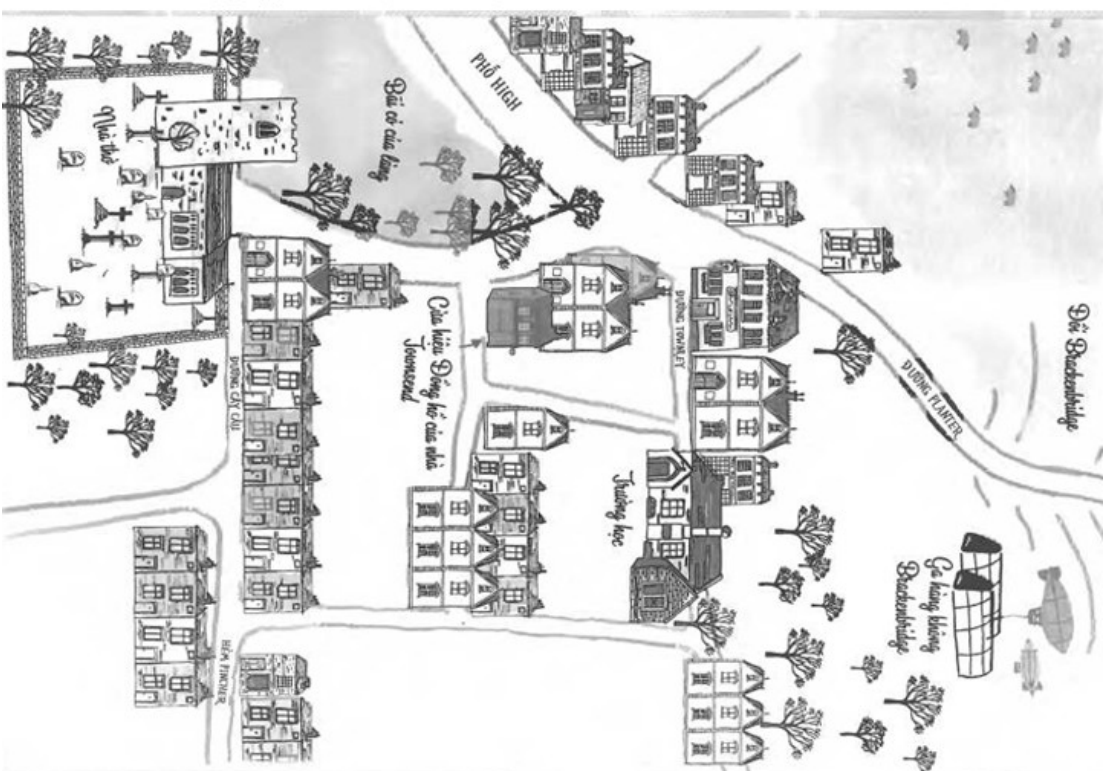
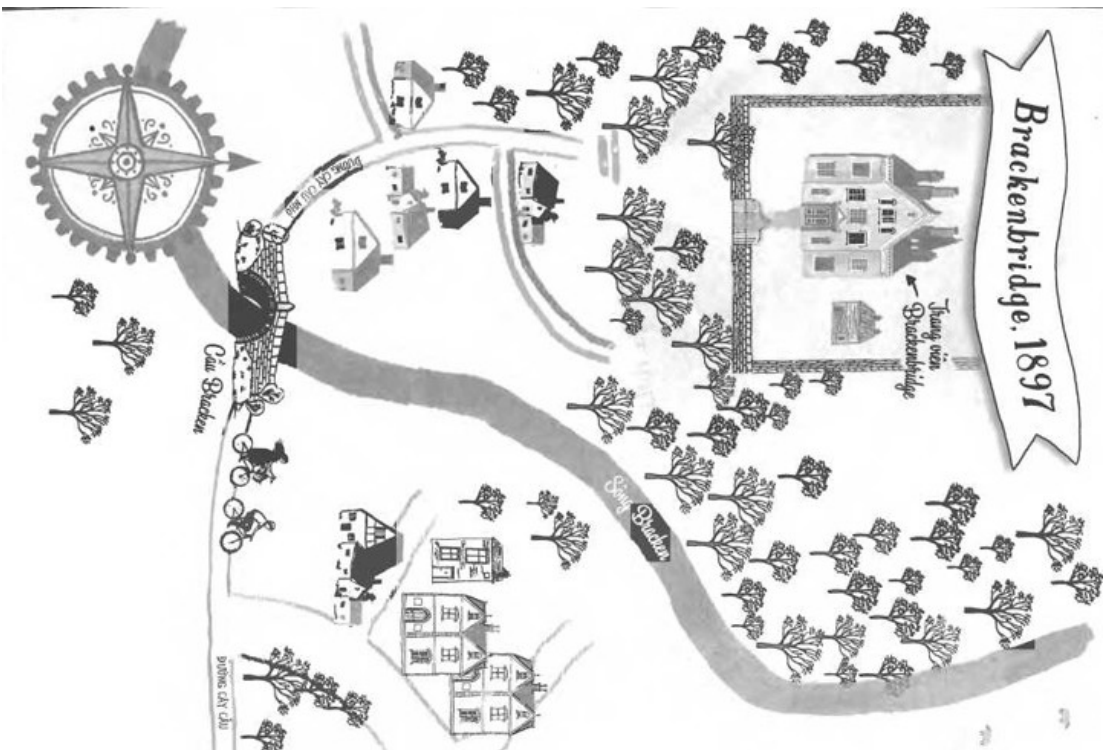
Peter Bunzl sinh năm 1975, lớn lên ở Nam London trong một ngôi nhà xây theo phong cách kiến trúc thời Nữ hoàng Victoria, cùng với ba chú mèo, hai chú chó, một cô em gái, người cha làm nghề buôn đồ cổ và người mẹ là một họa sĩ. Peter Bunzl là nhà văn, nhà làm phim và là một họa sĩ phim hoạt hình đoạt giải thưởng BAFTA (The British Academy of Film and Television Arts - viện Hàn lâm Nghệ thuật Điện ảnh và Truyền hình Anh Quốc). Cũng giống như cô bé Lily và cậu bé Robert trong cuốn tiểu thuyết đầu tay *Trái tim máy* của mình, Peter rất thích phiêu lưu mạo hiểm, thích đọc truyện kinh dị và luôn mơ ước có một chú cáo máy giống như Malkin.

MỘT VÀI THÔNG TIN KHÁC:

1. Thích đọc sách và xem phim, nhưng cũng rất thích viết sách và làm phim.
2. Cuốn sách trẻ em yêu thích là *The Witches* (Mụ phù thủy) của tác giả Roald Dahl.
3. Bộ phim *Mind Games* của Peter Bunzl đã vào chung kết Virgin Media Shorts Award (2008) và được trình chiếu ở hơn 200 rạp chiếu phim của Anh.

4. Có bằng Thạc sĩ Nghệ thuật về làm phim hoạt hình tại trường National Film & Television School (2002).

5. Hiện đang sống ở Bắc London.



MỞ ĐẦU

Jack bước vào màn đêm qua khe nứt. Bên ngoài sân tĩnh lặng và những đám mây đen dày che lấp mặt trăng khỏi tầm nhìn.

Ngồi xổm cạnh cửa, hắn múc đầy hai tay bùn bẩn từ một vũng nước mưa và trét lên mái tóc trắng của mình. Những cục bùn chảy xuống khuôn mặt chẳng chịt sọc, nhều thứ chất lỏng mùi mẫn vào mắt, mũi và mồm khiến hắn muốn lộn mửa.

Một ánh đèn chiếu quét qua, soi tỏ những ô cửa sổ có chân song. Jack cúi mình thấp xuống nền đất và nhìn lướt khắp chung quanh. Sân nhà tù, những buồng giam, gác canh, rào cao bao vòng ngoài, nhà chòi ở cổng, những cánh cổng sắt, bức tường đá cao sừng sững với gai sắt tua tủa bịt kín mặt trên - tất cả đều kiên cố, không gì có thể lọt qua được. Trong lịch sử huy hoàng của nhà tù Pentonville, không có lấy một tên tù nhân nào từng vượt ngục thành công...

Nhưng hắn đã từng đối phó với tình trạng còn tệ hơn thế trước đây. Sau mười lăm năm bị canh giữ ở mức an ninh cao nhất với sự giám sát thường xuyên, họ đã phạm sai lầm khi chuyển hắn tới đây, nhà tù Pentonville, và lại còn ở trong buồng giam thông thường nữa chứ. Tuần vừa rồi, những tên cai ngục còn chẳng thèm ngó vào nhìn hắn, thậm chí còn để hắn ra ngoài tập thể dục. Chúng nên khôn

ngoan hơn mới phải. Giờ thì, nhờ sự ngu ngốc của chúng, hắn sẽ được vinh danh là “kẻ vượt ngục bí ẩn nhất thế giới”, đồng thời cũng là “chuyên gia vượt ngục vĩ đại nhất”!

Hắn bò về phía hàng rào và áp người lên bề mặt chằng lưới thép của nó, trèo lên trên, nhanh nhẹn nhảy qua đỉnh hàng rào, và rồi thả mình rơi xuống phía bên kia. Tiếp đất với một tiếng bộp, hắn chạy về phía cánh cổng chính và những dãy tường bao.

Một đường ống thoát nước chạy uốn khúc bên cạnh nhà chòi ở cổng. Jack chùi hai lòng bàn tay nhem nhuốc bùn của mình vào ngực, hít vào một hơi sâu và bắt đầu trèo lên.

Lên tới đầu đường ống, hắn quăng mình qua máng nước, đáp lên mái nhà trơn trượt, và ở phía bên kia mái được chấp vá từ hắc ín và ngói, bức tường bao hiện ra lơ lửng phía trên hắn trong bóng tối. Những ụ lá cây và mảng rêu xanh dòn vào những khe nứt trên tường, tạo thành những nơi cất giấu hoàn hảo cho những món đồ nhỏ nhỏ của ai đó.

Jack lục tìm trong một cái khe như vậy và lôi ra những đoạn dây thừng rối rắm dính nhựa. Hắn đã đổi chác và mua được chúng ở bên ngoài xưởng làm dây thừng từ bảy ngày trước, và chúng là thành phần trong một bộ dụng cụ vượt ngục bí mật. Hắn bắt đầu nối các đoạn dây lại với nhau, cẩn thận kiểm tra từng mối thắt và siết chúng lại thật chặt.

Trước đây lâu lắm, hắn đã dạy cho Finlo kỹ năng này. Một nút thắt tốt có thể sẽ tạo nên điều khác biệt mang tính sống còn, hắn đã bảo thẳng bé như vậy. Nhất là đối với một chuyên gia vượt ngục,

hoặc một kẻ bị treo cổ. May thay hắn chưa từng ném trái sạ đe dọa từ cái dây thừng kết liễu cuộc đời ấy.

Những suy tư về quá khứ khiến Jack nhớ tới vợ và kế hoạch mà cả hai đã ấp ủ từ cách đây rất lâu, cất giấu kho báu vĩ đại nhất của hắn - Kim cương Mặt Trăng Máu. Artemisia có lẽ đã qua đời, nhưng sẽ sớm thôi, rất sớm, viên đá to bụi xinh đẹp đó sẽ lại là của hắn một lần nữa. Và rồi, ôi chao, đó sẽ là một ngày rực rỡ huy hoàng!

Jack kiểm tra nút thắt cuối cùng và buộc chặt một hòn đá nặng vào cuối sợi dây. Tiếp đó, hắn đứng dậy và bắt đầu xoay tít sợi dây trên đầu như một cái thòng lọng rồi nhả sợi dây dài dần ra cho tới khi hòn đá tăng tốc. Cuối cùng, khi sợi dây đã tạo thành một vòng xoáy lớn trên đầu, Jack buông tay ra.

Hòn đá bay xuyên qua không trung và vòng qua bức tường bao. Trong giây lát, sợi dây thừng rung lắc như đang cố trốn thoát, nhưng Jack đã giữ chắc tay nắm ở cuối đầu dây, và rồi hòn đá đập xuống nền đất ở phía bên kia bức tường kèm theo một tiếng cục.

Hắn chờ đợi một chút, lắng tai nghe...

Hú! Hú!

Tiếng cú kêu - ám hiệu báo đường dây đã được neo chắc.

Ánh đèn tìm kiếm một lần nữa đang quét tới rất nhanh.

Jack nằm bẹp xuống mái nhà lợp ngói, khi ánh đèn rời đi, hắn bật dậy và kéo căng sợi dây thừng, thử dây với trọng lượng của mình.

Đúng như hắn nghĩ, những mối nối đã chắc chắn.

Hắn cọ sát đế ủng của mình vào lớp hắc ín trên mái để làm chúng bám dính.

Rồi hắn bắt đầu trèo tường.

Những vết nứt giữa mỗi tầng đá tạo thành những vị trí đặt chân chắc chắn. Đỉnh tường cao mười lăm feet* phía bên trên, nhưng hắn chỉ mất có vài giây để lên tới nơi và nhanh nhẹn nhảy qua hàng rào gai bảo vệ tường chân mái, sau đó trèo xuống con phố phía bên kia tường.

Finlo đang đứng phía dưới, đội một cái mũ quả dưa mòn vẹt. Gã cao hơn cha một chút, mặc dù điều đó cũng bình thường thôi - tất cả người nhà Door đều thấp. Mười lăm năm trước, khi còn ở tuổi thiếu niên, thằng bé vẫn còn là một đứa thấp bé nhẹ cân đáng thất vọng, nhưng rồi từ đó nó đã cao thêm vài inch*, dậy thì thành một gã đàn ông. Jack nghĩ thầm, có lẽ, sau tất cả, Finlo sẽ giúp ích được trong phi vụ này.

Jack nhảy xuống vỉa hè bên cạnh con trai và ôm gã, hít lấy hít để không khí. “Hãy hít một chút cái mùi cay cay đấy đi, Finlo. Ta không được ngửi nó mười lăm năm rồi!”

Finlo cũng hít một hơi sâu. “Mùi gì vậy ạ?”

“Mùi tự do!”

Jack tặng con trai một nụ cười chẳng chịt sọc. Khi hắn sai bước về phía cánh cổng vào nhà tù, cách bức tường một vài phút, một hồi chuông báo động bắt đầu réo lên ầm ỹ.

“Ba, làm ơn.” Finlo gọi nhỏ. “Chúng ta phải đi.”

“Im nào! Ta còn một quân bài nữa...” Jack rút một lá bài ra từ trong làn không khí loãng và găm nó vào cửa nhà tù.

Khi hấn hạ tay xuống, Finlo đã nhìn ra đó là quân bài gì: J Rô^{*}.

“Và giờ thì...” Jack nói và nhẹ nhàng lẩn vào bóng tối. “Chúng ta biến thôi.”

Chương 1

Trong quãng đời ngắn ngủi của mình, Lily Hartman đã trở về từ cõi chết không chỉ một, mà là hai lần. Chẳng lần nào đặc biệt dễ chịu với con bé. Lần đầu tiên nó không thích nhắc lại, còn lần thứ hai nó ước gì mỗi ngày trôi qua đều có thể quên đi được.

Lần cận kề cái chết đầu tiên xảy ra là khi con bé mới có sáu tuổi. Nó đã ở trong một vụ đâm xe chạy hơi nước kinh hoàng, vụ đâm xe đã làm mẹ nó qua đời và khiến cho con bé chịu thương tích cực kỳ nặng nề.

Lần cận kề cái chết thứ hai xảy ra vào mùa đông năm ngoái, sau sinh nhật lần thứ mười ba của Lily khoảng ba tháng. Vào một ngày tháng Mười một lạnh giá, Lily đã bị bắn bởi một người mà con bé tin tưởng vô cùng, và may mà có sự dũng cảm của những người bạn Robert và Malkin, cùng với sức mạnh to lớn của trái tim máy - một sáng chế đáng kinh ngạc của cha con bé - thì nó mới sống sót.

Tuy đã khiến Lily sống lại, nhưng trái tim máy khiến con bé thay đổi. Nó giờ là một người lai máy với trái tim hoạt động bằng cơ cấu đồng hồ có thể chạy tích tắc vĩnh viễn. Một đứa con gái với những bí mật không thể chia sẻ - con bé có thể kể cho ai được chứ, khi mà ngoài gia đình nó ra, mọi người đều coi người lai và người máy hạ đẳng hơn con người bằng xương bằng thịt?

Chẳng phải lúc nào Lily cũng thích đi đi lại lại những chuyện như vậy. Sáng nay, những rắc rối của con bé thực sự đã bị bỏ lại phía sau. Nó nằm áp lưng lên mặt đất ẩm áp, tận hưởng cảm giác âm ỉ sục sôi của cuộc sống, và thả trôi tâm hồn mình mơ mộng về một mùa hè nóng bỏng kéo dài đầy hứa hẹn.

Malkin, chú cáo máy cưa của Lily đang nằm cuộn mình cạnh con bé, mở con mắt đen láy như hạt đậu ra nhìn ngấm. Những thân cây ngô cao lớn rợp bóng phía trên con cáo.

“Không phải chúng ta nên vào trong nhà rồi sao?” Con cáo sửa và khinh khỉnh gặm nhấm một bên cẳng chân đầy lông của mình. “Đến giờ ăn sáng rồi.”

“Cậu có ăn sáng đâu, Malkin.” Một giọng nói thứ hai vang lên.

Robert, người bạn thân thiết khác của Lily trên thế giới này, đang hái những bông hoa bồ công anh ở cách đó vài bước. Cậu gài một bông ở lỗ khuyết cúc áo của mình. Trông cũng đẹp gần bằng vòng hoa cúc họa mi trên mái tóc màu đỏ lửa của Lily. Gần bằng thôi, chứ chưa bằng.

Malkin giật ra một cục lông kèm với âm thanh nghe như một cái động cơ hút hơi vậy. “Nhưng tôi ngửi thấy mùi bữa sáng.” Con cáo khẳng khẳng. “Trước hết là mùi nồi cháo lộn nhồn của bà Rust. Bữa sáng là bữa quan trọng nhất trong ngày - hai người không nên bỏ đâu.”

Hai đứa có lẽ bỏ lỡ bữa sáng thật, vì chúng đã dậy sớm và ra ngoài để ngắm nhìn chiếc khí cầu đưa thư đêm trong chuyến bay sáng từ London tới, giống như thường lệ. Khi chiếc khí cầu ấy bay qua làng Brackenbridge, khoảng bảy giờ ba mươi phút sáng hoặc

tầm đáy, Lily sẽ biết thế giới vẫn yên bình. Sau đó, con bé và Robert sẽ nhảy lên xe và đua nhau đạp xe hết tốc lực qua ngôi làng, băng qua đồi và thung lũng rồi tới nhà ga hàng không để lấy thư cho cha.

Ấy thế mà, sáng nay, chuyến thư đêm lại đến rất muộn. Họ đã ngồi tới gần bốn mươi lăm phút ở cánh đồng bên dưới để chờ đợi chiếc khí cầu cập bến.

Lily lấy một đồng sáu xu ra khỏi túi áo và lật nó trong tay. “Mặt ngựa thì ở lại, mặt sấp thì đi nhé.”

Con bé búng đồng xu lên, để nó rơi xuống phần cong của váy.

“Mặt ngựa, chúng ta ở lại.”

“Cậu không cho tôi nhìn.” Malkin cầu nhàu. “Tôi cũng sẽ đi cùng cơ mà.”

“Chậc, thì đằng nào chả đi cùng đường với tôi.”

“Lần nào cũng thế.” Malkin giận dỗi.

“Malkin...” Robert nói. “Cậu dễ bực mình thật đấy.” Lily cười vang, “Ừ, ai mà nghĩ cậu là thú máy cơ chứ!” Con bé lại nằm chống khuỷu tay, cảm thấy thoải mái hơn. Bầu trời chuyển sang màu đỏ tươi sáng phía trên nóc nhà, và nó có thể thấy cùng lúc cả mặt trăng lẫn mặt trời. Nếu nhìn qua phía vai phải của mình, nó sẽ thấy mặt trời đang chậm chậm mọc lên, còn nếu nhìn về bên trái nó sẽ thấy mặt trăng. Với một góc lớn trên khuôn mặt trắng như ma bị khuất bóng, trông mặt trăng như thể một đồng xu uốn cong rơi vào trong một đài phun nước ước nguyện vậy. Lily nhặt lên đồng sáu xu và so lên trên mặt trăng, nheo mắt lại, giả làm nhật thực.

“Người đàn ông trên mặt trăng* hôm nay nhìn khủng khiếp quá, giống Victoria* nhỉ.”

“Thế thì nên gọi bà ấy là người phụ nữ trên mặt trăng.” Robert giật đồng sáu xu trong tay Lily và cũng bắt chước làm trò đó.

“Nữ hoàng trên đồng xu có cái mũi to hơn nhỉ.” Robert trầm ngâm nói.

Lily nhả một cọng cỏ. “Nhưng bạn phải thừa nhận một điều, họ trông rất giống nhau.”

“Sao cậu biết được?” Malkin vẫn đang hơi bực mình, con cáo gặm bàn chân kia của mình. “Cậu đã bao giờ gặp Nữ hoàng đâu.”

Robert đưa trả đồng xu và Lily đặt nó vào túi áo ngoài, bên cạnh chiếc đồng hồ bỏ túi cùng hòn đá với con cúc* nhỏ ở chính giữa - một món quà của mẹ tặng mà con bé lúc nào cũng mang theo người. “Cậu biết không...” Con bé nói. “Nữ hoàng có hai ngày sinh, giống tôi. Cậu nghĩ thế nào về điều ấy?”

“Cậu lấy đâu ra mà có hai sinh nhật chứ.” Malkin cau kỉnh nói.

“Có chứ.” Lily chỉnh lại cái vương miện bằng hoa cúc họa mi đang chực trượt xuống một bên đầu nó. “Ngày sinh nhật thật của tôi, và ngày cha đưa tôi trở về từ cõi chết. Ba ngày sinh nếu cậu tính cả lần tôi bị bắn nữa. Tôi đặc biệt thế đấy.”

“Người ta không tính ngày sinh nhật kiểu đấy” Robert nói. “Kể cả khi bạn là...” Thăng bé lí nhí từ cuối cùng: “Một người lai.”

Lily đặt tay lên ngực, cảm nhận những vết sẹo trên đó. “Đừng gọi tôi bằng từ đó.”

“Sao lại không?”

“Tôi không thích từ đó.”

Một con châu chấu nhảy lên góc váy Lily. Con bé thần thờ nhìn. Trông con châu chấu vừa rất thật lại vừa rất máy móc - giống hệt con bé. Lily ghét từ “người lai”, tất cả những gì nó hằng mong muốn là được làm người bình thường.

Malkin đớp con côn trùng ấy và con vật nhảy biến đi vào giữa đám lá ngô.

“Sao cậu lại làm thế?” Lily kêu lên.

“Đừng làm quá lên.” Con cáo càu nhàu. “Mới cả, tôi đớp trượt mà, phải không?”

“Tại vì cậu không đủ nhanh đấy.” Robert lại hái một bông hoa bồ công anh nữa.

“Thế này thì có nhanh không?” Malkin đớp vào những hạt giống như núi bông làm chúng bay toán loạn.

“Ờ kìa!” Robert tức giận la lên. “Sao cậu không...”

Nhưng rồi trước khi Robert nói được hết câu, tiếng *tách-tách-tách* lớn phát ra từ những chiếc chân vịt xoáy tít đã ngắt lời cậu. Một chiếc zeppelin* đồ sộ được trang trí huy hiệu của Công ty Khí cầu Hoàng gia đang bập bênh trên bầu trời.

“Chuyến thư đêm! Cuối cùng cũng tới!” Lily reo lớn át cả tiếng ồn đình tai nhức óc kia. “Tôi biết nó sẽ đến mà!” Con bé lấy đồng hồ ra và bật mở nắp để nhìn giờ. “Chậm lịch trình một tiếng.”

“Chậm còn hơn không!” Robert nói và đội mũ lưỡi trai lên đầu. “Đi thôi, đi gặp nó nào.” Robert vồ lấy chiếc xe đạp của cậu đang nằm gần một khóm ngô bị san phẳng và đạp xe tới rìa cánh đồng.

“Chạy bộ thôi, Malkin.” Lily phủi đất bám vào vạt trước áo con bé.

“Nếu cậu muốn.” Con cáo nhảy bật dậy và lắc mình để rũ những hạt cỏ gai bám trên lông khi thấy Lily chộp lấy chiếc xe đạp của con bé.

Cả hai lóc cóc chạy qua bãi cỏ mọc cao. Lúc cả hai tới được cánh cổng, Robert đã đẩy cổng mở sẵn và đang ngồi đợi trên yên xe ở con đường nhỏ.

* * *

Làng Brackenbridge tấp nập người trên đường đi làm, những người bán hàng rong, thương nhân và những nhóm người mua hàng với giỏ đan bằng liễu gai đứng trên những con đường nhỏ, họ nói chuyện phiếm và giết thời gian trong ngày. Một vài người máy giúp việc, thuộc sở hữu của những người tới từ những gia đình sang trọng hơn, đang đi trên những rãnh nước dọc theo mép đường để không làm phiền tới đám đông con người.

Robert và Lily tăng tốc chạy quanh góc phố High, nơi có một người thấp đèn đang trang trí cho cột đèn bằng những dải ruy băng để chuẩn bị cho Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng diễn ra trong vòng bốn ngày tới. Hai đứa phóng vọt qua thang của bác ta và lóc cóc chạy xe đạp song song nhau trên con đường rải đá cuội, sau đó lại guồng xe chạy lên hẻm Planter và đồi Brackenbridge.

Malkin phi giữa hai đứa. Tuy chỉ là một con thú máy, nhưng nó có thể chạy nhanh gấp đôi một con cáo thật và đuổi kịp hai người bạn chẳng làm khó gì nó. Cơ cấu chạy đồng hồ bên trong con cáo xì xì

hạnh phúc, hòa nhịp cùng với tiếng nan hoa xe đạp lách cách của Robert và Lily. Lưỡi con cáo lè ra giữa hai hàm răng khi đớp vào gót chân bọn trẻ, cố làm chúng phân tâm khi đi qua chân đồi.

Khi cả nhóm tới được nhà ga hàng không, chiếc khí cầu đưa thư đang quay ngược lại, đổ cái bóng dài ngoằng của mình xuống bãi đáp. Những phi công đứng trên các bệ cánh quạt đang tháo một ròng rọc ra và thả xuống ba chiếc cờ màu đỏ.

“Đó là tín hiệu.” Robert nói. “Trong một giây nữa họ sẽ thả thư xuống.”

Một chiếc xe chạy hơi nước nhả khói rùng mình dừng lại ở giữa đường bằng hạ cánh, và một bác người máy khuôn vác nhảy ra từ trong khoang lái của tài xế. Chiếc khí cầu thả xuống cho người máy một cái dây và Lily nhìn bác ta gắn dây đó vào đuôi xe mình. Sau đó, bác ra hiệu bằng tay ngắn gọn và bốn túi thư vèo vèo bay xuống phía bác. Bác người máy khuôn vác lần lượt đỡ lấy từng túi và ném chúng vào thùng xe. Cuối cùng, bác tháo dây nối ra và chiếc khí cầu bay đi, biến mất phía sau những đám mây bông xốp màu trắng kem.

Bác người máy khuôn vác quay trở lại xe mình và lái nó về cuối nhà ga. Malkin này giờ vẫn đang dõi theo bác, bất thành lĩnh co căng chạy dọc theo vết bánh xe bằng gỗ của chiếc xe.

“Cậu ấy định làm trò gì vậy?” Lily than, rồi nó và Robert nhảy lên xe đạp và đạp nhanh nhất có thể để theo kịp.

Cả hai vòng qua góc nhà ga và thấy chiếc xe chạy hơi nước đã đỗ bên ngoài kho thư. Malkin đang đứng cạnh xe, sửa vào bác người máy khuôn vác đang cố vật lộn để dỡ các túi thư ra. “Xùy!” Bác xua, vung một bó thư vào con cáo.

Những lá thư tung ra, bay khắp sân ga.

“Xùy cái đầu ông í!” Malkin gầm gừ và khụt khịt mũi đánh hơi.

“Đừng làm phiền bác người máy đó, Malkin!” Robert hét.

“Sinh vật đây là của cậu sao?” Bộ ria mép làm bằng vải chổi lau nhà của bác người máy co giật đầy phẫn nộ. “Hãy bảo nó đi ra ngay!”

“Malkin, cái đồ bị thệt leng keng kia!” Lily hét lên. “Đủ rồi đấy!”

“Ông ta có mùi ngộ quá.” Malkin gầm gừ.

Lily phẩy tay, khăn trướng xua con cáo ra khỏi bác người máy.

“Cháu rất xin lỗi, thưa bác. Cháu hy vọng chúng ta có thể làm mọi thứ ổn trở lại chứ ạ?”

“Cháu nên nghĩ thế!” Bác người máy bắt đầu nhặt các bức thư lên.

Khi Lily cúi xuống nhặt giúp, nó thoáng thấy một bảng đồng gắn trên cánh tay bác:

CÔNG TY TNHH HARTMAN VÀ SILVERFISH

Nơi tạo ra những người máy và thú máy hạng nhất

Bác ấy chính là một trong những sáng chế của cha! Con bé đưa những bức thư cho bác và nhìn kĩ hơn khuôn mặt kim loại của bác. Nó chắc chắn mình đã gặp bác ấy ở đâu đó trước đây...

“Bác ở trên chuyến khí cầu bay từ Manchester năm ngoái phải không ạ?” Lily hỏi.

Khuôn mặt bác người máy rạng rỡ hẳn lên. “Chao ời! Vâng, đúng là tôi. Các bộ phận của tôi có thể đã hoen gỉ, nhưng tôi vẫn nhớ cô. Cô Grantham, phải không nhỉ?”

“Thực ra tên cháu là Hartman.”

“Dĩ nhiên rồi... con gái của giáo sư!” Bác nắm tay Lily và lắc một cách nồng nhiệt, tới khi Robert nghĩ tay con bé chuẩn bị rụng ra mới thôi.

“Bác đã làm cháu vui trong ngày buồn bã đó.” Lily nói. “Cháu có thể hỏi tên bác được chứ ạ?”

Bác người máy thở dài một hơi. “Than ôi, tôi không có tên, chỉ có mỗi dãy số: Bảy-Sáu-Năm-G-B-J-Bốn-Không-Bảy. Đọc hơi mỗi mồm một tí nên một số anh phi công gọi tôi là Mũi Đồng, là vì, chà... vì cái mũi bằng đồng của tôi.” Bác tự hào đánh bóng cái mũi của mình với tay áo khoác cho tới khi mặt trời nhấp nháy phản chiếu lên bề mặt bằng đồng của nó. “Cô có thể vui lòng giới thiệu những người bạn của mình được chứ, cô Hartman?”

“Dĩ nhiên, bác Mũi Đồng, đây là Robert và Malkin.”

Robert ngả mũ chào bác người máy và Malkin cũng ậm ừ trong miệng.

“Bác thấy các cháu cũng thường lui tới nhà ga này.” Bác Mũi Đồng nói.

“Tôi không phải là kẻ thích chăm chăm đi nhòm ngó khí cầu, nếu đó là điều ông đang ám chỉ.” Malkin cúi kính đáp lại. “Cá nhân tôi không chịu nổi các thể loại khí cầu - những phương tiện giao thông hết sức tầm thường! Hai cái con người này mới là mấy kẻ hâm mộ

quá khích. Robert đây biết tất cả các đường bay. Cậu ấy thậm chí còn có cả một cuốn sách toàn biên số đăng ký của khí cầu nữa cơ. Đưa cho ông ấy xem đi, Robert.”

“Tôi làm gì có.” Robert nổi quạu. “Hơn nữa...” Cậu nói với bác Mũi Đồng. “Chúng cháu đâu có thường xuyên lui tới đây như thế đâu, chỉ là một... hoặc hai lần mỗi tuần thôi.”

“Sao tàu chở thư hôm nay lại tới muộn thế ạ?” Lily hỏi, cố thay đổi chủ đề.

“Có thể vì bất cứ nguyên nhân gì...” Bác Mũi Đồng nói. “Nhưng tôi nghe trên điện tín nói rằng họ phải dừng in báo lại vì có tin sốt dẻo nào đó. Và vì phố Fleet mua đứt gần hết khoang chứa hàng chuyển phát, nên làm chậm cả chuyến bay lại.”

Bác kéo lê túi thư cuối cùng ở thùng xe chạy hơi nước, và Robert thấy rằng nó được đóng logo của *Nhật báo Cog*. “Chắc hẳn phải là một câu chuyện gây chấn động mới có thể làm chậm chuyến bay tới một tiếng.” Bác Mũi Đồng nói và mở túi thư ra, đưa một tờ báo cho Lily. “Trong đó nói gì vậy?”

Lily đọc tiêu đề và mỉm cười, vì câu chuyện đó thuộc về một người bạn của con bé và Robert.

® NHẬT BÁO COG ®

GIẬT MÌNH VỤ TÙ NHÂN VƯỢT NGỤC PENTONVILLE

London, báo sáng, ngày 16 tháng 6 năm 1897. | 1 xu

Anna Quinn

Kẻ trộm và nghệ sĩ thoát hiểm nổi tiếng Jack Door đêm qua đã vượt ngục và từ đó vẫn đang nhởn nhơ bên ngoài.

Là trưởng gia tộc Door khét tiếng, nổi danh nhờ hành nghề bói toán rởm và những màn đào tẩu như cơm bữa làm sững sốt công chúng khắp châu Âu, ông Door đã phải ngồi bóc lịch với án chung thân vì tội đã đạo diễn phi vụ đánh cắp viên Kim cương Mặt Trăng Máu. Một món trang sức vô giá, thuộc sở hữu của Nữ hoàng Victoria, đã bị đánh cắp từ trên trán con voi máy của Nữ hoàng tên là Elephanta trong buổi biểu diễn theo đặt hàng của Hoàng gia mười lăm năm trước.

Tuần trước, ông Door được chuyển tới từ nhà tù Millbank an ninh nghiêm ngặt, nơi ông ta bị biệt giam dưới sự giám sát thường xuyên, tới một phòng giam đơn tiêu chuẩn ở nhà tù Pentonville, mặc cho việc này gặp phải nhiều sự phản đối. Ông ta đã bỏ trốn khỏi nơi này trong khoảng giữa mười hai giờ đêm và ba giờ sáng. Cảnh sát không tìm thấy thêm dấu vết nào của ông ta, ngoại trừ một lá bài mang tên chính ông ta - J Rô*, lá bài được phát hiện nằm kẹp trên cổng nhà tù sau cuộc vượt ngục táo bạo này.

Lily ngừng đọc và mím môi. “Họ biết tất cả những điều này mà vẫn không tìm thấy chút manh mối nào về nơi ẩn náu của ông ta... Ai mà tin được chứ?”

Malkin lắc đầu. “Không phải tôi.”

“Tôi cũng vậy.” Robert nói. “Bài báo còn nói gì nữa?”

Lily nghiên cứu phần còn lại của bài viết. “Chánh thanh tra Fist lão luyện của Sở Cảnh sát Thủ đô, New Scotland Yard^{*}, cho rằng tên tù nhân đã được hỗ trợ bởi một bên thứ ba nào đó, và rằng ông ta, hoặc bọn chúng, có thể đã kiếm được phương tiện để rời khỏi thành phố. Các công dân được khuyến cáo không nên tiếp cận Door bởi ông ta có thể được trang bị nhiều vũ khí và rất nguy hiểm. Thay vào đó, họ nên ghi lại nơi ẩn náu của ông ta và báo cáo lại cho cơ quan cảnh sát địa phương ngay tức khắc.”

“Chúng tôi có bức thư nào hôm nay không?” Malkin xen ngang. “Tôi ghét phải nghĩ rằng chúng ta đi cả quãng đường chỉ để nghe đọc tin nổi bật của tờ báo. Có hay không có mấy tên tội phạm cứng đầu đó thì chúng ta vẫn xứng đáng có được thư của mình chứ.”

“Để xem nào.” Bác Mũi Đồng lướt qua những chồng thư từ một trong số các túi khác, xem xét các địa chỉ. “Các cháu có biết là chúng tôi đưa thư tới tận nơi chứ?” Bác hỏi.

“Cháu biết.” Lily nói. “Nhưng chúng cháu ở vùng...”

“Và cháu muốn ngắm các khí cầu bay tới. Bác hiểu!” Bác Mũi Đồng đột ngột dừng lại và lôi ra một bao thư nhuộm màu kem từ trong chiếc túi. “Các cháu may mắn đây, có một bức thư dành cho cha các cháu.”

Lily nhận chiếc phong bì. Nó được đề địa chỉ gửi bằng nét chữ viết tay uốn lượn: Giáo sư John Hartman, trang viên Brackenbridge. Nổi tiếp đó là một hình trang trí uốn lượn dài loằng ngoằng - trông tựa một mỹ từ hào nhoáng nào đó - khiến bụng Lily sôi lên vì thích thú đến nỗi con bé ước gì bức thư đó gửi cho mình.



Lily lật ngược bức thư lại. Trên mặt sau có một dấu niêm phong màu đỏ được dập nổi với hình một con sư tử cùng một con kỳ lân đang rướn người đứng trên hai chân sau và đối mặt vào nhau trên một chiếc khiên lớn hoa mỹ, một chiếc vương miện ngự trên đỉnh khiên. Phía dưới chân hai con vật ấy là một dòng chữ nhàn nhạt: DIEU ET MON DROIT*.

“Nhìn có vẻ quan trọng.” Robert nói và nhìn qua vai Lily.

“Cực kỳ quan trọng.” Đôi mắt bác Mũi Đồng lấp lánh. “Tốt nhất là các cháu hãy giao thư cho Giáo sư Hartman ngay lập tức đi. Đó là

dấu niêm phong của Nữ hoàng - các cháu đang nhận được thư của Hoàng gia đây.”

* * *

Lily cất bức thư vào trong túi áo ngoài của mình. Malkin thì ngậm một tờ báo trong miệng, rồi cả ba đưa mau chóng quay về nhà. Khi đạp xe qua làng, Robert nấn ná lại phía sau, để hai người bạn về trước. Còn một điều khác mà cậu muốn làm.

Ở cuối phố High, khi cả bọn đi tới đường Cây Cầu, Robert rẽ về bên bãi cỏ của làng, đi qua khu nghĩa địa và nhà thờ đá màu xám nơi ba cậu được chôn cất vào mùa đông năm ngoái. Mặt đất khi ấy bị đóng băng dày dưới chân họ tới nỗi có cảm tưởng như băng sẽ chẳng bao giờ tan được. Cậu cảm thấy một nỗi lo sợ nhói lên trong lòng và phanh xe lại, nghĩ thầm mình nên dừng chân ở đây, nhưng đây đâu phải nơi cậu muốn tới. Thay vì dừng lại, cậu lao xuống quanh góc phố và đi ngược lên con đường dẫn về Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend.

Nơi đây từng là niềm tự hào và hạnh phúc của ba cậu, nhưng giờ căn nhà rúm ró như một chiếc răng sâu của làng Brackenbridge, một cái vỏ cháy sém của chính nó trước đây, những ô cửa sổ bị kín ván, kính cửa trước nhà thì vỡ nát. Tình trạng của ngôi nhà khiến ngực Robert đau nhói. Ấy thế mà bề ngoài xám xịt của ngôi nhà lại trở thành cục nam châm kéo cậu vào, cho tới khi cậu nhận ra mình đang thần thờ như một chú chó con đi lạc, vì ba, và cả vì cuộc sống trước kia của cậu, đã bị thiêu rụi trong ngọn lửa.

Đôi khi cậu thích huyễn hoặc mình rằng cậu chỉ đang ở với nhà Hartman cho tới khi ba quay về. Cậu giả vờ nghĩ rằng ông Thaddeus đã đi thăm thú đâu đó và sẽ trở về sớm thôi. Chỉ khi nhìn thấy những sự vật hiện hữu, cậu mới biết những gì mình hằng mơ tưởng không phải là thật.

Cậu đã tới nhìn đăm đăm vào cửa hiệu bị cháy rụi này không biết bao nhiêu lần, nhưng chưa lần nào gom được đủ dũng cảm để bước vào bên trong. Giáo sư Hartman đã cảnh báo cậu đừng đi vào đó. Ngôi nhà giờ không an toàn. Dù gì thì mọi thứ cậu muốn có đều đã bị ngọn lửa lấy đi mất rồi. Đống phế tích này thuộc sở hữu của mẹ cậu, bất kể bà đang ở đâu.

Bà Selena. Mười năm qua kể từ khi bỏ đi, bà chưa từng may mắn gửi cho cậu một tấm bưu thiếp hay điện báo nào, thậm chí là vào ngày sinh nhật cậu. Có lẽ bà không hay biết gì về việc ba qua đời, bà quan tâm ít vậy đấy. Vậy mà bà vẫn được đứng tên chủ sở hữu cửa hiệu theo ý nguyện của ba... Khi Robert lần đầu nghe thấy cái tin đáng ngạc nhiên ấy vào sáu tháng trước, cậu đã chờ đợi bà quay về và lo liệu mọi sự. Bà đã không xuất hiện và Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend vẫn bỏ trống, còn cậu thì vẫn ở cùng nhà Hartman. Chắc, thế là xong. Chẳng còn gì nữa mà chờ với đợi. Cậu sẽ bỏ lại quá khứ đằng sau lưng.

Đang sắp sửa bỏ đi thì ô cửa sổ cũ ở phòng ngủ làm cậu không thể rời mắt, và trái tim cậu nhảy vọt lên tới tận cổ họng.

Có thứ gì đó vừa mới di chuyển phía sau ô cửa kính ám đầy khói. Một dáng người thấp thoáng ẩn hiện...

Cậu nhìn kĩ hơn.

Không sai. Bóng người đang ở đó. Chầm chầm nhìn lại cậu.

Gương mặt người đó nhợt nhạt và có dáng tròn vành vạnh như mặt trăng cùng với một chiếc mũi vuông vắn, mái tóc xám và đôi mắt tối sắc lẹm. Ba? Lẽ nào?

Robert bước về phía đó, nhưng bóng người ấy đã biến mất, tan biến cũng nhanh chóng như khi xuất hiện, cứ như là một bóng ma vậy. Trong thoáng chốc, Robert những mong bóng hình ấy xuất hiện ở ngưỡng cửa dưới cầu thang và vẫy tay ra hiệu cho cậu tới mở cửa. Cậu chờ đợi, nhưng chẳng có gì xảy ra cả.

Đột nhiên, Malkin nhảy bổ tới rồi dừng lại cạnh chân Robert, và vài giây sau, Lily phanh két xe dừng lại ngay cạnh cậu.

“Bạn đã ở đâu vậy?” Con bé nói không ra hơi. “Bọn tôi đang trên đường về nhà, nhưng khi nhìn lại đằng sau thì không thấy bạn đi theo.”

“Tôi vẫn ở ngay đây.” Robert trả lời. *Tôi về nhà*, cậu muốn nói thêm như vậy. *Đây chính là nhà*.

Cậu đang định kể cho con bé nghe về bóng ma kia, nhưng lời nói chỉ dừng lại ở ngay đầu lưỡi chứ không thốt ra. Bởi vì đó có lẽ là một mơ ước hão huyền, một hình ảnh tưởng tượng. Chẳng phải cậu vừa mới đang nghĩ về ba hay sao? Có khi cậu tự gọi lên hình ảnh của ba đang nhìn xuống...

“Có chuyện gì thế?” Lily hỏi. “Bạn có vẻ đang nghĩ ngợi điều gì.”

“Không phải thế.” Robert trả lời. “Nhưng tôi... Tôi thấy một hình ảnh.”

“Một kỷ niệm à?” Lily hỏi dồn.

“Có lẽ vậy.”

Phải chăng là thế?

Lily gật đầu về phía ngôi nhà. “Nếu bạn đang định vào trong đó...”

Malkin thả rơi tờ báo xuống đường. “Không, không, không được.” Con cáo sủa vang. “Ngài John đã nói là ngôi nhà này có thể sập xuống bất cứ lúc nào. Đi thôi.” Nó thúc cái mũi khô khốc của mình vào chân hai đứa. “Đi về trang viên Brackenbridge thôi. Bữa sáng đang chờ. Món cháo ngon tuyệt cú mèo! Còn nữa, chúng ta phải đưa thư của Nữ hoàng mà.”

“Suýt nữa thì tôi quên đấy.” Robert nở một nụ cười nhạt thích và nhìn Malkin nhặt tờ báo lên.

Nhưng khi đạp xe rời đi, Robert không thể cưỡng được việc liếc nhìn lại đằng sau lần cuối. Ở đó, trong ô cửa sổ u tối của cửa hiệu đang lùi xa dần, cậu thề rằng mình lại thấy gương mặt mờ mờ của ba đang dõi theo cả nhóm phía sau lớp kính bám đầy bồ hóng.

Chương 2

Lily và Robert vòng xe ngược về hướng trang viên Brackenbridge cùng với Malkin phi theo sau. Hai đứa hướng xe chạy qua những cánh cửa rộng mở trên bức tường đá vững chãi và lách cách dừng xe lại.

Malkin hít hà một đôi chân kim khí đang thò ra từ gầm trước của chiếc xe chạy hơi nước.

“Để tôi ra nào!” Đội trưởng Springer lăn mình ra khỏi gầm chiếc xe. Gương mặt bằng kim loại của bác lem nhem toàn dầu máy, nhưng đó cũng chẳng phải điều gì bất thường cho cam, bởi bác là một người máy. Bác thả cây cờ lê của mình vào hộp dụng cụ lớn bằng thiếc và lục lọi tìm một món đồ khác. “Cha cháu đang tìm cháu đây.” Bác bảo Lily. “Cháu lại trễ bữa sáng rồi.” Bác khụt khịt phản đối nghe như âm thanh đồng hồ tích tắc chạy. “Mấy chú cá con ơ, động cơ thì không chạy được nếu thiếu nhiên liệu, các cháu biết đấy.”

“Chúng cháu biết ạ.” Lily nói. Con bé và Robert dựng xe cạnh bức tường bên trong một gian nhà trống và vội vã chạy qua sân để vào nhà.

Tới được phòng ăn, hai đứa thấy cha đang ngồi đó và ăn ngon lành một đĩa cá trích muối hun khói.

“A, những kẻ lang thang đã trở về!” Cha reo lên. “Đi ngắm khí cầu phải không?”

Malkin nhảy lên một chiếc ghế và đặt tờ *Nhật báo Cog* lên mặt bàn. “Chỉ đơn giản là đi lượm báo thôi. Cửa ngài đây - nham nhở hết cả rồi.” Con cáo lấy mũi đẩy tờ báo về phía ông John rồi nhảy xuống và lẩn bên dưới bàn.

Cha vuốt phẳng những trang báo nhăn nhúm ra. Lily những tưởng ông sẽ đọc ngay câu chuyện vượt ngục giết gân kia, nhưng thay vì thế, ông lại mở phần tin công nghệ ra, đeo cặp kính nửa vàng trắng của mình lên rồi cúi đầu nhìn vào những mẫu tin được in bé tí tẹo.

“Cha không định đọc tin chính sao ạ?” Con bé hỏi khi rướn sang để giành giật vài trang câu đố cho mình.

“Tin này còn thú vị hơn nhiều.” Cha lầm nhảm.

Lily thở dài, con bé quá đói để có thể tranh luận. Hơn nữa, nó biết cha sẽ chẳng để tai nghe đâu. Ông đang chìm đắm trong những báo cáo về các sáng chế mới được tạo ra ở nước Anh.

Wingnut, người hầu máy, hối hả bước vào. Hàng lông mày làm bằng kim loại của ông nhăn lại tập trung khi ông đặt chiếc khay bạc xuống rồi bưng bát cháo, đĩa thịt hun khói, trứng và bánh mì cho mỗi đứa.

Lại một lần nữa, có quá nhiều đồ ăn thức uống. Bà đầu bếp Rust hầu như chẳng bao giờ biết tới khái niệm giảm bớt số lượng, và do đó, bà luôn nấu hơi quá tay. Nhưng hôm nay, hai suất ăn sáng Lily cũng chấp hết, con bé ngồi vào chỗ của mình và đánh chén ngay

tức thì. Sau một chuyến đạp xe dài, nó cảm giác như có một đội quân đói cồn cào đang diễu hành quanh khoang dạ dày của nó đòi được cho ăn.

Lily nhét đầy mồm hết cháo, bánh mì, thịt hun khói rồi tới trứng, và nhìn sang Robert ở phía bên kia bàn. Cậu nở một nụ cười uể oải nhất từng thấy. Nước da Robert đã tái nhợt đi quá đổi và cậu hầu như chẳng ăn uống gì. Lúc trước Lily chưa nhận ra, có những quảng xám mệt mỏi hằn dưới mắt của Robert.

Con bé đoán chắc nguyên nhân là do chuyến về thăm cửa hiệu vừa rồi. Dạo gần đây, Lily bắt đầu nghi ngờ Robert thường xuyên thực hiện những chuyến đi chệch đường bí mật như vậy. Cậu bạn có xu hướng biến mất vào những thời điểm lạ lùng với ý nghĩ sẽ chẳng ai có thể để ý thấy. Nhưng Lily biết rõ. Con bé lúc nào chẳng để ý xem bạn mình đang ở đâu, như kiểu nó hơi bị nhạy cảm thái quá với vấn đề này vậy. Việc bắt gặp Robert ở Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend hôm nay chỉ khẳng định thêm những nghi ngờ của nó: Robert đang khao khát muốn có lại cuộc sống xưa kia. Nó hiểu cảm giác ấy như thế nào, nhưng cứ đeo bám mãi quá khứ sẽ chỉ khiến cậu bạn đau buồn mà thôi. Nó thấy đồng cảm với Robert.

Ngày nào Lily cũng nhớ mẹ. Có lẽ đó là cơn đau trong ngực nó, như thể từng có một sợi dây kết nối giữa hai mẹ con bị đứt rời, hoặc là một ký ức nào đó râm ran gợi lại. Những chiếc ôm đã nửa bị lãng quên và những cuộc đối thoại nhạt nhòa - chúng quanh quẩn đâu đó bên trong nó rồi thỉnh thoảng lại hiện lên, cứ như khi ta thoáng gặp một làn hương thoảng nhẹ nhàng nhất của một mùi thơm đã phai nhạt mà không thể biết đích xác nó đang ở nơi nào.

Nỗi đau mất mát chắc hẳn thấm thía hơn đối với Robert, bởi vết cắt ấy còn mới và sâu. Cậu hẳn đã nghĩ về ba mình từng giờ mỗi ngày. Và có lẽ Robert cảm thấy mình không thể nói ra, hoặc lo ngại rằng Lily hay cha con bé sẽ nghĩ mình là kẻ vô ơn. Nhưng Robert thật ngốc khi nghĩ cậu không thể thành thật với gia đình con bé.

“Nghe này.” Cha rũ tờ báo ra. “Hôm nay nghị viện đã bỏ phiếu biểu quyết việc xây dựng một trạm năng lượng mới ở phố Lots, khu Hoàng gia Kensington và Chelsea, cùng với các kế hoạch triển khai nguồn điện cho toàn bộ hệ thống ngầm và tây London.”

“Tin ấy chẳng hay ho gì.” Lily nói.

Cha chỉnh lại đôi mắt kính đang lệch xuống mũi ông. “Dĩ nhiên là nó hay ho chứ, Lily. Điện năng chính là tương lai đây. Tại sao ư, kể từ hồi ông Edison lần đầu tiên thắp sáng những ngọn đèn đường trên cầu cạn Holbom mười lăm năm trước, những kỹ sư ở London đã phấn đấu nỗ lực để tạo nên những trạm điện lớn hơn và tốt hơn, để trong tương lai có thể truyền tải điện năng một cách hiệu quả quanh thành phố, và một ngày nào đó là trên khắp đất nước này.”

Ông bắt đầu dịch chuyển những lọ gia vị trên bàn. “Ý cha là, hãy tưởng tượng lọ hạt tiêu này là một trạm điện, và cái nĩa này là một đường ray xe lửa, mà tốt hơn là tưởng tượng bằng con dao này.”

“Đó là dao của con!” Lily la ó. “Trả cho con! Con đang ăn mà!”

Cha đưa con dao về phía con bé. “Nhưng nghe này, Lily... điều này mới quan trọng. Trong cuộc đời con, có lẽ sẽ không còn động cơ chạy bằng bộ máy đồng hồ hay xe chạy hơi nước nữa. Sự thật là, sẽ rất nhanh thôi, tất cả mọi thứ đều sẽ chạy bằng điện.”

Lily giằng lấy con dao từ cha và cắt một lát thịt hun khói khác.

“Tiếp theo đó...” Cha tiếp tục. “Những người chế tạo máy như cha con đây sẽ chẳng còn việc gì mà làm. Những người máy cũng vậy. Vô số những đồ gia dụng chạy điện sẽ thay thế họ.”

Có tiếng loảng xoảng ở phía sau, khi ông Wingnut đánh rơi cái khay bạc của mình, làm đổ một đĩa cá trích xông khói xuống sàn.

“Tôi xin lỗi!” Ông lắp bắp nói, và Lily nghe tiếng ông người máy lảo đảo nho nhỏ trong hơi thở khi ông vội vàng tìm quanh nhặt những chiếc xương cá bé tí đang mắc trên thảm. “Thật là vô lý leng keng quái quỷ!”

“Trong khi chờ đợi ngày ấy xảy ra, cha đang ngó lơ câu chuyện hấp dẫn bậc nhất của năm nằm ngay dưới mũi cha. Cuộc vượt ngục táo bạo của một tù nhân xấu xa tên là Jack Door, đưa tin bởi cô bạn Anna của nhà ta.” Lily nói và gõ cái nĩa dính đầy trứng của mình vào đăng trước tờ báo một cách nóng nảy.

Cha chăm chú nhìn vào dòng tin vẫn nổi bật phía dưới tit chính. “Chà chà, cha thấy là cô ấy đang là phóng viên đỉnh của tòa báo này. Một phụ nữ tiên phong, tuyệt vời!”

Lily nguýt. “Có hàng đồng phụ nữ là phóng viên hàng đầu, cha à. Cha chưa từng nghe danh Nellie Bly hay Elizabeth Bisland sao?”

“Sao lại không chứ, dĩ nhiên cha đã nghe danh họ!” Cha nhòm vào bài báo. “Tên đề tiện Jack này là ai đây? Hắn đã từng cướp của Nữ hoàng, bài báo nói...”

“Đúng vậy.” Lily trả lời. “Ông ta đã bị kết án tù chung thân. Và rồi ông ta đã viết một cuốn sách trong tù mang tên *Jack Door Khét*

tiếng: Chuyên gia thoát hiểm và Kẻ trộm đại tài! Cuốn sách được xếp vào hàng truyện kinh dị một xu, nhưng con đã đọc nó năm ngoái. Quả là phi thường!”

“Nghe có vẻ thị phi hơn là phi thường đây.” Malkin nói.

“Và là một kẻ đáng sợ nếu những gì trong bài báo của cô Anna là thật.” Robert nói thêm. “Làm thế nào ông ta tuân được cuốn sách ra ngoài nhà tù, kiểu gì mới được, nếu đang bị canh giữ ở mức an ninh tối đa?”

Lily cắn một miếng bánh mì to tướng. “Chẳng ai biết. Nhưng ông ta đã xoay sở thế nào đó. Nếu bạn mà là một chuyên gia thoát hiểm thì bạn sẽ có những kỹ năng kiểu như vậy thôi, Robert”

Robert đẩy thức ăn của mình sang một bên, cậu không ăn gì mấy vì quá bận tâm nghĩ về bóng ma sau ô cửa sổ. Ít ra thì câu chuyện của Lily cũng giúp cậu sao lãng đi. “Đó là những gì mà cuốn sách của tay Jack đó viết sao?” Robert hỏi. “Về những mảnh lừa và những vụ trộm cướp nổi tiếng của ông ta?”

“Không hẳn.” Lily nói, phun đầy vụn bánh mì khắp đĩa của mình. “Hầu hết kể về phương thức cạy khóa thôi. Mảnh đó và cách phá những dây xích không thể phá vỡ... Ôi, và cách để buộc những nút thắt không gỡ ra nổi nữa.”

“Tại làm sao mà con lại cần biết mấy thứ đó?” Cha hỏi.

Lily liếm đầu ngón tay và nhặt từng mẩu vụn bánh mì lên. “Chúng có ích hồi bọn con giải cứu cha mà, phải chứ?”

“Nếu nhớ không nhầm thì tôi mới là người thực hiện phần xuất sắc hơn trong nhiệm vụ giải cứu khi ấy.” Một giọng nói vang lên bên

dưới bàn.

Lily tặng tờ Malkin đi và sẫm soi trang hai của tờ báo. “Có thêm chút ít về tiểu sử của Jack ở đây... Bài báo nói rằng ông ta từng biểu diễn ở West End* cùng với gia đình. Khi chán ngán công việc này, ông ta bắt đầu sử dụng những kỹ năng mình có để ăn trộm các tài sản quốc gia - đó là trước phi vụ ông ta xoáy viên kim cương của Nữ hoàng.”

“Làm sao họ biết được ông ta là người gây ra những vụ trộm cướp khác?” Robert hỏi. “Thủ phạm có thể là bất cứ ai.”

“À.” Lily mỉm cười. “Ông ta có một danh thiếp. Ở mỗi ngôi nhà Jack ăn trộm, ông ta thường để lại một lá bài J Rô* găm trên tường. Đó là cách mà người ta rốt cuộc đã bắt được ông ta. Chà, và ngoài ra, có ai đó chỉ điểm nơi ở của ông ta cho cảnh sát nữa.”

“Thật là một cách leng keng ngu ngốc để tự nhận trách nhiệm về mình!” Malkin cảm thán.

“Đúng thế.” Con bé đồng ý. “Ông ta thậm chí còn buộc một lá bài vào đuôi con voi khi trộm viên Kim cương Mặt Trăng Máu ngay trên sân khấu. Vậy nên cảnh sát chẳng cần phải sử dụng mấy kỹ thuật lấy dấu vân tay đời mới để chứng minh ông ta có tội. Họ giam ông ta suốt đời chỉ vì mấy lá bài đó.” Lily nhìn xuống bài báo. “Cô Anna gọi cuộc vượt ngục của ông ta là cuộc vượt ngục táo bạo nhất mọi thời đại.”

“Khí cầu và ảo giác hơi!” Bà Rust nói, bà đã vào phòng với một đĩa bánh xốp trong lúc Lily đang thao thao bất tuyệt. “Hãy hy vọng ông ta sẽ không bao giờ bén mảng đến đây. Tên lừa đảo ấy chắc hẳn đã lại ngựa quen đường cũ, trở lại sự nghiệp trộm cắp rồi.” Trên

đường trở lại căn bếp, bà cúi xuống giúp ông Wingnut dọn sạch số cá trích xông khói roi vãi.

“Ông ta không hứng thú với các phát minh đâu, bà Rust ạ. Ông ta chỉ ăn cắp đá quý và chúng ta thì làm gì có món đá quý nào đâu.”

“Họa tiết răng cưa và xương cá trích hời! Bà nên nghĩ như vậy.” Bà Rust lúng túng.

“Và thật biết ơn Chúa trời tích tắc về điều ấy!” Ông Wingnut thêm vào.

“Còn nữa này.” Cha nói. Ông giờ đã thấy hấp dẫn và tự mình đọc bài báo. “Trong này nói viên kim cương chưa bao giờ tìm lại được, dù họ đã treo giải thưởng mười nghìn bảng, và trong suốt thời gian mười lăm năm dài trong tù, J Rô chưa bao giờ hé lộ nơi giấu nó.”

“Đó là biệt danh của ông ta.” Lily nói thầm với Robert. “Vì những lá bài.”

Cha ho một tiếng lớn, ý là ông còn chưa đọc hết. “Cộng thêm vào giải thưởng chính cho việc tìm lại viên Kim cương Mặt Trăng Máu, một phần thưởng phụ trị giá năm nghìn bảng sẽ được tặng cho ai cung cấp bất cứ thông tin nào giúp bắt lại Jack.” Ông đẩy tờ báo ra và trầm ngâm gặm một miếng bánh mì. “Chúng ta có thể làm bao nhiêu việc với một phần nhỏ số tiền ấy!”

Lily nghĩ có lẽ cha nói phải. Mặc dù cha luôn cố che giấu, nhưng đồ đạc gần đây đã thừa thớt đi đôi chút. Có lẽ đó là vì Madame Verdigris và ông Sunder đã tiêu tán nhiều giấy tờ phát minh đáng giá của cha vào năm ngoái và vẫn chưa hoàn trả lại chúng.

Ý nghĩ cuối cùng này dường như đã khiến cha bật dậy khỏi ghế mình, ông đứng dậy và gấp tờ báo kẹp dưới nách.

“Thôi đủ rồi, cha có việc phải làm. Cha cần phải hoàn tất công việc sửa chữa cho cô Tock.” Ông nói.

* * *

Thông thường thì sau bữa sáng, Lily và Robert sẽ tham gia những buổi học ở phòng trẻ với sự giám sát của bà Rust, nhưng tới nửa bài tập đọc hiểu siêu chán mà họ phải làm, bà người máy sẽ hết cút, và hai đứa lại chớp lấy cơ hội này để trốn học và rình mò xem cha đang làm gì.

Hình tia sét trên cánh cửa xưởng làm việc vốn mang ý nghĩa biểu trưng cho nguy hiểm, nhưng Lily thích tưởng tượng rằng nó thể hiện cho những món đồ đầy cảm hứng chất đầy trong đó. Con bé xoay tay nắm cửa và hai đứa bước vào trong.

Đây là một nơi tuyệt diệu, lớn hơn xưởng làm việc cũ của ba Robert và chứa nhiều cơ cấu chạy đồng hồ hơn cả bên trong tháp Big Ben, nhưng lại vắng đi một vài nét ấm cúng nhất định. Robert nhận thấy như vậy ở tất cả phần còn lại của trang viên Brackenbridge, hơi quá rộng lớn, hơi quá đồ sộ. Cậu chưa từng cảm thấy nơi đây như là gia đình, bởi mọi người phân tán cách nhau xa quá.

“Các con đã học xong rồi cơ đây?” Cha ngược nhìn lên, còn Malkin đang nằm bên dưới ghế và gặm nhấm dây giày của ông. Ông xua con cáo đi và đứng dậy, ra hiệu cho bọn trẻ tới gần. “Hãy đến và

nhìn thứ này, một bộ não hoạt động bằng nguyên lý đồng hồ đích thực!” Cha nói và chỉ vào cô Tock, người hầu máy, đang ngồi bất động trên bàn gia công, đôi chân cứng đờ đang lúc lắc phía dưới và cái nắp ở đằng trước hộp sọ của cô đang để mở. Cô đã bị cụng đầu khi đang quét dọn và làm việc nhà, cú va đập khiến một bánh răng bị ròi ra và chạy lung tung bên trong đầu khiến cô có những hành động kỳ quái nhất từ trước tới nay.

Cha lôi chiếc bánh răng có vấn đề ra và đưa cho hai đứa. “Những bánh răng này kết nối với nhau, gần giống như những liên hợp thần kinh trong đầu các con vậy. Chuyển động quay của chúng cho phép những ý nghĩ truyền qua nhận thức của cô ấy. Chỉ cần một chiếc không đúng vị trí là cô ấy sẽ chẳng thể nhớ được ngày tháng!”

Những lời cha kể về bộ máy đồng hồ khiến tâm trí Lily trôi về bộ máy bên trong con bé và làm nó lo lắng. Nó có cảm giác không trùng khớp như kiểu một cái núm vuông nhét trong một cái lỗ tròn vậy. Cảm giác ấy không chỉ là vì trái tim máy đang bơm máu đi khắp cơ thể nó với từng nhịp tim cơ khí. Kể cả trước đây khi chưa biết trong mình có một trái tim làm bằng cỗ máy chuyển động vĩnh cửu, nó đã luôn cảm thấy mình khác biệt so với những đứa con gái khác. Sự thật là, việc khám phá ra nó có thể sống trường sinh bất tử chỉ khiến Lily cảm thấy mình bất đồng bộ hơn với thế giới mà thôi. Nó nhìn sang Robert, nhưng hình như cậu cũng không được tập trung giống nó.

Vấn đề là Robert không thể rũ bỏ hình ảnh gương mặt ba mình trên ô cửa sổ ấy. Có phải đó thực sự chỉ là một bóng ma? Trong một thoáng, Robert băn khoăn không biết có nên hỏi Giáo sư Hartman

hay không, nhưng rồi cậu quyết định ghìm ý muốn ấy lại. Cậu không muốn làm phiền ông không đúng lúc. Giáo sư chắc hẳn sẽ nói cậu tưởng tượng ra mọi thứ hoặc đang bị điên. Thay vào đó, Robert cố tập trung vào những gì ông John đang nói, nhưng tất cả cuộc nói chuyện về bộ máy đồng hồ này chỉ làm cho cậu nghĩ về cuộc sống trước kia khi còn là thợ học việc của ba và khiến cậu càng nhớ thương ông Thaddeus hơn mà thôi.

“Đó.” Ông John thay thế các bánh răng cuối cùng. “Đây là bước cuối cùng của chuỗi rắc rối này. Cô ấy sẽ lại trở về thời huy hoàng của mình ngay thôi.”

“Ôi trời! Con quên bég mất!” Lily lôi ví ra khỏi túi áo trước của mình với lực mạnh đến nỗi bức thư, con cúc, cái đồng hồ đeo tay và tiền nong bay tứ tung ra khỏi túi nó và rơi vãi khắp bàn. Nó lượm lại đồ đạc của mình và đưa cha bức thư. “Chúng con nhận được bức thư này từ bưu điện, bác Mũi Đồng ở ga hàng không nói nó được gửi từ Nữ hoàng ạ.”

“Con quên bég một bức thư của Nữ hoàng à?” Ông John nhìn về ngò vức.

“Con...” Lily ngượng ngùng. “Con quá thích thú với câu chuyện vượt ngục đến nỗi nó biến sạch khỏi trí nhớ của con luôn.”

“Không sao.” Ông John đặt bức thư lên bàn gia công bên cạnh cô Tock và cẩn thận hoàn thành công việc bắt vít chặt chẽ chiếc nắp trên đầu của cô.

“Ơ...” Lily nói. “Cha không định mở thư ra xem ạ?”

“Cháu có thể giúp, nếu bác muốn...” Robert với tới bức thư.

“Chờ chút nữa.” Ông John chống khuỷu tay xuống bàn gia công và chụm hai tay vào nhau thành hình tháp, giống như ông vẫn luôn làm khi đang cố dạy một bài học. “Các con biết đấy, kiên nhẫn là một đức tính tốt. Trước tiên, chúng ta phải sửa xong cho cô Tock đây đã.”

“Đây không phải lúc để giảng bài đâu cha.” Lily bước tới ông để có thể nhào về trước và xem lá thư.

“Đúng thế.” Robert nói. “Xin bác, hãy xem bức thư nói gì đi ạ.”

Ông John thở dài và cầm phong bì thư lên, bóc niêm phong rồi rạch mở bằng chiếc tua vít của ông.

Lily và Robert nghiêng người tới gần hơn. Ngay cả Malkin, vẫn đang giả vờ ra vẻ như thể nhận thư từ Nữ hoàng là việc thường ngày ở huyện với nó, cũng đã nhảy lên trên bàn gia công để quan sát diễn biến.

Ông John đặt tua vít xuống, và với một động tác khoa trương đầy trang trọng dành cho các khán giả của mình, ông cho tay vào phong bì và lấy ra một tờ giấy dày màu kem.

Ông cẩn thận mở nó ra, nhưng rồi khi bắt đầu đọc thư, nụ cười của ông tắt ngấm. “Trời đất! ” Ông lẩm bẩm.

“Gì vậy ạ?” Robert hỏi. “Có vấn đề gì sao?”

“Đúng đấy.” Lily nói. “Cha nói với bọn con đi.”

Ông John hắng giọng. “Nữ hoàng muốn cha làm một chuyến đến London, tới Hiệp hội Chế tạo máy và sửa voi máy Elephanta.”

“Ý bác là con thú máy đã bị Jack trộm viên kim cương trên người?” Robert hỏi.

“Đúng là nó.” Ông John gật đầu. “Đó là sinh vật máy đầu tiên được tạo ra. Hoàng thân Albert đã đặt làm nó cho Lễ đăng quang. Viên Kim cương Mặt Trăng Máu là nguồn năng lượng của nó. Nữ hoàng có vẻ nghĩ rằng cha, một thợ máy và người chế tạo thú máy nổi tiếng, có thể tìm được cách khiến con voi ấy sống lại để tham dự Lễ kỷ niệm.”

Robert kinh ngạc. “Nhưng chỉ còn có bốn ngày nữa thôi! Một nhiệm vụ bất khả thi!”

“Không phải bất khả thi với cha.” Lily nói. “Nếu không ai sửa được Elephanta, thì cha có thể.”

“Cha không biết nữa, Lily à...” Cha trả lời.

“Dĩ nhiên cha có thể. Cha là nhà sáng chế vĩ đại nhất đất nước. Và nếu Nữ hoàng yêu cầu cha thì Người chắc hẳn cũng nghĩ vậy.” Lily băn khoăn không biết nó có đủ dũng cảm để đưa ra gợi ý tiếp theo hay không.

“Nhưng với thời gian quá ít ỏi như vậy thì cha sẽ cần bọn con cùng tới London và giúp đỡ đấy.”

Cha lắc đầu. “Không, Lily. Con và Robert sẽ ở nhà. Cha không muốn các con dính vào bất cứ vụ rắc rối mới nào đâu. Cha sẽ đi London một mình và không muốn lôi kéo sự chú ý vào chúng ta đâu. Bên cạnh đó, các con đã có mọi thứ mình thích ở đây rồi, đúng không?”

“Nhưng, cha à...”

“Không nhưng nhị gì hết, cha đã quyết định rồi. Và vì đang là người sáng chế vĩ đại nhất đất nước... cha muốn mọi người quên

cha đi. Quên chúng ta đi. Đó là cách duy nhất chúng ta có thể hy vọng để ẩn mình. Có nhiều kẻ cơ hội tham lam ở xung quanh ta, Lily à, và nếu họ phát hiện ra con đặc biệt ra sao thì họ sẽ treo thưởng cho cái đầu của con đấy, hay nói đúng hơn là trái tim của con. Cha không thể mạo hiểm đánh mất con như vậy được. Cha đã từng chứng kiến con ở ngưỡng cửa của thần Chết hai lần rồi và cha cũng từng đánh mất người mẹ tội nghiệp của con. Con là điều duy nhất cha còn giữ được, là tất cả những gì cha trông đợi.”

Ông quay đi và khịt mũi một cái. Sau đó, ông gấp bức thư và đặt lại vào phong bì. “Vì vậy cha nghĩ hai đứa nên ở nhà.”

“Chúng cháu ít ra có thể tới trường làng khi bác đi vắng chứ ạ?” Robert hỏi. “Ở đó chúng cháu sẽ không bị hại đâu, đúng không?”

“Bà Rust và những người máy khác có thể tiếp tục dạy các con.” Cha phản đối. “Trong thời gian đó, cha sẽ đi thực hiện công việc cho Nữ hoàng. Nếu không phải để kiếm tiền, cha sẽ không mạo hiểm thu hút sự chú ý vào mình như vậy, nhưng cha sẽ đi hoàn thành nhiệm vụ, quay trở về nhanh chóng và yên lặng nhất có thể. Sau đó, chúng ta có thể theo kịp bằng những buổi học thêm.”

Lily lắng nghe bài thuyết giáo của cha với cảm giác nghi hoặc nặng nề. Cha vẫn đang sống với quá khứ, cố giấu kín hành tung của gia đình mình. Nhưng nguy hiểm giờ đã qua rồi, con bé có thể chắc chắn điều này. Và nếu có gì đó xảy ra, chẳng lẽ ông không thể thấy nó gần như đã trưởng thành và có thể hoàn toàn tự chăm sóc được bản thân mình rồi sao? Vì lẽ gì chứ? Nó thậm chí còn có thể giúp ông làm việc. Nhưng cha chẳng nghĩ về những điều ấy. Trong thế

giới của ông, nó sẽ luôn bị giấu đi mãi mãi, giống như một bí mật nào đó vậy.

“Cha nghĩ chúng ta đã làm xong.” Cha lên dây cót cho cô Tock, và họ cùng chờ đợi... Rồi chậm rãi, rất chậm rãi, cô rung mình tỉnh dậy.

“Hỡi thần Máy!” Cô cảm thán. “Tôi cảm tưởng như mình đã ngủ cả nghìn năm rồi ấy. Tôi đã bỏ lỡ những gì nhỉ?”

“Không nhiều lắm.” Malkin ngáp. “Chỉ có mỗi bức thư từ Nữ hoàng thôi.”

“Chỉ có thế sao!” Cô Tock lục cục nói. “Chà, ờn thần Máy về điều ấy!”

Lily bắn khoăn liệu cô đã hiểu hết lời Malkin nói hay chưa, nhưng cha dường như chắc chắn rằng cô đã bình thường.

“Giờ cô sẽ hoạt động tốt như mới.” Ông nói với cô Tock. “Lily sẽ dẫn cô ra ngoài, đúng không nhỉ, Lily?”

“Dĩ nhiên ạ.”

Sau khi Lily đỡ cô Tock đi ra cửa, con bé và Robert giúp cha thu dọn các dụng cụ của ông. Đột nhiên, cha dừng lại và chăm chú nhìn hai đứa.

“Robert, bác tự hỏi không biết lát nữa cháu có muốn đi theo bác vào phòng làm việc của bác không? Có đôi điều bác muốn thảo luận với cháu... về, ờ, tình hình của cháu.”

Dạ dày Robert đột ngột nảy lên một cái. Cậu biết chính xác ý giáo sư là gì - một hình ảnh hỗn tạp chân thực của những bóng ma, những cửa hiệu chìm trong lửa và những mường tượng về người

mẹ đang thất lạc ào ạt xô bên trong cậu, chực trào ra ngoài. Kể từ hồi ba Robert mất sáu tháng về trước, giáo sư đã cố giúp cậu tìm kiếm tung tích của mẹ, để bà biết về tình trạng khó khăn của cậu và họ có thể giải quyết đồng hồ của Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend. Phải chăng ông đã tìm ra gì đó? Nếu ông muốn chỉ tiết lộ thông tin riêng với cậu, thì Robert nghĩ đây ắt hẳn là tin xấu.

Chương 3

“Vào đi, vào đi, con trai.” Giáo sư Hartman đẩy Robert tới một chiếc ghế bành êm ái rồi dời một thép giấy tờ đi để lấy chỗ cho cậu ngồi xuống. “Bác xin lỗi vì không thể nói rõ hơn từ trước, nhưng có đôi điều tế nhị hơn bác muốn trao đổi với cháu.”

Ông giữ thép giấy trên cao một lúc, như thể ông chưa chắc để chúng ở chỗ nào. Rốt cuộc, ông đặt chúng lên chiếc bàn bên cạnh một huy chương rách tả tơi treo lơ lửng giữa đôi ngà voi. Sau đó, ông quay trở lại bàn làm việc và bị đập đầu gối vào cạnh dưới bàn khi ngồi xuống.

Trong khi giáo sư còn đang bối rối, Robert nhìn quanh phòng làm việc. Đây là căn phòng cậu thích nhất trong nhà này. Cửa sổ đóng bằng gỗ sồi và những chiếc tủ có mặt kính không hiểu sao lại gợi cậu nhớ về mái ấm cũ của cậu và cả vô số những ngăn tủ trưng bày của cửa hiệu. Ở phía cuối phòng, trên mặt một lò sưởi lớn làm bằng đá là một chiếc bình đựng tro nhỏ bằng đồng. Phía trên đó là một tấm chân dung đóng khung mạ vàng lớn hình một phụ nữ đang mỉm cười nhìn xuống cả hai từ trên cao. Bà là mẹ của Lily, Grace Rose Hartman, đã mất khi Lily mới chỉ sáu tuổi đầu, và bà có một khuôn mặt nhân từ, thông minh mà Robert khá thích.

Ba Robert chưa bao giờ kể cho cậu nghe nguyên cớ vì sao mẹ ruột của cậu lại bỏ đi. Bà đi khi Robert mới chỉ ba tuổi, và khi đã đủ khôn lớn, cậu cảm thấy phần nộ với bà đến nỗi chẳng bao giờ hỏi về bà lời nào. Ít ra cậu vẫn còn có ông Thaddeus - ba sẽ chăm sóc Robert, sẽ ở bên cậu. Nhưng giờ thì ông đã ra đi, Robert thấy mình hoàn toàn cô độc.

Giáo sư đã hết bối rối. Ông nghiêng người về đằng trước và nhìn Robert bằng đôi mắt sáng sắc sảo của mình. “Bác e là...” Ông nói. “Chúng ta vẫn không nhận được hồi âm cho mẫu quảng cáo đặc biệt mà ta đã đặt viết trên tờ *Nhật báo Cog* để tìm mẹ của cháu. Và cảnh sát rõ ràng không đủ may mắn trong việc lần theo dấu vết của bà ấy. Bác đã hỏi quanh cả làng nữa - họ đều là những kẻ hay ngồi lê đôi mách, dĩ nhiên là vậy, nhưng chẳng ai trong số họ có bất cứ thông tin nào. Trừ ông mục sư ra. Ông ấy còn nhớ đám cưới của ba mẹ cháu ở nhà thờ, và bác nghĩ có lẽ sẽ hữu ích nếu lấy tên thời con gái của mẹ cháu từ những ghi chép của họ. Nhưng khi các bác lục lại sổ đăng ký kết hôn, nó cũ kĩ quá đổi... Trang giấy đáng ra phải là tờ ghi chép các thông tin ấy thì lại không thấy đâu. Nó đã bị xé đi mất.”

Robert ngả về đằng trước trên ghế của mình. “Nghĩa là sao ạ?”

“Nghĩa là ai đó đã bỏ nó đi một cách bất hợp pháp.” Ông John nói. “Có lẽ bởi họ không muốn tên thời con gái của mẹ cháu được tìm thấy.”

Robert hít thở một hơi sâu và lún mình vào ghế. Cậu cảm thấy hơi hụt hẫng với khám phá mới này. “Lạ thật đấy.” Cuối cùng cậu nói.

“Lạ phải không?” Ông John nói. “Có điều gì khác mà cháu còn nhớ về bà ấy không? Bất kỳ điều gì có thể giúp ích?”

Robert lại suy nghĩ. Nghĩ kĩ. Còn có một điều nữa. “Cháu nghĩ ba đã từng nói rằng hồi hai người họ mới quen nhau, mẹ nói chuyện với các linh hồn và rằng bà là một nữ diễn viên của nhà hát.” Có đúng vậy không nhỉ? Chắc là không đâu - nghe xa lạ quá... Nhưng cậu lại nhớ rất rõ điều đó.

“Sự thật là.” Robert nói với ông John. “Ba cháu hầu như không nói về mẹ sau khi bà đi. Và tại sao ba phải nói cơ chứ? Chính mẹ đã bỏ ba con cháu đi. Cháu không hiểu vì sao ba để lại cửa hiệu cho mẹ nữa.”

“Bác không thể trả lời cháu.” Ông John thở dài. “Nhưng ít ra chúng ta có thêm thứ gì đó để tiếp tục tìm kiếm. Dẫu vậy, nói thật thì bác không hy vọng cho lắm rằng chúng ta có thể xử lý tình trạng lộn xộn này. Có vẻ như Selena, hoặc ai đó có liên quan đến mẹ cháu, đã cố che giấu bí mật nơi ở của bà ấy trong một thời gian dài.” Ông ho hắng một tiếng. “Thực tình, mĩa mai thay, bởi chính bác cũng đang cố giấu kín gia đình này. Có lẽ bà ấy cũng gặp những rắc rối trong quá khứ cho nên vẫn đang cố trốn tránh.”

Câu chuyện về bà Selena càng ngày càng thấy xa lạ hơn. Bác John nói đúng, phải chăng là mẹ đã chủ tâm bỏ đi để trốn tránh rắc rối nào đó? Robert thậm chí không thể bắt đầu suy đoán về sự thật.

Ông John đóng nắp chiếc bút mực đang nằm ngang cuốn sổ ghi chép trên bàn làm việc của mình. “Dù sao chẳng nữa, Robert à, nếu không có bất cứ thông tin mới nào về mẹ cháu, có vẻ như chúng ta

sẽ chẳng thể làm thêm nhiều điều khác để tìm kiếm bà ấy, dầu bác đã nỗ lực hết sức mình.”

Robert xê dịch trên ghế đầy lo lắng. “Điều ấy có nghĩa gì với cháu ạ?”

Ông John thở dài. “Có nghĩa là cháu giờ là trẻ mồ côi, bác cho rằng như vậy. Nhưng bác có một gợi ý khác để giải quyết vấn đề...”

“Và gợi ý đó là gì, thưa ngài?”

Ông John mỉm cười, đôi mắt nâu của ông lấp lánh sáng đằng sau cặp mắt kính. “Làm ơn, đừng gọi là “Ngài” nữa, Robert, con trai của ta. Cháu có thể gọi bác là John, hoặc là...” Ông háng giọng. “Cháu thậm chí có thể gọi bác là cha, nếu cháu muốn - thực tế chúng ta là một gia đình mà. Và đó là điều mà bác muốn nói với cháu... về phần thực tế ấy, ý bác là vậy... Điều ấy có nghĩa... Bác đã nghĩ rất nhiều về việc cháu ở cùng nhà bác ở Brackenbridge kể từ khi ba cháu... từ khi Thaddeus tội nghiệp qua đời... Và bác đã quyết định rằng điều tốt nhất dành cho cháu - cho tất cả chúng ta, Lily và bản thân bác nữa, cháu hiểu chứ? - là chúng ta... bác sẽ... nhận nuôi cháu. Cháu nghĩ sao về ý đó?”

Nhận nuôi! Từ ấy như một luồng điện giật mà Robert không ngờ tới, dù là nhỏ nhất. Sự thật là cậu hầu như không thể chấp nhận được những thay đổi đã diễn ra kể từ khi chuyển tới đây. Rồi giờ cậu phải nghĩ những thay đổi này là mãi mãi...

Ông John rất, rất tốt bụng, Lily cũng vậy, thực ra mọi người đều tốt. Và đây là một ngôi nhà đẹp... Nhưng mà, nếu quá khứ là thứ gì đó dễ lãng quên, thì cuộc đời có lẽ sẽ sụp đổ bất cứ lúc nào... Chắc chắn sẽ an toàn hơn nếu giữ mọi thứ như chúng vốn có phải không?

Robert mở miệng định nói, nhưng ông giơ một tay lên. “Ừ, bây giờ cháu chưa phải quyết định ngay đâu. Trong thời gian đi vắng bác sẽ tới nói chuyện với một vị luật sư, sau đó nếu cháu quyết định làm một thành viên của gia đình bác thì chúng ta sẽ có thể thực hiện những dàn xếp chính thức.”

Ông John thở ra một hơi dài. Dường như ông đã sắp đặt sẵn tất cả những chuyện này, cuộc nói chuyện này, từ trước đó rất lâu và rõt cuộc ông đã nói ra hết được những gì ông muốn nói.

Robert cố nặn ra một câu trả lời nào đó. Những từ ngữ đã chực sẵn trên đầu lưỡi cậu, nhưng không thể thoát ra được. Một hố sâu ngăn cách tạo thành bởi sự im lặng đang mở rộng giữa hai người và cậu không biết làm sao để lấp đầy. Cậu rất thích giáo sư - cảm thấy ông yêu quý cậu gần như yêu quý Lily vậy. Gần như thể họ là gia đình. Nhưng vẫn còn cái gần như tồn tại. Một cái ổ gà trên đường. Hoặc như một bức tường gạch chắn đường cậu đi.

“Vấn đề là, thưa ngài.” Robert nói, và khi nói, cậu nhận ra mình đã định gọi ông John là “John” - không phải là ngài, hay Giáo sư Hartman. “Không phải là... cháu muốn, rất muốn, nhưng cháu vẫn không có cảm giác rằng ba cháu đã ra đi. Cháu không muốn trở nên vô ơn. Nhưng chỉ là...”

Cậu không biết phải nói gì khác, cậu ghét tỏ ra thô lỗ. Một phần trong cậu mong muốn ông John trở thành cha và Lily thành em gái của mình. Nhưng một mảnh ghép khác lại cảm thấy điều ấy là phản bội lại ba cậu. Và một giọng nói gian xảo nhỏ nhẹ thì thầm bên tai cậu: *Và sẽ ra sao nếu ngày nào đó mẹ trở về tìm mi?*

Là một phần của gia đình khác sẽ là sai trái, cậu cảm thấy thế. Cậu muốn lấy lại cuộc sống xưa kia, muốn trở về nơi cậu thuộc về. Dù cho cậu có giận bà Selena vì đã bỏ rơi cậu bao nhiêu năm trời, vì đã đi mà không lời từ biệt và vì sự thật là cậu chẳng nhận được dù chỉ một tin nhỏ của bà kể từ đó đến nay, nhưng là con trai của mẹ thì dù gì cũng vẫn là con trai của ba. Và cậu không muốn buông bỏ ba mình, chưa phải lúc.

Với tình hình hiện tại, cậu biết có lẽ mẹ cậu đã đưa ra lựa chọn từ cách đây rất lâu và không bao giờ muốn nhìn thấy cậu nữa. Họ giờ là người dưng, và bà chắc hẳn sẽ từ chối gặp cậu kể cả cậu có tìm được bà đi chăng nữa. Vậy nhưng cậu vẫn phải tiếp tục cố gắng. Cậu phải biết nguyên do vì sao mẹ bỏ đi. Phải kể cho mẹ nghe mọi điều đã xảy ra từ đó tới nay. Cho mẹ một cơ hội cuối cùng để thay đổi quyết định. Hoặc nếu không thì ít nhất phải nghe câu chuyện từ phía mẹ. Phải biết mẹ đã gặp ba như thế nào để cậu có thể lấp đầy những khoảng trống mà cái chết của ông Thaddeus để lại vẫn chưa được giải đáp. Bởi vì, ngay lúc này, cuộc đời cậu đang là một cỗ máy không bánh răng - một ngôi nhà trống rỗng - và làm sao cậu có thể mong mình hoạt động được khi thiếu đi quá nhiều mảnh ghép như vậy?

Không, trước khi chấp nhận lời đề nghị của ông John, cậu phải tìm mẹ đã - phải đi tới tận cùng nơi bà đang giấu mình. Và cậu nên bắt đầu điều tra từ cửa hiệu. Ba cậu đã từng bảo mẹ có thể nói chuyện với những linh hồn, có khi cậu cũng có khả năng ấy thì sao? Nếu cái bóng đó thực sự là một linh hồn - có thể nó không chỉ là một hình ảnh, mà là một dấu hiệu rằng có thứ gì đó cậu cần ở Cửa hiệu

Đồng hồ của nhà Townsend? Đằng nào thì cậu cũng sẽ tới đó đêm nay và tìm hiểu. Ông John sẽ bắt đầu hành trình của mình vào lúc ấy, những người máy sẽ hết cốt và Lily thì đã ngủ - không ai có thể nhận ra cậu đã đi.

“Cháu không nghĩ mình đã sẵn sàng cho việc từ bỏ tìm kiếm mẹ Selena ngay lúc này.” Robert nói. “Cháu cần phải khép một cánh cửa lại trước khi mở cánh cửa khác ra.” Cậu đột ngột đứng dậy, và khi xoay người bước đi, cậu liếc nhìn lại ông John. Giáo sư mỉm cười với cậu, nhưng phía sau đôi mắt kính hình nửa vàng trắng, ánh mắt ông trông có vẻ buồn.

* * *

Chiều hôm đó, Lily thấy cha ở trong phòng và đóng gói hành lý.

“Cha đã định đi rồi ạ?” Con bé hỏi khi nhìn ông lấy những chiếc áo ra khỏi tủ đồ và gấp chúng cất vào va li.

“Cha phải đi.” Ông trả lời. “Chỉ còn bốn ngày nữa là đến Lễ kỷ niệm, còn rất ít thời gian để hoàn thành công việc.”

Thật thất vọng khi thấy cha chuẩn bị đi một mình. Lily chìa một tay ra để Malkin rúc cái đầu cứng của nó vào lòng bàn tay con bé. “Cha hãy đưa bọn con đi cùng.” Con bé nói. “Công việc sẽ thuận lợi hơn khi có bọn con giúp sức.”

Cha ngừng gấp áo. “Cha đã quyết định đưa Đội trưởng Springer theo mình cho mục đích ấy rồi. Ông ấy là người sẵn lòng đi nhất.”

“Robert và con cũng sẵn lòng đi mà.”

“Lily, cha không muốn tranh luận. Không có thời gian đâu con. Cha phải làm xong việc này không thì sẽ lỡ chuyến khí cầu mất.” Ông không gấp nữa mà nhét cái áo vào trong va li. “Thêm nữa, con và Robert không thể nào đóng gói đồ và sẵn sàng rời đi kịp lúc được.”

“Con đã nghĩ cha sẽ nói câu đó.” Lily nói với cha. “Nên con đã chuẩn bị một túi hành lý trong khi hai người đang nói chuyện. Trong đó có tất cả những gì chúng ta cần, và nó đã sẵn sàng đợi ngoài sảnh rồi. Cha thấy con được việc thế nào chưa? Con chắc chắn chúng ta sẽ sẵn sàng đi và ít om sòm nhất có thể. Cha đừng có đối xử với con như trẻ con nữa, cha à.”

Cha lắc đầu. “Sao con không chịu nghe lời chứ, Lily? Con sẽ không đi, Robert cũng vậy. Thằng bé vẫn đang bị tổn thương vì việc của ba nó, còn với con, những mối nguy hiểm tồi tệ nhất có thể đã qua đi, nhưng chúng ta không thể chắc chắn Silverfish, hay những kẻ xấu xa đê tiện thích giết chóc là Roach và Mould kia, có kể cho những người khác về trái tim máy của con hay không. Dù gì thì chúng đã chuẩn bị trước để không từ một thủ đoạn nào, châu chực và đánh cắp nó. Chúng ta phải giả định rằng vẫn còn những người muốn hãm hại con.”

Lily giúp cha đóng va li và khóa các dây đai lại. Tại sao lúc nào cha cũng đối xử với nó như một đứa bé gái vậy? Năm ngoái nó đã làm được nhiều điều hơn cả những gì nó từng nghĩ mình có thể làm được, và giờ cha lại quá coi thường không nhìn ra điều đó. Chẳng lẽ cha định giấu tiệt nó đi mãi mãi? Đó là cuộc sống kiểu gì không biết?

Con bé quăng mình xuống giường. “Cha à, con không quan tâm. Đã đến lúc chúng ta ngừng giấu giếm mọi thứ đi rồi. Sẽ chẳng nghĩa lý gì nếu sống trong nỗi sợ hãi những điều có thể xảy ra khi chúng ngăn ta tận hưởng niềm vui mà sự tự do mang lại.”

Cha nhác cái va li khỏi giường. “Không phải chỉ vì có thể có ai đó mưu đồ đánh cắp trái tim của con - cứ như thể việc ấy chưa đủ tồi tệ vậy! Những người máy là tài sản, những người lai máy thì bị ruồng rẫy - thậm chí cha còn từng nghe về những trường hợp họ bị quấy rối trên đường phố nữa kia.”

“Con không nghĩ đó là sự thật.” Lily nói. “Và con nghĩ cha đã đánh giá thấp khả năng đối phó của con rồi.”

“Có lẽ vậy.” Cha nói. “Nhưng thế này thì dễ dàng hơn. Cha đã quyết rồi và chẳng điều gì con nói có thể thay đổi được.” Cha ngừng lại và nhìn nó đăm đăm. “Có một điều khác mà cha chưa kể cho con, Lily ạ... Cha đã hỏi Robert xem thằng bé có muốn trở thành một phần của gia đình ta mãi mãi không. Trong thời gian cha đi London, cha định sẽ tới nói chuyện với một luật sư về khả năng nhận nuôi thằng bé.”

Lily nhảy bật khỏi chỗ ngồi của mình đầy hào hứng. “Một ý tưởng tuyệt vời!” Con bé nói. Rồi nó nhớ lại rằng gần đây Robert trông buồn bã ra sao, rằng nó đoán bạn mình đang đau đầu nhớ về cuộc sống cũ như thế nào. “Nhưng chúng ta có nên cho mẹ bạn ấy một cơ hội cuối để tìm lại con mình không?”

“Mẹ Robert đã lựa chọn khi bỏ rơi thằng bé. Cha không chắc có bao giờ bà ấy quay lại không nữa.”

“Ai ai cũng đều xứng đáng được tin tưởng trước khi có bằng chứng rõ ràng, không phải sao ạ?”

“Xem này, cha phải đi rồi.” Cha nói. “Không thì cha sẽ bị lỡ chuyến bay mất.”

Sau đó, khi nhìn thấy những ý nghĩ mơ hồ rồi rầm lướt qua gương mặt Lily, ông dừng lại, thả cái túi xuống và bước tới con bé. Ông đặt một tay lên vai Lily và nhìn vào mắt nó.

“Robert cần thời gian cha vắng mặt để nghĩ về những điều thằng bé muốn, để quen với ý nghĩ rằng đây là gia đình của nó. Và con cũng cần làm quen với những điều thay đổi ấy nữa. Cha không muốn thúc giục Robert, Lily ạ. Cha muốn thằng bé tự quyết định. Trong thời gian ấy, con phải làm cho Robert thấy nó được chào đón, cho nó thấy rằng nó thuộc về nơi này.”

Cha ôm chặt Lily vào lòng. “Đây là nhiệm vụ dành cho con khi cha đi vắng. Hãy cùng nhau làm mọi việc, đối xử với thằng bé như một người anh trai.”

“Thế thôi ạ?”

“Thế thôi.” Cha hôn vào trán con bé.

Lily cảm thấy con giận vẫn đang âm ỉ trong lòng khi hai cha con cùng nhau đi tới đầu cầu thang. Đối xử tốt với Robert không phải là một nhiệm vụ. Chẳng nào con bé cũng làm điều đó, vì nó quý Robert mà. Nhưng nếu mà cả hai cùng đi tới London với cha thì đó sẽ là một chuyến phiêu lưu đích thực.

Con bé ghét bị cho ra rìa như thế này. Nó lùi lại và nấn ná ở lan can, giả vờ như mình còn phải làm điều gì đó khác và quan sát cha

đi xuống cầu thang một mình, rồi chào bà Rust, cô Tock, Malkin và Robert ở sảnh.

Cha hôn tạm biệt Robert, gật đầu chào những người máy và xoa tai Malkin. Sau đó, ông quay lại tìm Lily, và khi nhận ra con bé vẫn đang đứng ở đầu cầu thang, ông nở nụ cười thích thú, rồi vẫy tay và gửi tới nó một nụ hôn gió.

Lily mềm lòng hơn một chút, nhưng con bé vẫn giữ mặt lạnh và khoanh tay trước ngực để ngăn chặn ý muốn vẫy tay chào cha của mình.

Con bé nhìn cha đi tới cổng vòm, bước ra khỏi cánh cửa đang được ông Wingnut giữ mở.

Khi Lily chạy tới cửa sổ, cha đã leo vào khoang hành khách của chiếc xe chạy hơi nước cùng Đội trưởng Springer. Trong lúc ấy, ông Wingnut đã yên vị trong khoang dành cho tài xế. Ông gập chút rắc rối khi khởi động động cơ bởi đây không phải công việc thường ngày của ông.

Malkin len lén chạy tới bên Lily và nhảy lên bậu cửa sổ. Con cáo nghéch đầu lên và ngắm nghía chiếc xe đang bon bon chạy trên con đường rợp bóng cây.

Lily vờn tai con cáo và chăm chăm nhìn những chùm khói phụt ra từ ống khói của chiếc xe. Đột nhiên con bé ước giá mà lúc này nó đi xuống tiễn cha cho đàng hoàng tử tế. Nó đã rất cố gắng để trở thành một đứa con gái như ý muốn của ông, nhưng điều ấy cũng chẳng tạo ra điều khác biệt bởi ông chẳng bao giờ thêm đếm xỉa tới.

Giá mà cha đừng đối xử với nó như với một cỗ máy hỏng, thì có lẽ nó sẽ có cơ hội. Ông cần phải từ bỏ, đừng ngoan cố nữa, và quan trọng nhất là ngừng tin mình là người duy nhất trên thế giới này có thể sửa chữa mọi thứ.

Lần tới khi nói chuyện với cha, nó sẽ chứng minh rằng ông đã sai. Nó sẽ làm ông nhận ra rằng nó có thể là chính mình, ngay dưới những cánh cửa của trang viên Brackenbridge này. Nó đủ mạnh mẽ để tự lo cho bản thân mình. Và dù gì nó cũng không sợ hãi - nó dũng cảm hơn ông.

Nhưng có phải đó là điều ba Robert từng nói...? *Không ai có thể dễ dàng đối diện với nỗi sợ, cần có một trái tim dũng cảm để chiến thắng những trận đánh lớn.* Đúng... chính là câu ấy! Và mặc dù cha có thể sợ cái sự thật rằng người ta sẽ xua đuổi nó chỉ vì nó là một người lai, tận sâu bên trong, Lily biết nó có thể đạt được bất kỳ điều gì nó khao khát.

Chương 4

Robert bị đánh thức bởi luồng sáng của mặt trăng. Cậu để mở rèm cửa sổ chính vì lý do này. Cậu ngồi dậy và dụi mắt. Khuôn mặt sứt sẹo vàng sáp của mặt trăng ló vào qua ô cửa sổ, nhợt nhạt và sống động như một miếng hoa quả, những vì sao nhấp nháy đằng sau trông như những hạt đường bị rắc lên bầu trời. Ánh trăng rọi chiếu phủ bạc căn phòng, những đồ nội thất bằng gỗ nặng nề, những cuốn sách và cả những miếng trong bộ đồ lắp ráp tàu hỏa nằm lẫn lộn khắp xung quanh.

Mặc dù nơi này có tất cả mọi thứ Robert từng mong muốn, nhưng cậu chưa bao giờ có thể quen được với sự xa hoa và yên tĩnh này. Đêm đầu tiên ngủ ở đây, cậu đã tắt hết các đồng hồ, cậu không thể chịu đựng nổi tiếng tích tắc lặng lẽ của chúng. Chúng gợi nhắc quá nhiều về cửa hiệu với đầy rẫy các loại đồng hồ của ba, những hình dáng và âm thanh của chúng thấm sâu vào Robert giống như những người bạn cũ trước khi bị ngọn lửa lấy mất. Thêm nữa, cậu không cần tới những chiếc đồng hồ để biết giờ giấc. Cậu đã chung sống với thời gian suốt cả cuộc đời rồi. Cậu có thể biết được thời gian nhờ vào bóng nắng hoặc vòng cung của mặt trăng và các vì sao.

Cậu nhảy khỏi giường và ấn mũi vào mặt kính cửa sổ, thăm đánh dấu những chòm sao trong đầu mình: Lực Sĩ, Xử Nữ, Thiên Bình, Ma Kết, Hải Đồn, Thiên Ưng, Xà Phu và Cự Xà. Cậu đã thuộc nằm lòng những chòm sao ấy, nhờ vào những biểu đồ sao mùa hè của ba, và từ vị trí của chúng trên bầu trời đêm nay, cậu ước chừng thời điểm này là gần nửa đêm. Tới lúc đi rồi.

Robert mau chóng mặc đồ, tròng vào người quần, áo và tắt rồi thắt dây đôi boot của mình. Cậu ngừng lại để lấy những que diêm và mẩu nến gắn vào giá nến bằng thiếc cạnh giường. Cậu sẽ không thắp sáng nến cho tới khi ra khỏi nhà. Cậu không muốn đánh thức Lily đang ở phòng bên cạnh, hay làm động tới những người máy có thể vẫn chưa hết hẩn cọt vào ban đêm.

Chiếc áo khoác của ba cậu đang treo phía sau cánh cửa, y như hồi cậu mới tới đây. Cậu lấy áo xuống và mặc vào người. Cậu cần hơi ấm của chiếc áo để khuây khỏa đêm nay - một đêm với bầu trời trống trơn không một gợn mây giống hệt một con cừu bị xén trụi lông vậy chắc hẳn bên ngoài trời lạnh lắm.

Khi đóng cúc áo khoác, một vệt hương ám ảnh của tàu thuốc lá tỏa ra từ lớp vải lót. Mùi của ba. Nó làm Robert cảm thấy như ông Thaddeus đang ở gần đó, dõi theo cậu. Và ý nghĩ ấy giúp cậu vững tâm để thực hiện chuyến hành trình như dự định.

Cậu mở cửa và rón rén bước ra, đi qua lối vào thư viện, trong đó đầy ắp toàn sách là sách với những cuốn mới chồng lên nhau bên ngoài, chờ tới lượt được xếp lên giá. Đầu hồi với trần nhà cao được trang trí nhiều dây tranh đóng khung mạ vàng. Giữa những bức tranh là những cánh cửa gỗ sồi nặng nề dẫn vào những căn phòng

khác nhau, Robert gặp rắc rối trong việc ghi nhớ các chức năng của chúng, vì lúc này chỉ có một mình cậu trong trạng thái gà gật, vào lúc nửa đêm, với cái đầu đầy ắp nỗi niềm lo lắng. May mắn thay, cậu không định đi vào phòng nào trong số đó. Cậu đang đi về nhà.

Cậu chọn đi lối cầu thang của người hầu để xuống dưới hầm và lén đi dọc hành lang lát gạch phía sau để tới bếp. Ở đó, cậu dừng lại trong bóng tối để thấp thỏm.

Trái tim cậu nhảy vọt ra ngoài khi có một gương mặt xuất hiện trong ánh lửa.

Đó là bà Rust, bà đang ngồi thẳng đơ trên một chiếc ghế gỗ bên cạnh một chiếc bàn gỗ sồi được lau chùi sạch sẽ. Đôi mắt bằng kim loại của bà đang nhắm và đôi lông mày vẽ bằng sơn của bà nhăn lại. Vì là một người máy, bà chỉ có thể hoạt động được khoảng mười sáu tiếng mỗi ngày, và ngay lúc này, với những chiếc lò xo và bánh răng bên trong đã nghỉ ngơi, bà sẽ chẳng đời nào thức dậy - cho tới khi bà được lên lại dây cót vào sáng hôm sau.

Kể cả như vậy, Robert vẫn không thể ngăn mình rón rén bước qua bà. Có điều gì đó trên gương mặt bà trông sống động như con người trong ánh nến lập lòe, như thể bà đang đờ người trong giấc ngủ say, nếu mà nghĩ rằng bà là người thì cậu đoán có lẽ bà đang ngủ thật. Nhưng ý nghĩ ấy làm cậu sợ rằng có thể bà sẽ thức dậy bất cứ lúc nào và sẽ yêu cầu cậu khai ra mình đang lén đi đâu.

Nếu điều ấy mà xảy ra thì sẽ có những lý do lý tưởng và những lời giải thích đáng thương hại, rồi tiếp tục là những ánh nhìn đầy thất vọng và những bức điện báo cho ông John. Bởi vì, nếu bạn đã thu nhận ai đó và cho họ sống trong một nơi đẹp đẽ thì bạn sẽ không

mong họ lên đi vào giữa đêm hôm, khi không ai hay biết, để về thăm lại nhà cũ của họ.

Nhưng có lẽ Robert thật lòng muốn ai đó ngăn cản cậu khi đang lẩn đi vào bóng tối. Có lẽ cậu muốn một người bạn nào đó để ý rằng cậu đang cảm thấy mất mát ra sao, có lẽ cậu cần lời khuyên của người bạn ấy... bởi vì, càng nghĩ nhiều cậu lại càng chắc chắn hơn rằng khuôn mặt ở cửa sổ đó là một ảo ảnh dội lại từ quá khứ. Đó là dấu hiệu báo cho cậu biết rằng có điều gì đó ở cửa hiệu liên quan tới ba mẹ mà cậu cần tìm kiếm. Và sau buổi nói chuyện với ông John về việc nhận nuôi, cậu biết đây có thể sẽ là cơ hội cuối cùng của mình.

Cậu vặn khóa cửa sau và chuẩn bị mở cửa ra thì có một tiếng ho lớn vang lên phía sau làm cậu suýt chút nữa thì hồn siêu phách lạc.

Cậu quay người lại, những tưởng sẽ thấy bà Rust thức dậy và nhìn cậu với ánh mắt tò mò và quở trách. Nhưng thay vào đó, cậu nhìn thấy một người khác...

Lily.

Con bé đang đứng dựa vào khung cửa phòng ăn để mở, khoác chiếc áo màu xanh lá và đi đôi boots chuyên dùng để cưỡi bộ của mình, trông như thể con bé định ra ngoài vậy. Phía sau Lily, với nửa thân mình bị khuất trong bóng của những túi bột mì và giỏ rau củ là Malkin. Con cáo ngáp ngáp dài và hắt xì một tiếng nho nhỏ, nghe như tiếng những chiếc lò xo trong một cái đồng hồ bỏ túi vậy.

“Bạn định đi đâu lúc nửa đêm nửa hôm thế này, nói xem nào?”

“Chẳng đâu cả.” Robert trả lời.

“Nói dối.” Con bé bước tới trước cho tới khi khuôn mặt lấm chấm đầy tàn nhang của nó ngập trong ánh sáng của cây nến.

Malkin cũng đi tới, những móng vuốt của con cáo cào xuống sàn bếp lát gạch. “Đừng tưởng bọn này tích tặc ngủ ngon rồi mà không biết cậu đang định làm gì nhé, Robert Townsend. Cậu đang định trốn về thăm nhà cũ.”

“Nếu thế thì đã sao?” Robert nói.

Malkin khịt mũi. “Chúng tôi muốn biết lý do.”

“Tôi không nói được.”

“Có, bạn có thể.” Lily siết tay Robert và Malkin đóp vào dây giày của thằng bé.

“Được thôi!” Robert đầu hàng. “Đó là vì hình ảnh mà tôi nói hồi sáng.”

“Hình ảnh đó thì sao?” Lily hỏi.

“Ừmm, thì sao?” Malkin nói với dây giày đầy mồm.

“Có một khuôn mặt ở cửa sổ. Mắt người đó nhìn thẳng vào tôi. Tôi nghĩ có thể là một bóng ma.”

“Một bóng ma!” Mắt Lily mở lớn. “Của ai cơ?”

“Của ba.” Robert xua Malkin ra. “Nghe có vẻ hoang đường, phải không? Tôi nghĩ bạn sẽ cho rằng tôi bị điên, đó là lý do vì sao tôi định lên khỏi nhà. Để chứng minh rằng tôi không nằm mơ giữa ban ngày và tìm hiểu nếu linh hồn đó là thật... hoặc đó chỉ là một loại dấu hiệu nào đó.”

“Tôi không tin nổi là bạn có thể bỏ qua bọn này trong một cuộc săn lùng hồn ma đấy!” Lily nói. “Không được, đi một mình chắc chắn

không phải là cách tốt nhất. Cách tốt nhất là chúng tôi đi cùng bạn.”

Robert nhìn con bé thách thức. Nhưng Lily chẳng thêm bận tâm.

“Chúng ta cần một cây đèn.” Con bé vừa nói vừa lấy một chiếc xuống từ trên giá của tủ bếp. Cạy cây nến khỏi tay Robert, con bé bỏ cái chụp đèn bằng thủy tinh ra và thắp lửa vào bắc đèn. “Giờ thì hãy đi và điều tra nào.” Con bé nói.

* * *

Màn đêm đen kịt như hắc ín, nhưng những ngôi sao và mặt trăng lại sáng tỏ. Lily đạp xe đi trước, dọc con đường nhỏ dẫn tới cổng trang viên, chiếc đèn nằm trong chiếc giỏ đầu xe. Malkin phi bên cạnh con bé, còn Robert theo đằng sau. Robert khá bực mình vì Lily đứng ra đảm đương việc này, nhưng đó chỉ là kiêu của con bé - lúc nào cũng cố biến mọi thứ thành chuyến phiêu lưu của mình. Cậu bèn đạp xe nhanh hơn để đuổi kịp.

Đạp xe trong bóng tối khiến cả bọn mất gần hai mươi phút mới hoàn thành được quãng đường vào làng Brackenbridge. Con đường đưa họ đi xuống đường Cây Cầu Nhỏ, đi qua những ngôi nhà nằm cách nhau rải rác. Ở phía xa, Robert có thể hình dung ra dáng hình mờ mờ của dòng sông. Cả bọn băng qua cầu Bracken và chạy xe dọc đường Cây Cầu. Ánh sáng vàng rực rỡ của những cây đèn đường trải dài một dãy chiếu soi hết chiều dài của phố High Street. Khi họ đi ngang qua bãi cỏ và về gần tới nhà Robert, người thẳng bé tự dưng run rẩy nhẹ nhẹ.

Robert kéo cổ áo, liếc nhìn căng thẳng dọc theo con hẻm lên phía cửa sổ của Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend. Tối quá nên không chắc chắn lắm, nhưng cậu cảm thấy bên trong không có ai.

Lúc họ dựng xe đạp ở cạnh cây đèn đường đối diện cửa hiệu thì một con cú đằng xa rúc lên một tiếng.

“Nơi này chả có ai.” Robert lắp bắp nói. “Dù thứ tôi nhìn thấy là gì thì chắc chắn là do tưởng tượng mà thôi.”

“Chỉ có một cách duy nhất để chắc chắn được.” Malkin dựng đứng hai tai lên và chạy vụt vào trong thềm cửa, hít hà đánh hơi những tấm ván đóng ngang cửa ra vào. “Tôi không ngửi thấy mùi lạ, ngoại trừ mùi kim loại cháy.”

Con cáo đứng trên hai chân sau, tì đôi bàn chân trước vào gò bên dưới ô cửa bị đóng ván và nhòm qua một khe hở nhỏ. “Có thể ai đó đã đột nhập vào ngôi nhà, nhưng trông không giống như bên trong đã bị lục lọi.”

“Có lẽ chúng ta nên kiểm tra đầu đó phía sau nhà?” Lily đề nghị.

Cả ba ép người đi dọc lối đi hẹp nằm giữa các tòa nhà và vào được sân sau của cửa hiệu. Đằng sau hình bóng ảm đạm của nhà xí ngoài và một chồng nhỏ các bao bì đóng gói cũ kĩ, cánh cửa sau nhà được đóng kín bằng những tấm gỗ dán để che đi những ô kính mà gã Roach và Mould đã đập vỡ trong cái đêm định mệnh ấy khi họ đuổi theo Lily, đốt lửa và giết chết ba Robert.

Lily giơ tay sờ soạng trong bóng tối đen ngòm như mực và tìm được cái tay nắm cửa. Cánh cửa bật mở vào trong một cách dễ dàng. “Thời kế leng keng chết tiệt!” Con bé thì thầm, cọ những ngón

tay vào cạnh khóa. “Khóa bị cạy! Không phải là hồn ma bóng quỷ gì hay là sản phẩm của trí tưởng tượng của bạn đâu. Thực sự đã có khách tới nơi này đây, Robert.”

Robert tựa vào bức tường lạnh lẽo và ho một tiếng yếu ớt. Đột nhiên cậu thấy rợn người trước ý nghĩ đi vào trong nhà. Cậu nhớ lại điều ông John đã nói về mẹ, về việc bà đã giấu mình suốt bao năm qua vì lý do bí ẩn nào đó ra sao. Nếu thực bà đã quay lại, có lẽ bà sẽ làm điều ấy một cách lặng lẽ. Phải chăng bà đang ở trong căn nhà, hay đó là người nào khác? “Chúng ta nên làm gì?” Robert hỏi. “Chúng ta không thể liều lĩnh vào trong mà không thăm dò trước.”

“Malkin có thể đánh hơi xung quanh.” Lily nói. “Nếu phát hiện được ra bất cứ thứ gì, cậu ấy sẽ bỏ chạy nhanh chóng. Dù cho kẻ đó có là ai chẳng nữa, thì với họ cậu ấy cũng chỉ là một con cáo hoang tình cờ đi lạc vào đây thôi.”

“Tôi là một con cáo hoang.” Malkin nói. “Các cậu chưa từng nhìn thấy mặt hoang dã trong con người tôi đâu - và hãy tạ ơn giới đi, vì nó cực kỳ dữ tợn đấy!” Nói xong nó bước vào cửa và biến mất trong bóng tối đen đặc như bồ hóng.

“Đừng bị ngã vào cái hố nào đấy nhé.” Lily khẽ gọi với theo khi nhớ tới nguy cơ mà họ đã được cảnh báo từ trước.

Robert chờ đợi câu trả lời chế nhạo của con cáo, nhưng không thấy gì.

* * *

Yên lặng. Màn đêm tĩnh mịch đến mức Robert có thể nghe thấy cả tiếng tim đập của chính mình... hay đó là tiếng tim của Lily đang đứng bên cạnh nhỉ? Cậu lắng tai để nghe tiếng tích tắc của trái tim con bé giữa những tiếng bùm bụp của tim mình. Và rồi tiếng tích tắc vang lên, nhưng đó chỉ là của Malkin, bộ máy đồng hồ của con cáo xì xì vọng ra từ bên trong ngôi nhà cho tới khi mũi nó xuất hiện ở khe hở hẹp giữa cánh cửa và viền khuôn cửa.

“Không một bóng người.” Con cáo sửa. “Tôi nghe thấy vài tiếng cọt kẹt, nhưng đoán chắc đó là do căn nhà cũ kĩ này tạo ra, bởi chẳng có ai ở đây cả. Có bằng chứng cho thấy ai đó đã ngủ ở đây, áng chừng một hoặc hai ngày gì đó. Nhưng chắc họ đã nhìn thấy cậu qua cửa sổ, Robert à, sau đó, sợ quá và bỏ đi rồi.”

Robert thấy ngạc nhiên quá đỗi. Vậy là cậu không làm... Chỉ có điều khác là khuôn mặt ấy là của người thật chứ chẳng phải hồn ma hay ảo ảnh cậu tự tưởng tượng ra. Có lẽ đó là mẹ cậu, bà đã bí mật trở về?

“Bằng chứng thế nào?” Lily đang hỏi Malkin.

Malkin nhả một vết than đen bám trên bộ lông màu cam của nó. “Ờ, cậu biết đó... những dấu chân trên lớp bụi, những vết quệt trên tường, những dấu tay trên tấm ốp chân tường - đại loại là thế. Phòng ngủ trước nhà hình như có một cái giường trên sàn nhà được làm từ những mảnh bìa và một cái chấn cũ.”

“Có thứ gì đó mà có thể họ cố ý để lại không?” Robert hỏi. Cậu vẫn đang bị sốc và tự hỏi không biết người khách lạ ấy có đang tìm kiếm cậu hay không.

“Tôi không nghĩ vậy.” Malkin khịt mũi. “Sao cậu không tự mình đi xem thử? Nếu có một manh mối rõ ràng như thế, cậu có khả năng nhận ra cao hơn.”

“Cậu chắc chúng ta không bị nhìn thấy chứ?” Lily hỏi.

“Tôi đã nói với cậu rồi, phải không nào?” Malkin cau kinh nói. “Mùi của con người không thể nhầm được. Chẳng có ai ở đây hết. Tôi kiểm tra rồi.”

“Được rồi.” Lily đẩy cửa mở rộng, ngọn đèn của con bé bập bùng cháy và mờ đi, rồi nó quay lại nói với Robert. “Sắp hết dầu mất rồi.”

“Vậy thì chúng ta cần thêm ánh sáng.” Robert lấy nến và diêm của mình ra khỏi túi áo. Tay cậu run rẩy khi đánh diêm, rồi ngọn lửa nhảy múa và bùng lên xẹp xuống nên cậu gặp khó khăn khi tìm cây nến. Cuối cùng, khi thắp lửa xong, cậu gật đầu với Lily.

Hai đứa hồi hộp bước vào ngôi nhà tàn tạ. Robert hít vào một hơi sâu... và đột ngột, quá khứ lại ập về với cậu, thấm đẫm vào tận xương tủy trong cậu.

Chương 5

Robert và Lily đi theo Malkin xuyên qua vỏ nhà bị cháy rụi của Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend. Con cáo nhảy chân sáo điệu đà dẫn đầu cả bọn đi dọc lối vào sảnh, để lại những dấu chân nhỏ xíu trên lớp bụi phủ.

Robert nín thở khi cùng Lily đi vòng bên dưới một cái rầm đồ nát mà chắc hẳn trước đây là một cái xà nhà. Nhìn nơi nào cậu cũng thấy những dấu vết của ngọn lửa từng bùng cháy dữ dội khắp căn nhà sáu tháng về trước: Những bức tường lem nhem với lớp sơn lấm chấm mốc và sần sùi như một làn da gớm guốc, cùng một lớp thạch cao đã bong ra để lộ những con tiện bằng gỗ, trông như những chiếc xương sườn.

Nhìn như thể ngôi nhà của cậu đã bị tàn phá bởi một con quái thú rục lửa.

Nhìn vào bên trong xưởng, ruột gan Robert nôn nao trước khung cảnh chiếc tủ nát bấy mà cậu đã cùng Lily đẩy đến chắn ngưỡng cửa để cố ngăn cản cuộc tấn công của gã Roach và Mould. Cậu cố không nghĩ về những điều đã xảy ra trong căn phòng đó vào cái đêm hỏa hoạn, nhưng lại không thể. Không khí đậm đặc hơi ẩm và nỗi buồn thấm thía; những ký ức cay đắng.

Qua bộ khung xương còn trơ lại của cái tủ, Robert thoáng nhìn thấy cái khung cong đã cháy thành than của chiếc bàn gia công của ba. Những dụng cụ treo trên tường méo mó đến mức khó có thể nhận ra được - tro trắng và kim loại vặn xoắn lại là tất cả những gì còn lại của chúng.

“Nhìn kìa.” Lily chỉ vào khuôn viên của khoảng trống nơi một cái tua vít đã bị tháo khỏi móc treo. Lớp bồ hóng ở nền nhà bên dưới lưu lại dấu vết còn mới. “Bạn nghĩ nó có nghĩa gì?”

“Tôi không biết.” Robert trả lời giọng khàn khàn. “Nhưng tôi không thích điều ấy. Ai đó đã vơ vét căn phòng này.”

Họ cúi mình đi qua ngưỡng cửa và bước xuống hành lang trước đây từng dẫn ra ngoài cửa hiệu đồng hồ. Những chiếc tủ nhiều ngăn kéo vỡ nát nằm chồng kènh khắp mọi chỗ. Ngăn kéo để tiền nặng bằng sắt nghiêng ra khỏi quây, nhưng những thứ khác thì vẫn ổn. Nực cười làm sao, một vài thứ sau vụ hỏa hoạn vẫn không hề hấn gì, trong khi những thứ khác thì lại hóa thành tro bụi.

“Căn phòng này cũng đã bị lục lọi, nhìn dáng vẻ của mọi thứ là biết.” Lily khom mình xuống kiểm tra một loạt dấu chân rải rác còn mới, và rồi nó cứng người khi cả bọn nghe thấy tiếng cọt kẹt nho nhỏ từ tầng trên.

“Đó là gì vậy?” Robert hỏi.

“Tôi nói rồi - nhà cũ ấy mà.” Malkin hướng mũi chỉ lên trần nhà. “Còn nhiều chứng cứ của người khách của cậu ở tầng hai. Nếu hai cậu đi cùng tôi, tôi sẽ chỉ cho.”

Cả ba cùng quay lại sảnh và nhìn lên cầu thang. Chiếc cầu thang đang trong tình trạng tồi tệ - những lan can mòn đi thành các mẫu cụt ngắn mảnh khảnh và ván đứng giữa các bậc cầu thang thì đen sì.

“Liệu có quá nguy hiểm khi trèo lên những bậc thang ấy không?” Lily hỏi.

“Đi sát vào bên cạnh ấy.” Malkin khuyên. “Chỗ đó gỗ sẽ chắc hơn.”

Con cáo nhón chân đi đằng trước, từng bước men theo cầu thang.

Robert và Lily thận trọng bước theo đằng sau.

Những nhịp tim đập dội vào tai Lily, lòng bùng như âm thanh của một chiếc đồng hồ đeo tay bị lên cót quá đà. Con bé nắm chặt hòn đá có hóa thạch vỏ ốc trong túi áo và cái hình thù lạnh lẽo ấy tì vào lòng bàn tay khiến nó bình tĩnh lại.

Robert ho. Có thứ gì đó khô ngứa ở cuối cổ họng cậu. Nơi này - Robert có thể nhận ra vị thân quen của nó trong từng hơi thở.

Sàn nhà phía trên hành lang cầu thang bị thủng lỗ chỗ với những cái lỗ cháy sém. Cẩn thận đi vòng qua những cái lỗ ấy, cả bọn chú ý chỉ đi theo những rầm nhà chính là những nơi vẫn còn gần như nguyên vẹn. Họ đi qua căn bếp đồ nát, nơi Robert đã qua bao ngày tháng cùng ăn với ba, rồi tiếp đến là phòng ngủ cũ đen ngòm của Robert, và cuối cùng, họ bước vào nơi đã từng là chỗ ngủ của ông Thaddeus.

Vài dải trắng sáng rời rạc lọt qua lỗ mở trên mái nhà, rọi soi một khung giường bằng sắt đã gãy nát đang bập bênh ở mép một nhóm các tấm ván lỏng lẻo chồi ra từ hố sâu lởm chởm. Ở góc đằng xa, bên cạnh bức tường bao quanh lò sưởi là một chồng những mảnh vải vụn đã hóa thành than nằm chất đống trên một trong vài “hòn đảo” còn lại của sàn nhà.

Căn phòng hầu như đã bị hủy hoại hoàn toàn. Thứ duy nhất không hề suy sụp là lò sưởi bằng gang.

Robert nhớ rằng, kể cả vào mùa đông, ba cũng chưa bao giờ nhóm lửa cho mình dùng. Ông thích tiết kiệm than trong nhà để dành cho khu bếp hay là để cho con trai mình đốt than sưởi trong phòng của nó - ông đã luôn rộng lượng như thế, luôn chăm chút cho những nhu cầu của người khác hơn là bản thân mình.

Mắt Robert nhòe nước - có lẽ là do bụi? Cậu quệt một bàn tay ngang mặt. “Đi thôi.” Cậu nói. “Chẳng có gì cho người ta muốn lấy ở đây đâu.”

“Chờ chút.” Lily đáp.

“Gì cơ?”

“Đồng giẻ kia vừa mới chuyển động.”

Malkin căng thẳng, dựng đứng hai tai lên. “Có lẽ là một con chuột.”

“Tôi nghĩ là nó lớn hơn thế.” Lily nói.

Con cáo khịt mũi rõ to. “Ừ thì một con chuột to.”

Robert giơ cây nến của cậu ra và nhón chân bước theo thanh rầm cong còn sót lại nằm chính giữa sàn nhà, chăm chú nhìn vào

chồng vải rách.

“Tôi không nhìn thấy gì cả... Ồ...”

Lúc này Robert đang nhìn vào lò sưởi, có thứ gì đó rất kỳ cục ở đó. Chiếc vỉ lò nhỏ và nền lò sưởi bằng đá nhìn sạch sẽ một cách vô lý khi so sánh với những thứ khác, cứ như là nó đã được phủi bụi vậy. Robert rón rén bước tới mảng sàn còn nguyên vẹn và hơi cúi đầu soi từ dưới khung vòm của lò sưởi.

“Lạ thật.” Robert nói. “Phía sau lò sưởi bị đẩy sang một bên để thông ra ống khói. Còn đây là chiếc tua vít bị mất ở xưởng, nó đang để trên vỉ lò sưởi...”

“Nó ở đây để làm gì nhỉ?” Lily nhón chân đi dọc thanh rèm cháy sém để tới chỗ Robert.

Robert khom mình xuống, tì một bên tay vào tấm bọc sắt xung quanh và ngả người vào gần hơn. Chiếc tua vít phủ đầy bụi. “Sao lại thế nhỉ?” Cậu nói. “Cứ như thể ai đó đã chọc ngoáy xung quanh cái ống khói vậy.”

Robert đẩy tấm ốp phía sau lò sưởi. Một cơn bão bụi mù xộc ra, rơi thành dòng xuống ngọn nến làm lửa suýt nữa thì tắt ngúm. Cậu cúi rạp về phía trước, vươn xa nhất có thể, tới khi có thể nhìn thẳng lên được cái ống khói. “Có gì đó bị kẹt ở đây, tôi cần thêm ánh sáng để lôi được nó ra.”

Lily tiến lại gần hơn, băng qua mặt sàn ọp ẹp. Chiếc đèn trong tay con bé mờ dần đi, nhưng nó vẫn đặt đèn cạnh vai Robert để cậu nhìn được.

Malkin cũng tới nhập bọn trên những tấm ván gỗ. Sau đó con cáo bắt đầu lon ton chạy tới đồng vải vụn, gầm gừ và thúc mũi vào đó. Lily thề là con bé lại nhìn thấy đồng vải giật một cú nữa.

“Rob...ert!” Lily thì thầm bằng giọng nói nghèn nghẹn.

“Hả? Gì đấy?” Robert vẫn đang mãi chọc ngoáy cái ống khói. Cả thân mình cậu nép vào một bên, hất cái bóng kinh dị về phía căn phòng.

Malkin dựng đứng hết lông gáy lên và nhe răng ra, đập vào đồng giẻ.

Cuối cùng, Robert cũng quay lại.

Đồng giẻ nhấp nhồm trôi lên. Mỗi giây trôi qua, nó càng lúc càng cao hơn và giống hình người hơn. Những áo, quần và mảnh vải trượt xuống từ vai của người đó, rồi đột ngột, tất cả chỉ còn lại một người đàn ông đang cuộn mình trong một chiếc chăn len dơ bẩn. Phía dưới mũ trùm đầu, gương mặt không được cạo râu của ông ta đầy bùn đóng bánh lại và một vết sẹo trắng dài chạy dọc xương bên má phải của ông ta.

Malkin bất thành linh nhào tới ông ta. Nhưng người đàn ông rách rưới kia đã nhanh nhẹn tránh đi và hướng về phía Robert.

Robert lồm cồm bò ngược về phía sau, thả rơi cả cây nến của mình. Lửa tắt phụt và rồi người đàn ông đó tóm lấy cổ họng cậu.

Những móng tay đen nhem than cào vào da Robert, còn những ngón tay xương xẩu thì ra sức kéo cậu lên phía trần nhà. “Ahhhh!” Robert hét lên. “Thả ra!”

“Đừng hòng.” Gã đàn ông rách rưới gầm lên.

Malkin lại xông tới ông ta, nhưng gã đàn ông đá con cáo sang một bên và kéo Robert tới góc nhà, ném cậu vào tường.

“Gọi con cáo của mi lại đi.” Gã đàn ông thì thầm, hơi thở nóng bỏng và giận dữ của ông ta phả vào tai Robert.

“Thả tôi ra trước đã.” Robert ho. Cậu cố lắc người thoát ra, nhưng những ngón tay của gã đàn ông siết chặt khí quản của cậu cho tới khi hơi thở cậu gấp gáp và đứt đoạn.

“Bảo con cáo của mi lui đi rồi tính.” Đôi mắt của gã đàn ông hoang dại vì giận dữ.

“Malkin, lùi lại!” Robert khò khè nói.

Malkin khựng người, sau đó lùi lại về bên cạnh Lily.

“Tốt.” Giọng nói cộc cằn của ông ta trở nên bình tĩnh hơn, nhưng ông ta vẫn không ngừng nhìn chăm chăm vào con cáo.

Robert ra hiệu về phía cánh cửa. *Đi gọi cứu viện*, cậu mấp máy môi với Lily.

Lily cố gắng giữ cho vẻ mặt của mình bình thường. Gật đầu thật nhẹ với Robert, con bé bước sang bên, nép mình đi ngược lại thanh rầm ở giữa phòng.

“Không, không được!” Gã đàn ông rách rưới tóm Robert chặt hơn và nhảy qua khe hở, chặn đường đi của Lily. Ông ta thành linh lao tới con bé.

Malkin đống vào giày boots của gã đàn ông, nhảy xổ vào giữa hai chân ông ta.

Lily nhảy sang bên cạnh, níu lấy mảnh sàn nhà còn chắc chắn. Gã đàn ông cố đuổi theo, vấp chân về phía trước, kéo Robert lao

theo, nhưng ông ta quá nặng. RẮC! RẮC! RẮC! Những tấm ván sàn răng rắc gãy dưới chân ông ta.

Ông ta dừng lại và nhìn xuống. “Cái quái gì...?” Ông ta lắp bắp nói, ghì Robert vào ngực.

Một âm thanh đột ngột vang lên, toàn bộ sàn nhà đổ sụp, những tấm ván lót sàn vỡ thành nhiều mảnh, nứt ra và rơi lả tả, cho tới cuối cùng, chúng sụp xuống. Lily và Malkin nhảy bán sống bán chết tới ngưỡng cửa, nhưng Robert và người đàn ông đã rơi xuống khe hở cùng với khung giường, để lại dư âm là một đám mây mù đầy bụi than và vữa trát tường.

* * *

Tiếng lộp độp dồn dập của gạch đá vụn rơi xuống chẳng mấy chốc đã bị át đi bởi một âm thanh lớn réo vào hai tai Robert. Cậu có cảm giác như thể ai đó đập mạnh vào đầu cậu bằng một cái búa vậy. Khi bụi mù lắng đi, cậu đưa mắt nhìn ra xung quanh.

Cậu đang ở trong phòng kho nhỏ. Trước đây, căn phòng từng có những chiếc giá lắp dọc tường chất đầy những thiết bị và các loại đồng hồ, nhưng từ hồi đó, chúng chỉ còn là những món đồ vỡ nát và tàn tạ. Chiếc giường và những mảnh ván lát ở tầng trên vỡ vụn trên sàn nhà xung quanh cậu. Cậu nhìn lên phía trên.

Cái lỗ cậu rơi xuống gần như rộng bằng diện tích cả trần nhà. Những mảnh gỗ lồm chồm sắc nhọn như những con dao tua tua đâm ra quanh miệng hố, và hai khuôn mặt nhỏ ngó ra qua mép hố, có một cái đèn dầu ở giữa họ. Một có mái tóc đỏ rủ xuống ôm lấy

khuôn mặt, còn lại là một khuôn mặt với đôi mắt đen láy như than, một đôi tai và một cái mồm đầy lông màu vàng cam.

Lily giơ đèn lên cao. Chiếc đèn lúc lắc trong tay con bé.

“Bạn có sao không?” Con bé nói vọng xuống.

Robert gắng gượng để trả lời, nhưng chẳng lấy đâu ra hơi sức. Cậu vồ vồ vào chân tay mình và nhận ra chúng vẫn còn và ở đúng vị trí. Không có cảm giác giống như có thứ gì đó bị gãy; thực ra, hình như là cậu đã ngã trúng thứ gì đó mềm mềm.

Thế rồi cậu nhận ra thứ ấy chính là gã đàn ông.

Robert đang nằm vắt ngang ngực ông ta. Chắc hẳn hai người đã lộn mào trong không trung nên ông ta mới hạ cánh xuống sàn trước tiên, ngay bên dưới cậu. Robert lăn khỏi ông ta và lồm cồm bò ra xa bằng cả hai tay và đầu gối. Gã đàn ông vẫn bất động.

Cậu đứng dậy và thử mở cửa. Cửa đã bị khóa. Có lẽ cậu có thể trèo lên mấy cái giá hay là khung giường giống như trèo thang và trở về chỗ hai người bạn. Việc này sẽ khó thực hiện, cộng thêm với mép của cái lỗ nhìn rất lởm chởm và không mấy hấp dẫn.

Cậu hắng giọng và khàn khàn hét lên phía Lily. “Tôi không nghĩ mình có thể ra khỏi đây!”

“Còn ông ta thì sao?” Lily hét vọng xuống.

Robert lấy chân thúc vào ông ta, làm bung ra một thứ mùi hôi nồng nhớp nháp khiến cậu chùn lại vì ghê tởm. “Ông ta bất tỉnh rồi.” Robert gọi. “Hãy gọi cảnh sát hay ai đó tới trước khi ông ta tỉnh lại.”

Lily gạt đầu. “Để tôi thử cái này trước đã.” Con bé biến mất khỏi mép hố, mang theo cả Malkin và ánh sáng. Robert nghe thấy tiếng

chân của hai người bạn bước xuống cầu thang, và một lát sau, cánh cửa rung lên bần bật khi Lily vật lộn mở nó ra từ phía bên kia.

“Cái chụp khóa bị chảy bít hết lỗ khóa rồi. Tôi không thể cạy khóa từ ngoài này được.”

“Vui thật, trông nó có vẻ vẫn ngon lành ở phía đằng này.” Robert nói. “Nhưng bạn cứ đi và tìm người tới giúp đi!” Cậu nài nỉ. “Và nhanh lên đây!”

“Được rồi!” Con bé nói rồi cùng Malkin lạo xạo bước ra khỏi nhà.

Thế là Robert nhận ra cậu bị bỏ lại một mình trong căn phòng kho này, trong tăm tối, với kẻ lạ mặt đầy nguy hiểm đang bất tỉnh nhân sự.

* * *

Thời gian trôi qua - có thể là nhiều phút hoặc nhiều giờ. Nguồn chiếu sáng duy nhất là ánh trắng chiếu chênh chếch qua cái lỗ hồng mái nhà ở tít phía trên. Robert rúc mình vào góc phòng, tránh xa gã đàn ông hết mức có thể và hít thở sâu. Một bóng mây của nỗi sợ hãi đang nở ra trong cậu. Robert nhắm mắt lại và cố đẩy nó đi.

“Chúng ta đang ở đâu thế, nhóc?” Gã đàn ông lẩm nhẩm, thỉnh thoảng xuất hiện ngay sát bên cậu. Ông ta đã thức dậy và Robert thậm chí còn không nghe hay để ý thấy ông ta chuyển động!

“Chúng ta rơi xuyên qua sàn nhà.” Robert cố giữ cho giọng nói của mình không run rẩy và gom hết can đảm từ ruột gan đang nhũn

ra của mình. “Chúng ta đang ở trong một căn phòng bị khóa trái. Lily đang đi tìm người giúp.”

“Lily hử?” Ông ta ậm ừ thích thú.

“Đúng. Thế.” Robert phát âm từng từ như bắn những viên đạn, nhưng trong lòng, cậu tự rửa mình vì đã lộ ra tên Lily. “Và khi bạn ấy quay lại cùng với cảnh sát, ông sẽ tiêu đời vì tội xâm phạm bất hợp pháp. Để rồi xem.”

Gã đàn ông cười rũ rượi làm Robert rùng mình. “Nhưng lúc đó ta đã chẳng còn ở đây nữa, nhóc ạ.” Ông ta nghiêng mình tới gần cho tới khi Robert có thể cảm thấy hơi thở của ông ta đang phả vào mặt mình.

“Nhóc vẫn chưa biết ta là ai, phải không?”

“K...không.” Robert lắc đầu và khiếp đảm nhìn người đàn ông rê một ngón tay dọc xuống cái má đáng sợ của ông ta.

“Cần mạnh mới hả? À, chẳng bao lâu nữa nhóc sẽ biết thôi.” Ông ta bước tới góc xa sáng lờ mờ của căn phòng và Robert nghe thấy tiếng ông ta lắc tay nắm cửa.

“Ông sẽ không mở được nó trước khi họ tới đâu.” Robert nói với sự tự tin nhiều hơn cậu tưởng. “Thaddeus Townsend đã tạo ra cái khóa đó và nó...”

“... an toàn.” Người đàn ông nói nốt hộ cậu. “Cậu đang nói chuyện với người phá được tất cả các loại khóa, bé con ạ. Chúng ta nên có chút ánh sáng chứ nhỉ?” Gã đàn ông đánh một que diêm lên và ánh lửa soi rọi nụ cười nhăn nhó khi ông ta giơ que diêm về phía ổ khóa trong vòng một giây. Rồi ngọn lửa tắt ngấm.

“Ông đang làm gì ở đây?” Robert hỏi.

“Tìm kiếm thứ thuộc về ta.” Gã đàn ông lau bầu. “Thứ đã bị đánh cắp.” Ông ta rít lên qua hơi thở. “Nhưng ta sẽ bắt kịp kẻ phản bội Selena. Nó sẽ phải hối tiếc cái ngày nó đã chọc giận ta.”

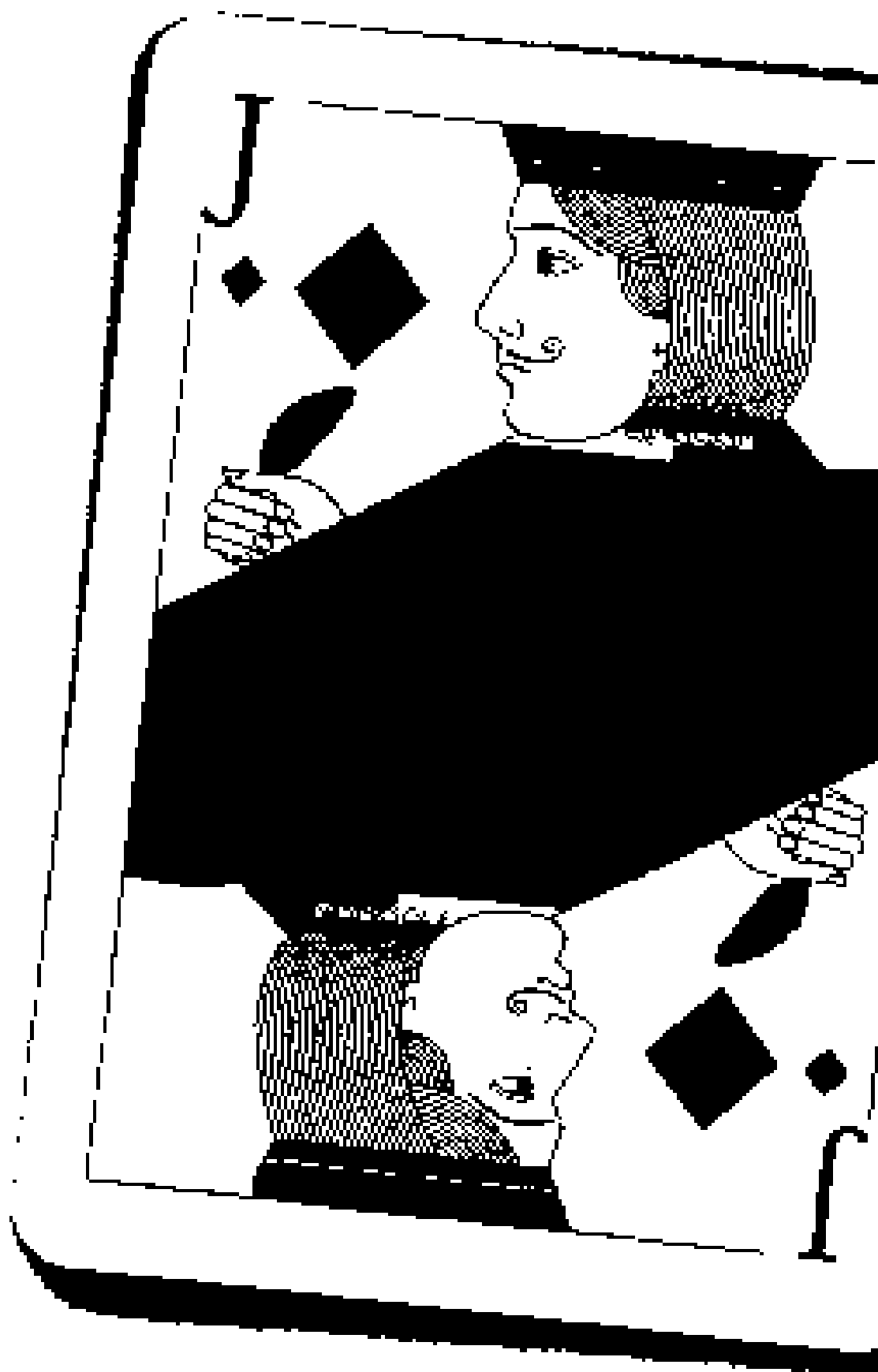
Robert cảm thấy một đợt sóng chấn động. Gã đàn ông đó đang nói về mẹ cậu! Đột nhiên cậu mừng vì căn phòng chỉ được thấp sáng bởi mỗi ánh trăng. Bóng tối sẽ che giấu nỗi kinh ngạc của cậu.

Gã đàn ông đánh một que diêm thứ hai lên và mãi miết nhòm vào ổ khóa. Ánh lửa cháy chậm chậm, lan tới những đầu ngón tay của ông ta, nhưng ông ta không hề do dự, chỉ đơn giản chọc que diêm vào lỗ khóa cho tới khi nó xèo xèo lụi đi. Thế rồi Robert nghe thấy một tiếng tách đặc trưng của lẫy khóa vang lên.

Gã đàn ông mỉm cười và lách hộp diêm trong bàn tay mình. Khi ông ta mở ngón tay ra, lòng bàn tay ông ta trống trơn. Hộp diêm đã biến mất vào không khí.

Những que diêm ấy - chúng là của mình, Robert nhận ra. Gã đàn ông kia hẳn đã lấy của cậu mà cậu thậm chí không hề hay biết. Chắc ông ta không thể làm thế, phải không?

Robert lục hai tay vào trong các túi áo. Hộp diêm đã biến mất. Thay vào đó, cậu cảm thấy có thứ gì đó khác - một tấm thẻ với các góc bo tròn.



Cậu lấy tấm thẻ ra và lật lại, nhìn vào đó trong ánh sáng mờ mờ. Quân J RỒ.

Dạ dày cậu nảy lên một cái.

“Ông là Jack Door.” Robert há hốc mồm kinh ngạc. “Nghệ sĩ thoát hiểm vĩ đại nhất đất nước này!”

Jack cười. “A, trúng phóc! Chỉ là các ổ khóa không giữ được ta thôi!” Ông ta bước qua ngưỡng cửa giờ đã mở với hai cánh tay dang rộng và thực hiện một động tác khẽ cúi chào, giống như cách mà một ảo thuật gia chào khi kết thúc một màn trình diễn. Ông ta nấn ná một lát, như thể đang chờ đợi dấu hiệu của sự tán thưởng, một tràng pháo tay nào đó của một khán giả vô hình. Và rồi Robert nhận ra khán giả ấy là ai. Chính là cậu.

“Chắc, bé con này.” Jack Door nói. “Thật vinh hạnh được gặp nhóc, nhưng ta phải đi rồi. Ta sẽ trở lại, vậy nên đừng kể cho ai về chuyến viếng thăm này của ta - nếu còn muốn sống.”

Trước khi Robert kịp trả lời, ông ta đã đi mất, chỉ để mỗi bóng trắng lại đằng sau.

* * *

Robert lập cập bước tới khoảng tối của ngưỡng cửa để mở. Hành lang tầng trệt của cửa hiệu vắng tanh - Jack đã hoàn toàn biến mất. Cậu nhìn xuống lá bài vẫn đang run rẩy trong tay mình. Lá J RỒ. Ông ta đang tìm kiếm thứ quái quỷ gì vậy? Và có thực là ông ta quen biết bà Selena? Giáo sư Hartman đã nói rằng mẹ Robert có khi

đang chạy trốn khỏi rắc rối - và chắc chắn chẳng có rắc rối nào có thể lớn hơn việc dây dưa với một tên tội phạm khét tiếng như Jack Door. Nhưng nếu Jack đang săn đuổi bà Selena, thì điều ấy có nghĩa bà thực sự vẫn còn sống, và đang ở đâu đó trên đất Anh này...?

Robert cảm thấy một làn sóng của cảm xúc nào đó giống như sự nhẹ nhõm. Cậu không biết liệu những suy đoán của mình có đúng hay không nhưng chúng đã tạo ra một thứ linh cảm lạ lùng. Kể cả khi những suy đoán ấy là đúng, vẫn còn đó quá nhiều câu hỏi... Jack Door hiển nhiên không biết bà Selena đang ở đâu, nhưng mẹ đã đánh cắp thứ gì từ ông ta, và liệu Jack sẽ làm những gì nếu ông ta tìm thấy mẹ? Hai đầu gối của Robert run lên bên dưới - từ danh tiếng đáng sợ của ông ta, cậu cảm thấy chắc chắn rằng dù có là gì thì đó cũng sẽ là điều tồi tệ.

Rồi cậu nhớ lại những gì bài báo đã nhắc tới, rằng Jack đã sống mười lăm năm án chung thân vì tội chủ mưu vụ trộm viên Kim cương Mặt Trăng Máu - liệu đó có phải món đồ bị đánh cắp khỏi Jack mà ông ta đang tìm kiếm? Và bà Selena là kẻ cắp ư? Không phải chứ...? Làm sao mẹ cậu lại có thể giữ một món đá quý giá trị nhường ấy? Và tại sao Jack lại nghĩ bà để nó lại nhà Townsend sau ngàn ấy năm đã qua?

Dù gì thì mọi thứ đã bị lửa đốt sạch... Và hơn nữa, Jack đang lục lọi trong nhà thì bị mấy đứa làm gián đoạn. Chắc ông ta đã ẩn náu trong phòng của ba Thaddeus và hy vọng họ sẽ bỏ đi, nhưng thay vì thế Malkin lại nhảy vào ông ta. Điều ấy có nghĩa thứ ông ta đang tìm kiếm có thể vẫn còn ở trên đó...

Thế rồi Robert nhớ lại món đồ bị mắc kẹt trong ống khói.

Thật cẩn trọng, cậu đi ngược lên tầng trên. Cái hố lõm chồm trong phòng của ba cậu thủng đúng ngang qua sàn nhà. Thanh rầm ngang vẫn còn nguyên, nhưng rất khó nhìn trong ánh trắng. Cậu cố nhích từng inch* theo thanh rầm và chẳng mấy mà nhận ra mình lại đang đứng ở lò sưởi.

Cậu cúi xuống và lùa tay qua tấm ốp lưng đúc bằng sắt rồi vào tới ống khói. Ống khói quá hẹp cho một người đàn ông trưởng thành với lên - ngay cả với một nghệ sĩ uốn dẻo như Jack thì cũng không cố được. Nhưng với Robert, cùng đôi tay nhỏ hơn của cậu, thì lại dễ dàng.

Cậu vươn những ngón tay ra xa nhất có thể... và sờ thấy thứ gì đó.

Thứ ấy mềm mịn và nhão, phủ đầy bụi. Một con chim chết chẳng? Robert xoa mấy đầu ngón tay vào vật đó một lần nữa. Cậu có thể cảm nhận được vật đó đang lắc về phía trước rồi lại về phía sau ở chỗ nó bị nhét vào. Robert thu bàn tay lại và rồi ấn mạnh, vật ấy ròi ra một chút...

Rồi vật ấy rơi xuống, xổ ra khỏi ống khói cùng một đám mây mù đầy bụi than xộc thẳng vào mũi Robert và khiến cậu hắt xì. Vật ấy dừng lại dưới chân cậu. Robert nhặt lên.

Đó là một túi nhỏ làm bằng vải màu xám, và dù nhìn nó có vẻ như đã bị nhét vào ống khói vài năm, nhưng trông vẫn sạch sẽ chán so với những thứ khác trong căn phòng đồ nát này.

Cậu nhanh chóng gỡ cái bọc ra, để lộ một phong bì rách nát. Có hai chữ bị nhòe được viết nguệch ngoạc bằng màu mực đen trên nền ó vàng của phong bì:

QUEEN'S CRESCENT

Một vật nặng và méo mó lạo xạo phía bên trong. Robert đồ nó ra và lấy tay áo mình lau bề mặt của nó. Vật ấy lấp lánh trong tay Robert. Đó không phải là viên Kim cương Mặt Trăng Máu như cậu tưởng, mà là một mặt dây chuyền hình lưỡi liềm bằng bạc.

Mặt trước mặt dây chuyền được khảm bằng ngà voi, có hình dáng người đàn ông trên mặt trăng cong cong hình lưỡi liềm. Ông ta có cái mũi tròn tròn như củ hành, giống ngài Punch, và có nụ cười nham nhở giống Jack. Trên đỉnh đầu ông ta là một sợi dây chuyền dài xuyên qua lỗ xâu để người ta có thể đeo quanh cổ. Robert lật mặt dây chuyền lại. Một viên đá quý màu đỏ duy nhất lóe sáng phía sau mặt dây chuyền, được gắn vào một hình vẽ thanh thoát giống một cái cây. Phía dưới nó có hai từ được chạm trổ. Robert xăm soi gần hơn trong ánh trăng. Có vẻ đó là một ngôn ngữ nước ngoài, và kèm theo một hình tam giác nhỏ phía sau:

fmqzw uofhvlxvcwn Δ

“Đây là thứ ông đang tìm kiếm sao, Jack?” Robert thì thầm và sờ mặt dây chuyền. “Vì giờ tôi đang có nó.”

Những bước chân vội vã chạy ở đầu cầu thang làm gián đoạn dòng suy nghĩ của Robert. Cậu bật dậy và cúi đầu xuống, trông dây

chuyền quanh cổ. Mặt dây chuyền vung vẩy vào ngực cậu lạnh buốt. Cậu suýt nữa không kịp cài cúc cổ áo và giấu nhem ánh sáng lấp lánh bạc của mặt dây chuyền trước khi một hình dáng cọt kệt bước qua ngưỡng cửa tới chỗ cậu.

“Robert?” Một giọng nói nhẹ nhàng gọi.

Thở phào nhẹ nhõm, cậu nhìn ra đó không phải Jack, mà là Lily, theo sát nút là Malkin và bà Rust.

“Chào rán và nổi nấu cá hồi!” Bà Rust cảm thán, “Ơn trời chúng ta đã tìm thấy cháu!”

“Tôi cứ nghĩ bạn bị khóa trái trong phòng kho.” Lily kêu lên. “Nhưng khi quay lại đó thì chẳng có ai. Sao bạn ra được vậy?”

“Gã đàn ông đó cạy khóa cửa.” Robert nói to.

“Vậy thì may là chúng ta có người giúp sức.” Malkin gầm gừ. “Ông ta đâu rồi?”

“Đi rồi.”

“Tốt.” Lily cười và hồ hởi vẫy tay với Robert. “Tôi đã chạy xe về nhà nhanh nhất có thể! Ông Wingnut đang chờ trong chiếc xe chạy hơi nước bên ngoài.” Con bé nhìn quanh. “Gã đàn ông đó đi đâu vậy?”

“Biến mất rồi.” Robert lần đường đi ra phía họ dọc theo thanh rào ngang. “Rõ ràng đó là chuyên môn của ông ta.” Robert tới bên cạnh Lily và lấy ra lá bài J Rô, đưa nó cho con bé bằng một động tác hoa mỹ.

Mắt Lily mở lớn. “Không thể tin nổi!” Con bé thì thào. “Jack Door ư? Và ông ta đưa bạn lá bài này?”

“Không hẳn thế.” Robert đáp. “Giống kiểu giấu nó vào người tôi lúc trộm mấy que diêm của tôi hơn.”

“Bánh răng quay vòng và giá để gia vị hỡi!” Bà Rust gầm gừ. “Ông ta có thể cướp của bất kỳ ai trong các cháu mà các cháu còn chẳng hay biết ấy.”

“Ôi vớ vẩn!” Malkin nói. “Tôi chẳng nghĩ thế đâu.”

Lily đưa trả lại lá bài. “Dù vậy ông ta đang tìm kiếm thứ gì đó, phải không, Robert? Thứ gì đó bị kẹt trong ống khói?”

“Tôi tự hỏi ông ta đã tìm ra chưa?” Malkin trầm ngâm.

Robert chạm một tay vào cổ áo. Dây chuyền Mặt Trăng đang nằm dưới đó, yên vị bên trên xương ức của cậu. Một viên cong lạnh sắc nằm giữa lớp áo và da.

“Không hiểu sao tôi lại nghĩ ông ta đã không tìm ra được.” Robert nói.

Chương 6

Robert sẩy chân rơi qua ngưỡng cửa của giấc mơ, nửa mê nửa tỉnh. Một quân bài J Rô đáng sợ lơ lửng phía trước cậu với các mép được chiếu sáng bằng ánh trắng bàng bạc. Cậu đuổi theo, hai tay đưa ra, nhưng lá bài cứ vượt mắt khỏi tầm với và mặt đất xô đi dưới chân cậu, kéo cậu ra khỏi giấc mơ chập chờn tới một buổi sớm ban mai sáng tươi xanh biếc và hạ cậu tròn trĩnh xuống giường.

Cậu nằm một lúc, hơi thở dịu lại. Ánh sáng tuôn tràn qua bức rèm đã mở. Mặt trời đã lên tới đỉnh đầu ở thời điểm giữa ngày. Một vật lạnh lạnh lạ lùng cọ vào ngực Robert. Cậu ngồi dậy và vật ấy vung vẩy từ bên nọ sang bên kia. Dây chuyền Mặt Trăng! Mặt dây chuyền đã hằn lên một vết hình lưới liềm trên da cậu.

Dĩ nhiên rồi, cậu đã nhớ lại mọi thứ... về việc Lily và những người máy đã đưa cậu về Brackenbridge ra sao. Khi trở về nhà, bà Rust đã làm cho cậu một ly sữa đặc pha rượu, còn Lily và Malkin đứng xung quanh kiểm tra xem cậu đã cảm thấy khá hơn chưa, sau đó mấy đứa bị lừa lên giường ngủ - lúc đó khoảng chừng năm giờ sáng.

Một tiếng gõ cửa vang lên.

“Mời vào.” Robert nói vọng ra và kéo chăn lấp ngực để che mặt dây chuyền đi.

Cô Tock bước vào với một cái bình bốc khói nghi ngút.

“Ruột cuộc cũng đã tỉnh dậy rồi nhỉ, đồ tội phạm leng keng quái quỷ?” Cô quở trách khi đổ nước vào bồn rửa mặt. “Cô sẽ bạt tai cháu vì cái tội cháu đã gây ra! Đêm qua bọn cô lo đến phát điên lên được... Đi ra ngoài cùng Lily kiểu ấy... vương vào mớ rắc rối... bị ngã đến như vậy và quệt quần áo vào đủ thứ bẩn thỉu nữa chứ!”

“Cháu xin lỗi.” Robert lầm nhảm.

“E là lời xin lỗi không giúp cô hạ hỏa đâu.” Cô Tock thở dài và bắt đầu nhặt đồng quần áo bẩn của Robert dưới sàn lên. Khuôn mặt cô giận dữ nhưng Robert có thể thấy một nét nhăn nhúm vì lo lắng ở nơi khóe miệng cô.

“Chúa phù hộ cho mấy cái giá đỡ của tôi!” Cuối cùng cô nói. “Cô không thể cáu kỉnh lâu hơn được. Không thể giận hờn cả thế giới. Bọn cô đã rất lo cho cháu đấy, Robert. Cháu có thể chết đây!”

“Cháu ổn mà, thật đấy.”

“Ừ, cảm ơn Chúa trời tích tắc vì điều ấy!” Cô lượm những món đồ còn lại của cậu. “Cô sẽ mang mấy thứ này đi giặt giũ. Và khi nào cháu mặc quần áo xong thì hãy để giày ở bên ngoài cửa - cô cũng sẽ làm sạch chúng nữa.”

“Cảm ơn cô.”

Sau khi cô đi ra, Robert rời khỏi giường và thận trọng tới thử nước ở chậu rửa bằng mấy đầu ngón tay - nước nóng rẩy gần bằng với mấy lời la mắng của cô Tock! Robert đổ thêm một chút nước lạnh lấy từ cái bình đặt cạnh giường cậu và xoa hai tay vào bánh xà phòng thơm phức, chuẩn bị rửa mặt.

Cậu lấy một cái khăn từ giá treo và lau khô mặt, làm dấy ra những vết than đen nhem trên lớp vải bông mềm mại trắng phau. Lau xong xuôi, cậu ngắm nhìn hình ảnh phản chiếu của mình trong chiếc gương tròn trên bồn rửa. Dây chuyền Mặt Trăng bằng bạc lấp lánh trên ngực cậu dưới tia nắng mặt trời ban chiều chiếu rọi.

Robert xoay mặt dây chuyền hết đằng trước rồi tới đằng sau, bồn chồn xoắn sợi dây quanh mấy ngón tay của mình. Dây chuyền này có nguồn gốc thế nào trước khi được cậu tìm thấy ở trong ống khói của nhà Townsend? Nỗi lo ngại lớn nhất là nếu như Jack vẫn đang lùng tìm mặt dây chuyền và phát hiện ra nơi Robert đang sống thì điều gì sẽ xảy đến tiếp theo? Robert biết điều ấy sẽ chẳng hề dễ chịu.

Robert thả tay ra và mặt dây chuyền đập thụp một cái lạnh lẽo và khô khốc vào xương ức cậu, làm lan tỏa một cơn run rẩy khắp lồng ngực, giống như một hòn đá bị rơi tồm xuống nước vậy.

Đột nhiên mặt dây chuyền có cảm giác nặng nề quá. Robert cởi dây chuyền ra và đặt lên giường. Những bề mặt bằng bạc và lớp khảm ngà voi thực sự khiến món đồ ấy trông giống một vàng trắng khuyết đang lơ lửng trên “bầu trời ga giường” màu xanh lơ.

Khuôn mặt người nhìn nghiêng dường như đang cười nhạo cậu. Thứ mà cậu nghĩ là đôi gò má phía trên miệng ông ta thực ra là một loại hổ mặt trắng nào đó. Gần giống như thể người đàn ông trên mặt dây chuyền này mang trên mặt những đặc điểm giống một mặt trắng thực thụ.

Đột nhiên Robert nhìn thấy có một cái móc nhỏ xíu giấu bên dưới mũi của người đàn ông mặt trắng đó.

Cậu nín thở và bật mở, nửa mong rằng cái móc đã bị khóa. Nhưng, với một tiếng tách, mặt trước của mặt dây chuyền bung mở mướt mà, để lộ ra một khoang nhỏ xíu chứa một bức tiểu họa vẽ chân dung, màu sắc rực rỡ và gần như không to hơn ngón cái của cậu là mấy.

Robert nhìn bức tiểu họa thật gần và kinh ngạc thốt lên một tiếng nhỏ.

Bức họa vẽ một đứa bé có mái tóc xoăn tối màu và đôi mắt màu hạt dẻ - giống hệt mắt Robert - đang nằm trọn trong vòng tay một người phụ nữ. Bên cạnh bà là một người đàn ông trẻ, tay ông khoác lên vai bà đầy che chở, nhìn ông có vẻ mãn nguyện. Hình ảnh của ông hơi bị lẹm dí bởi khuôn hình lười liềm, nhưng Robert chẳng chút nghi ngờ rằng hình ảnh đó chính là của ông Thaddeus, hoặc rằng bức tranh này được tạo ra bởi bàn tay của ông. Đứa bé chắc chắn là cậu, và người phụ nữ chắc chắn là mẹ cậu, Selena Townsend.

Robert cảm thấy niềm hãnh diện dâng trào. Dây chuyền Mặt Trăng là của mẹ.

Có thêm một manh mối nữa để tìm hiểu thêm về mẹ. Nhưng ai là người đã giấu dây chuyền trong lò sưởi? Ba sao? Phải chăng điều ấy có nghĩa là ông dự định sẽ đưa lại cho Robert một ngày nào đó, hay là không bao giờ nhỉ? Điều này phức tạp hơn những gì cậu nghĩ ban đầu.

Cậu đóng mặt dây chuyền và lật ngược đằng sau để kiểm tra thêm lần nữa, tự làm cho mình phân tâm đi. Cái cây khăng khiu trụ lá trông rõ nét hơn trong ánh sáng ban ngày. Từ thân cây chính có nhiều cành nhánh đâm ra và cây đứng trên một đường lượn sóng,

chắc là để thể hiện khung cảnh một sườn đồi. Tiếp đó, có một viên đá màu đỏ gắn trên ngọn cây cao nhất, và có hai từ giống như thứ ngoại ngữ lạ lùng phía dưới:

fmqzw uofhvlxvcwn Δ

Hai từ ấy nghĩa là gì? Robert rê ngón tay khắp những con chữ. Chúng nổi cộm lên, giống như những nốt mụn và lành lạnh khi sờ vào. Khi rời ngón tay ra, cậu để ý thấy mình đã để lại dấu vân tay nhòe bóng trên bề mặt của mặt dây chuyền. Cậu xoay mặt được chạm khắc lại và lau dấu vết ấy đi bằng cổ tay áo của mình. Kìa, ở một góc khác, có một dấu thập tự với mũi tên trên đỉnh và một chữ cái N tượng trưng cho hướng bắc. Robert chưa để ý thấy chi tiết này vào đêm qua.

Ngay lập tức, cậu nhận ra rằng hình vẽ này là một tấm bản đồ. Một tấm bản đồ mà Jack khao khát muốn có. Và có lẽ mẹ Selena biết điều gì đó về nơi mà tấm bản đồ này thể hiện?

Robert cảm thấy nôn nao. Cậu không biết viễn cảnh nào tệ hơn: Cậu lại đắm đầu vào tên Jack một lần nữa, hay là Jack đe dọa tới bà Selena. Nhưng cậu biết cậu phải gấp rút tìm mẹ, để hỏi bà về mặt dây chuyền và cảnh báo bà về Jack. Mặc dù bà Selena có lẽ không hay biết gì, nhưng bà là tất cả gia đình còn lại của Robert, và đột nhiên cậu cảm thấy cần phải bảo vệ bà khỏi nguy hiểm.

Cậu lấy ra phong bì từ trong mặt dây chuyền và đọc thật cẩn thận lần thứ hai.

QUEEN'S CRESCENT

Phải chăng hai từ ấy cũng là một phần của bí ẩn này? Nó có liên quan gì tới cặp từ ngoại ngữ trên mặt dây chuyền không? Và nếu có thì liên quan thế nào?

Khi cậu đang nghĩ ngợi về những điều này, Lily và Malkin đã bỏ nhào qua cửa.

“Chào buổi sáng!” Lily reo lên. “Hay là chào buổi chiều? Phải nói là trông bạn khá hơn nhiều rồi đây.” Con bé ngồi xuống cuối giường. Malkin nhảy lên bên cạnh con bé, để lại những dấu chân lấm lem bùn trên tấm đệm và nhảy tới để liếm mặt Robert với cái lưỡi ram ráp của mình. Robert thò tay xuống dưới cái đuôi đang vẫy vẫy phe phẩy của con cáo, lôi ra chiếc Dây chuyền Mặt Trăng và đưa nó cho Lily.

Miệng Lily há hốc ra. Con bé gio mặt dây chuyền ra chỗ sáng, nhìn chăm chăm đầy ngờ vực. “Đẹp quá. Nó là cái gì thế?”

“Thứ có giá trị.” Robert nói. “Tôi tìm thấy nó ở cửa hiệu đêm qua, sau khi bạn đi tìm người giúp. Nó được giấu trong ống khói ở phòng của ba tôi. Tôi nghĩ đó là thứ Jack đang lùng tìm. Nó ở trong đây.” Robert cho Lily xem phong bì.

“Queen’s Crescent.” Lily đọc. “Bạn có nghĩ nó thuộc về Nữ hoàng không?”

“Không, tôi nghĩ nó thuộc về mẹ tôi.”

Lily bật mở mặt dây chuyền và ngắm soi bức tranh bên trong. “Chỉ là một bức chân dung bất cân xứng.”

“Đúng thế .” Robert nói. “Nhưng tôi nhớ gương mặt đó. Chắc chắn là mẹ. Còn người đang vòng tay quanh bà là ba tôi, và đứa bé

bà đang ôm chính là tôi.”

“Sao cậu có thể chắc chắn như vậy?” Malkin hỏi.

Robert mím chặt môi. “Có hai điều, thứ nhất, bức tranh được vẽ bởi bàn tay của ba tôi, thứ hai, tên mẹ tôi là Selena.”

“Thì sao?” Lily hỏi.

“Selena bắt nguồn từ chữ Selene.” Robert giải thích. “Đó là tên tiếng Latinh của mặt trăng. Nếu mẹ tôi sở hữu một mặt dây chuyền nào đó, thì đó sẽ là mặt Dây chuyền Mặt Trăng, bạn có nghĩ vậy không?”

Lily đóng mặt dây chuyền, ấn các điểm máu giữa những ngón tay con bé và lật ngược lại. “Có những dấu vết ở mặt sau và hai từ nữa, chúng có nghĩa gì?”

“Lúc đầu tôi nghĩ nó là hình chạm khắc của một cái cây hay một con sông nào đó.” Robert nói. “Nhưng rồi tôi nhìn thấy một cái la bàn nhỏ ở góc và nhận ra đó là một cái bản đồ.”

Malkin nghiêng mình lại gần, hức mũi nó vào mặt dây chuyền. “Hai từ này chắc hẳn là chìa khóa, nhưng chúng không phải bất cứ ngôn ngữ nào tôi biết.”

“Hay chúng là mật mã?” Lily lần ngón tay theo những chữ cái. “Vấn đề là chúng lại vươn xa tới cả mép này. Cả những đường vẽ của tấm bản đồ cũng thế. Và viên đá quý màu đỏ này có dáng kiểu như hình kim cương - nó có thể giống như chữ X ký hiệu mục tiêu...” Con bé ngồi bật dậy. “Dĩ nhiên rồi! Đây chắc hẳn là bản đồ dẫn tới nơi cất giấu viên Kim cương Mặt Trăng Máu - đó chính là lý

do vì sao Jack tới tìm mặt dây chuyền! Ông ta đang cố lấy lại kho báu lớn nhất của mình.”

“Bạn nghĩ vậy à?” Tim Robert đập dồn dập. Cậu cảm thấy bị cuốn vào một niềm phấn khích choáng ngợp.

“Dĩ nhiên.” Lily nói. “Còn vì lý do gì khác mà ông ta tới kia chứ? Mặc dù thế, tôi vẫn không hiểu sao bác Selena có manh mối đáng giá ấy từ đầu. Hay là vật này được giấu trên ống khói ở cửa hiệu của ba bạn để làm gì nữa...”

Nhưng dòng suy nghĩ đó bị gián đoạn bởi tiếng gõ cửa. Lily vội vàng trả lại mặt dây chuyền. Robert đeo nó lên cổ và giấu mặt dây chuyền dưới cổ áo, còn Malkin thì nhảy xuống khỏi giường.

“Mời vào.” Cuối cùng cậu nói, và cô Tock xuất hiện sau cánh cửa.

“Chúa trời tích tắc ạ!” Cô căn nhắc và đi vào trong phòng. “Đã bao giờ có ngày nào như cái ngày này chưa? Có hai quý ông tới gặp các cháu, cậu chủ Robert và cô chủ Lily ạ. Cảnh sát ấy - theo mọi thông tin thì là thế - và họ đang chờ các cháu trong phòng khách.”

Cô đưa cho Lily một tấm danh thiếp.

“Thanh tra Fisk.” Lily đọc thành tiếng, lông mày con bé nhíu lại. “Tổ trọng án. Sở Cảnh sát Thủ đô.” Sao cái tên này nghe quen quen vậy nhỉ? Con bé mím môi. Phải rồi, chính là ngài cảnh sát được nhắc tới trong bài báo của cô Anna.

Robert rùng mình và lập tức nghĩ tới gã Roach và gã Mould - hai tên côn đồ đã nhiều lần giả dạng làm cảnh sát khi cố đánh cắp trái

tim máy của Lily. Jack Door có vẻ cũng láu cá như vậy. Nhưng chắc hẳn ông ta sẽ không lộ diện giữa ban ngày ban mặt như thế này chứ? Tự mạo danh là người đang truy đuổi mình ư? Phô trương kịch cớm kiểu như thế có phải là hơi quá không...?

“Cô có chắc họ là cảnh sát không ạ?” Robert hỏi cô Tock.

“Một trong số hai người họ mặc đồng phục.” Cô trả lời. “Cháu có đủ khỏe để tiếp họ không, cậu chủ Robert? Hay cô đưa cô chủ Lily đi một mình thôi nhé? Trông cháu vẫn khá xanh xao.”

“Cháu ổn.” Robert với lấy áo khoác của mình. Chỉ có một cách để có thể biết được.

“Vậy cô nhắc lại là hai cháu sẽ xuống gặp họ sớm nhé?”

“Cả ba chứ.” Malkin nói.

“Rất tốt.” Cô Tock bước ra đại sảnh. Robert gồng mình lên. Cậu vẫn chưa biết mình muốn hé lộ bí mật về Dây chuyền Mặt Trăng tới mức nào, và cậu không có nhiều thời giờ để đắn đo cân nhắc.

Cậu đặt một tay lên mặt dây chuyền đang treo trước ngực. “Tại thời điểm này...” Robert nói với Lily và Malkin. “Tôi nghĩ chúng ta nên giữ bí mật thứ này.”

“Được thôi.” Lily nói.

“Bọn tôi sẽ theo chỉ đạo của cậu.” Malkin nói thêm vào.

* * *

Hai viên cảnh sát đang ngồi trên chiếc trường kỷ trong phòng khách, cùng thưởng thức một ấm trà và đĩa bánh quy hạnh nhân cây

nhà lá vườn của bà Rust đặt trên chiếc bàn nước cùng với một cặp tài liệu. Thấy Lily, Robert và Malkin bước vào, họ đặt tách trà của mình xuống rồi đứng dậy.

Người đàn ông đầu tiên cao ráo và nghiêm nghị, ông có bộ râu dài trắng phơ và mặc bộ đồ vải tuyết màu xám giản dị trông không giống đồng phục lắm. Lily đoán chắc đây là thanh tra Fisk. Bên cạnh ông là người đồng hành có khuôn mặt nhẵn nhụi, ngoại trừ hai bên ria mép được tỉa tót gọn gàng. Ông này diện bộ đồng phục cảnh sát màu xanh dương và đội chiếc mũ cứng dáng vòm đặc trưng của cảnh sát tuần tra với phù hiệu có hình ngôi sao và vương miện trên mũ. Lily nhận ra ông có một chiếc dùi cui, một cái lúc lắc* và một cái còng tay giắt ở thắt lưng.

“A, quý cô và quý cậu đây rồi.” Người đàn ông râu rậm mặc bộ vải tuyết lên tiếng.

“Và à...ờ... con cáo.” Người kia nói thêm vào khi nhìn thấy Malkin.

“Thú máy.” Malkin sửa lại.

“Các ngài tới để bắt giữ bọn cháu vì tội xâm nhập vào nhà của cháu sao?” Robert hỏi.

“Chúng tôi tới đây vì tên Jack Door.” Người đàn ông mặc bộ đồ vải tuyết bước về phía trước, bắt tay Robert, sau đó tới Lily. “Tôi là thanh tra trưởng Fisk của Sở Cảnh sát Thủ đô, hân hạnh được phục vụ. Tôi sẽ hết sức biết ơn nếu cô cậu đây có thể kể cho chúng tôi nghe mọi điều về vụ chạm trán của cô cậu với tên tù nhân đã vượt ngục của chúng tôi. Đồng nghiệp này của tôi sẽ ghi chép lại. Được chứ hả, anh Jenkins?”

“Vâng, thưa ngài.” Cảnh sát Jenkins lấy một xấp giấy và một cái bút chì từ trong người ra.

“Xin hãy bổ sung thêm bất cứ quan sát ngẫu nhiên nào, dù nó nhỏ hay tầm thường đến đâu chẳng nữa.” Ngài thanh tra nói. “Chúng có thể mang tính sống còn đối với công tác điều tra của chúng tôi. Chúng tôi cần phải tóm được đối tượng càng sớm càng tốt. Hắn cực kỳ nguy hiểm. Cô cậu may là còn sống sót trở về đây.”

Thanh tra Fisk quay trở lại chỗ ngồi và cầm tách trà của mình lên. Cảnh sát Jenkins ngồi xuống bên cạnh ông, lăm lăm chiếc bút chì ở tư thế sẵn sàng.

“Sao các ngài biết chúng cháu đã gặp Jack?” Lily hỏi khi cùng Robert ngồi xuống vị trí đối diện hai viên cảnh sát. Malkin nhảy lên đù Lily và con bé gãi tai con cáo.

“Cha của cô cậu đã đánh điện cho tôi.” Thanh tra Fisk bắt chéo chân và ngồi dịch về đằng trước, với lấy cặp tài liệu của ông.

“Bác ấy không phải cha cháu.” Robert ngắt lời. “Ba cháu tên là Thaddeus Townsend.”

Thanh tra gật đầu. “Vâng, dĩ nhiên. Tôi xin lỗi, ý tôi là Giáo sư Hartman.”

“Ngài ấy đã gửi điện báo cho tôi qua một người máy giúp việc sáng sớm hôm nay.” Cảnh sát Jenkins giải thích. “Ngài ấy lo cho sự an toàn của cô cậu và hỏi liệu chúng tôi có thể ghé qua chỗ cô cậu được không. Chúng tôi đã khởi hành từ London ngay tức thì.”

Ngài thanh tra ho một tiếng về bồn chồn và giả vờ như đang xem xét một vài thứ trong cặp tài liệu của mình. Lily có thể nhận ra ông

không thích bị ngắt lời. “Cô cậu nói đã nhìn thấy Jack Door trong căn nhà bị cháy rụi, Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend? Chính xác thì điều gì đã xảy ra?”

“Chúng cháu đã vật lộn với ông ta.” Lily giải thích. “Ông ta và Robert ngã xuyên qua sàn nhà...”

“Sau đó ông ta cạy khóa và trốn thoát.” Robert kết thúc câu nói cho Lily.

“Tôi hiểu.” Ngài thanh tra xào xáo lại đồng giấy tờ của mình về hoài nghi.

Robert nổi cáu. “Cháu đang nói thật, đó là những gì đã xảy ra!”

“Ông ta là một chuyên gia thoát hiểm.” Lily tiếp lời. “Nếu ngài không tin chúng cháu, ngài hãy tới cửa hiệu và tự mình kiểm tra.”

“Ồ, chúng tôi tin cô cậu.” Ngài thanh tra phẩy tay ra hiệu cho cảnh sát Jenkins đang hí hoáy viết vào xấp giấy của mình. “Nhưng chúng tôi muốn xác nhận từng chi tiết. Rất nhiều người đang dựng chuyện về Jack Door kể từ lúc cuộc vượt ngục xảy ra. Vì tiền thưởng và những thứ đại loại như thẻ cô cậu biết con số là bao nhiêu chứ? Ban đầu tôi đã nghĩ trường hợp này có lẽ cũng tương tự thế...” Ông tiếp tục. “Nhưng rồi, khi xem xét tới... các thông tin bên lề, tôi có lý do để tin câu chuyện của cô cậu có lẽ là thật.”

Robert xê dịch người trên ghế một cách khó chịu. “Thông tin bên lề gì ạ?”

“Những thứ liên quan tới nhà Door.” Ngài thanh tra nói mập mờ. Ông ngồi nghiêng người về phía trước một lần nữa. “Có ai trong số hai cô cậu đây đã từng tự hỏi tại sao Jack lại lặn lội tới tận

Brackenbridge này chỉ để tới thăm một cửa hiệu đã bị phá hủy hay chưa? Hắn đang tìm ai... hay là thứ gì?”

“Rõ ràng quá mà.” Lily nói. “Viên Kim cương Mặt Trăng Máu.”

“Không phải.” Ngài thanh tra sửa lại. “Chúng tôi nghĩ hắn đang tìm kiếm bà Selena Townsend - mẹ của cậu, cậu Robert ạ. Nhưng chúng tôi chỉ có một vài manh mối để điều tra tiếp.”

“Bà ấy đã bỏ đi từ hồi cháu còn khá nhỏ.” Robert nói. “Từ đó cháu chưa gặp lại mẹ.”

“Tôi cũng đã nghe nói như vậy.” Mặt ngài thanh tra trở nên nghiêm nghị. “Giáo sư Hartman kể với tôi rằng ngài ấy đã cố liên hệ với mẹ cậu sau cái chết của cha cậu. Ngài ấy đã đăng tin trên mục quảng cáo của báo, nhưng không có phản hồi gì.”

“Đúng đây ạ.” Lily nói.

“Cậu có tình cờ biết tên thời con gái của mẹ cậu không? Chính là tên trước khi bà ấy kết hôn ấy?”

Robert lắc đầu. “Điều đó có quan trọng không ạ?”

“Có thể lắm. Nếu như những gì chúng tôi phỏng đoán là chính xác.” Ngài thanh tra nhặt vài sợi vải vương trên áo mình ra. Robert có thể nhận ra ông ta biết nhiều hơn những gì vừa mới tiết lộ. Đột nhiên, cậu quyết định một cách khá chóng vánh rằng cậu không thích ngài thanh tra này chút nào. Bà Selena là mẹ cậu, cậu có quyền biết mọi điều mà cảnh sát biết về bà. Cậu quyết định rằng mình sẽ chỉ kể cho ông ta nghe về mặt dây chuyền khi điều ấy thực sự cần thiết.

“Nếu ngài khám phá thêm bất cứ điều gì về mẹ cháu thì ngài phải cho cháu biết.” Cậu nói hơi thô lỗ.

“Dĩ nhiên rồi.” Ngài thanh tra đưa cho cậu một mảnh giấy gấp lại lấy từ cặp tài liệu. “Khi tôi còn nhỏ, tôi rất thích Vaudeville - có ai trong cô cậu biết nó không?”

Robert lắc đầu.

“Đó là những buổi biểu diễn phụ.” Lily nói. “Mấy kiểu kịch thời sự hay biểu diễn ảo thuật gì đó.”

“Rất tốt!” Ngài thanh tra nói. “Tôi đã sưu tầm những tờ rơi quảng cáo cho từng tiết mục mà mình tới xem. Có một tiết mục tôi đặc biệt ngưỡng mộ.” Ông mở tờ giấy ra và đưa cho bọn trẻ xem.

Mắt Robert mở lớn. Đó là một tấm áp phích nhỏ quảng cáo cho một vở kịch cổ lỗ sĩ, kể về một gia đình - một người đàn ông, một phụ nữ, con trai và con gái họ - mỗi người lại khoác lên mình một bộ trang phục trình diễn độc đáo. Bên trên họ là một biểu ngữ viết dòng chữ:



“Các cô cậu nhận ra hần ta, dĩ nhiên rồi.” Ngài thanh tra nói và gõ vào bức hình vẽ người cha. “Đây là người đàn ông cô cậu đã thấy?”

“Vâng.” Bọn trẻ đồng thanh nói. Đó chính là Jack.

“Trừ việc ông ta có râu lởm chồm hơn và già hơn, nhếch nhác hơn thôi.” Malkin bổ sung.

“Mười lăm năm bóc lịch trong nhà tù sẽ khiến con người ta thành ra thế .” Cảnh sát Jenkins nói. Ngài thanh tra chỉ sang người khác trong bức hình. “Thế còn người phụ nữ này? Cậu đã bao giờ gặp bà ấy chưa, Robert, nếu có thì có lẽ là từ nhiều năm trước?”

“Sao thế được, đó là vợ Jack mà!” Lily cảm thán. “Bà ấy tên là Artemisia Door. Bà ấy là một bà đồng nổi danh, Jack đã gặp bà ấy trong một vở kịch thời sự.”

“Với tôi trông bà ấy có vẻ ti tiện, thấp hèn.” Malkin vừa nói vừa thúc mũi vào tâm áp phích.

“Bà đồng ấy giao tiếp được với các linh hồn và ma quỷ đấy.” Lily giải thích.

“Ờ.”

Robert càng lúc càng cảm thấy nực cười. “Câu chuyện tiếp tục tới đâu đây?” Cậu hỏi ngài thanh tra.

“Xin cậu hãy chỉ trả lời câu hỏi.” Ngài thanh tra nói với Robert.

Thế là Robert ngấm nghĩa khuôn mặt người phụ nữ. “Cháu chưa từng nhìn thấy bà ấy.”

“Quả thật là khó khăn. Bà ấy đã mất mười năm trước. Tôi chỉ nghĩ là... nếu có cơ may nào đó...” Ngài thanh tra di chuyển ngón tay xuống phía dưới tờ rơi, chỉ vào hai đứa trẻ đang đứng trước Jack và Artemisia. “Tôi thấy hứng thú hơn với hai người con của họ. Cậu đã gặp anh bạn này, ý là con trai họ, Finlo chưa?”

Robert lắc đầu.

“Hay là con gái họ, Selena?”

Robert nín thở.

“Hãy nhìn kĩ hơn.” Ngài thanh tra đưa cho Robert tờ rơi. “Cậu có nhận ra cô ấy không?”

Robert nhìn vào khuôn mặt in màu mực của cô gái. Cô trông giống hệt một phiên bản trẻ hơn của người phụ nữ trên mặt dây chuyền, người phụ nữ mà cậu nhớ.

“Sao lại thế?” Cậu khẽ thì thầm. “Đó là mẹ cháu.”

Chương 7

Mặt Robert đã chuyển sang tái nhợt và đầy nét kinh hãi. Lily biết Robert đang cảm thấy thế nào, thật khủng khiếp khi biết được bí mật về bản thân mình như thế, một bí mật tựa như một hạt giống đã bị chôn giấu hàng bao nhiêu năm trời và rồi một ngày nó bất chợt bung nở khỏi mặt đất.

Ngài thanh tra gật đầu. “Tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng tôi muốn chắc chắn. Chúng tôi nghĩ mẹ cậu, bà Selena, vẫn đang là một diễn viên biểu diễn trên sân khấu. Bà ấy không còn liên hệ gì với Jack hay Finlo, nhưng chúng tôi có bằng chứng để tin rằng bà ấy đang ở London.”

“Tại sao ạ?” Lily hỏi.

“Tôi không thể kể cho cô cậu nghe điều ấy. Tôi rất tiếc.”

Ông cảnh sát đang ghi chép gì đó vào cuốn sổ tay của mình.

“Cháu có thể giữ thứ này chứ?” Robert hỏi, siết chặt tờ rơi của nhà Door trong tay.

“Dĩ nhiên.” Ngài thanh tra nói.

“Cảm ơn ngài.” Robert đặt tờ rơi vào túi áo. Rồi cậu nhận ra điều gì đó. “Nếu mẹ cháu là con gái của ông Jack ấy thì...” Cậu nói. “Cháu sẽ thành..

“Cháu ngoại ông ta.” Ngài thanh tra đã thôi bắt chéo chân và vuốt phẳng những nếp gấp trên áo mình. “Còn điều này nữa, cậu Robert ạ... Hồi bà Selena chỉ mới hơn vài tuổi so với tuổi cậu bây giờ, bà ấy đã tố cáo cha mình với cảnh sát vì tội ăn cắp viên Kim cương Mặt Trăng Máu. Viên đá quý ấy vẫn chưa từng được tìm về.” Ngài thanh tra tâm sự. “Chúng tôi đoán chắc rằng, trước khi qua đời, bà Artemisia Door - vợ của Jack - đã giấu viên kim cương đi, và chúng tôi tin ông Door nghi ngờ bà Selena đang có manh mối về nơi giấu nó.”

“Manh mối kiểu gì ạ?” Robert hỏi.

Ngài thanh tra lắc đầu. “Tôi e rằng chúng tôi không biết. Và rủi thay chúng tôi chẳng tìm được gì trong cửa hiệu để xác định được nước cờ kế tiếp của Jack. Hết sức thất vọng.” Ông trầm ngâm gãi bộ râu của mình. “Nếu cô cậu biết thêm bất cứ điều gì, hay có thứ gì đó của hấn, phải nói cho chúng tôi biết. Hấn có để lại gì không?”

Lily lắc đầu.

“Cậu thì sao, Robert?” Ngài thanh tra hỏi.

Ngay tức khắc, Robert nghĩ tới chiếc Dây chuyền Mặt Trăng đang đeo trên cổ mình. Cậu đang nắm giữ manh mối mà ngài thanh tra nói tới - tấm bản đồ dẫn tới vị trí của viên Kim cương Mặt Trăng Máu.

Cậu đưa tay lên và vắn vơ nghịch mấy cái cúc áo sơ mi của mình, cảm nhận bề mặt lồi lõm của mặt dây chuyền chạm vào tay. Cậu có nên nhắc tới vật này...? Cậu không muốn giao nộp, chưa phải bây giờ. Rốt cuộc thì đây là đồ vật của mẹ cậu, có lẽ bà đã đeo

nó ngay sát tim mình không chỉ một lần? Ruột gan cậu mách bảo phải giữ vật này lại, ít nhất cho tới khi cậu biết được nhiều hơn.

Cậu không tin cảnh sát, nhất là sau những gì đã xảy ra với gã Roach và Mould năm ngoái, và công tác điều tra cái chết của ba cậu của lực lượng địa phương chẳng đi tới đâu. Không được, cậu sẽ làm thình về mặt dây chuyền vào lúc này, tự mình điều tra và sẽ tiết lộ những khám phá của cậu vào thời điểm hợp lý. Giá có điều gì ỏi nào đó mà cậu có thể cung cấp cho họ, để thể hiện là cậu đang hợp tác...

Thế rồi cậu nhớ ra lá bài. Cậu lấy lá bài ra và đưa nó cho ngài thanh tra.

“Ông Jack đưa cháu cái này. Ông ta giấu nó vào người cháu mà cháu chẳng hề hay biết gì.”

Ngài thanh tra kiểm tra lá bài J Rô. Sau đó, ông lật ngược lại và nhìn phía sau lá bài. “Đây là lá bài mà ông ta yêu thích.”

“Điều ấy có ý nghĩa gì không ạ?” Lily hỏi. “Bất cứ điều gì đặc biệt ấy? Ông ta không tới để bắt chúng cháu chứ, phải không ạ?”

Ngài thanh tra cười trấn an. “Đừng lo về điều đó! Cô cậu không cho hắn biết tên hay địa chỉ, phải không?”

“Không ạ.” Robert nói, nhưng ngay lập tức, cậu nhớ ra mình quả thật đã tiết lộ tên của Lily cho Jack.

“Vậy thì...” Ngài thanh tra nói. “Ông ta có lẽ thậm chí chẳng nhận ra cô cậu là ai đâu. Cậu không phiền nếu tôi giữ cái này chứ?” Ông vừa nói vừa thả lá bài vào trong cặp tài liệu. “Chúng tôi có thể lấy dấu vân tay từ nó.”

Robert nhún vai. “Cháu cho là được.”

“Tốt! Tốt!” Ngài thanh tra trả lời. “Và cậu có thể giữ tờ rơi đó. Giờ thì, như chúng tôi thường nói, chúng tôi đã vét cạn tài nguyên rồi, tôi chắc chắn rằng chẳng mấy mà chúng tôi sẽ tóm được gã phá hoại ấy!” Ông đứng dậy. “Ồ, và còn một điều nữa. Nếu Jack hay thậm chí là Selena hay Finlo có tìm tới thì nhất định cô cậu phải đánh điện ngay cho tôi, cô cậu hiểu chứ? Máy người nhà Door ấy nguy hiểm hơn rất nhiều so với những gì cô cậu có thể tưởng tượng ra được. Nhất là nếu họ bị dồn vào đường cùng và đang tuyệt vọng.”

Robert gật đầu và Lily cũng vậy.

“Tốt. Địa chỉ của tôi ở trong tấm danh thiếp. Trong thời gian này, hãy ở yên và đừng cho ai vào nhà. Tôi hứa chúng tôi sẽ đưa cảnh sát địa phương nào đó tới kiểm tra tình hình của cô cậu sáng ngày mai.” Ngài thanh tra nhét cặp tài liệu của mình dưới một bên nách và nghiêng mũ chào, rồi sau đó, vừa ra hiệu cho viên cảnh sát đi ra trước, ông vừa tạm biệt bọn trẻ.

“Ông ta là một khách hàng khôn ngoan đấy.” Malkin gầm gừ ngay lúc cánh cửa đóng lại sau lưng nó.

“Nhưng bạn đã kể cho ngài ấy nghe mọi điều chúng ta biết.” Lily tiếp lời. “Ngoại trừ về Dây chuyền Mặt Trăng. Tại sao bạn vẫn quyết định giữ im lặng về nó vậy, Robert?”

“Tôi không biết.” Robert nói. “Chỉ là không cảm thấy đúng lắm khi giao nó lại cho họ.”

Robert bước tới cửa sổ và chăm chăm nhìn viên cảnh sát cùng ngài thanh tra bước vào chiếc xe chạy hơi nước của cảnh sát đang

đổ trên đường trước nhà.

Robert ấn tay vào mặt dây chuyền lần nữa, tì mặt dây chuyền vào ngực mình. Cậu đã đúng khi giữ vật này lại cho bản thân. Ngài thanh tra sẽ chỉ mang vật ấy đi, giống như mọi thứ khác đã bị tước khỏi cậu vậy.

Cậu không cần tới sự giúp đỡ của họ. Mặt dây chuyền là của Robert và cậu đang định tìm hiểu ý nghĩa của vật này. Đó là một bản đồ dẫn tới vị trí của viên Kim cương Mặt Trăng Máu, điều đó giờ đã rõ. Đó là lý do vì sao Jack lại cần mặt dây chuyền. Nhưng tại sao mẹ lại bỏ cậu mà đi, như thể cậu chẳng hề quan trọng? Đó sẽ là điều cậu hỏi ngay khi tìm thấy bà.

Từ giờ tới lúc đó, cậu định sẽ dùng mặt dây chuyền để tìm lại viên kim cương. Nhưng không chỉ có vậy, cậu cũng sẽ bắt Jack lại. Bởi vì điều ấy sẽ chứng tỏ với mẹ rằng cậu quan trọng. Điều ấy chứng tỏ cậu quan trọng hơn bất cứ thứ gì trên thế giới rộng lớn này.

* * *

Cuối cùng, khi chiếc xe cảnh sát đã đi khuất khỏi lối đi, Robert lật mặt dây chuyền ra và mở lấy chốt, nhìn chăm chú vào bức chân dung bên trong đó một lần nữa. Người phụ nữ mà ngài thanh tra đã chỉ trên tờ rơi rõ ràng là bà Selena. Trong bức chân dung tiểu họa của mặt dây chuyền, trông bà chỉ hơi già hơn, dĩ nhiên rồi, nhưng hai người đó là một, không thể nhầm đi đâu được.

Vậy là bà đã bỏ gia đình mình để tới sống cùng ông Thaddeus, sau khi đã tố cáo cha mình là ông Jack cho cảnh sát. Sau đó, bà cũng lại rời bỏ ba và Robert - nhưng tại sao chứ? Mẹ sống với ba không hạnh phúc sao? Và nếu thật vậy, thì tại sao bà còn để lại Dây chuyền Mặt Trăng nếu nó quan trọng đến nhường ấy? Robert đóng mắt dây chuyền lại. Cậu cảm thấy hơi nôn nao.

“Chúng ta nên cho ngài John xem mặt dây chuyền và chiếc phong bì khi ngài ấy quay về.” Malkin khuyên. “Có lẽ ngài ấy có thể hiểu được cái bản đồ, hay đoán ra ý nghĩa của từ *Queen’s Crescent* và cả mật mã kia nữa, ngài ấy lúc nào chả giỏi trò giải mật mã.”

“Tôi cũng giỏi trò giải mật mã mà!” Lily nói. “Nhưng chúng ta rất cần một chìa khóa mật mã để giải được.” Con bé dừng lại. “Hay là, chúng ta có thể đưa nó tới London để cho cha xem. Đó là cái cơ tốt để đến thăm cha. Có khi chúng ta có thể đồng thời tìm mẹ bạn nữa, Robert nhỉ? Cô Anna có thể sẽ giúp chúng ta. Từ bài báo của cô ấy, tôi nghĩ là cô ấy biết cả đồng điều về gia đình Door ấy chứ.”

“Cha bạn sẽ chỉ giao nộp mặt dây chuyền cho ngài thanh tra thôi.” Robert nói. “Và đó là manh mối duy nhất mà chúng ta có.”

“Chúng ta sẽ buộc họ phải trả lại nó.” Lily hứa hẹn.

“Tôi không nghĩ vậy đâu.”

“Vậy thì chúng ta sẽ phải tự mình điều tra chút đỉnh. Ba bạn đã bao giờ nhắc tới Jack, hay bất cứ thứ gì liên quan tới mật mã hay bản đồ chưa?”

“Chưa từng.” Robert vuốt ve bề mặt được chạm khắc của mặt dây chuyền. “Giá mà chúng ta có thể hiểu được tất cả những thứ

này nghĩa là gì. Giống như là thiếu một mảnh ghép vậy.”

Lily lấy một chiếc bánh quy hạnh nhân từ cái đĩa đặt trên bàn nước và cắn ngập miếng bánh trong lúc nghĩ ngợi. “Tôi hiểu rồi.” Con bé vừa nói vừa phỉ vụn bánh quy vào Robert. “Mặt dây chuyền là một mặt trăng lưỡi liềm...”

“Thì sao?” Robert nói.

“Thì chẳng có thứ nào giống như một mặt trăng lưỡi liềm cả.” Lily nhồm nhoàm nói với cái miệng đầy bánh.

“Đó là một trò bịp của ánh sáng. Một ảo giác. Thực tế thì chỉ có một mặt trăng tròn thôi.”

“Bởi vì phần còn lại của mặt trăng bị khuất bóng.” Robert nói. Cậu nhặt một cái bánh quy lên và bẻ làm hai nửa. “Vậy ý bạn đang nói là còn một mảnh khác của mặt dây chuyền đang bị giấu đâu đó? Một phần khác của tấm bản đồ và mặt mã?”

“Có lý đây.” Lily kiểm tra cạnh của mặt dây chuyền. “Những đường này có thể ăn khớp với mảnh còn thiếu, cái đó có thể...”

“... có hình dạng như một mặt trăng khuyết.” Robert kết thúc câu nói của Lily, và cùng lúc ấy ăn nốt phần bánh quy còn lại. “Và nếu chúng ta có cả hai phần, chúng ta có thể có một manh mối hoàn chỉnh để tìm viên Kim cương Mặt Trăng Máu, và cả mẹ tôi nữa.” Cậu phỉ vụn bánh khỏi các ngón tay mình. “Chắc chắn nó không ở trong cửa hiệu. Nếu mà có thì ba đã giữ hai mảnh cùng nhau rồi.”

“Có lẽ chúng ta có thể suy luận ra mấy chữ mặt mã kia cũng nên.” Lily nói. “Chúng chắc phải có liên quan gì đó đến gia đình Door, bạn nghĩ sao?”

“Tôi biết rồi!” Robert nói. “Chúng ta có thể tìm hiểu trong tự truyện của Jack!”

Lily vỗ tay. “Sao tôi lại không nghĩ ra điều ấy nhỉ?”

“Ừ, sao cậu không nghĩ ra chứ?” Malkin nói. “Và làm ơn hãy cho biết cuốn sách huyền thoại ấy đang ở nơi đâu vậy?”

“Dĩ nhiên là trong phòng tôi!”

* * *

Lily lục tung chồng sách trên chiếc bàn cạnh giường mình, trong khi Robert và Malkin lún mình trên giường, tựa lưng vào tấm giấy dán tường màu vàng ghim đầy những tranh ảnh minh họa lấy từ những cuốn truyện kinh dị của Lily. Mỗi hình lại được Lily dùng tay tô màu cẩn thận bằng màu nước đỏ để khiến cho mỗi vụ án mà chúng mô tả trông càng máu me hơn.

“Đây rồi! *Jack Door Khét tiếng: Chuyên gia thoát hiểm và tên trộm đại tài!*” Lily lôi ra một cuốn từ đáy chồng sách.

Malkin kêu ăng ẳng khi những cuốn sách còn lại đang nằm ngay ngắn trên chồng sách rụng lả tả xuống quanh nó, tạo thành một cơn mưa trang giấy bay phấp phới.

“Cuốn sách nói những gì?” Robert hỏi.

Lily lật khắp các trang sách, lướt đọc từng câu chữ. “Đúng như tôi nhớ, tôi e là cuốn sách chủ yếu nói về việc cạy khóa. Chẳng có gì liên quan tới mật mã và cũng hầu như không có thông tin gì về gia đình ông ta. Có nhắc tới vợ ông ta là Artemisia và con trai họ là

Finlo. Nhưng không có thông tin gì về Selena hết. Đó là lý do vì sao tôi chưa từng nghĩ tới...”

Malkin đã ngoi ra được từ dưới chõng sách. Con cáo khụt khịt đánh hơi bên cạnh Lily và liếm láp vài trang sách. “Có lẽ ông ta đã xóa sổ con gái khỏi cuộc đời mình?” Nó gợi ý. “Sau đó bà ấy mới tố cáo ông ta với cảnh sát?”

“Có lẽ cậu nói phải.” Robert nói. “Nếu thế thì dùng cuốn sổ tay của Jack còn tệ hơn là không dùng.”

“Mẹ tôi từng có vài cuốn sách về ảo thuật và sân khấu.” Lily nói. “Và cha cũng có vài cuốn về các mật mã. Chúng chắc ở trong thư viện. Và khi tới đó chúng ta có thể xem xem có cái bản đồ nào trong tập bản đồ khớp với bản đồ trên mặt dây chuyền hay không...” Con bé nhìn xuống Malkin, lúc này đã nằm ườn trên giường cô chủ như thể đang định ở đó cả buổi tối.

“Malkin.” Lily nói, nhưng con cáo không đáp lời. “Tốt hơn là cậu nên nhắc mông dậy và giúp ích đi, không thì tôi sẽ biến cậu thành một cái khăn choàng lông cáo đấy.”

“Thách cậu cũng chẳng dám.” Malkin hăm dọa.

“Thế thì hãy đi cùng bọn tôi và giúp điều tra đi.”

“Tôi có lựa chọn nào khác chẳng?”

“Đương nhiên là không.” Robert nói. “Nhưng sẽ vui đấy, cậu có thể đọc lướt qua những quyển sách ở giá sách dưới tháp.”

“Ờ, ngon!” Malkin nhả dựng dậy với đôi mắt đảo một vòng. “Nếu vậy thì, chúng ta còn chờ gì nữa nhỉ?”

* * *

Cha và mẹ Lily đã sưu tầm hàng đồng sách trong cuộc đời mình. Những giá sách làm bằng gỗ sồi trong thư viện bị nhồi nhét quá nhiều, sách chất từ sàn lên tới tận trần nhà, và thậm chí còn có nhiều quyển hơn nữa nằm chồng lên nhau xếp ở một bên. Hầu hết trong số này là những sách khoa học giải thích nguyên lý hoạt động của những người máy như thế nào, nhưng nếu bạn biết nơi tìm kiếm và hiểu được hệ thống sắp xếp lộn xộn này, cũng sẽ có rất nhiều thông tin về các chủ đề khác nữa.

“Được rồi.” Lily nói. “Hãy đi xuống dưới nhà để bắt tay vào việc thôi. Một người sẽ tìm hiểu về mật mã, người khác thì về bản đồ, còn người cuối cùng thì về nhà hát. Ai muốn nhận phần nào nào?”

“Tôi sẽ nhận bất cứ phần nào trong đồng chủ đề đó được để ở giá sách thấp nhất.” Malkin nói. “Vì tôi không thể với tới những giá cao được.”

“Vậy thì bản đồ nhé.” Lily bảo con cáo. “Tất cả những tập bản đồ đều được để ở phía dưới đó. Robert, tốt nhất là bạn nhận phần nhà hát đi, vì nhà Door là gia đình của bạn. Tôi sẽ đảm nhận phần mật mã, khóa mật mã và mã số lĩnh vực chuyên môn của tôi rồi.”

Và rồi cả bọn bắt tay vào việc.

Malkin lôi các tập bản đồ ra khỏi những giá sách thấp và lật giờ khắp các chân trang bằng răng của nó, tìm kiếm những tấm bản đồ trùng với bản đồ trên mặt dây chuyền. Nhưng chẳng mấy chốc nó đã bị quyến rũ bởi một cuốn sách có tên là *Tập bản đồ Thế giới thần*

kỳ của *Henry McGuffin* và cố tìm ra đâu là đất nước nhá răng vào thích nhất.

Lily kê một cái thang dựng vào những giá sách trên cao, nơi lưu trữ những cuốn sách về thuật mật mã. Con bé lấy xuống nhiều sách nhất mà nó có thể khuân được, thậm chí nó còn để một cuốn nằm thẳng bằng trên đầu như kiểu được dạy hồi xưa lâu xưa lắc ở ngôi trường nội trú cổ kính của mình. Nhưng sau khi lật tung hết từng cuốn, con bé chẳng tìm ra chìa khóa nào để giúp giải mã hai từ ở đằng sau mặt dây chuyền cả.

Robert cũng chẳng may mắn hơn trong công cuộc tìm kiếm là bao. Cậu đã kiểm tra các thể loại sách về sân khấu để tìm những thông tin về thuyết duy linh hay thuật thoát hiểm, và cuối cùng xem xét cuốn *Những bí mật về Ảo thuật* viết bởi Jean Eugène Robert-Houdin để tìm thứ gì đó liên quan tới nhà Door, nhưng chẳng có thông tin gì hết. Trời đã sắp tối, bên ngoài cửa sổ, mặt trăng đang dần tỏ trong ánh hoàng hôn, nhưng cậu vẫn chưa có ý định từ bỏ cuộc tìm kiếm của mình.

Malkin từ lâu đã chán ngấy mấy tập bản đồ. Nó quyết định là mình thà nhai một con mèo thật hơn là một cuốn sách, ít ra thì chúng còn đuổi bắt được, sẽ vui hơn rất nhiều. “Báo tôi biết khi nào các cậu xong mây việc tìm tòi mò mẫm ấy đi nhé.” Nó lẩm bẩm. “Sau đó chúng ta có thể theo đuổi thứ gì đó hiệu quả hơn chút đỉnh.”

Trong khi chờ đợi, nó ban cho vài cuốn sách nằm ở giá sách tháp một trận nhai gặm ra trò, mặc dù chúng không hợp khẩu vị nó cho lắm. Ngài John chắc hẳn sẽ tức lắm nếu phát hiện ra việc làm này, nhưng mặc kệ, nó vẫn tiếp tục phá nát chúng. Con cáo đang há

mồm to ra để chuẩn bị cấn xé một tập sách đặc biệt đáng ghét có tên *Tại sao những người máy hiện đại không nghĩ được như con người*, viết bởi một gã có tên Victor K. Plunk thì Robert nhảy bật dậy và hô lên: “Nhìn này!”

Lily ngược nhìn lên từ trang sách 118 hay 119 gì đó của cuốn bách khoa thư, mục về mật mã Morse. Con bé hỏi đầy hy vọng: “Bạn đã giải được mật mã à?”

“Còn hơn thế ấy chứ.” Robert nói. “Tôi đã tìm ra bức ảnh chụp nơi nhà Door từng sống...”

Đó là một cuốn sách nhỏ có tên *Lịch sử nổi tiếng của những bậc thầy ảo thuật hiện đại* của ngài Edward Le-Mesmer, với một bản tiểu sử ngắn gọn về toàn bộ gia đình nhà Door, và còn có cả một bức ảnh đen trắng chụp Jack và vợ ông ta, Artemisia, đang đứng bên ngoài một ngôi nhà mái bằng cùng với con trai Finlo và con gái Selena của họ.

Ngôi nhà được bọc kín bởi một lớp lá thường xuân nhỏ xú, phía sau là những ô cửa sổ lộ ra, tỏa sáng trong ánh mặt trời. Ba bậc cầu thang dẫn lên một chiếc cửa sảnh trang nhã, và ở khu vườn trước nhà, đằng sau hàng rào có song sơn màu đen, mọc một cây táo sum suê cành lá. Nhà Door đứng thành hàng ngang phía trước ngôi nhà, vòng tay ôm nhau, tất cả đều đang mỉm cười.

Đây chính là gia đình cậu. Robert khó có thể chấp nhận được điều ấy.

Tiếp đó, Robert phát hiện thấy một biển chỉ đường gắn cố định trên bức tường ở góc ngôi nhà trong bức hình. Cậu nhìn kĩ hơn, nhưng không thể đọc được những gì viết trên đó.

Lily lấy một cái kính lúp ra từ ngăn tủ bên dưới bàn thư viện và đưa cho Robert, và dưới lăng kính lúp, những từ đó đã trở nên rõ ràng.

“Queen’s Crescent - giống như trên phong bì!” Nó la lên. “Và còn có gì đó bên dưới nữa, tôi không nhìn ra được...”

Robert để Lily nhìn. Con bé bới tóc về đằng sau và xem xét bức hình, nheo mắt và đưa kính lúp lên sát gần mắt mình.

“Quận Camden, London.” Con bé đập rầm cái kính lúp xuống. “Chính là nó! Đó là nơi nhà Door từng sống. Đường Queen’s Crescent, quận Camden, ở căn nhà đó chắc chắn có hàng đồng manh mối, Robert ạ. Chúng ta có thể giải mật mã, tìm một nửa còn lại của mặt dây chuyền, hoặc thậm chí còn có thể khám phá ra được mẹ bạn đang ở đâu nữa kia. Chúng ta cần tới thăm căn nhà đó ngay tức khắc và điều tra thôi!”

“Nhưng cha bạn bảo chúng ta không được rời Brackenbridge.” Robert nói.

“Ôi trời, mặc kệ cha đi!”

“Có lẽ chúng ta có thể đánh điện.” Malkin đề nghị. “Tự dừng đi tới đó thì xa lắm.”

Lily lắc đầu. “Đánh điện tín không hay. Dù manh mối là gì, chúng ta cũng phải đi tới đó tìm chúng.”

“Jack có thể đã ở sẵn đó rồi.” Robert nói.

“Hoặc có thể chưa đến.” Lily trả lời. “Chúng ta phải thử mới biết được.”

Con bé vén một lọn tóc bị rơi xuống lại đằng sau tai mình. Chuyến đi này có cảm giác giống như khởi đầu một cuộc phiêu lưu mới. Có điều gì đó nói với con bé rằng lần này cũng nguy hiểm như chuyến phiêu lưu lần trước - dù gì thì, họ cũng đang phải đối phó với tên tù nhân bị truy nã gắt gao nhất của Sở Cảnh sát Thủ đô. Nhưng Lily không hề sợ hãi, con bé biết điều mình cần làm.

Đó là điều mà mẹ con bé vẫn luôn nói: *Hãy tin tưởng trái tim con. Nó sẽ giúp con có được những lựa chọn đúng đắn.*

Đôi khi Lily cảm thấy khó có thể ghi nhớ được những lời nói ấy, nhưng ngày hôm nay con bé mừng vì mình đã nhớ ra. Cha có thể nhất quyết cho rằng sẽ không an toàn nếu nó đi ra thế giới bên ngoài với trái tim máy. Ông có thể nghĩ nó không thể tự chăm lo cho bản thân mình. Nhưng nó đang sắp sửa chứng minh rằng ông đã sai.

Con bé không cần phải lẩn trốn đi đâu hết và nó cũng không muốn như vậy. Nó đã quyết chí. Dù có điều gì xảy ra, nó cũng sẽ giúp cậu bạn Robert của mình giải đáp bí ẩn kia, tìm được mẹ của Robert và viên kim cương. Nhưng họ phải hành động thật nhanh nếu muốn đi trước Jack một bước.

“Chúng ta sẽ tới London trong buổi sáng.” Lily nói. “Và sẽ tìm kiếm manh mối tiếp theo.”

Sau cùng, họ thực sự không còn đường lui nữa. Họ đã có một nửa mặt dây chuyền với một tấm bản đồ, một mặt mã, một tờ rơi quảng cáo và một địa chỉ ở đường Queen’s Crescent. Thế là đủ để bắt đầu. Và nếu họ cần người giúp thì luôn có thể trông cậy vào cha hoặc cô Anna khi tới nơi.

Chương 8

Lily thấp một cây nến mới lên, sau đó đứng dậy và đặt lại cuốn *Lịch sử nổi tiếng của những bậc thầy ảo thuật hiện đại* lên giá sách. “Nếu như chúng ta muốn đi ngay ngày mai thì có lẽ nên nhờ bà Rust làm cho chúng ta bữa trưa đóng hộp hoặc đựng trong giỏ pic-nic để mang theo.” Con bé nói.

“Ý hay đấy.” Robert nói. “Và trong lúc chờ đợi, tôi nghĩ mình đang đói ngấu rồi đây.”

“Tôi cũng thế.” Bụng Lily sôi ồng ọc khi nó nghĩ tới việc ăn uống. Con bé xem đồng hồ trên mặt lò sưởi. Đã gần mười rưỡi đêm. Họ đã làm việc say sưa đến nỗi bỏ lỡ cả bữa tối của mình. “Lạ thật.” Con bé lẩm nhẩm. “Tôi tự hỏi sao không ai tới gọi chúng ta xuống ăn tối nhỉ?”

“Chúng ta sẽ đi tìm hiểu chứ nhỉ?” Robert mở cửa ra.

Phía bên ngoài đầu cầu thang, tất cả đèn đều tắt ngấm.

“Có chuyện rồi.” Lily thì thầm. “Quá yên tĩnh.”

Thật lạnh lẽ, họ len lén đi xuống cầu thang để tới sảnh chính, còn Malkin đánh hơi xung quanh một chút. Cuối cùng, con cáo bước ra lối hành lang và nhảy lên cào vào bề mặt cửa nhà bếp.

“Lối này.” Malkin sửa.

Robert và Lily đẩy cửa mở ra, thấy cô Tock và ông Wingnut đang ngồi cứng đờ lặng lẽ bên bàn bếp.

“Chúng ta quá bận bịu cả ngày hôm nay, đến nỗi quên mất lên dây cót cho họ. Họ chắc hẳn đã hết cót nhanh chóng vì lo lắng.” Robert nói.

“Tôi sẽ đi lấy chìa khóa.” Lily nói. “Tôi nghĩ mình đã để chúng trong phòng làm việc của cha.”

Con bé bị gián đoạn bởi bà Rust đang bước ngang qua phòng, chậm chậm run rẩy bước về phía nó. Bà người máy đầu bếp vẫn còn chưa hết cót hẳn. Mỗi bước chân của bà càng lúc càng cót kết to hơn và bà bắt đầu lặp đi lặp lại hành động và lời nói.

“Bình... nước và chớ... giữ nhà hỡi!” Bà nói. “Ai đó đã gõ cửa... nhưng khi tôi mở... khi tôi mở cửa... tôi chẳng thấy ai... Và... tất cả... những gì có thể... thấy... được... là... cái... này... bị kẹt... ở... đ...ó.”

Bà giơ tay ra tới trước mặt Lily nhưng đã rùng mình dừng lại cách con bé vài bước. Lily đăm đăm nhìn vào vật đang ở trong bàn tay cứng đờ của bà và hơi thở con bé trở nên gấp gáp, nhịp đập của tim nó dội thùm thụp bên tai. Đó là một lá bài J Rô.

“Ông ta đã ở đây!” Lily giật lá bài ra khỏi mấy ngón tay của bà Rust và đảo mắt lia lịa nhìn quanh tìm kiếm bất cứ dấu hiệu nào của Jack.

Malkin chạy xung quanh, hít ngửi cả bốn góc căn bếp. “Ông ta có thể đã ở đây.” Con cáo nói. “Nhưng chưa bao giờ đặt chân vào bên trong nhà.”

“Nhẹ cả người.” Robert nói.

Sau đó, họ nghe thấy một âm thanh sầm sập dội xuống từ phòng làm việc trên gác và những tiếng bước chân nhẹ nhàng, chậm rãi đang đi dọc sảnh.

Lily tắt nến và cả bọn đứng trong bóng tối. Nghe ngóng.

Tiếng bước chân càng lúc càng gần hơn.

Một chiếc bản lề cửa kéo kẹt kêu ngay phía trên họ.

“Đó là phòng của bạn, Robert.” Lily khẽ nói.

Một miếng ván lót sàn rền rĩ kêu. Jack đang tới gần hơn, đi xuống cầu thang dành cho người hầu phía sau họ. Mắt Lily phóng về phía âm thanh đó. Đã quá muộn để ra khỏi nhà, nhưng ở góc đằng xa, cánh cửa kho rượu đang hơi hé mở.

“Nhanh!” Con bé rít lên. “Đi xuống đó!”

Robert lắc đầu. “Đó là nơi đầu tiên ông ta sẽ tìm kiếm.” Cậu lướt nhìn khắp phòng. “Jack có thể sẽ không biết được chúng ta có bao nhiêu người máy.” Cậu thì thầm, với lấy chiếc áo khoác cũ đang treo đằng sau một chiếc ghế và một cái chảo xuống khỏi giá treo. “Mặc chúng lên và ngồi cạnh bàn đi.” Cậu nói với Lily. “Hãy ngồi giữa ông Wingnut và cô Tock. Cố giữ mình bất động nhất có thể, như thể chúng ta bị hết cốt ấy.”

Lily làm như được bảo.

Robert giật lấy cái xoong từ móc bên trên dây để đồ và đội lên đầu, sau đó cậu đứng ngay sau bà Rust và bất động.

Một giây sau, Jack bước vào trong căn bếp. Đôi mắt ông ta đảo khắp phòng. Dạ dày Lily siết lại kinh hãi, nhưng nó vẫn giữ mình

cứng đờ. May thay căn phòng chỉ được chiếu sáng bởi ánh trăng, đủ để chúng giấu mình trong bóng tối.

Jack để ý thấy cửa kho đang để mở và bước tới đó. “Mi không thể lừa ta được đâu, nhóc con.” Ông ta gọi và nhìn quanh viền cửa. “Ta biết nhóc đang trốn dưới đó với Dây chuyền Mặt Trăng của ta. Ta đã theo dõi và thấy mi lấy nó từ cửa hiệu.”

Lily đếm tiếng bước chân khi ông ta đi xuống, tổng cộng là mười bước. Ngay khi nghe thấy ông ta tới đáy căn hầm, con bé và Robert chạy ngang qua bếp và đóng sầm cửa lại. Jack quay lên, nện chân thùm thụp ở cầu thang, nhưng Lily đã xoay chìa khóa trong ổ kịp thời, đúng lúc ông ta giật lấy tay nắm cửa ở đầu bên kia.

Robert dựa vào cửa và lau giọt mồ hôi đọng trên lông mày. Thật khủng khiếp khi nghĩ con người dường như đang muốn hãm hại họ đây lại chính là ông ngoại cậu. Điều duy nhất tệ hại hơn có lẽ là nếu như Jack phát hiện ra Robert là cháu ngoại ông ta. Ông ta sẽ khao khát giá như điều đó chưa từng xảy ra.

“Cái cửa không giữ được ông ta lâu đâu.” Lily nói. “Lần trước ông ta cạy khóa nhanh cỡ nào?”

“Trong vài phút.”

“Chúng ta cần phải làm cho ông ta chậm lại.”

Họ quay trở lại căn phòng. Ở trên quầy bếp có một chiếc bát được phủ bởi một cái khăn ăn. Robert bỏ cái khăn sang một bên và thấy có cục bột ở đáy bát mà bà Rust đã để yên cho nở để làm bánh mì cho ngày mai.

“Chính nó!” Robert véo một miếng lớn bột và nhét vào trong lỗ khóa, trong khi ấy Lily kéo một cái ghế và chống nó vào dưới tay nắm cửa. “Chúng ta cần rời đi ngay.” Con bé thì thầm khi bước ra khỏi chỗ cánh cửa để tránh bị Jack nghe thấy. “Chúng ta nên đi tới chỗ cha ở London như kế hoạch. Ở đó chúng ta sẽ được an toàn.”

“VẬY còn những người máy thì sao?” Robert hỏi. Tay nắm cánh cửa hầm đang rung bần bật. Robert đặt một tay vào đó để giữ yên.

“Chúng ta sẽ giấu họ vào gian đựng thức ăn.” Lily lặng lẽ nói. “Sẽ không có mối nguy hại nào đối với họ ở đó. Họ có thể ngủ cho tới khi chúng ta trở lại. Malkin, cậu canh tầng hầm nhé, hãy sửa lên khi cánh cửa bắt đầu mở ra.”

Malkin gật đầu và sẵn sàng ở tư thế cảnh giác cao độ bên cạnh chiếc ghế đang kêu lạch cạch.

Trong lúc ấy, Lily và Robert kéo ba người máy vào gian đựng thức ăn nhanh nhất có thể. Suốt thời gian ấy, tay nắm cửa hầm cứ lách cách kêu khi Jack chọc ngoáy ổ khóa. Họ không có nhiều thì giờ nữa. Cuối cùng, khi tất cả những người máy đã đứng thẳng người dọc theo những giỏ rau và thực phẩm đóng hộp, Lily kéo rèm che lối ra để giấu họ đi và ra hiệu cho con cáo.

“Đó là điều phải làm.” Con bé nói.

Malkin liếc nhìn Dây chuyền Mặt Trăng trên cổ Robert. “Dù gì thì họ sẽ không phải người đầu tiên Jack nghĩ tới khi ông ta thoát ra được.” Con cáo nói.

Robert đặt một tay lên mặt dây chuyền. Vật này có cảm giác dễ chịu, nhưng Malkin nói đúng, mặt dây chuyền sẽ là cái nam châm

kéo Jack tới chỗ cậu, điều này thì cậu biết chắc.

Cả bọn chạy vào sảnh rồi vào tiền sảnh. Robert vội lấy một chiếc áo khoác mỏng còn Lily lấy cho mình một chiếc áo khoác hè. Malkin chỉ cần cái chìa khóa lên dây cốt của nó đang đeo quanh cổ mà thôi. Có một ít tiền dành cho những trường hợp khẩn cấp ở trong tủ đồ ở sảnh, và đây hẳn nhiên là một trường hợp khẩn cấp rồi! Lily đếm những tờ tiền rồi nhét vào ví của nó trước khi lèn ví vào trong túi áo cùng với đồng hồ, những đồng tiền xu và viên đá có hóa thạch vỏ ốc quý giá của nó. Nó nhấc chiếc túi vải với những món đồ nó đã đóng gói cho Robert và chính mình ngày hôm qua. “Tất cả đây rồi chứ?” Nó hỏi.

Robert gật đầu. “Ừ, đi thôi.”

Nếu chạy xe đạp gấp tới sân bay, họ có thể bắt kịp chuyến khí cầu đi xuyên đêm cuối cùng, và sau đó họ có thể tự tìm đường tới Queen’s Crescent. Không ai biết họ có thể tìm thấy gì ở đó. Nhưng có lẽ, với Robert, chuyến đi có thể giúp mang cậu tới gần gia đình mình hơn một bước.

* * *

Chiếc đồng hồ ở nhà thờ của làng đã chỉ mười hai giờ kém mười lăm. Lily, Robert và Malkin đi ngang qua đó và vội vã hướng tới ga hàng không. Lily để túi đồ trên chiếc ghế trước xe đạp của mình, Robert đạp xe song song bên cạnh, còn Malkin chạy đằng trước.

Khi tới được sân bay, họ có thể nhìn thấy cái dáng phòng phòng của chiếc khí cầu đang được neo cạnh bến đỗ. Những hành khách

cuối cùng đang đi lên cầu tàu.

Họ tăng tốc rồi dừng lại bên ngoài cổng tòa nhà chính và giấu xe đạp vào mấy bụi cây lờm chờm gần đó.

“Chúng ta chỉ có thể hy vọng xe sẽ còn ở nguyên đây khi chúng ta quay về.” Lily nói.

Malkin lẳng xẵng chạy tới cửa phòng bán vé, nhưng Lily đã tóm lấy gáy con cáo. “Chờ đã nào, Malkin.” Con bé nói. “Cậu không được phép lên khoang hành khách của khí cầu đâu, cậu sẽ phải đi chui vé trong cái túi vải của tôi.”

Một cuộc vật lộn và tranh cãi nổ ra, với những lời than phiền của Malkin về việc bị chèn ép trong đồng quần áo móc meo. Nhưng cuối cùng con cáo cũng phải đồng ý, nó cuộn mình nằm trong túi và cả hai đứa cố sức đóng cái túi che con cáo lại.

Lily mua hai chiếc vé loại rẻ nhất từ nhân viên ở quầy vé, sau đó họ chạy hộc tốc qua những cánh cửa để vào sân ga, nơi chiếc khí cầu đang chờ khởi hành. Họ tới đúng lúc cầu tàu sắp sửa bị mang đi và chạy lên đó kịp thời.

Bác người máy khuôn vác nhận vé của Robert và Lily, kiểm tra và đóng dấu vào vé bằng một con dấu kim loại ở cuối ngón tay của bác, sau đó trả lại cho hai đứa.

“Thưa cô cậu, cô cậu ở khu hạng ba, khoang số năm. Ghế ngồi tự do. Đó là khoang thứ hai bên tay trái của cô cậu, đi theo lối đi chính. Xin hãy để ý tránh va đầu vào các thanh rào khi cô cậu đi vào khoang của mình!” Bác nói khi đóng cửa lại sau lưng hai đứa.

“Cảm ơn bác.” Robert gọi với lại. Cậu cùng Lily đi lối hành lang hẹp theo hướng mà bác người máy đã chỉ tới phần mũi tàu. Qua những ô cửa sổ mạn tàu, Robert liếc nhìn xuống phòng chờ cùng sân ga ở bên dưới và nhà ga đằng sau đó, nửa mong đợi ông Wingnut, cô Tock và bà Rust sẽ tới ngăn họ lại. Cậu rất háo hức được đi một chuyến khí cầu lần nữa, đã sáu tháng kể từ lần bay cuối của cậu, và cậu còn chưa từng đi trên một chiếc khí cầu chở khách như thế này trước đây nữa chứ. Cậu hy vọng mình sẽ có thời gian ngắm nhìn cảnh vật xung quanh lúc bay. Cậu vẫn còn sợ độ cao đôi chút, dĩ nhiên là vậy, nhưng chỉ cần không nhìn xuống dưới khi cất cánh thì cậu sẽ ổn.

“Đây rồi!” Lily đã tìm thấy khoang số năm và đẩy cửa mở ra. Khu hạng ba đúng là sơ sài hơn rất nhiều so với những gì Robert tưởng tượng, một không gian thôn dã với một cửa sổ mạn tàu lớn nhìn ra bộ khí cầu, và chỗ ngồi là các hàng ghế băng làm bằng gỗ được bố trí ở hai bên vách với những giá để hành lý phía bên trên. Trong khoang lúc này đã đầy ắp hành khách đi chuyến đêm trong những bộ đồ xám xịt, ngồi xúm lại với nhau trên những chiếc ghế băng, đối mặt vào nhau với những biểu cảm vô hồn. Một vài người đã trùm chăn che gối, có một người còng lưng rũ người xuống ở cuối hàng, người ấy đội một chiếc mũ quả dưa kéo thấp che cả mặt và đang cố ngủ.

Robert và Lily tìm đường đi qua đồng chân cẳng rồi rảo để tới hai chỗ ngồi cuối cùng còn sót lại nằm gần cửa sổ mạn tàu ở góc cuối khoang. Giá để hành lý đối diện với họ gần như đã đầy ứ và họ phải vận hết sức mới có thể nhét được chiếc túi nặng của mình lên

đó. Người đàn ông có chiếc mũ quả dưa che mặt tặc lưỡi khó chịu sự phiền phức mà họ gây ra, nhưng ông ta không đứng dậy để giúp, những người khác cũng vậy.

Rốt cuộc, cả hai đứa đứng kiễng chân hết cỡ và Robert cố dùng sức đẩy mạnh cái túi vải chèn vào giữa hai chiếc va li. Một tiếng rên nhỏ nho nhỏ vang lên từ bên trong túi, nhưng Lily đã át đi bằng tiếng ngáp của nó.

Khi quay trở lại chỗ ngồi, họ phát hiện thấy một phụ nữ với búi tóc bện xoắn màu xám đang tiến tới và ngồi mất một ghế của họ. “Đó là chỗ của chúng cháu.” Lily phản đối.

“Vậy thì đáng ra các cháu phải ngồi vào chứ.” Người phụ nữ nói. Bà ta đã ngồi vào chỗ và nhắm mắt lại. “Các cháu yên lặng chút đi! Ta cần ngủ.”

“Nãy chúng cháu còn đang bận xếp hành lý, bà cô già ạ.” Lily gầm lên, nhưng nó chắc giọng mình không đủ lớn để người phụ nữ nghe thấy được.

Con bé và Robert xoay sở len mình vào chỗ ngồi còn trống duy nhất, mỗi đứa ngồi một nửa. Mặc dù đã mất một lúc để họ ổn định chỗ ngồi và động cơ đang chạy bình bịch, nhưng chiếc khí cầu vẫn chưa nhúc nhích. Robert ngó ra ngoài cửa sổ. Một chiếc xe chạy hơi nước đang đỗ trên phi trường. Trông nó hơi giống xe của ông John, nhưng không thể như thế được đúng không? Trước khi Robert có thể nhìn kĩ hơn, ai đó đã đi ngang qua và bắt đầu lôi chiếc xe ra khỏi đường bay. Và cuối cùng chiếc khí cầu bắt đầu cất cánh.

Robert nắm lấy tay vịn ghế của mình, cậu thấy bồn chồn trong bụng dạ. Dù đã trải qua nhiều chuyện, Robert vẫn là một hành

khách đầy căng thẳng, và những sự kiện tối nay còn làm cậu căng thẳng nhiều hơn nữa. Cậu muốn được bay lên không trung và tránh càng xa nguy hiểm càng tốt.

Cú cất cánh hóa ra lại rất êm ái, gần như không bị gió tạt ngang. Chẳng mấy chốc động cơ khí cầu đã đạt đỉnh công suất và chiếc khí cầu đều đều bay lên với chuyển động chậm chậm và chắc chắn, giống như một bong bóng xà phòng vậy.

Lily gần như buồn ngủ ngay tức thì, đầu con bé lúc lắc trên vai Robert, những bím tóc màu đỏ rực của con bé nổi bật trên nền vải áo khoác len xám của cậu. Robert muốn lơ mơ ngủ cùng con bé, nhưng với những chiếc ghế băng gỗ giật đùng đùng và tiếng động thùm thụp của các pít tông, các đường ống và tiếng chảy ùng ục trong vách dội lại thì cậu biết mình không thể ngủ được.

Thay vì ngủ, tâm trí cậu trôi dạt tới những phát hiện khó tin về gia đình mình. Làm sao Jack Door, tên tội phạm mà họ buộc phải nhốt vào trong căn hầm, lại là ông ngoại cậu được cơ chứ? Và mẹ cậu thì sao? Jack đã từ con gái Selena, nhưng với việc dứt bỏ Robert ra khỏi cuộc đời của mình, mẹ cậu thực ra đã làm điều tương tự với cậu. Tại sao chứ?

Cậu vẫn vờ nghịch cái dây chuyền quanh cổ mình, khiến cho mặt dây chuyền nhảy múa trên ngực. Jack biết Robert có vật này. Suy nghĩ ấy chạy xuyên qua Robert giống như một cơn ớn lạnh. Ngược nhìn lên, cậu kiểm tra để thấy Malkin và cái túi vẫn an toàn trước khi nhắm mắt lại và ngã đầu về một bên, tựa vào đầu của Lily. Cậu ngủi thấy mùi hương bơ tươi mới trên tóc con bé và nhận thấy ngực con bé đang phồng lên rồi xẹp xuống qua từng nhịp thở ngay bên cạnh.

Cậu biết mình phải lên kế hoạch gì đó để đương đầu với những hiểm nguy đang chờ đón phía trước, nhưng cậu đã quá mệt để có thể tập trung lúc này... Và chẳng mấy chốc, cậu cũng chìm vào một giấc ngủ thật sâu.

Chương 9

Robert thức dậy thấy một tia nắng sáng chói lấp lánh chiếu xuống cả hai, xuyên qua giá để hành lý. Bên cạnh cậu, đầu Lily đang lắc lư trên chỗ kê đầu của ghế. Cậu xem đồng hồ bỏ túi của Lily. Đã gần bốn giờ sáng, nếu như mọi thứ ổn thỏa thì họ sắp tới được London.

Ở phía đầu khoang, một người mặc áo khoác màu đen và đội chiếc mũ quả dưa te tua đang bước ra ngoài hành lang, kéo cửa đóng lại sau lưng ông ta. Theo bản năng, Robert sờ vào Dây chuyền Mặt Trăng trên cổ. Nó vẫn còn đó, ơn trời! Nhưng có gì đó không đúng lắm...

Cậu đứng dậy và với lấy chiếc mũ đang ở móc treo quần áo phía trên, liếc nhìn giá để hành lý. Giá trống rỗng! Cậu lay Lily tỉnh dậy. “Ai đó đã lấy mất Malkin rồi!” Cậu hét lên.

Vẫn còn đang lơ đãng, Lily gạt đám tóc vương trên mặt mình ra. “Cái gì? Khi nào?” Những lời nói nghèn nghẹn phát ra từ cổ họng con bé.

“Ngay vừa rồi. Nhìn xem!”

Con bé chen ra từ ghế ngồi chung của hai đứa và xem xét khoang. “Gã đàn ông ngồi ở phía đầu...”

“Ông ta đi rồi.” Robert nói.

Ngực Lily đập tích tắc hoảng loạn khi nó cố nhớ lại hình dáng người đàn ông trông ra sao. Chẳng có tác dụng, tất cả những gì nó có thể nhớ là một vài túm râu màu đen mọc tròn phía dưới viền mũ quả dưa bị đẩy xuống che mặt ông ta.

Con bé kéo tay người phụ nữ ngồi cạnh hai đứa. “Người đàn ông đó đã đi đâu ạ?” Con bé hỏi, chỉ tay vào vị trí ngồi của ông ta.

Người phụ nữ ngáp và trầm ngâm nghĩ.

“Sao tôi biết được chứ?” Cuối cùng bà ta nói. “Dù gì thì ông ta sẽ không quay lại đâu. Ông ta mang túi của mình theo, vẫn luôn có kiềng ra ra vào vào như vậy, nhiều người cứ vài phút lại đứng dậy để dùng nhà vệ sinh. Đúng là không tin nổi.”

“Lối nào đi ra nhà vệ sinh ạ?” Robert hỏi.

“Rẽ phải... À không, rẽ trái!”

“Ôi, ơn trời!” Lily chen chân qua lối đi hẹp để tới cửa, đá cả vào những cái chân và túi thò ra trên đường. Robert theo con bé, suýt nữa cậu vấp vào đôi giày của người đàn ông ở cuối dãy, người này giật mình tỉnh dậy và nhìn theo hai đứa với nét thích thú chẳng liên quan tí nào lúc Lily kéo cửa khoang sang một bên và để gió lạnh lùa vào trong.

“Nhanh!” Con bé hét lên, rồi nó cùng Robert gấp rút chạy dọc hành lang.

Rẽ gấp ở góc cuối mạn phải tàu, hành lang nổi lên trên khoang hạng nhất bằng một cầu thang ngắn. Trời tối om, trừ ánh trăng rọi vào qua những ô cửa sổ ngắm cảnh lớn.

“Ông ta kìa.” Robert la lên và chỉ vào người đàn ông đội mũ quả dưa đang đi ngang qua phía cuối phòng, kéo cái túi của hai đứa theo. Robert thấy bối rối. Kẻ hung ác mới này là ai? Hắn trông cao lớn hơn Jack...

Giữa tiếng gầm rú của động cơ, Lily có thể nhận ra tiếng kêu la bị bóp nghẹt trong túi của Malkin. “Hắn đang đưa Malkin đi đâu chứ?” Con bé kêu lên và đẩy những cái bàn và ghế trông ra dẹp đường.

“Và chúng ta sẽ làm gì để bắt hắn?” Robert chạy đuổi theo sau con bé, không may bị vấp phải một cái xe đẩy đựng đầy đồ dao dĩa, làm chúng văng liểng xiểng ra sàn nhà.

“Đánh hắn!”

“Bạn nghĩ chúng ta có thể đánh gã to con đó sao?”

“Phải đánh! Cần lấy lại Malkin.”

Họ chạy hết tốc lực đuổi theo gã đàn ông trong bóng tối và lao vào một hành lang khác chạy dọc mạn trái của con tàu. Gã đàn ông đã vượt họ khá xa, gần tới phía đuôi tàu. Gã vứt cái túi xuống giếng trời cầu thang và giữ mũ, nhảy theo sau cái túi với một bước nhảy duyên dáng gợi Lily nhớ đến một chú khỉ máy.

Khi họ tới được đáy của giếng trời cầu thang mờ tối, họ nhận ra có một cái cửa nhỏ đã bị phá ra và có thể nghe thấy những tiếng chân người vang vọng dọc lối đi phía dưới đó. Robert đọc biển hiệu gắn phía trên ngưỡng cửa.

Khoang chứa đồ và Phòng máy - Không phận sự miễn vào!

Khi họ vật lộn chui qua cửa, một làn hơi nóng hồi hồi hám phả vào họ và những sợi tóc gáy của Robert dựng hết cả lên.

Lily tóm lấy viên đá có hóa thạch vỏ ốc trong túi áo mình. Một cảm giác lo sợ dâng lên bên trong nó. Lần này, nó ước gì cha ở đây để chỉ bảo mấy đứa làm điều đúng đắn, hoặc có cô Anna ở đây để cổ vũ họ.

Đoạn hành lang ngắn tiếp nối với một căn buồng dài để mở, căn buồng chứa đầy những chồng than củi được bó lại thành từng cọc đặt ngổn ngang trên sàn nhà. Những đường ống chạy dọc bức vách làm bằng kim loại được tán đinh, khiến cho căn buồng có cảm giác nóng nực khó chịu. Một mùi ẩm mốc của hơi nước và dầu nhẹ nhàng lan tỏa ra mọi nơi và phía đằng xa, họ nghe thấy tiếng động cơ khí cầu vang rền, xinh xịch.

Kẻ trộm túi đã biến mất, hẳn phải trốn ở đâu đó trong những khe tối giữa những dãy hành lý. Lily ra hiệu cho Robert và hai đứa bước sâu hơn vào bóng tối của căn phòng.

“Hắn đang ở đâu?” Con bé thì thầm.

Robert nhún vai và lắc đầu. “Tôi không biết.”

Một tiếng rít lớn thốt ra, tiếp theo đó là một tiếng sủa. Một vệt màu cam - trắng bay ra từ đằng sau một chiếc rương du lịch.

Malkin! Con cáo đang chạy như bay về hướng Lily và Robert, những mẩu áo khoác tả tơi giắt giữa những kẽ răng của nó.

“Tôi cnn hnn khh hh mm cc tuu!” Con cáo nói trệu trạo.

“Cái gì?” Lily hỏi.

Malkin nhổ đồng giẻ rách ra. “Tôi nói là tôi cần hấn khi hấn mở cái túi!”

Tên trộm bước ra từ phía sau cái rương du lịch, vung vẩy tay đằng trước mặt giống như vừa phải bỏng trên lò nướng vậy. Tóc hấn tôi màu và xoăn, gương mặt e dè và nhăn nhó, nhưng đôi mắt hấn to và có màu xám, giống hệt mắt Jack. Một ống tay áo của hấn giờ rách tơi tả, và máu nhỏ xuống những ngón tay hấn. Hấn là ai cơ chứ?

“Finlo, đồ sâu bọ, ta đã bảo đừng có đánh động chúng bởi sự xuất hiện của mày cơ mà.”

Finlo nhảy dựng lên và siết chặt nắm tay đang chảy máu khi gã đàn ông thứ hai xuất hiện từ trong bóng tối, chặn lối đi của bọn trẻ - đó là Jack!

Một biểu cảm trơ tráo bao trùm khắp khuôn mặt đáng sợ của Jack. Làm sao ông ta có thể lên được khí cầu? Chiếc khí cầu đã bị hoãn cất cánh, nhưng thời gian chỉ tính bằng phút, không phải sao? Trừ khi... Robert nhớ lại chiếc xe chạy hơi nước của ông John ở sân bay...

Jack bước về phía Robert và Lily. “Mi đã lấy đi một mặt dây chuyền từ nhà Thaddeus.”

“Nó thì có liên quan gì đến ông?” Lily hỏi.

“Chỉ là một vật lưu niệm, một kỷ vật, một món đồ nho nhỏ giúp ta lấy lại thứ mình đã mất. Chúng ta đều muốn lấy lại những thứ mình đã mất, phải không nào, cô Hartman? Ví dụ như mẹ cô chẳng hạn..

Lily lắc đầu với cơn giận dữ câm lặng.

“Chúng tôi không có bất cứ thứ gì của ông hết.” Robert giơ một tay lên và theo phản xạ nắm lấy cái Dây chuyền Mặt Trăng. Mặt dây có cảm giác ấm áp và an toàn, đang nép vào ngực cậu bên dưới áo.

“Ồ, ta lại nghĩ mi có đây.” Đôi mắt xám của Jack như khoan vào Robert. “Mi biết bằng chứng là gì không, nhóc?”

Robert lắc đầu. Cậu không hiểu Jack đang nói gì nữa. “Đó là khi mi đặt tay lên nó.” Jack Door giảng giải. “Hãy để cho người chơi cùng biết nhóc đang giữ quân át chủ bài đi nào.” Ông ta nở một nụ cười nhăn nhó lệch về một bên. “Nhóc thấy đấy, ta có thể không lấy được Dây chuyền Mặt Trăng từ mi ở nhà Townsend hay ở Brackenbridge, và nó cũng không thể ở trong cái túi này được.” Ông ta đá vào cái túi một cách ác ý và Lily thấy mừng là Malkin không còn bị giấu bên trong đó nữa. “Nhưng ta biết chính xác giờ nó đang ở đâu. Mi vừa mới cho ta biết, Robert ạ. Nó ở quanh cổ của mi. Và lần này mi sẽ phải tự nguyện giao nộp nó.”

“Tôi không hiểu ông đang nói gì.” Robert táo tợn nói. “Mặt dây chuyền này thuộc về gia đình tôi.”

Jack cười lớn. “Nhưng chúng ta là gia đình của mi, Robert ạ. Ta chính là ông ngoại già yếu nghèo khổ lâu ngày mới gặp của mi đây. Và tên gốc này là người cậu bú sữa bình của mi... Chắc hẳn thanh tra Fisk, người đã tới thăm mi hôm nọ, đã nói với mi chừng đó rồi chứ?” Ông ta nghiêng cứu nét mặt Robert để tìm câu trả lời và cười mỉa lạnh lòng khi thấy mình đã đoán đúng. “Thật sao? Quá tốt!”

“Không, tôi..

“Đừng hòng lừa ta lần nữa, Robert. Ta có thể đọc vị nét mặt mi như đọc thấu một bộ bài vậy. Luôn dễ dàng hơn khi mọi người đều

đặt tay mình lên bàn.”

“Tôi sẽ không đưa ông mặt dây chuyền đâu.” Robert bảo ông ta. “Dù ông có nói gì... Nó là dành cho mẹ tôi khi chúng tôi gặp lại nhau.” Cậu nói lớn, nhưng mồ hôi đang chảy ròng ròng đằng sau gáy cậu, và những lời nói nghe có vẻ tự tin hơn khi còn ở trong đầu. Cậu và Lily đã thoát khỏi tay Jack khi ông ta chỉ có một mình, nhưng lần này ông ta còn có Finlo giúp sức. Hai tên tội phạm máu lạnh và không có ai tới giúp. Nhưng dù bị đe dọa ra sao, dù mây kẻ đó có kinh khủng cỡ nào chẳng nữa, thì cậu, Lily và Malkin cũng sẽ kiên quyết không lùi bước.

“Mi nghĩ rằng mi đưa nó cái mặt dây chuyền thì nó sẽ vui khi gặp mi hay sao?” Jack ra hiệu cho Finlo, gã này đang bắt đầu tiếp cận Robert, Lily và Malkin. “Nó sẽ không vui đâu, nhóc ạ. Nó chẳng thèm quan tâm đâu. Không bao giờ. Mi nghĩ vì lý do gì mà nó bỏ đi hồi đó mà không lời giải thích? Chỉ có một nguyên nhân mà thôi: phản bội. Nó đã phản bội tất cả chúng ta ngàn ấy năm trời - đối với mi thì khủng khiếp nhất, tội quá, cháu ngoại yêu dấu ạ. Và nó sẽ lại làm y như thế vào lần tới...”

“Đó không phải sự thật.” Robert cảm thấy những giọt nước mắt đang tự dưng đọng đầy sau mắt mình.

“Có chứ.” Jack nói. “Vậy thì tại sao mi lại phải dấn thân vào nguy cơ bị tổn thương ấy? Và lại từ chính mẹ ruột của mi nữa chứ? Khi mà điều mi cần làm duy nhất là đưa cho ta cái Dây chuyền Mặt Trăng.” Ông ta giơ một bàn tay ra.

Robert không thể dừng lại. Gần như thể cậu đang bị thôi miên, cậu thấy mình đang đưa tay lên mặt dây chuyền rồi giật ra bên dưới

lớp áo của cậu, dò dẫm mở chốt sợi dây quanh cổ và tháo dây chuyền ra. Đôi mắt của Jack lóe lên khi nhìn thấy vật đó.

“Robert?” Lily thì thầm. “Bạn đang làm gì vậy?”

Mặt dây chuyền nằm trong tay Robert lấp lánh sáng.

“Chính là nó.” Jack nói. “Đưa nó đây, rồi mấy nhóc có thể về nhà.”

Robert tổng khư ánh mắt trừng trừng ra khỏi đầu mình. “Tôi không có nhà.” Cậu nắm những ngón tay lại quanh mặt dây chuyền. Cậu sẽ giữ vật này. Vì mẹ cậu. Và cậu sẽ đấu tranh cho quyền lợi đó nếu cần. Cậu xông tới hai người đàn ông đó.

Jack rùng mình và bước sang một bên, tóm được Robert ngay tức thì, cạy mấy ngón tay của cậu ra. Robert giữ chặt mặt dây chuyền, nhưng Jack đang nghiền lấy tay cậu. Những đầu nhọn của mặt trắng đâm vào lòng bàn tay cậu sắc nhọn như móng vuốt.

Cậu không thể giữ lâu hơn nữa. Cậu cần trợ giúp, nhưng Finlo đang giữ Lily và Malkin. Jack cạy mạnh hơn, làm rời từng ngón tay của Robert ra. Trong khoảnh khắc, khi những ngón tay của cậu quặp lại, Jack đã giật lấy mặt dây chuyền khỏi tay cậu.

“Ta có nó rồi!” Jack reo lên chiến thắng. “Trúng độc đắc rồi!” Thế rồi ông ta nhìn mặt trắng lười liềm trên mặt dây chuyền. “Phần còn lại đâu?” Ông ta kêu lên. “Đây mới chỉ là một nửa mặt trắng. Một nửa bản đồ!”

Malkin dựng lông lên và gầm gừ, há miệng ra để lộ hàm răng sắc nhọn. Con cáo lắt léo chạy qua Finlo và nhảy xổ vào Jack, cắn tay ông ta, giật lấy mặt dây chuyền, ngậm trong hàm của nó. Finlo cố

giữ con cáo lại, nhưng Lily đã đá vào ông quyền của gã, khiến gã kêu lên đau đớn và thả Malkin ra.

“Đi thôi.” Lily hét lên và nắm lấy tay Robert. “Đi xuống lối này.”

Họ nhảy lên một thanh rầm trên sàn nhà và lách qua khe hẹp giữa những chồng hành lý cao sừng sững. Malkin lóc cóc chạy theo sau, mồm ngậm chặt mặt dây chuyền.

Khi họ chạy tới đằng sau những cái rương, Robert suýt thì sảy chân ngã vào đồng dây đai lỏng lẻo buộc vào những cọc dọc sàn nhà.

“Nhanh lên.” Robert hét gọi Lily. “Đẩy!”

Robert quỳ gối xuống và tháo từng đoạn dây đai ra.

“Malkin, ra đằng sau tôi đi!” Robert hô.

Những chiếc va li bắt đầu dịch chuyển, nhưng chúng không đổ xuống. Vẫn chưa...

Lily thúc mạnh vai vào chúng một lần nữa lúc Robert tháo được dây buộc cuối cùng rồi đứng dậy để giúp.

Finlo và Jack đang đuổi về phía họ theo thế gọng kìm từ hai bên chồng rương. Ngay lúc ấy, với một tiếng rắc lớn, những chiếc rương đổ sụp xuống.

Jack và Finlo vung tay lên che chắn, nhưng cả hai gã đã bị mắc kẹt với một bên là cái rương bọc vải cỡ khổng lồ rơi xuống ngay chân họ kèm theo một tiếng rầm, và bên còn lại là cái hòm gỗ nặng dán chi chít nhãn hải quan. Cái hòm mở bung, xổ ra hàng trăm con búp bê biết nói của Edison văng ra lăn lộn xung quanh hai gã đàn ông.

“Xin chào, rất vui được gặp bạn!” Những con búp bê ré lên với một tông giọng cao vút vui vẻ, những đôi mắt bằng thủy tinh của chúng xoay tít và đôi tay chúng vung vẩy dữ dội khi rơi xuống.

“Bạn sẽ là bạn mình chứ?” Chúng thử thử, những bộ máy bên trong chúng xòe xạc kêu khi chúng nảy tung tung khắp mặt sàn cong của khí cầu.

“Mẹ có phải là mẹ của con không?” Một con búp bê mặc váy hồng và đội một cái mũ rơm ngân nga nói.

“Búp bê muốn chơi!” Con búp bê khác nói, con búp bê này thì bị treo lơ lửng vì tóc vướng vào một cái đinh ở góc hòm.

“Hãy hát cho tôi nghe một bài đi.” Con búp bê thứ ba với ruy băng buộc tóc nói.

“Thời kế leng keng chết tiệt!” Malkin than. “Cứ như giờ uống trà ở trại trẻ mồ côi ấy! Yên nào, mấy con bé kim loại nói năng bậy bạ này!”

Những con búp bê chẳng thèm nghe hay để ý, chỉ tiếp tục tuôn ra những câu nói đã được cài đặt sẵn...

Finlo và Jack cố vùng vẫy vượt qua núi búp bê đang lồm cồm bò quanh chân, lúc lắc những cánh tay nhỏ bé của chúng và bám vào ống quần của hai gã.

“Hát với chúng mình đi.” Một con búp bê má đỏ hây hây nài nỉ khi Jack đá nó bay ngang qua lối đi. “Lấp lánh, lấp lánh. Lấp lánh, lấp lánh...”

Lily và Robert không chờ cho tới khi Jack thử làm điều ấy với họ, họ quay đi và chạy dọc theo khoang để hành lý.

Ướt đẫm mồ hôi, Lily tìm kiếm một lối thoát hiểm...

“Không có kén thoát hiểm, khỉ gió!” Malkin sửa.

“Chẳng bao giờ có kén thoát hiểm trên khí cầu thương mại đâu.”

Robert nói khò khè, ngực cậu nhói lên vì lo lắng.

“Đi đâu giờ?” Lily hét.

“Tới đó!” Robert la lên. “Cửa nhập thư!”

Họ ập tới cánh cửa. Robert đánh vật với những cái chốt cửa cứng đờ, sau đó kéo chúng sang một bên, đẩy cửa mở, để lộ ra một cái hố đen ngòm của bóng tối.

Chiếc khí cầu nghiêng mình về phía mạn trái, mũi tàu bất thành lình hạ xuống. Một chiếc hòm to trượt tới phía sau họ và rơi qua lỗ mở. Sau một giây, có tiếng tồm lớn vang lên.

Lily cúi vội xuống, để đầu thụp sâu xuống qua lỗ cửa, nó nheo mắt lại chống đỡ với cơn gió vùn vù và nhìn quanh.

Họ đang ở đâu đó phía trên vùng ngoại ô bắc London. Chiếc khí cầu đã bắt đầu hạ thấp dần, hướng tới nhà ga hàng không St. Pancras ở đằng xa. Con tàu đang lơ lửng tầm năm mươi phút phía trên những ngọn cây, lướt qua một khu vực trông có vẻ như là một cái hồ lớn với làn nước lỏng lách bạc nẹp mình trong hố trũng của một đồi thạch nam.

Malkin lắc vai Lily. “Nhanh lên, chúng ta cần một kế hoạch!” Con cáo hét.

Jack và Finlo đã đẩy được những chiếc rương vỡ sang một bên và đang giận dữ lao về phía họ qua đám hành lý cùng những con búp bê đang quàng quạc nói không ngớt nằm rải rác khắp nơi.

Robert nhặt một con búp bê đi lạc lên và ném vào hai gã.

Trượt.

“Con yêu mẹ.” Con búp bê buồn bã nói. “Mẹ sẽ là mẹ của con chứ?”

“Hãy thả đường băng chuyển thư xuống!” Lily hét lên khi quay trở lại giỏ khí cầu. “Chúng ta sẽ trượt xuống hồ...”

“Bạn biết là tôi không thể bơi mà.” Robert bảo con bé.

“Tôi cũng thế .” Malkin hét. “Nhưng thôi đừng bận tâm điều ấy, mấy đồ điên khùng ạ, cú ngã sẽ có thể giết chết chúng ra rồi ấy! Nếu cậu nghĩ tôi sẽ nhảy vào trong một cái túi khác để bị ném ra khỏi một cái khí cầu nào nữa và lao xuống một cái hồ, thì đầu cậu còn leng keng hơn tôi tưởng đấy.” Con cáo cáu kỉnh nói.

“Yên nào!” Robert gào lên. “Tôi phải suy nghĩ!” Cậu nhanh nhẹn buộc ba bao cát vào cuối đường băng chuyển thư và quăng chúng ra ngoài cửa. Những bao cát rơi tòm xuống hồ và nhanh chóng chìm nghỉm.

Finlo và Jack đang đến rất gần chỗ họ. Họ sắp hết thời gian rồi.

Robert thả dây ra nhiều hết sức có thể. Những túi cát chìm xuống sâu hơn, quay sợi dây tít mù, tạo nên tiếng kéo kẹt. Chiếc khí cầu đang bình bịch chạy hạ thấp hơn xuống hồ nước cho tới khi chỉ còn cách mặt nước khoảng ba mươi feet.

Robert giật lấy hai bao thư rỗng lớn từ chõng bên cạnh cửa và buộc chúng vào đường dây bằng khóa kim loại hình chữ C của chúng; những cái túi có chất lượng tốt và chắc chắn, làm bằng bao tải cứng.

“Vào đi.” Robert nói với Lily và Malkin.

“Lại thế rồi.” Malkin lẩm bẩm. Lily bịt mõm con cáo lại và nhét nó vào trong bao thư, sau đó con bé cũng trèo vào theo. Ngay lúc hai chân Lily chạm vào túi, Robert đã đẩy con bé đi. Lily nín hơi khi nó cùng với Malkin rơi ù ù xuống đường dây đã neo xuống hồ.

Chiếc khí cầu chao đảo khí sợi dây chạm tới ngưỡng giới hạn, kéo căng ra. Finlo và Jack cùng giơ tay ra để tìm cách đứng vững.

Robert nuốt khan, trong một thoáng cậu cảm thấy choáng váng trước ý nghĩ sẽ nhảy vào khoảng tối đen đó. Nỗi khiếp sợ choán lấy cậu - cậu phải đi ngay, những người bạn đã nhảy rồi và cậu cần phải thoát khỏi Jack và Finlo. Máy kẻ đó không hề an toàn, ngay cả khi đó là gia đình của cậu! Robert hít một hơi sâu và trèo vào cái bao thư còn lại ngay lúc Jack với tay ra tóm lấy cậu.

Tay của Jack chỉ cách đầu Robert trong đường tơ kẽ tóc ngay lúc cậu quăng mình ra khỏi góc cửa. Và rồi, trong cơn gió lạnh giá, Robert đang trượt đi giống như một ngôi sao băng lướt ngang bầu trời...

Chương 10

Lily ôm chặt Malkin vào lòng. Gió ù ù tạt quanh làm lông Malkin rụng lả tả và tới tấp vỗ vào mặt con bé.

Có một tiếng xoẹt vang lên và con bé lo lắng nhìn lên. Ở vị trí cọ xát vào dây neo, cái bao thư bắt đầu mở toác ra ngay chỗ những đường nối, xổ ra vì sức nặng của họ.

Con bé nuốt xuống một cơn trào ngược vì kinh hãi và dò dẫm dùng mấy ngón tay cứng đờ của mình để lần tìm cái khóa kim loại và tóm lấy nó vừa kịp lúc. Cái bao lướt đi bên dưới họ, dạt ngang bầu trời giống như một cánh diều trong gió bão.

Một tay siết chặt hơn vào cái móc khóa, còn tay kia ôm lấy Malkin, Lily tăng tốc lao xuống dây neo.

Những cành cây vun vút quét ngang qua và mặt hồ sáng trắng ập tới con bé, cái hòm vừa nãy rơi xuống giờ đang nổi lềnh phềnh giữa hồ. Lúc này nó chỉ còn cách mặt nước vài phút nữa thôi... Malkin gầm lên một tiếng nhưng con cáo vẫn không chịu nhả cái mặt dây chuyền ra, và rồi...

TÙM!

Họ rơi xuống nước.

Làn nước lạnh như băng ồ ạt vây quanh họ, sâu thẳm như bầu trời bên trên vậy. Lily cố lôi mình lên mặt nước nhưng nó không

chắc đâu là đường lên. Con bé ngạt thở và lao vụt lên phía một nguồn sáng phản chiếu lấp lánh, quẫy đạp bằng cả chân và tay mình. Đẩy đầu lên cao, con bé lao lên khỏi mặt nước ngay gần chiếc hòm đang nổi bập bênh và ném Malkin lên nắp hòm.

Malkin đã ở trong nước chỉ hơn vài giây một chút và dường như vẫn ổn. Con cáo rũ nước khỏi lông và nhìn con bé với ánh mắt kinh tởm nhất.

Lily đang định mở miệng xin lỗi thì với một tiếng tồm lớn, một bao thư khác chứa Robert rơi xuống nước bên cạnh con bé.

“Đồng hồ leng keng khỉ gió!” Con bé hét khi kéo Robert ra khỏi cái bao thư rơi rắm. “Bạn đây rồi! Bám vào cái hòm đi!”

Lily đẩy hòm về phía Robert và góc hòm đập vào đầu cậu. Với một bên tay vùng vẫy, Robert bám lấy hòm, kê má lên nắp hòm giống như đó là một cái phao cứu sinh và hít vào một hơi sâu.

“Trong giây lát tôi có cảm giác như mình đang bơi trong không khí và bay trong làn nước vậy.” Robert lắp bắp nói.

Malkin nhả mặt dây chuyền vào tay Robert. “Lãng mạn nhỉ.” Con cáo cắn nhả khi bước đi trên nắp hòm. “Nhưng có một sự thật hiển nhiên là chúng ta đều có thể đã bị chết chìm. Đặc biệt là tôi! Từ lúc tham gia hành trình này tôi đã bị nhồi vào một cái túi và bị quăng ra khỏi một cái khí cầu đang bay. Từ giờ trở đi, tôi sẽ không đời nào nghe lời ai trong số hai kẻ đàn độn lắm lời các cậu nữa. Dù cho các cậu có quả quyết đến thế nào về kế hoạch của mình cũng vậy!”

Robert cố lờ đi những lời kêu gào của con cáo, thay vào đó, cậu tập trung vào việc tròng cái dây chuyền qua đầu và kéo mặt dây

chuyển từ sau lưng về phía trước ngực.

“Đừng có di chuyển lung tung, đồ con rối bị thịt nhà cậu!” Con cáo gào lên. “Cậu đang làm cái hòm chòng chành đây này! Cậu làm tôi rớt xuống nước mất thôi. Cậu không biết là cáo ghét nước lắm à?”

Robert đặt mặt dây chuyền bên dưới lớp áo ướt của cậu và nhô ra một mồm đầy bùn.

“Cậu có giống cáo thật tẹo nào đâu.”

“VẬY thì thú máy GHÉT nước nhé.” Malkin nói. “Nước sẽ làm hỏng hết các bộ phận bên trong của chúng tôi.”

“Nước cũng làm hỏng cả bên trong tôi nữa đây này.” Robert gào lên.

Lily lờ tịt Robert và Malkin, thay vào đó, nó để mắt tìm kiếm hai gã nhà Door kia. Thật may, nó nhận ra hai kẻ đó không bám theo nữa. Kẻ cũng phải. Chắc phải điên rồ lắm mới tự mình nhảy từ một chiếc khí cầu đẹp đẽ ấm áp đang di chuyển xuống một cái hồ lạnh cóng, đặc biệt là khi bạn không thích bơi lội.

Ai đó đã cắt đường dây neo và chiếc khí cầu lại tự do trôi đi, lướt qua những ngọn đồi về hướng London. Đến lúc lên bờ rồi.

“Đạp chân bạn đi, như thế này này.” Lily bảo Robert trong khi bám lấy góc hòm và đẩy cả ba về phía bờ hồ.

Robert làm như được bảo, quấy đạp chân cùng con bé. Cuối cùng, khi cậu nhìn lên thì cả bọn đã tới được gần bờ. Cậu đang dần quen với trò bơi lội này, thậm chí đã xoay sở được để giữ mắt và

mũi bên trên mặt nước, tuy rằng miệng cậu thì rùi thay lại không được.

Cả bọn đang tiến tới đoạn nước nông và Malkin nhảy một bước điệu nghệ từ nắp hòm lên bờ, gần như chẳng có giọt nước nào bắn vào con cáo được.

Robert quăng người phịch xuống bờ dốc đầy bùn và hít lấy hít để không khí. Thật tốt khi lại được cảm nhận mặt đất bên dưới chân mình một lần nữa. Bầu trời là một chuyện, nhưng mặt nước lại là một chuyện khác.

Cuối cùng, Lily lồm cồm bò lên bờ và đứng run như cây sậy, nổi da gà và lạnh buốt. Cái hòm xô vào bờ, tạo ra những âm thanh ùng ục khùng khiếp.

“Chà, ít ra thì chúng ta vẫn còn lành lặn. Trong giây lát tôi đã nghĩ mình có thể bị vỡ tan tành thành từng mảnh rồi ấy.” Malkin nói.

Lily gật đầu. Rồi con bé nhớ ra điều gì đó. “Hai gã nhà Door có chiếc túi của chúng ta! Nó vẫn ở trên khí cầu! Nó chứa chiếc phong bì đề Queen’s Crescent, danh thiếp của ngài thanh tra và địa chỉ của cha tôi ở Hiệp hội Chế tạo máy. Họ sẽ biết mọi địa điểm chúng ta sẽ đi tới.”

“Ít ra chúng ta còn có Dây chuyền Mặt Trăng.” Robert nói. Vậy thì sao lại có cảm giác như họ đã thua trận và thua cả cuộc chiến này nhỉ?

Robert lồm cồm bò và lấy tay lau khuôn mặt ướt nhẹp của mình. Mũ của cậu mất rồi! Rồi cậu phát hiện ra cái mũ đang nổi lềnh bềnh trên mặt nước gần bờ, chỉ cách đó có vài phút mà thôi. Cậu nhặt mũ

về và đội lại lên đầu. Những giọt nước từ chiếc mũ thi nhau nhỏ xuống gáy Robert.

Hình như họ đang ở một bãi thạch nam ở vùng ngoại biên của một ngôi làng nào đó. Phía xa xa, Robert có thể thấy ánh sáng lấp lánh kỳ dị của đèn đường, và đường chân trời của London dần hé lộ trong ánh cam sáng rực của vàng dương đang ló dạng. Chiếc khí cầu đang trôi phía trên khung cảnh ấy, hạ độ cao hướng về phía tháp đồng hồ hình chóp nhọn của ga hàng không St. Pancras. Hai gã nhà Door sẽ tới được thành phố sớm hơn họ rất nhiều với tất cả hành lý của họ. “Chúng ta phải làm điều mà bọn họ không ngờ tới nhất.” Cuối cùng Robert nói.

“Làm thế nào?” Lily hỏi.

“Chà, họ chắc hẳn nghĩ rằng chúng ta sẽ đi thẳng tới sở cảnh sát hay chỗ cha bạn, vì vậy chúng ta sẽ tới đường Queen’s Crescent trước tiên.”

“Và làm xáo trộn những dự tính của họ, ý bạn là như vậy phải không?” Lily vắt nước khỏi váy. “Tôi nghĩ đó là lợi thế duy nhất mà chúng ta có.”

“Và cả mặt dây chuyền nữa. Đừng quên chúng ta còn có nó!”

“Nó đem lại cho ta quá nhiều điều tốt đẹp.” Malkin lẩm nhẩm.

* * *

Họ lập cập đi xuống đồi và dọc theo lối mòn dẫn tới rìa bãi thạch nam, những tia nắng ban mai sưởi ấm lưng họ. Bụng Lily trống rỗng

và đang kêu gào phản đối, còn đầu óc con bé thì mù mịt chẳng nảy ra được ý tưởng nào. Bộ quần áo ướt sũng lạnh cóng dính cả vào da, kéo tay kéo chân nó lại và níu người nó xuống. Con bé lấy chiếc đồng hồ bỏ túi ra, nhưng kim đồng hồ đã ngưng lại ở bốn rưỡi.

Chắc hẳn đồng hồ đã bị chết khi cả bọn rơi xuống hồ. Nếu mà thế thì quả là diệu kỳ khi Malkin vẫn còn hoạt động được, ơn trời là Lily đã vớt được con cáo lên được lúc ấy!

Con bé cố lên dây cốt cho đồng hồ, nhưng chỉ tạo ra được một tiếng tách buồn bã. Nó sẽ bảo cha sửa lại cái đồng hồ này ngay khi tất cả mọi người trở về nhà mới được. Robert nữa chứ. Con bé ngược lên nhìn Robert. Lòng mảy mảy đang nhả lại vì lo lắng.

Làm thế nào họ tìm ra được mẹ Robert kịp thời để cảnh báo cho bà về việc Jack đang truy đuổi bà đây? Lily băn khoăn lắm. Tất cả những gì họ có chỉ là một tên phố, nơi bà Selena đã sống nhiều năm về trước.

Cây cối dần thưa thớt và họ đã tới rìa bãi thạch nam, nơi có một cây cầu đường sắt nối với một nhánh đường ray bỏ hoang. Ở phía bên kia đường ray là một con phố với những ngôi nhà cao sừng sững.

Họ đi hết cây cầu và khi chạy xuống những bậc thang dốc ở phía bên kia, có một cậu bé bất thành linh rẽ ngoặt ra từ dưới cầu và bắt đầu leo lên ngược chiều với họ. Lily đâm sầm vào cậu bé ấy.

“Cẩn thận chứ!” Cậu bé la lên cảnh báo nhưng đã quá muộn. Cậu đã làm đổ cả chồng báo của mình. Những tờ báo rơi tứ tung xung quanh họ.

“Ồi trời!” Lily lồm bẫm rồi đứng dậy và bắt đầu nhặt giúp cậu bé.

Robert xúm vào giúp, Malkin cũng cố giúp, nhưng như thể bị ma làm, con cáo xé nát mỗi tờ báo ngậm trong mồm nó.

“Chó của mấy anh chị đang phá nát báo của em kìa!” Thăng bé gào lên. “Chúng vừa mới ra khỏi tòa báo thôi đây!”

“Xin lỗi.” Robert nói và cố kéo mấy tờ báo ra khỏi mồm Malkin.

Lily cũng xông vào cuộc chiến giành giật này, nhưng tờ báo nhanh chóng bị biến thành một đồng giấy vụn. Những mẩu giấy bung ra như tràng pháo hoa giấy trên nền đất, cho tới khi tất cả những gì còn lại trong tay con bé chỉ là tên tờ báo - *Nhật báo Cog*.

Con bé đưa lại tờ giấy báo nham nhở cho cậu bé và lại mở lời xin lỗi. Cậu ta nhét nó dưới nách, bên cạnh vài tờ khác mà cậu ta xoay sở bảo vệ được.

“Xin lỗi thì có ích gì chứ!” Cậu bé rầu rĩ nói, mắt chăm chăm nhìn những tờ giấy nát vụn với nét thoáng căm phẫn, và lấy tay bứt mái tóc lởm chồm xoắn tít màu nâu của cậu. Khuôn mặt rám nắng của cậu bé nheo nhuốc bụi đường, trông vô cùng chán nản. “Xin lỗi chẳng thể mang thứ gì trở lại hết.”

“Ồ.” Lily trả lời. Thế rồi con bé nhận thấy quần áo của cậu ta khá xơ xác. Hai khuỷ tay xương xẩu gần như nhô ra qua lớp vải ở ống tay chiếc áo rách tả tơi.

“Có chuyện gì xảy ra với mấy anh chị vậy?” Cậu ta vừa hỏi vừa nhìn họ một lượt. “Trời không mưa nhưng mấy anh chị như vừa mới hứng một trận mưa như trút nước. Ai nấy đều ướt như chuột lột hết cả.”

“Cứ cho là bọn tôi vừa mới rơi xuống một cái hồ ở bãi thạch nam kia và rời đi trong tình trạng đó.” Malkin lẩm bẩm.

Cậu bé mặt tươi tỉnh hẳn. “Thật không tin nổi!” Cậu bé nói. “Chó của mấy anh chị biết nói kìa. Vậy ra nó là một con thú máy...? Trông cứ như thật ấy nhỉ.”

“Nói cho cậu biết, tôi là một con cáo máy!” Malkin khịt mũi chế giễu, nhưng điều đó cũng không thể ngăn một tràng câu hỏi của cậu bé.

“Trúng phóc!” Cậu bé nói. “Và mấy anh chị đang làm gì ở hồ Highgate? Tắm tấp chằng? Hầu như mọi người đi tắm đều mang theo bộ đồ bơi, hoặc là họ ở trần luôn. Mấy anh chị trông giống như để nguyên cả quần áo mà nhảy ùm xuống nước vậy. Ngoài ra, em nghĩ máy móc và bơi lội là không đội trời chung chứ nhỉ?”

“Đúng vậy.” Malkin nói. “Thú máy và khí cầu cũng không đội trời chung.”

“Bọn chị bị rơi khỏi một chiếc khí cầu.” Lily giải thích. Dù vậy, cậu bé giờ trông càng bối rối hơn, và Lily nhận ra có lẽ lời giải thích đó không được dễ hiểu cho lắm.

“Này, ta đi tiếp chứ?” Malkin nói. “Tất cả mấy vụ cản rồi chạy, nhảy rồi chìm, đâm rồi nói chuyện này cũng vui đáo để đấy, nhưng chúng ta thực ra là đang đi tới đâu vậy?”

Robert rời khỏi chỗ cậu bé vẫn đang nặng xị với đồng giầy báo của mình và chạm vào mặt dây chuyền đang đeo trên cổ cậu. “Đường Queen’s Crescent, Camden, nhớ chứ?” Cậu thì thầm với

hai người bạn. “Tôi không nghĩ có ai trong hai bạn biết đường đi, đúng chứ?”

Malkin nguýt. “Nhẽ ra chúng ta nên nghĩ về điều đó trước khi đi.”

Lily cảm thấy nản lòng. Nếu không phải vì Jack buộc họ phải gấp rút chạy khỏi nhà đêm qua, có khi họ đã nghĩ tới việc mang theo một tấm bản đồ. “Chẳng có ích gì đâu.” Con bé lẩm nhẩm vẻ buồn rầu. “Chúng ta chẳng biết chút gì về nơi mình đang tới.” Con bé quay lại và đang định hỏi cậu bé đưa báo xem cậu ta có biết nơi ấy không thì thấy cậu ta đã ngừng tay nhặt báo và đồng tai hóng chuyện.

“Đường Queen’s Crescent chỉ cách đây hai mươi phút đi bộ.” Cậu bé nói với đôi mắt màu nâu đỏ ánh lên lấp lánh. “Chỉ với một xu thôi, em có thể chỉ cho anh chị con đường nhanh nhất. Ấy là nếu anh chị muốn.” Cậu bé nhoẻn miệng cười với Lily, và đôi má tròn trịa của cậu chúm chím lúm đồng tiền khi cậu nhìn thấy Lily nhặt mấy đồng xu trong ví ra.

“Nhân tiện, tên em là Bartholomew Mudlark.” Cậu bé giới thiệu. “Còn anh chị tên gì?”

“Rất vui được gặp em, Bartholomew.” Robert nói. “Anh tên Robert.”

“Tên Bartholomew đọc hơi bị dài dòng, nên hầu hết mọi người đều gọi em là Tolly.” Tolly chùi vết mực in ở tay vào đuôi áo khoác của mình và bắt tay Robert rồi tới Lily.

“Rất hân hạnh được biết em, Tolly.” Lily nói. “Chị là Lily, và đây là thú máy cưng của chị, tên cậu ấy là Malkin.”

Malkin chìa một bàn chân đầy bùn cho Tolly và sửa lên một tiếng thân thiện.

Tolly nhét mấy tờ báo vào trong chiếc túi vải của cậu ta và đeo dây túi qua vai. “Được rồi.” Cậu bé nói. “Giới thiệu thế là xong rồi, đi nào..

Cậu bé đưa khuỷu tay ra mời Lily khoác, như thể họ đang chuẩn bị cùng nhau sánh bước đi dạo vậy. Sau một giây lưỡng lự, Lily khoác tay cậu bé, và họ đi xuống phố với Robert và Malkin đi theo đằng sau.

* * *

Vàng dương gần như đã lên cao hết cỡ và bầu trời rực sáng. Không khí buổi sớm thật trong lành và dễ chịu, một làn gió tươi mới nhẹ nhàng ulla tới bọn trẻ, làm cuộn lên một trận bụi mù kỳ quặc. Người họ nhỏ nước tong tong khi đi bộ trên những vỉa hè của quận Camden, nắng và gió chậm rãi hong khô họ.

“Hai anh chị tìm gì ở đường Queen’s Crescent?” Tolly hỏi khi đi dọc con phố.

“Tìm những manh mối cho một bí ẩn.” Lily giải thích.

“Hay đấy.” Tolly nói. “Em thích bí ẩn.”

“Tại sao?” Robert hỏi. Cậu vẫn chưa chắc nên kể cho Tolly biết nhiều tới mức nào hay họ có cần thêm một người bạn đồng hành nữa hay không.

“Em không biết tại sao. Chỉ là em thấy chúng rất thú vị. Đặc biệt là mấy cuốn truyện kinh dị, em từng có dịp bán vài cuốn ấy rồi. Trong mấy cuốn ấy đầy rẫy mưu sâu kế hiểm. Em lúc nào cũng mơ mình được tham gia vào một vài chuyến phiêu lưu kỳ thú như vậy!”

“Thế thì em gặp may rồi.” Lily bảo cậu bé. “Bọn chị đang dần thân vào một chuyến phiêu lưu như thế và đó là một mớ rắc rối đây!”

“Thế nào cơ ạ?” Tolly hỏi.

“Ờ.” Lily giải thích. “Bọn chị quên mang theo tấm bản đồ London, bị mất hành lý, bị Jack J Rô truy đuổi và nhất là, bọn chị chẳng biết mình đang đi đâu nữa. Nhưng bọn chị sẽ rất mừng nếu có ai đó thông minh như em giúp sức, Tolly ạ.”

Tolly trông có vẻ cực kỳ hài lòng. “Chắc hẳn đó là một câu chuyện khủng khiếp lắm, và không sai vào đâu được.” Cậu bé nói. “Nếu như thật sự Jack J Rô đang truy đuổi anh chị, thì anh chị thật may vì vẫn còn lành lặn đấy. Dĩ nhiên là em sẽ giúp đỡ anh chị hết sức có thể. Em nên nói thêm là việc ấy có thể xem xét được, vì em biết khu này rõ như lòng bàn tay mình vậy.”

“Cảm ơn em.” Lily vui vẻ nói. Con bé thấy mừng vì gặp được người bạn nhỏ này, và cảm thấy yên tâm vì rõ ràng cậu bé quý mến mình ngay tức thì. London dường như là một nơi rộng lớn và đáng sợ nếu tự mình mò mẫm tìm đường, dù rằng họ đã từng tới đây một lần rồi.

Malkin chẳng nói chẳng rằng, Robert cũng vậy. Cậu vẫn thấy có chút gì đó không chắc chắn về Tolly, nhưng rồi cậu nghĩ, đúng là cả bọn đang cần giúp đỡ.

Tolly dường như để tâm tới việc làm họ cảm thấy thoải mái hơn là hỏi han nhiều về tình hình nguy hiểm của họ. Cậu bé quan tâm thái quá đến việc chỉ trở tất cả những thứ nhỏ nhặt mà họ đi qua trên hành trình và sẵn sàng giải đáp từng thứ một.

“Có một đài phun nước nơi đám bồ câu hay túm tụm lại với nhau...” Cậu bé nói về một cái máng nước dành cho ngựa đã không còn được sử dụng. “Và kia là bác Pete già sục sục chuyển đi tắt đèn.” Cậu nói thêm và gật đầu chào một ông già đang cầm một cây gậy dài có gàu thiếc ở đầu gậy, ông đang đi tắt những ngọn đèn đường. Ông cũng khịt mũi khi nhận ra Tolly.

“Và đây là Artie, người gõ cửa đánh thức, ông ấy đang dựng mọi người dậy đi làm mỗi ngày...”

Những dãy nhà biệt lập xây gạch đỏ đã chuyển thành những ngôi nhà mái bằng thâm thấp. Họ nhìn thấy một người đàn ông với một chiếc ông xì thổi hạt đậu* đang bắn những hạt đậu lên các ô cửa sổ tầng trên cùng để đánh thức mọi người dậy đi làm.

“Sao em biết hết mọi người vậy?” Lily hỏi. “Gia đình em sống quanh khu này à?”

“Không, em là trẻ mồ côi.”

“Thế em sống ở đâu?”

“Ở Hội Lao động Trẻ em nam Camden.” Tolly giải thích. “Họ đưa em vào đó từ hồi em còn nhỏ. Em đã trốn khỏi nhà tế bần, hiểu chứ? Và đã hơi sa đà vào phạm tội... nhưng các ông bà già ở hội đã cải tạo em. Họ dạy em đọc và viết, chủ yếu là từ mấy tờ báo cũ và sau đó họ tìm cho em một công việc để kiếm lời. Đổi lại thì em có

một mái nhà che đầu - em ở cùng phòng với bốn đứa khác. Hơi chật chội một tí nhưng em thích ở đó hơn là nhà tế bần. Và em thích bán báo nữa, tốt hơn rất nhiều so với việc giặt giũ mấy thứ đồ lặt vặt ở hội giặt là, vì em phải đọc khi làm việc mà. Em thích nhất mấy câu chuyện trinh thám điều tra...”

Lily không tài nào tưởng tượng ra được cuộc sống kiểu đó sẽ ra làm sao. Con bé mừng là mình có một mái ấm, và không phải dãi dầu mưa nắng suốt ngày như Tolly. Thậm chí cậu bé cũng đi nhanh như tốc độ nói chuyện vậy, chẳng chậm lại vì bất cứ thứ gì, chân cậu hất lên thật cao khi cậu bước và lúc nào cũng tán chuyện không ngừng. Cậu bé chỉ dừng lại một lần ở một cái nắp cống cũ và cúi xuống đó.

“Nghe đi.” Cậu bé nói. “Mọi người nghe thấy không?”

“Nước chảy!” Lily reo lên mừng rỡ.

Tolly gật đầu. “Con phố chúng ta đang đi trước kia từng là một nhánh của sông Fleet. Nó chảy từ hồ Highgate - nơi mấy anh chị ngã xuống ở bãi thạch nam ấy - ngay dưới những viên sỏi rải đường này và tới đường Queen’s Crescent, và sau đó chảy tiếp về hướng bắc London, qua phố Fleet - tên phố được đặt theo tên sông - dọc theo phố Farringdon và cuối cùng đổ vào sông Thames gần cầu Blackfriars. Ông em thường vận chuyển các món đồ trên sông bằng những chiếc xà lan lớn.”

“Nhưng giờ con sông ấy ở đâu?” Lily hỏi. “Cả dòng sông không thể biến mất như vậy được.”

Tolly nhún vai. “Bazalgette và đám người đó đã lát đường lên nó rồi.”

“Bazalgette à?”

“Đó là cái ông đã xây dựng nên hệ thống cống ở London.” Tolly giải thích.

“Sông Fleet là một phần của hệ thống ấy. Nó chảy ngầm bên dưới. Thay vì tàu thuyền, nó chở nước cống xuôi theo dòng. Em nghe nói là ông ấy cũng kiếm được kha khá đấy. Nhưng anh chị biết người ta thường nói gì rồi đấy, “Ở đâu có rác thì ở đó có cống”. Cậu bé cười sảng khoái vì câu nói đùa của chính mình, và Lily quyết định là tốt hơn nó nên hưởng ứng vì phép lịch sự.

Robert không thể nghe kịp những gì Tolly đang nói, bởi cậu bé bước đi quá nhanh. Cậu và Malkin phải xoay xở lắm mới bắt kịp được. Nhưng cậu đang nghĩ về những việc khác quan trọng hơn thế - đó là dù manh mối ở đường Queen’s Crescent có thể nào đi nữa thì Robert lo rằng Jack sẽ lấy được trước tiên. Và thậm chí nếu họ có thể tới được tận chỗ của cha Lily ở Hiệp hội Chế tạo máy, thì cũng có khả năng lớn là Jack có thể đã xuất hiện ở đó. Cho tới giờ, có vẻ như ông ta luôn đi trước họ một bước trên hành trình này.

Rốt cuộc họ cũng rẽ sang một con phố khác với hai hàng cây du dọc theo con phố, và phía sau những tán cây là những ngôi nhà có mặt tiền phẳng lì khoác lên mình lớp sơn trắng toát, trông như trát kem lên vậy. Mỗi ngôi nhà đều được đóng khung bởi những hàng rào hoa sắt và có những bậc đá mòn vẹt dẫn lên cửa chính.

“Đây là đường Queen’s Crescent.” Tolly thông báo. “Các anh chị tìm nhà số mấy?”

“Bọn chị không rõ lắm.” Lily thừa nhận.

“Em hiểu.” Mặt Tolly nhăn lại vì khó hiểu.

“Tôi nghĩ kế hoạch của hai người này là gõ cửa từng ngôi nhà.” Malkin châm chọc. “Có thể nói cho tôi biết liệu có cách nào khác để thông báo sự hiện diện của chúng ta om sòm hơn thế không?”

Robert lắc đầu. “Chúng ta không cần thiết phải gõ cửa từng nhà. Tôi có thể nhớ được hình dáng của ngôi nhà trong bức hình trông ra sao.”

Cậu bắt đầu bước dọc con phố. Nhiều tấm rèm cửa vẫn còn đang rủ xuống, nhưng người ta đã trang trí cửa sổ nhà mình với những bông hoa màu trắng và đỏ rực rỡ cùng những lá cờ xanh lam để chuẩn bị cho Đại lễ Kim Cương của Nữ hoàng vào hai ngày tới. Tất cả những ngôi nhà đều trông thật trang nhã, thế thì ngôi nhà trong ảnh cũng tựa tựa như vậy với một cây táo nhỏ xinh ở sân trước nhà, Robert nhớ thế.

Cậu đắm đắm nhìn lần lượt vào từng nhà, mong nhìn thấy dấu hiệu nhận biết, nhưng chẳng có gì hết, cho tới khi tới được ngôi nhà mốc meo nhất khu phố. Những dây thường xuân héo úa dài ngoằng rủ xuống từ máng nước, viền quanh những ô cửa sổ bụi bặm với khung cửa gỉ ngoèn.

“Ngôi nhà này cần phải tìu tót lại đây.” Malkin lẩm bẩm.

“Và một chút đổi mới nữa.” Tolly phụ họa.

Robert sửng người lại. Cậu đang định đồng tình với Tolly nhưng có gì đó về nơi này - ngay cả khi nó đang trong tình trạng xuống cấp - trông đặc biệt giống ngôi nhà trong bức ảnh của cuốn *Lịch sử huy hoàng của những bậc thầy ảo thuật hiện đại*.

Cậu nhòm vào ngôi nhà qua hàng rào hồng, khu vườn trước nhà trông như một cái mạng nhện dẹt nên bởi nền bê tông nứt nẻ cùng cỏ dại, và mọc lên giữa khung cảnh đó là một cây táo trơ trụi, khẳng khiu. Cây táo chỉ có một ít quả táo nhỏ cứng queo, vài chiếc lá héo úa, nhưng cậu nhớ là trong ảnh cây táo này rất sum suê. Cậu nhìn lên chiếc cửa sơn xanh lá đã bong tróc và nhận ra có tấm bảng đề tên phố bị che lấp dưới những lá thường xuân tàn tạ và được đóng vào mặt bên của ngôi nhà.

“Chắc chắn là nhà này rồi.” Cậu nói. “Nhà của gia đình Door.”

Ít nhất thì cũng từng là nhà của họ, từ lâu lắm rồi, giờ thì không phải nữa. Mẹ cậu đã sông ở đây suốt thời niên thiếu của bà, cậu chỉ biết chừng đó. Và cậu chỉ có thể hy vọng rằng bằng cách nào đó, bà đã để lại manh mối nào khác để giúp cậu tìm tới bà - như nửa còn lại của mặt dây chuyền chẳng hạn... Theo bản năng, cậu rờ vào sợi dây quanh cổ rồi rút tay lại. Đây chính là “lời tố cáo”, Jack đã nói vậy. Và mặc dù ngôi nhà có vẻ tối tăm và bị bỏ hoang, nhưng vẫn có khả năng có ai đó đang theo dõi từ bên trong đó. “Thực tình mình hy vọng đây không phải một cái bẫy.” Cậu lặng lẽ nói với chính mình.

“Ý cậu là bẫy của Door?” Malkin thò đầu vào.

“Hơi sớm để vào thăm nhà đấy.” Lily trấn an cả hai đứa. “Có lẽ đó là lý do duy nhất giải thích vì sao nơi đây quá yên tĩnh...”

“Chết cha!” Tolly nói. “Anh chị thực sự cho rằng nhà Door đang truy đuổi mình, phải không? Anh chị có muốn em ra mặt nói chuyện không? Bất kể kẻ nào ở trong đó cũng sẽ chẳng biết em là đứa nào đâu. Em có thể nói là mình đi đưa báo..

“Không, không, cảm ơn em.” Robert ngắt lời cậu bé. “Anh tự làm sẽ ổn thôi. Đừng lo. Dù gì thì anh cũng không nghĩ họ đã tới đây. Và ngoài ra, anh tự biết phải làm gì.” Cậu ưỡn ngực lên, và với nhiều tự tin hơn mình nghĩ, cậu chen qua mấy đứa kia và sải bước trên lối đi trong vườn.

Khi leo lên những bậc thềm để bước lên lối cửa chính, ruột gan cậu như đang vặn xoắn lại. Những bậc đá đã mòn vẹt cả và con số bốn mươi lăm được sơn lên lớp kính của ô cửa sổ nhỏ phía trên cửa chính bằng màu sơn trắng đang nhều xuống. Cậu hít vào một hơi sâu rồi với tay tìm cái khoen gỗ cửa.

Chẳng có cái khoen nào. Cũng chẳng có hộp thư nào. Vì vậy cậu đành lấy tay gõ, ba lần liền, lên cánh cửa với lớp ốp bong tróc, rồi cậu chờ ai đó, ai cũng được, tới và trả lời...

Chương 11

Robert sốt ruột đi đi lại lại ở ngưỡng cửa. Mặt dây chuyền đeo trên cổ cậu nặng trĩu khi cậu lắng nghe tiếng những bước chân loẹt xoẹt từ trong nhà vọng ra. Cuối cùng, bước chân dừng lại, và cậu nghe thấy tiếng lách cách rồi lạch cạch phát ra từ nhiều ổ khóa đang mở... Và sau đó, với một tiếng két, cửa mở ra.

Cánh cửa vừa hé ra khoảng vài inch* thì có năm sợi dây xích loảng xoảng chẳng ngang lối ra và cánh cửa rung giật rồi khựng lại. Một đôi mắt tròn và sáng ngó ra qua mép cửa, hấp háy nhìn cậu từ lối vào sảnh tối đen như mực.

“Ai đó?” Một giọng phụ nữ vang lên.

“Robert Townsend.” Cậu nói.

“Ai cơ?” Người phụ nữ rướn ra nhiều hơn qua khe cửa hẹp, để lộ một mó tóc trắng như bông được cuốn lên bằng những tờ giấy uốn tóc và một gương mặt nhăn nheo. Bà mím môi và sẫm soi cậu kĩ càng. “Cậu đã đánh thức tôi dậy. Thường thì tôi ngủ say như chết, nhưng cậu gõ cửa to đến mức đánh thức chúng... Xem nào, cậu muốn gì? Nếu là muốn một căn phòng thì tốt nhất cậu nên quay lại sau.” Bà liếc nhìn lại vào trong nhà, chắc hẳn là nhìn một cái đồng hồ. “Thật lâu sau ấy. Bình thường tôi không tiếp khách thuê phòng cho tới hơn chín giờ.”

“Không phải thế.” Robert vặn vẹo mấy ngón tay lại với nhau. “Đó là... Cháu... Ý cháu là, chúng cháu đang tìm một người... Selena. Có lẽ bà còn nhớ người đó? Bà ấy từng sống ở đây cùng với gia đình mình, nhà Door ấy.”

Người phụ nữ bị kích động khi nghe cái tên đó. Đôi mắt bà đảo tròn và bà kéo chặt cái áo choàng ngủ của mình, nhìn khắp con phố. “Nhà Door!” Bà hét lên cảnh báo. “Đừng có nhắc tới mấy người nhà Door vớ vẩn ấy với tôi! Bọn họ không đi cùng cô cậu chứ, phải không?”

Robert lắc đầu.

“Ơn trời!” Mặt bà trở nên nhẵn nhớt và đầy ngờ vực. “Vì có gì mà mấy cô cậu lại tìm cái gia đình đấy thế? Mấy cô cậu không biết họ chẳng là gì ngoài rắc rối sao?”

“Selena Door là mẹ cháu.” Robert giải thích. “Cháu cần gửi một lời nhắn tới mẹ càng sớm càng tốt. Còn về Jack - ông ta đang truy đuổi Selena. Truy đuổi cả bọn cháu nữa.”

“Jack!” Giọng người phụ nữ nghẹn lại. “Các cô cậu đã gặp Jack Door?”

“Hai lần trong hai ngày qua.” Robert nói.

“Thật không tin nổi!” Người phụ nữ tháo các móc cài trên cửa ra. “Nhanh nào!” Bà nói và ra hiệu về phía Robert, sau đó là Lily, Malkin và Tolly ở cuối lối đi. “Tốt nhất nên vào trong đi, tất cả các cháu.”

* * *

Đồ đạc bên trong nhà hầu hết đều bẩn thỉu như bên ngoài nhà, có khi còn hơn thế. Hơi thở gấp gáp của người phụ nữ vang dội khắp dọc lối vào sảnh, khiến không gian đó tựa như một cái phổi khổng lồ nào đó, thật chậm rãi, bà chót lại từng dây xích một vào cửa, kéo hai chót lại và khóa năm ổ khóa vào.

“Nơi này được đảm bảo an ninh còn hơn cả Sở đúc tiền Hoàng gia ấy nhỉ.” Malkin lẩm bẩm.

“Nhưng chúng ta không muốn ông ta vào được, đúng chứ?” Người phụ nữ phân bua. “Ông ta đã vượt ngục nhà tù Pentonville, và người ta đã nói đó là việc không thể cơ đấy.”

Bà khó nhọc dẫn mấy đứa trẻ lên năm đợt cầu thang để lên tầng trên cùng của ngôi nhà, nơi bà mở khóa một cái cửa và đẩy cửa mở ra.

Có một chiếc giường đơn trong căn phòng nhỏ bé bẩn thỉu và một khung cửa sổ trượt với lớp rèm dày màu khói được kéo sang một bên để ánh sáng tràn vào. Trên một chiếc rương hẹp đặt cạnh giường là nhiều tờ rơi quảng cáo có khung viền trang trí khác nhau về Buổi biểu diễn của Gia đình Door.

“Bà giữ tất cả những thứ đồ của họ sao?” Lily hoài nghi hỏi người phụ nữ.

“Ừ, nếu có thể ta đã bán rồi.” Bà cúi kính. “Nhưng chúng đã bị hỏng.”

Lily nhìn gần hơn và nhận ra bà nói phải. Một người trong ảnh bị xé ra khỏi tờ rơi, tên của người đó đã bị xóa khỏi danh sách và tiểu sử của gia đình.

“Ngoài ra...” Bà chủ nhà nói. “Tôi không thể rời khỏi căn nhà này được.”

“Sao lại không thể ạ?”

“Tôi bị nguyên rủa. Bà già đó đã nguyên rủa tôi trước khi chết.”

“Bà nào cơ?”

“Dĩ nhiên là Artemisia. Artemisia Door!”

Tolly kiểm tra những tờ rơi. “Đây là những rạp hát cũ của London.” Cậu bé nói. “Vài rạp thậm chí giờ không còn tồn tại nữa.”

“Thông thái ghê nhỉ.” Malkin châm chọc. Con cáo đang đánh hơi quanh một đồng ngăn kéo tủ lỏng lẻo đựng đầy những món đồ biểu diễn bỏ đi nhìn khá thú vị.

“Nhà Door chắc hẳn đã đặt chân tới hết những chỗ này.” Robert nói và nhìn gần vào những bức hình chụp gia đình. Trong những bức không thể xé bỏ Selena thì mặt bà sẽ bị gạch xóa, khiến bà trông giống như một hồn ma đang nửa ẩn nửa hiện. “Họ thực sự đã từ bà ấy!” Cậu nói thầm, kích động. “Tại sao sau đó mẹ còn quay trở lại sân khấu?”

“Có thể bà ấy yêu sân khấu mặc dù có rắc rối về gia đình mình.” Lily phỏng đoán. “Ngài thanh tra nói là ngài nghĩ bà ấy có lẽ vẫn còn biểu diễn trên sân khấu ở London mà.”

Bà già nhún vai. “Ai mà biết.”

Nhưng Robert nghĩ có lẽ Lily nói đúng. Cậu nhớ rằng ba cậu kể mẹ Selena từng là một diễn viên hài ba mẹ mới quen nhau - chẳng phải rất có khả năng bà sẽ quay trở về cuộc sống cũ của mình hay sao?

Những tờ rơi bị rách có đủ kiểu thiết kế khác nhau. Nhưng trên mỗi tờ đều có hình nhà Door với một biểu ngữ phía trên đầu họ ghi tên buổi biểu diễn. Robert cảm thấy kinh ngạc. Theo cách nào đó, họ như nhảy ra từ một miếu thờ để trở thành gia đình của cậu, cái gia đình mà cho tới tận tuần vừa rồi cậu còn chẳng biết là có tồn tại.

Ở tờ đầu tiên, lá bài J Rô như đang bay lượn trong không khí, nhảy vọt qua khoảng cách giữa hai tòa nhà lớn.

“Trời ạ!” Tolly cảm thán. “Ông ta nhìn giống y hệt ông Jack già Gót-chân-lò-xo trong tấm hình này.”

Ở tờ rơi thứ hai, Jack đang giơ hai tay ra thực hiện một động tác liên hoàn, khiến Finlo và Selena bị gạch xóa bay lên lơ lửng sống động trên sân khấu. Ở tờ thứ ba, ông ta đứng đằng sau vợ, bà Artemisia, người đang ngồi trên một chiếc ghế với hai bàn tay đặt vào thái dương và có vẻ như đang triệu hồi ma quỷ từ trong thình không. Tờ cuối cùng có hình Jack đang gồng mình thoát khỏi những dây xích nặng nề và ông ta đang cưỡi trên lưng của chú voi máy khổng lồ Elephanta với viên kim cương đỏ chói lấp lánh trên trán.

Hãy xem Jack khiến Elephanta biến mất! Dòng chữ chú thích mời mọc.

“Đó chính là buổi biểu diễn nơi ông ta ăn trộm đồ của Nữ hoàng.” Bà chủ nhà giải thích. “Sau vụ đó, cảnh sát đã bới tung nơi này lên để tìm manh mối. Jack đã cố thực hiện một trong những vụ đào tẩu nổi tiếng của mình, nhưng họ đã bắt được ông ta. Và vợ ông ta cùng lũ trẻ bị bỏ lại đây. Rồi sau đó chỉ còn lại mỗi vợ ông ta, Artemisia.” Bà chỉ vào chiếc giường sắt rộng kê sát tường ở góc căn phòng. Trên giường trải một cái đệm xác xơ với một vết bẩn lớn màu xám.

“Bà ta chết ở ngay đó. Không xu dính túi. Mặc dầu người ta cứ đồn đoán là bà ta đã giấu tiết viên kim cương vô giá đó. Suốt nhiều năm trời, ta muốn đuổi cổ bà ta ra khỏi nhà, từ cái lúc cảnh sát tới và lục soát nhà ta rồi tống chồng bà ta vào tù, nhưng ta lại không thể làm được.”

“Sao lại không ạ?” Lily hỏi.

“Đó là một gia đình hắc ám.” Bà giải thích. “Đặc biệt là Artemisia. Bà ta có đầy ma thuật - có thể triệu hồi được những linh hồn từ địa ngục. Bà ta nói nếu ta quăng bà ta ra ngoài đường thì bà ta sẽ nguyên rửa căn nhà này và sẽ xui khiến chúng ám ta. Suốt đời luôn. Vì thế ta mặc kệ bà ta. Nhưng ta nhận ra là kiểu gì nơi này cũng bị nguyên rửa, bởi bà ta đã chết ở đây.”

Bà già thoáng rung mình. “Những người nhà Door đã khiến nơi này mang tiếng xấu. Ta đáng ra không bao giờ nên cho mấy kẻ ketch cõm đó thuê phòng. Không đời nào cho mấy kẻ có phép thuật như vậy thuê. Giờ thì chẳng có ma nào tới thuê phòng. Không một ai! Thậm chí là ngủ qua đêm cũng không.”

“Bà không biết gì hơn về Selena ạ?” Robert ngắt lời.

“Cái đó thì không. Xin thứ lỗi. Cô ta đã tới đây vào ngày Artemisia qua đời. Ta lúc đầu còn không nhận ra cô ta. Rồi sau đó là cậu con trai Finlo đến. Cậu ta lục lọi mọi thứ để tìm gì đó, đã từ mười năm trước, nhưng giờ vẫn còn là một đống hỗn độn thế này đây.” Bà phẩy tay chỉ vào trong phòng. “Chẳng có ai tới mang thi thể đó đi, và chồng bà ta lúc đó ở trong tù, tiền bạc của ông ta thì bị sung công, thế nên ta phải đưa bà ta tới một khu nghĩa trang của người nghèo. Nhưng rồi sau đó, theo như ta nhớ thì bà ta chẳng có

nhieu bạn bè cho lắm. Làm phật ý một đồng người, hoặc là do chồng bà ta.” Bà tư lự rê ngón tay trên lớp bụi ở chiếc bàn cạnh giường rồi lau tay vào tạp dề của mình.

“Sao các cô cậu không xem qua những món đồ của họ nhỉ?” Bà khuyên và đẩy cửa mở. Khi rút lui ra hành lang, bà nói vọng vào. “Cứ giữ làm vật lưu niệm nếu muốn!”

“Cảm ơn bà.” Robert lặng người nhìn chăm chăm vào đồng của cái ghi dấu ấn của nhà Door nằm rải rác khắp căn phòng. Cậu nhận ra đây có lẽ là cơ hội để cậu nghiên cứu kĩ càng nơi này mà không gây thêm rắc rối. Cậu hít một hơi sâu.

“Thôi nào.” Cậu nói với mấy đứa còn lại. “Bắt đầu thôi.”

Họ hăng hái bắt tay vào việc, lục tung căn phòng chẳng chừa chỗ nào, moi móc đến tận cùng các ngăn tủ và hộp khác nhau bị nhồi nhét để ở các góc nhà và dưới gầm giường. Họ tìm thấy tất cả các món đồ ma thuật, từ những quả cầu pha lê, những bảng cầu cơ, những hòn đá khắc chữ rune* và que bói bằng cỏ thi, những cỗ bài tarot và những xấp bài tây thiếu mất những quân J. Họ thậm chí còn tìm thấy một va li đựng đầy những sợi dây thừng và dây xích rối rắm, rồi có một cái túi với những ổ khóa móc được thiết kế lạ lùng và những chiếc chìa khóa, chắc hẳn chúng là một phần trong màn biểu diễn của Jack.

Mặc dù có nhiều món đồ thú vị ấy, nhưng Robert lại thất vọng khi nhận ra công cuộc tìm kiếm của họ chẳng khám phá ra được nửa còn lại của mặt dây chuyền, cũng không tìm được bất cứ manh mối nào liên quan tới nơi ẩn náu của bà Selena. Thứ duy nhất họ tìm ra được mà chắc chắn từng thuộc về bà là một cuốn sách có tên:

CUỐN SÁCH
GÁI
CỦA CON TRAI

về

NHỮNG TRÒ CHƠI VÀ MẢNH LỬA

Những mật mã và mật khẩu
Những bí mật về thuật nói tiếng bụng
Những trò bài bịp để lừa phỉnh
và khiến người ta kinh ngạc

Finto Door
Selena Door
Tặng Jack

Hiển nhiên, cuốn sách này từng có thời thuộc về Finlo rồi sau đó tiếp tục về tay bà Selenia. Nhưng tại sao trên đó lại ghi là “Tặng Jack”? Robert băn khoăn tự hỏi. Lại tìm thêm được một vật kỳ lạ nữa cùng với mặt dây chuyền. Cậu đóng sách lại và kẹp dưới nách, sau đó gật đầu ra hiệu cho Tolly và Lily lúc này đang xua Malkin ra hành lang để tìm bà chủ nhà mở cửa cho cả bọn ra về.

* * *

Khi họ đi khỏi đường Queen’s Crescent, dạ dày Lily bắt đầu sôi ùng ục. Con bé nhận ra đã gần đến giờ ăn sáng, và nó chưa ăn gì từ bữa trưa hôm qua. “Chúng ta đi ăn chút gì được không?” Con bé hỏi Tolly. “Chị chết đói mất.”

Cả bọn dừng lại ở một gian hàng ven đường và Tolly mua một cái bánh thịt bằng vài xu trong ví của Lily để ba đứa chia nhau ăn. Ngay khi người bán hàng đưa cái bánh bốc khói nghi ngút được bọc trong giấy báo ra, Tolly liền bẻ nó làm ba và đưa mỗi miếng bánh giòn tan cho từng người.

Ăn phần của mình xong, Tolly lau miệng bằng mu bàn tay. Cậu bé hỏi: “Giờ thì sao đây?”

Robert không biết nữa. Với những gì liên quan tới cuộc điều tra cho tới thời điểm này, dường như họ đang đi vào ngõ cụt. Họ chẳng tìm ra bà Selenia cũng như nửa kia của mặt dây chuyền, và hầu hết những gì họ tìm thấy chỉ là về các nhà hát và những thứ tương tự, mấy chuyện họ đều đã biết từ trước.

Các nhà hát - chính thể!

“Chúng ta có thể đến thăm vài nhà hát mà gia đình Door đã biểu diễn và hỏi thăm về Selena.” Cậu đề nghị.

“Ý hay đấy!” Malkin nói. “Tôi có cái mũi nhạy, tôi sẽ dẫn đường.”

“Có lẽ không nên.” Robert trả lời. “Lần trước cậu cũng nói y như vậy khi chúng ta tới London, và hãy xem chúng ta có được gì nào. Dù sao thì tất cả những nhà hát này ở đâu vậy?” Cậu hỏi Tolly.

“Ở khu West End*.” Tolly giải thích. “Không quá khó nếu đi tới đó bằng hệ thống tàu điện ngầm. Em sẽ dẫn anh chị đi nếu muốn.”

“Bọn chị chưa từng đi tàu điện ngầm bao giờ.” Lily nói.

Tolly cười toét miệng và chuyển cái túi da của mình ra đằng sau lưng. “Ồ, anh chị sẽ thích nó đấy. Hãy theo em, em sẽ chỉ cho.”

* * *

Hành lang lát gạch của nhà ga tàu điện ngầm ken dày những đám đông người. Những người đi vé tháng buổi sáng vội vã bước đi trong những bộ đồ xám và những chiếc mũ quả dưa màu đen, xô đẩy Robert, Lily, Tolly và Malkin đi qua một cái cửa xoay, nơi có một người máy mặc đồng phục của Đường sắt Đô thị đứng nhận tiền bán vé.

Nghe rõ bộ máy đồng hồ của Malkin vang lên khi họ bước dọc theo một đường hầm và đi theo một dãy cầu thang xoắn ốc uốn lượn tiến xuống lòng đất. Robert cười lớn trước sự lạ lẫm của tất cả mọi thứ và liếc nhìn Lily, mắt con bé đang mở lớn vì thích thú.

Khi cả bọn nghĩ mình không thể đi xuống sâu thêm nữa, họ bắt đầu đi từ đáy cầu thang ra sân ga đường sắt ken đầy những người đang chen lấn và xô đẩy nhau để giữ mình xa khỏi mép đường ray.

Một đường ray chạy dưới một cái rãnh bên dưới sân ga, tiến về hai đường hầm tối đen như mực và bỏ hóng ở hai bên nhà ga. Có một hồi còi thổi tu tu và một con tàu hơi nước bình bịch chạy ra từ đường hầm xa nhất, chậm chậm dừng lại dọc theo sân ga. Làn khói phun lên từ những ống khói của động cơ đang phả ra thành từng chùm lên mái vòm của đường hầm và phủ màn sương mù dày đặc lên mọi thứ.

“Quả thật là một đường ray ngằm dưới lòng đất!” Lily nói không ra hơi.

“Y như em bảo nhé.” Tolly kéo mở một cánh cửa tàu. “Trèo lên nào!”

Robert nhìn vào đám đông người cũng đang lên tàu. Đó là một bữa tiệc bon chen và cậu nghĩ rằng hầu như sẽ không còn chỗ cho cả bọn. Họ nhồi mình vào trong con tàu sau một nhóm những phụ nữ ồn ào, và Malkin sửa lên một tiếng the thé: “Có ai đó dẫm vào đuôi tôi!”

“Cẩn thận kẻo bị kẹt!” Một người khuôn vác từ phía xa hơn của con tàu hô lên và thổi còi của mình khi bác nhảy về sân ga đằng sau.

Thế là họ bắt đầu di chuyển. Con tàu tăng tốc và lao đi, Robert nhìn đám đông người và nhà ga mờ xa dần. Có một màn đen bất thành hình ập tới khi con tàu tiến vào đường hầm, nhưng vài ngọn đèn nhấp nháy dọc theo toa tàu cũng đủ để nhìn rồi.

Không có ghế nào trống, vì vậy Tolly nắm lấy một dây đai gắn trên trần tàu. Lily và Robert bắt chước theo cậu bé, Malkin yên vị giữa chân bọn trẻ, thu gọn người vào khoảng trống nho nhỏ giữa hai chân Lily. Con cáo càu nhàu khe khẽ với chính mình, kiểm tra đuôi và húc mũi vào phần bị thương của mình.

“Chắc chắn là trông nó ít lông hơn trước.” Con cáo trừng trừng nhìn vào đám quý bà ở phía đối diện. “Vài người nên để ý xem họ đang để chân họ ở đâu chứ. Phải bỏ nó ra khỏi đằng sau của tôi mới phải.”

“Yên lặng nào.” Lily bảo con cáo. Bởi vì có lẽ có vài thứ quy tắc nào đó quy định mọi người phải ngồi im như phỗng trên tàu, nhìn đăm đăm vô hồn và chẳng ai nói chuyện với người khác hay với bất cứ ai.

Những đường hầm đen sì trông đáng sợ và chẳng có phương hướng gì cả, còn toa tàu thì khá ngọt ngào. Không thể mở cửa sổ, Lily nhận thấy như vậy, tất cả mọi người dường như đang bị nhốt lại. Dù sao thì việc này cũng ngăn khói bay vào trong, khói tàu dường như lúc nào cũng phảng phất quần xuống bên sườn tàu, khiến cho những ô cửa sổ lốm đốm bẩn và trang trí cho cửa sổ bằng bồ hóng, chính vì thế nên nó không muốn chạm vào bất cứ thứ gì cho lắm.

Khi con tàu dừng lại ở từng nhà ga, càng lúc càng có nhiều người lên tàu hơn, và chẳng mấy chốc họ đã bị bao vây bởi toàn người là người. Những hành khách lắc lư sau mỗi cú xóc nảy của toa tàu, cho tới khi Lily, giờ đang bị nhồi nhét giữa họ, nghĩ rằng con bé có thể sẽ bị ngã nhào ra mất. Nhưng rồi một người đàn ông đội mũ quả dưa đã đứng dậy và chừa lại một chỗ trống.

Lily chớp lấy cơ hội và ngồi lên cái ghế băng gỗ, thở hắt hển.

Sau vài điểm dừng kế tiếp, cuối cùng họ cũng xuống tàu, hòa vào biển người và bị xô đẩy trong cơn nhốn nháo gấp gáp dọc theo một sân ga khác và đi lên từng đợt, từng đợt cầu thang, cho tới khi họ quay trở về được thế giới bên trên, ở một khu hoàn toàn khác của London. Và khá muộn màng, Lily nhận ra rằng ở bên dưới lòng đất cách biệt với ánh sáng mặt trời lâu như thế quả thực rất khủng khiếp!

Tolly dẫn cả bọn đi dọc theo một con phố với nhan nhản những nhà hát. Lily, Robert và Malkin theo đuôi cậu bé, ngửa mặt lên ngắm nhìn những tấm biển hiệu được vẽ tay sặc sỡ nhiều sắc màu. Mỗi một tấm biển lại quảng cáo cho một màn biểu diễn độc đáo, được đặt bên trên những cổng vòm thấp sáng bằng khí đốt và những lối vào được sơn vàng chói lọi.

“Mặc kệ mấy cái cổng này đi.” Tolly nói. “Chúng ta cần tới những cánh cửa sân khấu kia.”

Họ bước xuống một lối nhỏ và đi ra hẻm Drury. Robert nghĩ cậu thoáng nhìn thấy một dáng người thâm thấp với mái tóc màu đen, mặc bộ com lê và đội chiếc mũ quả dưa cáu bần, nhìn hơi giống Finlo, đang bám theo họ ở đằng xa. Nhưng khi cậu nhìn lại thì người đó đã đi mất.

“Chúng ta nên vào thử chỗ nào đây?” Robert hỏi.

“Rạp Adelphi.” Tolly đề nghị. “Nó ở ngay gần góc đường. Em quen người canh cửa và bác ấy biết tất cả mọi người ở giới nghệ sĩ. Có khi bác ấy có thể cho chúng ta manh mối về nơi ở của mẹ anh.”

Rạp Adelphi có một bức tường gạch dài và một cổng vào với hàng cột ở đằng sau rạp. Các diễn viên và những cô gái tung hoa tụ tập với nhau ở ngưỡng cửa, tựa vào những cái cột cao được trang trí đường xẻ rãnh, họ hút thuốc và tán chuyện với nhau. Tolly phăm phăm đi qua họ, dẫn đường cho Lily, Robert và Malkin tới lối lên sân khấu, nơi có một người máy già đang làm việc.

Khi bác người máy nhìn thấy Tolly, mắt bác sáng lên như hai bóng đèn mới toanh. “Cậu Mudlark, cậu khỏe chứ? Và đây là ai?”

“Chào buổi sáng, bác Snapchance.” Tolly nói. “Đây là các bạn cháu Lily, Robert và Malkin.” Cậu bé đẩy Robert ra đứng trước cả nhóm. “Anh Robert đang tìm mẹ anh ấy, Selena Door. Bác ấy từng là một diễn viên. Và bọn cháu nghĩ có khi bác biết điều gì đó về bác ấy.”

“Gia đình nhà Door hử?” Bác Snapchance ho sặc sụa làm cả người bác rung lên và bác nhìn quanh vẻ bồn chồn, cứ như thể chỉ cần nhắc tới cái tên đó cũng khiến họ bất thành linh hiện ra từ thinh không vậy. Bác cào xước một đường vào lớp sơn xù xì trên chiếc cầm được chạm trổ của mình. “Họ chưa bao giờ làm việc ở đây. Chưa hề.”

“Nhưng chúng cháu đã thầy có một tờ rơi về họ với tên của nhà hát này trên đó.” Tolly nói với bác người máy.

“Có thể là vậy, nhưng tôi không biết tí gì hết. Họ đã làm ô uế tên của nhà hát. Không chỉ là nhà hát này đâu mà tất cả các nhà hát họ từng biểu diễn.” Bác người máy già xua họ đi và bắt đầu đóng cửa vào sân khấu lại sau lưng mình.

Khi chỉ còn lại một khe hở nhỏ xíu còn chưa khép hết, bác dừng lại và chỉ ngón tay vào họ qua đó. “Tôi nói với các cô cậu cũng chẳng để làm gì.” Bác nói. “Các cô cậu sẽ không tìm được bất kỳ nghệ sĩ, diễn viên hay ảo thuật gia diễn màn phụ nào trong cả thành phố này mà nói được điều gì tốt đẹp về nhà Door đâu. Và nếu các cô cậu muốn nghe lời khuyên của tôi, thì các cô cậu không nên đi tìm họ, đặc biệt là Jack, nhưng những người khác cũng vậy. Họ bị nguyên rủa và họ sẽ chẳng mang lại điều gì ngoài rắc rối cho các cô cậu đâu.”

Và sau câu nói đó, bác liền đóng sầm cửa trước mặt bọn trẻ.

Robert giận dữ thụi nắm đấm vào trong túi áo của mình. Cậu nhận ra rằng khi bước ra khỏi nhà hát, những diễn viên đứng ở lối đi đã tránh xa cậu, biến mất hút. Cứ như là họ đã bắn một phát đạn vào một đám chim bồ câu vậy. Cái tên Door dường như đã xua đi khả năng tìm được bất kỳ manh mối nào. Nỗi chán nản của Robert chắc hẳn đã hiện rõ trên mặt cậu, vì thế Tolly mới khẽ đặt tay lên lưng cậu.

“Đừng từ bỏ.” Cậu bé bán báo nói. “Còn rất nhiều nhà hát nữa để thử.” Cậu bé liếc xuống nhìn Malkin. “Chị tốt nhất nên bảo chú thú máy của mình đừng đi ở chỗ rãnh cống nữa.” Cậu bé cảnh báo Lily. “Cậu ấy có thể bị đâm bởi một chiếc xe chạy hơi nước nếu không cẩn thận.”

“Tôi không sao!” Malkin gất gồng. “Tôi hoàn toàn có thể tự lo cho mình được!”

Vừa nói xong thì một hồi còi inh ỏi vang lên khiến con cáo nhảy phắt khỏi lòng đường và chạy như bay trên vỉa hè vào trong bóng

râm của tòa nhà gần nhất.

Lần đầu tiên trong mấy ngày nay, Robert cười lớn.

“Thấy chưa?” Tolly nói với con thú máy.

“Mấy cái xe chạy hơi nước đáng ra phải để ý người đi bộ chứ.” Malkin nói. “Ai lại làm ngược đời như vậy.” Nhưng nói gì thì nói, con cáo đã thận trọng hơn nhiều so với lúc nãy.

Tới mỗi khán phòng, họ lại đưa bức ảnh của Selena cho những người diễn viên và trợ lý sân khấu đang đứng quanh đó, nhưng mỗi lần như thế họ đều nhận về phản hồi như nhau: những biểu hiện sợ hãi, giận dữ và những cánh cửa sân khấu đóng sầm trước mặt.

Khi buổi sáng dần trôi về chiều, Lily thực sự đã từ bỏ hy vọng. “Hãy đi tìm cha tôi.” Con bé nói. “Cha có thể sắp xếp cho chúng ta một căn phòng để ngủ qua đêm. Chúng ta nên đưa cha xem mặt dây chuyền nữa, cha có thể sẽ giúp chúng ta giải mã thông điệp ở đằng sau nó, và rồi, ngày mai, chúng ta có thể đưa nó cho thanh tra Fisk, hay cô Anna để xin trợ giúp.”

“Cô Anna là ai?” Tolly hỏi.

“Cô ấy là phóng viên điều tra của tờ *Nhật báo Cog*.” Robert nói.

“Một người bạn của chúng tôi.” Malkin giải thích.

“Anna Quinn.” Tolly nói. “Sao mọi người không nói sớm? Em biết cô ấy!”

“Thật hả?” Lily ngạc nhiên hỏi.

“Dĩ nhiên rồi, thỉnh thoảng em thấy cô ấy ở văn phòng *Nhật báo Cog*. Cô ấy không chỉ là một phóng viên, anh chị biết chứ? Cô ấy viết những cuốn truyện kinh dị dưới một bút danh nữa cơ. Cô ấy đã

viết loạt truyện *Những tên không tặc đối đầu thủy quái* - thật rùng rợn. Một trong những truyện yêu thích của em đấy.”

Lily gật đầu. Con bé nhớ rõ loạt truyện ấy.

“Nói cho anh chị biết nhé...” Cậu bé tiếp tục. “Sau khi em bán hết báo sáng ngày mai, em sẽ tới gặp anh chị tại bất cứ nơi nào anh chị ở và sẽ dẫn anh chị tới gặp cô ấy.”

“Chị nghĩ bọn chị sẽ ở hiệp hội với cha chị.” Lily nói. Và rồi nó nhớ ra. “Nhưng bọn chị không có địa chỉ. Địa chỉ ấy trong chiếc túi mà bọn chị bị mất.”

“Không sao cả.” Tolly nói. “Chúng ta có thể gọi một chiếc xe ngựa.” Cậu bé dẫn họ tới chỗ đậu xe hơi xa một chút trên đường, nơi có một loạt xe ngựa được kéo bởi những chú ngựa máy đang xếp hàng chờ đợi. Tolly gõ vào bên cạnh chiếc xe đầu tiên. “Nếu anh chị có vài đồng thì chú ấy có thể đưa anh chị tới đó.” Cậu giải thích.

“Em không đi cùng bọn chị à?” Lily hỏi và lấy ví ra kiểm tra tiền của mình, trong lúc ấy Tolly giúp họ leo lên xe.

Cậu bé lắc đầu. “Em phải quay về làm nhiệm vụ, nhưng em sẽ tới gặp anh chị vào ngày mai.” Cậu bé đóng cửa xe lại và Lily nghe thấy cậu bé nói với người đánh xe.

“Hiệp hội Chế tạo máy.”

“Ở phố Fenchurch hả?” Chú đánh xe hỏi.

“Ở chỗ đó đấy.” Tolly nói. “Đi nhanh tùy ý chú nhé. Vậy hẹn gặp lại anh chị ngày mai!” Cậu gọi với lên chỗ Lily và Robert. Malkin thò đầu qua cửa sổ khi người đánh xe thúc ngựa chạy và chiếc xe lăn bánh trên đường.

Chương 12

Hiệp hội Chế tạo máy là tòa nhà lớn nhất mà Robert từng được chiêm ngưỡng. Lily trả tiền xe và họ bước lên những bậc thang đá dẫn tới cổng vào hình vòm nằm nép mình dưới ba tầng nhà với đầu hồi tam giác trên đỉnh kiểu cổ điển được làm bằng đá cẩm thạch hảo hạng nhất. Có độc một cái bánh răng màu vàng kim treo phía trên lối vào - biểu tượng của hiệp hội.

Robert và Lily đẩy cửa trước ra và đi vào, trong khi đó Malkin nhìn trừng trừng vào con ngựa của người đánh xe rồi mới lên vào sau hai đứa.

Ở phía cuối phòng giải lao dài, một người máy trong bộ đồng phục gác cửa đang ngồi sau một chiếc bàn làm việc làm bằng gỗ dái ngựa. Cái đầu thiếc hình quả bí của bác đang cúi xuống một cuốn sổ cái to có dòng kẻ và bác đang khe khẽ đọc một dãy các con số nhị phân. “M-một-không, k-không-một, một-một-không-một.”

Lily tiến lại gần chiếc bàn, thật may vì lần này con bé không cần phải hỏi về bà Selena hay nhà Door nữa. “Xin lỗi, thưa bác.” Con bé nói.

Bác gác cửa ngược nhìn lên, hai tròng đen của bác xoay vòng vòng khi tập trung chú ý vào con bé.

“Không biết bác có thể giúp chúng cháu không? Chúng cháu đang tìm cha là Giáo sư Hartman.”

“Cha của Lily ạ.” Robert bổ sung. “Bác ấy đang làm một dự án cho Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng.”

Bác gác cửa đóng sập cuốn sổ cái lại. “Tôi biết ngài giáo sư. Ngài ấy ra vào đây suốt, sử dụng một trong những phòng thí nghiệm của chúng tôi, và thật ra, đó là phòng lớn nhất... k-k-không-một. Tôi dẫn cô cậu tới đó nhé?”

Lily gật đầu và tặng bác một nụ cười an ủi.

“Giọng của bác bị sao vậy ạ?” Robert hỏi bác người máy khi bác dẫn họ đi dọc hành lang tầng trệt.

“Tôi đ-đã bị tấn công ở trên p-phố bởi mấy công nhân phá máy.” Bác gác cửa nói. “Và g-giờ tôi cứ bị n-nói lắp.”

“Khủng khiếp quá!” Robert cảm thán.

“Chúng cháu rất mừng là bác không sao.” Lily nói thêm. “Nhưng mấy công nhân phá máy đó là thế nào vậy?” Con bé thì thầm hỏi Malkin.

“Những con người chống lại công nghệ tiên tiến - những người muốn phá hủy những người máy.” Malkin rùng mình tới tận chóp tai. “Để xóa sổ chúng tôi.”

“Tại sao lại có người muốn làm điều ấy chứ?”

“Bởi vì họ nghĩ chúng tôi cướp mất công ăn việc làm của họ. Nhưng chủ yếu là do chúng tôi khác họ.” Malkin trả lời.

“Và đ-để khiến chúng tôi sợ hãi.” Bác gác cửa thêm vào.

“Ồ.” Lily đặt một bàn tay lên ngực mình. Nó biết khác biệt là như thế nào.

“C-chúng ta tới rồi! Một-không!” Bác gác cửa thông báo và dừng lại ở một cánh cửa nằm cuối lối hành lang dài.

Căn phòng thực ra có sổ mười được sơn trên cánh cửa đôi. Bác gác cửa mở cửa và đẩy Robert cùng Lily vào bên trong.

Họ bước vào trong căn phòng lớn có kích thước gần bằng một xưởng chứa khí cầu. Cửa lùa cao ở phía cuối phòng đã được kéo sang một bên, để lộ cái sân nhỏ đằng sau đó. Những cái giá cao từ sàn lên đến tận trần chạy dọc một bên của căn phòng, bên trên để đầy áp nòng là cánh tay, cẳng chân và thân trên - những bộ phận thay thế của người máy.

Nhưng thứ đáng kinh ngạc nhất trong không gian rộng lớn như xưởng chứa khí cầu này lại không phải chúng. Đó là một sinh vật đang đứng chính giữa căn phòng: Elephanta - voi máy to lớn nhất thế giới.

Lily đã từng nhìn thấy một con voi thật một lần trước đây, khi con bé còn nhỏ đã được mẹ và cha dẫn đến vườn thú ở công viên Regent để chỉ cho nó xem hai con voi được nuôi nhốt ở đó, một con voi Ấn Độ và một con voi châu Phi. Chẳng con nào to lớn bằng Elephanta. Những cái chân của voi máy trông như cao bằng hai người đàn ông gộp lại, thân hình tròn xoe của nó sừng sững phía trước họ thì to bằng một ngôi nhà nhỏ. Lily nhận ra voi lớn máy gấp ba lần kích thước những bản sao của nó.

Lớp da của Elephanta được làm từ gỗ và phủ khắp người nó là những vết sẹo và nếp nhăn được khắc axit thủ công. Đôi tai của voi

được làm từ những tấm da thô to, phẳng, ghép với nhau bằng đinh tán và mắt nó được gắn những viên pha lê xanh biếc. Đôi ngà sắt đã han gỉ nằm ở hai bên chiếc vòi được làm từ hàng trăm đốt gỗ hình nêm ghép vào nhau thành một hình dáng uốn lượn như rắn. Một chiếc thang được dựng ở phía cuối thân Elephanta, và một tấm ốp trên hông nó đã bị mở ra, khá giống với một cái nắp mui xe chạy hơi nước.

Một thân mình làm bằng sắt với hai chân vòng kiềng và đeo một chiếc thắt lưng da giắt các dụng cụ đang đứng ở trên cùng của chiếc thang, ngả người về phía trước và đang chọc ngoáy đầu đó rất sâu bên trong cái bụng đầy bánh răng của Elephanta. Người đó đang vừa kêu o o vừa gõ búa lớn.

Hàm của bác gác cửa cốt kết kêu khi bác mở to miệng và gọi với lên. “Đội trưởng Springer, có vài bạn nhỏ con người muốn gặp ông.”

Người đó thẳng người dậy và có tiếng keng của kim loại va vào nhau khi đầu bác đập vào nắp của Elephanta. Tiếp đó là tiếng leng keng nghe như thứ gì đó đang rơi xuống và va đập vào những cơ cấu máy móc, rồi một tiếng thét hốt hoảng. “Ôi, mấy chuyện gây gián đoạn đáng nguyên rủa! Cái thứ leng keng đáng nguyên rủa này nữa! Sao lại không được cơ chứ?”

“Ôi trời!” Bác gác cửa lẩm bẩm. “Chúng tôi tới không đúng lúc sao?”

“Không, không, bác gác cửa!” Một tiếng vọng vang lên phía bên trên. “Theo cơ cấu đồng hồ của tôi thì giờ này là hoàn toàn chấp nhận được!” Đội trưởng Springer chui ra khỏi bụng Elephanta và khi

bác trèo xuống thang rồi đi về phía họ, một nụ cười toe toét đầy bu lông nở trên mặt bác.

“Trời đất ơi!” Bác kêu lên. “Không phải đây là mấy đứa nhỏ và Malkin sao! Hối tích tắc ơi, các cháu đang làm chuyện quái quỷ gì ở London này thế?”

Bác bước xuống khỏi bậc thang rồi ôm chầm lấy Lily và Robert, tạo ra tiếng kêu cọt két, vuốt ve lông Malkin và thân tình vỗ lưng bác gác cửa, tạo ra tiếng beng lón nghe như chuông kêu vậy.

“Chúng cháu tới tìm cha.” Lily giải thích khi Đội trưởng Springer đã gần xong phần chào hỏi tất cả mọi người.

“Bọn cháu gặp rắc rối.” Robert nói. “Và bọn cháu cần bác ấy giúp.”

Đội trưởng Springer vô thức đập một bàn tay vào cái chân bất động của Elephanta. “Cha cháu đã quay trở về Brackenbridge sáng nay rồi.” Bác giải thích. “Ngài ấy đã gửi một bức điện cho bà Rust để kiểm tra xem mọi thứ có ổn hay không, vì ngài ấy quá lo lắng về những tin tức mà mình nhận được. Thế rồi, khi ngài ấy gửi đi bức điện thứ hai mà không thấy hồi âm gì, ngài ấy nghĩ tốt nhất đích thân mình phải quay về nhà - ngay lập tức không chần chừ một giây! - để tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra. Nhưng có vẻ như ngài ấy vừa đi thả gà ra để bắt rồi!”

“Ôi trời.” Lily nói. “Cháu thấy tội lỗi quá.” Con bé nhìn chằm chằm lên thân mình màu xám của Elephanta. “Và bọn cháu đã làm gián đoạn công việc của cha cho buổi diễu hành Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng nữa.”

“Hỡi những bom đáy tàu và cần hãm phanh!” Đội trưởng Springer nhún vai. “Đừng lo về điều đó, quý cô ạ. Trên trái đất xanh tươi này chẳng có cách quái quỷ nào giúp chúng ta khởi động được con voi máy này và để nó hoạt động trong hai ngày nữa được đâu, dẫu chúng tôi có đổ công sức sửa chữa nó nhiều đến thế nào chẳng nữa cũng vậy. Kể cả là cho Nữ hoàng hay đại lễ diễu hành của bà ấy!”

Robert ngẩng lên nhìn cái yếm che ngực khổng lồ của con voi. Một bên của Elephanta đang bị mở ra và cậu có thể mừng tượng ra phía bên trong chứa đầy những bánh răng cỡ bánh xe bò, những bánh cóc và lò xo lớn bằng đầu của cậu. Elephanta là một trong những thú máy ấn tượng bậc nhất mà cậu từng được chiêm ngưỡng - những cơ cấu trong đó hầu hết đều lớn và phức tạp như những bộ phận của tháp đồng hồ Big Ben. Dưới con mắt thiếu kinh nghiệm của cậu thì tất cả trông đều đầy đủ và chính xác - dường như không có vấn đề gì đặc biệt với con voi cả.

“Chính xác thì con voi bị hỏng thế nào ạ?” Robert hỏi. “Có lẽ Lily và cháu có thể giúp?”

Đội trưởng Springer lắc đầu. “Ồ, không, không, không được đâu! Nếu mà ngài John không thể sửa được cái thứ thần thánh này, thì chắc như đinh đóng cột là các cháu cũng không thể đâu. Các cháu thấy đấy, có một bộ phận bị mất.” Bác dẫn họ đi vòng quanh tới phía trước con voi và họ nhìn chăm chú lên cái đầu bất động của nó. Ở ngay giữa trán Elephanta là một vết lõm lớn.

Đội trưởng Springer chỉ vào đó. “Đó là nơi đặt viên Kim cương Mặt Trăng Máu... Người ta nghĩ rằng viên kim cương chỉ là để trang

trí. Nhưng nó là thứ khiến cho con vật này chạy nhảy, kích hoạt cơ cấu của nó, khiến các bộ phận bên trong nó hoạt động. Giống như với mọi người máy khác. Con voi sẽ không đi được dù chỉ một bước nếu thiếu viên kim cương ấy. Nó đã chẳng nhúc nhích tới một cái bánh răng kể từ ngày viên kim cương bị đánh cắp mười lăm năm trước. Tôi không biết Giáo sư Hartman nghĩ gì khi nhận công việc sửa chữa này. Kể cả dùng hết thời gian trên thế giới này thì đây vẫn là một nhiệm vụ bất khả thi.”

“Giống như tất cả mọi người máy sao?” Lily hỏi. “Là thế nào? Ý bác là gì?”

“Cơ cấu thùng lỗ chỗ ời! Chẳng lẽ ngài John chưa bao giờ giải thích cái đó sao?” Đội trưởng Springer nói.

“Những người máy chúng tôi...” Nói đến đây bác huých khuỷu tay vào Lily một cái. “Chúng tôi đều có những mảnh của Kim cương Máu trong tim mình. Những mảnh kim cương đó có một nguồn năng lượng đặc biệt giúp cho các động cơ của chúng tôi hoạt động được và giúp giữ cho những cơ cấu cam bật tanh tách!”

Lily đặt một tay lên ngực con bé. Kim cương Máu... trong người nó sao? Thi thoảng nó cảm thấy như thể có thứ gì đó khác biệt nằm trong đó - có lẽ không chỉ vì trái tim máy, mà còn là vì có một viên kim cương nằm chính giữa tim?

“Những viên đá quý được khai thác trong những hang động đỏ.” Đội trưởng Springer tiếp tục nói. “Cũng như viên Kim cương Mặt Trăng Máu, chúng chứa năng lượng sống. Chúng là những vật mà các cháu có thể gọi là kim cương sống, và chúng cho chúng tôi năng lượng. Nhưng viên Kim cương Mặt Trăng Máu là viên lớn hơn cả,

nó được phát hiện năm 1815, vào ngày có nguyệt thực toàn phần gần nhất thế kỷ - ấy là người ta bảo thế. Nó được Hoàng thân Albert tặng cho Nữ hoàng Victoria vào sinh nhật của bà. Nữ hoàng muốn dùng viên đá quý đó để làm nguồn năng lượng cho một cỗ máy, và thế là bà cho chế tạo Elephanta và đặt viên đá lên giữa trán của con voi máy. Có lẽ đây là con thú máy to lớn nhất mọi thời đại - cho tới khi Jack Door đánh cắp viên Kim cương Mặt Trăng Máu và nó đã ngừng hoạt động!” Đội trưởng Springer vặn vẹo hai tay vào nhau. “Dù gì thì, nói như vậy là đủ rồi. Các cháu vẫn chưa kể cho bác biết các cháu đang làm gì ở đây?”

“Chúng cháu đang tìm mẹ cháu. Bà ấy đang gặp nguy hiểm khôn lường.” Robert nói. “Nhưng tất cả mọi chuyện đều xoay quanh viên Kim cương Mặt Trăng Máu - nó cũng liên quan tới chuyện của cháu nữa.”

Đội trưởng Springer bối rối ra mặt. “Ý cháu là sao?”

“Ý bạn ấy là chúng cháu đã có chút dính líu tới chính ông Jack J Rô đó.” Lily giải thích và đưa ra lá bài mà bà Rust tìm thấy.

“Sàn đỡ tàu và rầm cầu hời!” Đội trưởng Springer tặc lưỡi. “Các cháu nhận được thứ này từ ông Jack đó sao?”

Lily gật đầu. Thú thực là cái cách nó nói về chuyện này giờ có vẻ hơi bình thường quá.

“Chúng cháu nghĩ Jack Door đang tìm mẹ cháu.” Robert giải thích. “Vì thứ này...” Cậu lôi mặt dây chuyền ra từ phía trong vạt áo của mình.

“Ồi bộ quần sắt của tôi, đây là một thứ đồ tuyệt diệu nhất!” Đội trưởng Springer xem xét mặt dây chuyền. “Đây là cái gì?”

“Một mặt dây chuyền.” Malkin gần giọng.

“Nó có tác dụng gì?”

“Nó là một loại bản đồ gì đó.” Lily nói. “Cái đó thì chúng cháu không biết. Có một mặt mã mà chúng cháu không thể dịch ra được. Mẹ của Robert có lẽ biết câu trả lời, chúng cháu tin như vậy, nhưng chúng cháu không thể tìm ra bác ấy.”

“Chưa thôi...” Malkin bổ sung.

“Cha cháu là người có thể giúp được, khi nào ngài ấy quay lại.” Đội trưởng Springer khuyên. “Ngài ấy là một chuyên gia về các mặt mã và mã số đầy.”

“Thế thì chúng ta nên nhắn tin cho cha ngay lập tức.” Lily trả lời.

“Chúng ta có một văn phòng điện tín trong hiệp hội.” Đội trưởng Springer nói. “Chúng ta chỉ việc lặn bánh tới đó và các cháu có thể gửi một bức điện. Hãy báo cho ngài John biết các cháu vẫn an toàn. Trong lúc đó, bác gác cửa sẽ tìm cho các cháu một căn phòng để nghỉ đêm nay.”

“S-số k-k-không-th-thân mến! Dĩ nhiên, dĩ nhiên rồi!” Bác gác cửa nói. “Tôi sẽ đi thu xếp ngay đây.”

* * *

Đội trưởng Springer đưa họ tới một căn phòng nhỏ mốc meo với một cửa kính đang khép hờ, trên cửa có khắc dòng chữ: Văn phòng

Điện tín của Hiệp hội Chế tạo máy.

Bác người máy gật đầu với người phụ nữ đang ngồi bên máy điện tín ở đằng sau quầy. “Đây là nhân viên điện tín của chúng ta - cô Dash.” Bác giải thích với Lily. “Cô ấy sẽ giúp cháu gửi điện.”

Cô Dash run run gật đầu. “Xin hãy gọi tôi là Dot - cô Dash nghe trang trọng quá, cháu nghĩ sao?”

Cô đội một chiếc mũ lưới trai được cố định bằng bu lông trên trán, một tay cô đang cầm một tập điện tín, đọc chúng, tay còn lại thì gõ những ký tự với tốc độ siêu nhanh trên phím máy điện tín đặt trước mặt cô. Những sợi dây nối từ máy chạy ngang qua trần nhà và đi qua cái lỗ ở bức tường đằng sau để nối ra ngoài, Robert mừng rỡ tưởng như chúng kết nối với những trạm điện tín khác ở khắp nơi trên đất nước này.

Lily mở miệng định đọc cho cô Dot, nhưng cô nhân viên điện tín đã chỉ vào một cái kệ gỗ chạy dọc theo phía bên kia phòng, bên trên chứa một hàng những cuốn sổ nháp và lọ mực cùng với những mẫu phiếu ghi thông tin điện tín.

“Xin hãy điền vào mẫu điện tín.” Cô Dot nói.

Lily làm như được bảo. Con bé cầm lên một cái bút chì và chăm chú nhìn vào phiếu thông tin.

Quá nhiều chuyện đã xảy ra trong hai ngày vừa qua, con bé không biết làm sao để tóm gọn tất cả vào trong một tin nhắn ngắn ngủi, cộng thêm là nó đang bận tâm về việc mình đã làm cha buồn lòng với những chuyện nguy hiểm và táo bạo - tốt nhất cứ nên viết câu cú ngắn gọn và giữ giọng điệu bình tĩnh thôi.

Chi phí phải trả
ĐÃ NHẬN

ĐIỆN TÍN



Cha thân yêu, chúng con đang ở Hiệp hội Chế tạo máy.

Có chút rắc rối với Jack Door - nhưng mọi sự đều ổn.

Chúng con cần cha giúp giải mật mã và tìm mẹ Robert.

Hẹn gặp lại cha khi cha quay trở lại.

Yêu cha. Lily. Robert. Malkin.

Khi hoàn thành, con bé xé phiếu ra khỏi tập giấy và quay trở lại quầy.

Cô Dot đã biến mất đầu đó ở lối ra phía sau văn phòng, Lily nhấn chuông trên bàn làm việc và khi cô xuất hiện trở lại, con bé liền đưa tin nhắn cho cô.

“Cô Dot ơi, đây là điện gửi tới Giáo sư Hartman ở trang viên Brackenbridge.” Lily bảo cô. “Nó phải được đưa trực tiếp tới tận tay ông, không ai khác được nhận thay ông hết.”

“Chắc chắn rồi.” Cô Dot nói. Lily theo dõi cô gõ những từ đã được mã hóa vào chiếc máy bên cạnh, những ngón tay cô thoăn thoắt. Khi xong xuôi, cô nhìn lên và nở nụ cười với Lily. “Cha cháu sẽ nhận được điện tín vào tối muộn hôm nay. Cô nghĩ ông ấy chỉ vừa mới về tới nhà, vậy nên kể cả khi ông ấy lên đường quay trở lại ngay lập tức thì cũng không thể kịp trước ngày mai được đâu.”

“Số... không... thân... mến, cháu đây rồi!” Bác gác cửa xuất hiện trở lại. “Bác rất tiếc là chỗ ở của hiệp hội đã gần hết. Tất cả các giáo sư và những nhà chế tạo máy đang tới để dự Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng. Nhưng bác sẽ cho các cháu ở phòng của cha các cháu cho tới khi ông ấy quay lại. Có một chiếc giường đã chiến cho một trong các cháu dùng. Tôi nghĩ ai nấy trong các cháu cũng đều mỏi rã rời như mấy cái khớp bị han gỉ vậy.”

“Cảm ơn bác.” Lily nói. “Cháu chắc chắn như vậy là đã thoải mái nhất rồi.”

Căn phòng đó nằm trong một nhánh riêng biệt ở cuối hành lang dài xếp đầy những hộp thủy tinh cổ quái, mỗi hộp lại chứa những sáng chế kì dị.

“Đây là những người máy đời cổ nhất.” Bác gác cửa giải thích và chỉ cho bọn trẻ xem khi đi ngang qua. Bác ra dấu về phía một con vịt có vẻ ngoài mốc meo trong một hộp kính. “Đó chính là chú vịt ngốc nổi tiếng của Vaucanson.”

Bác phẩy tay về phía chiếc hộp khác. “Đây là đồng hồ con công biết hát của James Cox.” Và bác gật đầu về phía cái hộp thứ ba: “Đó là Whisty, người máy chơi bài đầu tiên. Ông ấy là một con bạc thứ thiệt, nhưng lại có khuôn mặt khá cứng nhắc, như các cháu thấy đây, vì ông ấy không thể thay đổi được biểu cảm của mình.”

Robert để ý thấy rằng người máy Whisty, dù đã hết cốt, nhưng đã đặt lá bài J Rô lên cái bàn bọc vải len tuyết xanh trước mặt ông. Cảnh tượng này khiến cậu nghĩ tới Jack Door, và cậu rùng mình trước ý nghĩ kẻ tội phạm đó vẫn còn đang lùng sục cậu và mẹ.

Đột nhiên cậu cảm thấy nhụt chí quá. Họ không thể cứ quanh quẩn chờ đợi cha Lily quay lại được, như thế sẽ mất thêm nguyên một ngày nữa. Họ cần phải tìm mẹ càng sớm càng tốt trước khi Jack bắt được bà.

Họ đã về tới phòng mình. Bác gác cửa đưa cả bọn vào trong. Một tấm thảm dài hình những bánh răng được chằng trên một bức tường, một góc tường khác kê một chiếc giường lớn với bốn cột, và phía dưới một cửa sổ cỡ lớn là một chiếc giường đã chiến đã được kê ra. Đồ đạc trong phòng tiện dụng, rải rác và xen kẽ với những đồ vật của cha Lily, sàn nhà thì đầy rẫy những chiếc hòm và rương của cha.

Khi bắt đầu nghỉ ngơi, Lily mới nhận ra rằng cả bọn chưa ăn gì từ bữa bánh thịt sáng nay, thế là nó xin bác gác cửa mang tới vài chiếc bánh kẹp mút cùng một cốc sữa cho mỗi đứa trước khi chúng lên giường đi ngủ.

“Ngày mai chúng ta nên đi nhờ cô Anna giúp.” Robert nói sau khi bác gác cửa rời đi. “Từ giờ tới lúc đó, tôi sẽ cố gắng hết sức để giải mã thông điệp ở sau mặt dây chuyền của mẹ.”

“Ý hay đấy.” Lily nói. “Còn tôi thì sẽ đọc hết cuốn sách của bác ấy.”

Khi khay đồ ăn tới, họ ngồi trên sàn nhà giữa những cái rương của cha Lily và thích thú thưởng thức. Đêm nay trời ẩm và oi bức, cùng với sự ngọt ngào của thành phố, bầu không khí mang lại cảm giác hoàn toàn khác biệt so với sự trong lành của mùa hè nơi đồng quê. Khi bọn trẻ ăn, Malkin bò xuống cuối chiếc giường bốn cột và tự chiếm lấy một cái gối mềm để nằm rồi ngay tắp lự chìm vào giấc

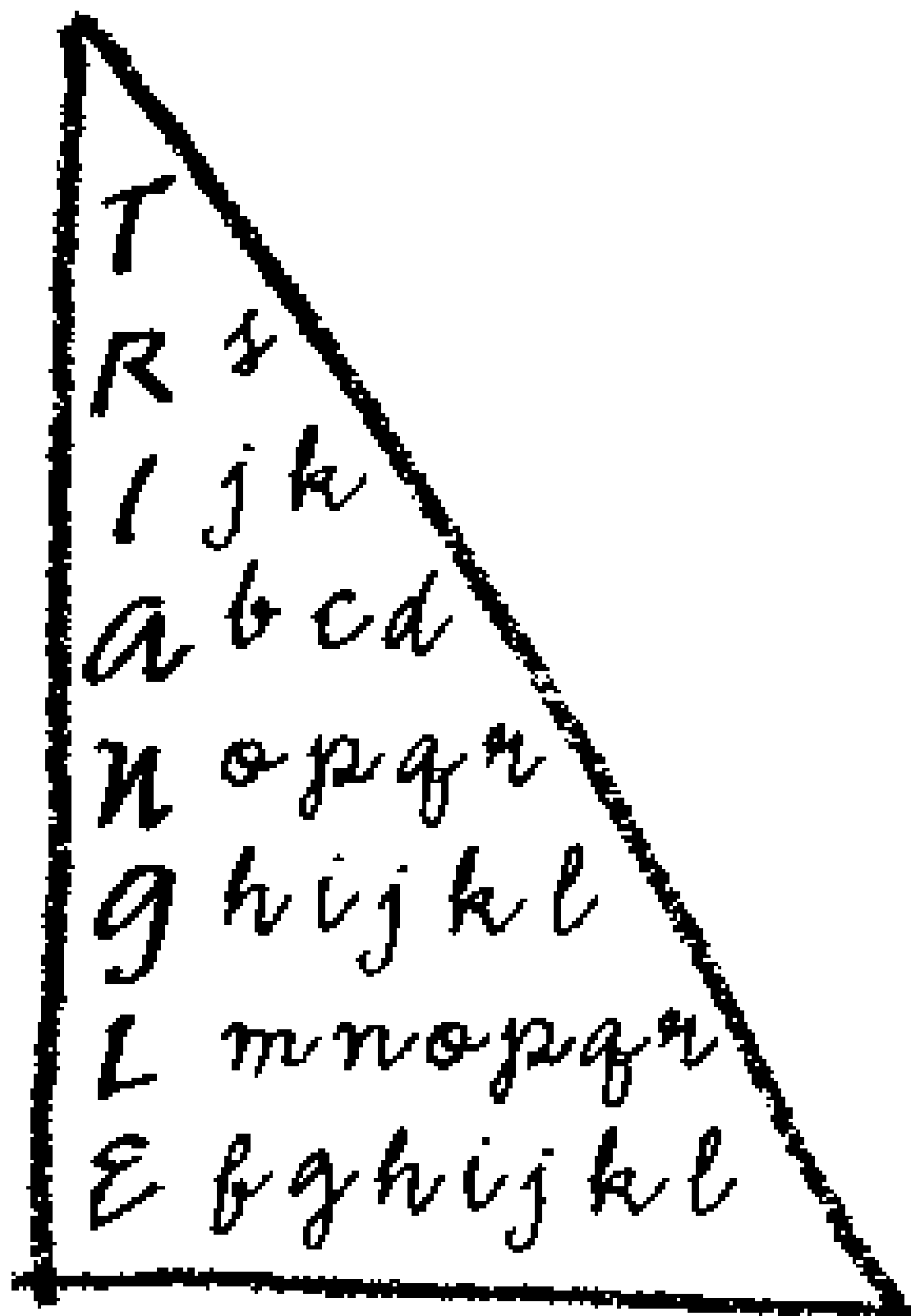
ngủ, những bánh răng của con cáo ro ro chạy càng lúc càng chậm dần cho tới khi hết cốt.

Khi Robert và Lily uống cạn sữa và ăn hết bánh, Robert lấy mặt dây chuyền ra từ cổ và nhìn chăm chăm vào phía sau đó. Cậu vẫn đang cố tìm hiểu về tấm bản đồ và ý nghĩa của thông điệp.

Lily đang lướt qua cuốn sách của Selena, *Cuốn sách dành riêng cho con trai về những trò chơi và chiếu lừa bịp*, thì nhìn thấy có một chương nói về mật mã. Trong đó có một thứ mật mã gọi là Mật mã Tam giác. Đột nhiên nó nhớ ra hình tam giác ở cuối cùng của đoạn mật mã có hai từ trên mặt dây chuyền. Cuốn sách này từng thuộc về nhà Door... Vậy nên có thể chính là mật mã này?

Con bé chỉ vào trang sách. “Robert, tôi nghĩ mình đã khám phá ra cách giải mã Dây chuyền Mặt Trăng rồi!”

Robert nghiêng mình lại gần hơn, nhòm vào trang giấy khi Lily đọc hướng dẫn. “Bạn vẽ một hình tam giác vuông và đặt từ của bạn vào cạnh đứng, thấy không? Sau đó thêm các chữ cái kế tiếp trong bảng chữ cái để điền vào chỗ trống của tam giác theo sau chữ cái của từ đó, cứ mỗi hàng bạn lại thêm một ký tự.” Con bé viết một từ xuống trang giấy để chứng minh: TRIANGLE*.



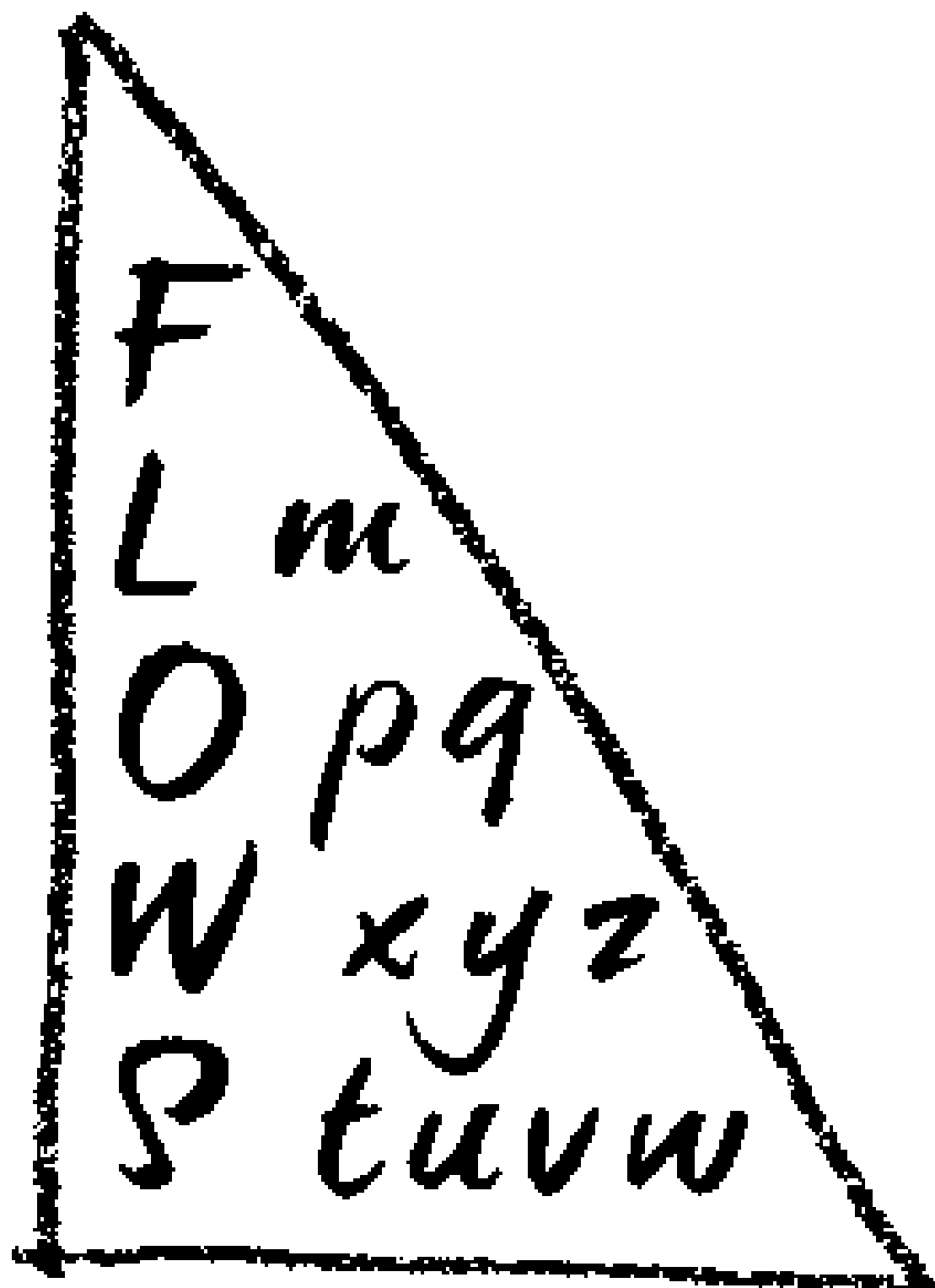
“Khi hoàn thành xong, bạn đọc mật mã ở cạnh huyền, vậy thì chữ triangle sẽ có mật mã là tskdrlrll, bạn hiểu chưa?”

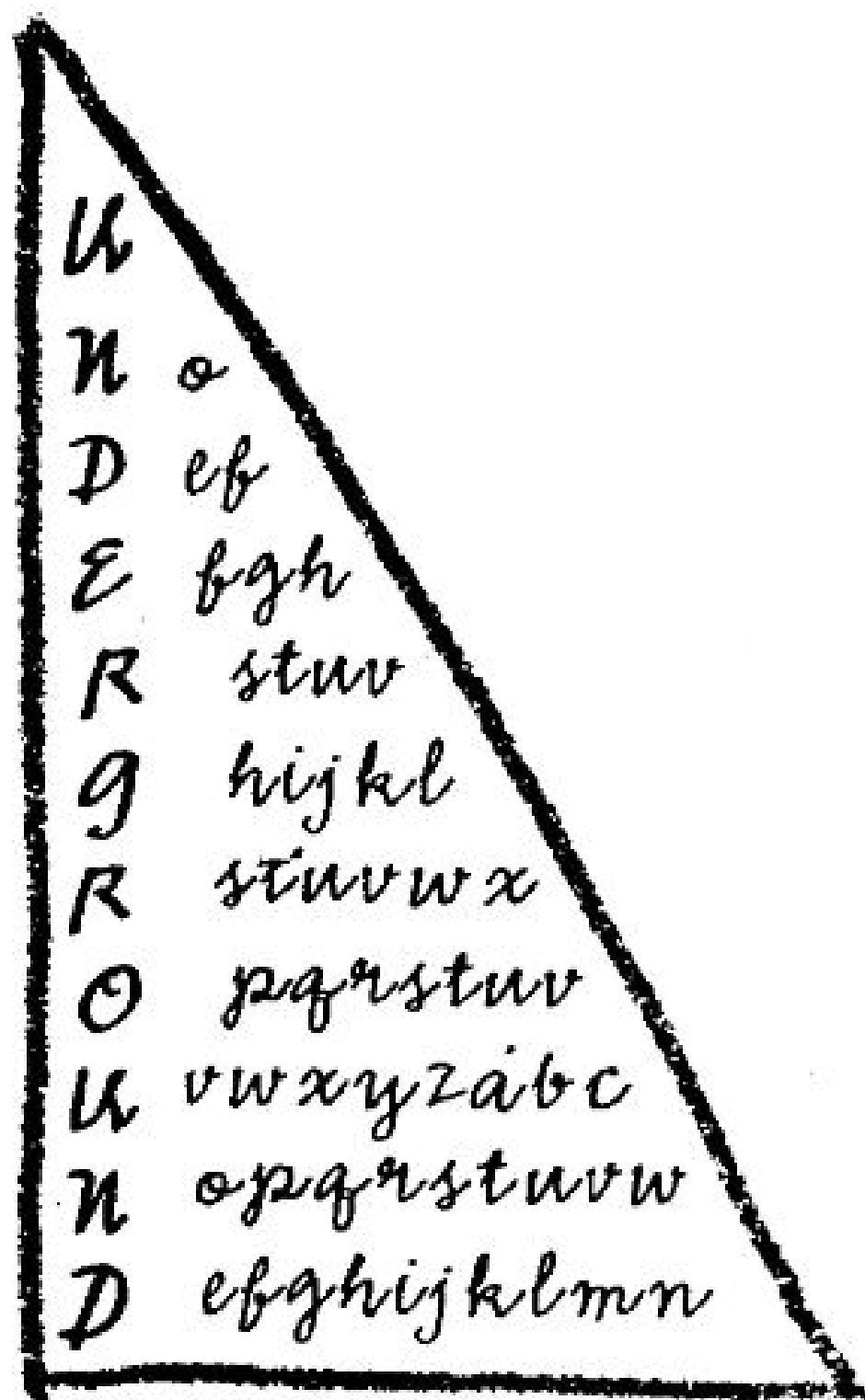
Robert gật đầu. “Và nếu chúng ta đảo ngược phương pháp đây với mật mã của mặt dây chuyền thì chúng ta sẽ dịch được nó.” Nó nói.

Vậy là Robert lấy mặt dây chuyền ra và họ nhìn vào hai từ:

fmqzw uofhvlxvcwn Δ

Họ chia nhau mỗi đứa một từ và bắt đầu công việc giải mã độc lập trên hai tờ giấy khác nhau. Khi hoàn thành, họ đặt hai từ cạnh nhau và đây là đáp án họ có được:





Từ của Robert là: “Flows*“.

Từ của Lily là: “Underground*“.

“Chảy ngầm.” Robert nói. “Cái đó có nghĩa là gì?”

“Nó phải có ý nghĩa nào đó.” Lily ngáp một cái rở to. “Nhưng tôi quá mệt để cố tìm hiểu nó tối nay. Đã muộn rồi, có lẽ chúng ta nên gọi bây giờ là buổi đêm mới phải.”

Lily lục được hai chiếc áo ngủ mới trong rương của cha, con bé đưa một chiếc cho Robert và một chiếc giữ lại cho mình.

“Sao tôi không ngủ trên giường đã chiến nhỉ?” Robert nói.

“Bạn chắc chứ?” Lily hỏi.

Robert gật đầu. “Dĩ nhiên rồi.”

Thẹn thùng, hai đứa quay qua quay lại với nhau và bắt đầu đổi chỗ. Lily co vai vào để mặc áo ngủ. Con bé mặc cảm về những vết sẹo màu trắng tinh trên ngực và sau lưng mình - những di chứng còn sót lại từ vụ đâm xe hơi nước vào đêm mùa đông bảy năm về trước đã cướp đi sinh mạng của mẹ nó. Một vài vết sẹo đã lành theo thời gian cho tới khi chúng gần như mờ hẳn, nhưng những vết khác, như vết rạch trên ngực Lily sau cuộc cấy ghép trái tim máy mà cha thực hiện để cứu con bé vẫn còn hiển hiện rõ rệt. Đêm nay, những vết sẹo đó co giật đau đớn khi ký ức mất mát đột ngột ủa về. Con bé sờ vào hòn đá có hóa thạch vỏ ốc của mẹ trong túi áo ngoài của mình và siết chặt món quà đó trước ngực.

Robert cũng bị phân tâm. Cậu kéo mặt dây chuyền về phía trước cổ. Thậm chí cậu còn không muốn tháo vật ấy ra để đi ngủ nữa, cậu rất sợ rằng có ai đó sẽ len vào và lấy trộm mất vật ấy.

Khi cậu quay sang phía Lily thì thấy con bé đã mặc xong chiếc áo ngủ và đang trèo lên giường. Malkin thì nằm cuộn tròn như quả bóng ở chân con bé. Lily ấn một cái nút trên tường phía bên trên chiếc giường bốn cột to đùng và hai đứa nghe thấy tiếng tích tắc của cơ cấu đồng hồ nằm ẩn trong tường khi những tấm rèm rủ xuống quanh con bé.

“Chúc ngủ ngon!” Lily nói vọng ra phía Robert.

“Ngủ ngon!” Robert thì thầm đáp lại.

Chương 13

Tiếng thở của Lily nghe dịu nhẹ trong giấc ngủ, còn bộ máy của Malkin vang lên tích tắc cho tới khi ngừng hẳn lúc con cáo hết cót vào ban đêm. Robert nằm trên chiếc giường đã chiến ở góc căn phòng, nhưng cậu không tài nào chợp mắt được. Cậu vẫn đang nghĩ về mẹ. Có cảm giác như hôm nay họ đã có bước tiến xa hơn rất nhiều trong công cuộc tìm kiếm bà, dù rằng bà vẫn còn ở xa xôi lắm...

Những từ đó, chảy ngầm, đang trôi nổi trong tâm trí của cậu. Chúng có nghĩa là gì nhỉ? Và vì lý do gì cậu lại quan tâm đến điều ấy? Đâu phải chỉ vì ý nghĩ rằng họ có thể tìm lại viên Kim cương Mặt Trăng Máu, hay thậm chí cả khả năng được nhận phần thưởng nữa, cậu tự thừa nhận. Mà còn vì cảm giác hồi hộp của chuyến phiêu lưu... Và sự kinh hãi khi là một phần của gia đình tội phạm khét tiếng Door. Cả cơ hội được gặp lại mẹ nữa... Nhưng tại sao cậu vẫn còn quan tâm tới bà trong khi cậu đã có thể trở thành một phần của gia đình Lily và ông John? Dù sao chẳng nữa nhà Hartman cũng không đòi nào từ bỏ cậu.

Cậu cố xua đuổi những ý nghĩ ấy ra khỏi đầu. Nhưng giấc ngủ vẫn chẳng tới. Chăn của cậu râm ran ngứa. Cậu đã nằm trên chiếc

giường đã chiến với đôi mắt vẫn mở to trong bóng tối được gần một tiếng.

Chỉ là có quá nhiều thứ để nghĩ ngợi. Rốt cuộc cậu ngồi dậy và mở cửa sổ để nhìn mặt trăng. Cậu không thể thấy được vì mặt trăng bị che khuất sau một lớp sương mù và những đám mây bông xốp.

Cậu nhắm nhìn bầu trời một lúc lâu, những ý nghĩ của cậu trôi dạt tới lui trong bóng tối chờ đợi mặt trăng xuất hiện trở lại, nhưng những đám mây không chịu rời đi và dường như có một cái giếng sâu hoắm tràn ngập nỗi giận dữ căng thẳng đang tụ vào cùng với chúng, ngay bên trong cậu.

Sự thật là, cậu lo tới phát ốm không biết mình sẽ phản ứng ra sao khi ruốt cuộc cậu thành công trong việc đoàn tụ với bà Selena. Cậu sẽ nói gì với bà sau bao nhiêu năm xa cách? Cậu có khi còn chẳng nhận ra bà nữa ấy chứ. Cậu nhận ra rằng, quen biết ai đó khi bạn còn là một em bé hay một đứa trẻ con không giống như bạn biết họ khi bạn đã gần trưởng thành. Hai mẹ con có lẽ sẽ phải xây đắp lại mối quan hệ, ấy là nếu như bà muốn gặp cậu. Có lẽ bà không muốn, và đó là lý do vì sao bà bỏ đi.

Tại sao bà phải bỏ rơi cậu, đứa con duy nhất của bà? Cậu sẽ bắt đầu bằng cách hỏi bà câu đó. Ngay khi cậu kể cho bà nghe những tin về Jack, cậu sẽ đòi bà phải trả lời. Và tốt hơn bà nên nói sự thật, bởi vì, nếu không, cậu không biết mình có thể làm những gì nữa.

Với những câu hỏi lấp đầy trong đầu, càng lúc Robert càng không chắc chắn về những gì sẽ tới vào ngày mai. Thế rồi có một bàn tay đặt lên vai cậu, cậu quay lại và thấy Lily. Con bé đã thức dậy và nhẹ nhàng tới bên cạnh cậu nơi khung cửa sổ góc phòng.

Con bé khum bàn tay giữ hòn đá có hóa thạch vỏ ốc của mình.
“Bí ẩn đó khiến bạn khó ngủ sao?” Con bé hỏi.

“Ừ.” Robert nói. “Nhưng không phải cái đó... là cái khác. Ý tôi là, vì sao mẹ bỏ đi.”

“Chà.” Lily nói. “Bạn có thể hỏi khi tìm thấy bác ấy.”

“Sao bà ấy có thể làm một chuyện như vậy được chứ, Lily? Bỏ rơi đứa con duy nhất của mình?”

“Có lẽ để bảo vệ bạn khỏi Jack?” Lily gợi ý.

“Đó không thể là lý do duy nhất được.” Robert thở dài một hơi.
“Bởi vì nó không làm bà ấy đau khổ nhiều như cha con tôi phải chịu đựng... Cậu lắc đầu. “Đừng bận tâm nữa. Tôi biết là bạn không có câu trả lời.” Cậu mím môi và nhìn đăm đăm lên bầu trời. “Mặt trăng biến mất rồi. Mây đã vây quanh nó.”

Lily gật đầu. “Nhưng mặt trăng vẫn sẽ ở ngay đó, Robert à. Những đám mây chỉ chắn ngang qua, và khi gió thổi tới xua mây đi, bạn chắc chắn sẽ lại nhìn thấy nó.”

“Thật sao?” Robert hỏi. “Sao bạn chắc chắn được?”

“Giờ thì bạn ngốc nghếch thật đây.” Lily nói. “Ý bạn là gì?”

“Ba tôi thường hay nói là “Sao con có thể chắc chắn là mặt trăng sẽ tỏa sáng nếu không ai nhìn thấy điều đó?”.”

Lily tỏ vẻ khó hiểu.

“Đó là một câu hỏi mang tính triết lý.” Robert giải thích. “Tôi không nghĩ là có câu trả lời. Nó có nghĩa là liệu một thứ có thể tồn tại không nếu chẳng ai từng ném trái nó?”

“Tôi hiểu.” Lily nói. Mặc dù vậy nó vẫn không hiểu cho lắm. Nó siết lòng bàn tay quanh viên đá của mình. “Có lẽ nó sẽ ở đó nếu bạn có đủ niềm tin?”

Robert tựa vào khung cửa sổ. “Đôi lúc sự thật rằng mẹ đã bỏ đi, giống như sự ra đi của ba, khiến tôi cảm thấy quá đối cô đơn.”

“Bạn sẽ không bao giờ cô đơn.” Lily nói. “Bạn có chúng tôi mà.”

Robert mỉm cười với cô bạn và nhìn con cáo say ngủ ở cuối giường. “Bạn và Malkin là những người bạn tốt. Tôi mừng vì cả hai đều ở đây.”

“Nghe này, khi tôi gặp rắc rối, bạn đã giúp tôi. Bạn bè là để giúp nhau mà. Và giờ thì mọi chuyện ngược lại... tôi hứa tôi sẽ chăm sóc cho bạn.”

“Bạn không cần phải hứa vậy đâu. Và tôi cũng sẽ không trách cứ cha bạn nếu bác ấy không giúp. Sau tất cả những gì bác ấy đã làm cho tôi, tôi cảm thấy rất buồn khi lúc nào cũng khát khao về gia đình của chính mình, nhưng cứ như thể tôi còn thiếu thứ gì đó trong ngôi nhà của bạn vậy.”

“Tôi thỉnh thoảng cũng có cảm giác ấy.” Lily thú nhận. “Nó quá xa cách. Quá tĩnh lặng. Cha không cho chúng ta đủ không gian ở thế giới bên ngoài.” Con bé cắn môi và nhìn chăm chăm vào viên đá của mình, trong thoáng chốc nó nghĩ tới mẹ. “Bạn luôn nhớ về những người đã mất. Không một ai có thể hoàn toàn thay thế vị trí của họ. Kể cả đó có là bạn bè hay gia đình đi chăng nữa.”

“Hoặc là...” Robert nói. “Bạn khao khát có được thứ bạn chưa từng có. Tôi ước gì mình có nhiều thời gian bên mẹ hơn. Tôi chỉ có

vài ký ức về bà và những điều ba kể cho nghe... Tôi nhớ có một lần ba kể với tôi rằng mẹ nói chuyện với những linh hồn, nhưng bà không thích nói cho mọi người biết nếu không họ sẽ nghĩ rằng bà bị điên." Cậu gạt nước mắt. "Bạn đã bước sang thế giới bên kia, phải không Lily? Và bạn thấy... những con người?"

"Tôi chưa bao giờ chắc chắn đó không hoàn toàn là một giấc mơ." Lily nói. "Nhưng tôi thích nghĩ rằng đó là sự thật. Rằng linh hồn mẹ đang dõi theo tôi. Và ba bạn cũng vậy." Con bé nói thêm. "Thỉnh thoảng tôi cũng mơ về họ. Có lẽ điều ấy có nghĩa những linh hồn có tồn tại."

Robert lắc đầu. "Ba không tin vào những điều đó. Ông gọi đó là mê tín dị đoan, ông nói chẳng có phép thuật nào trên đời, chỉ có những thứ bạn làm ra cho mình mà thôi. Và có lẽ ông nói phải. Hoặc có lẽ mẹ đúng."

Lily gật đầu. Cha nó cũng không tin vào những linh hồn - mọi thứ đều được giải thích dựa vào khoa học và thực tế, mặc dù, với Lily, luôn luôn có hàng tá những bí ẩn và phép thuật trong những thứ ông làm ra.

Những đám mây đã dạt về phía xa. Robert giờ khó có thể nhìn thấy chúng vì chúng đã hòa lẫn với màn sương đêm của London. Cậu dịch chuyển chân mình. "Hãy nói chuyện này vào sáng mai. Có lẽ tôi nên cố ngủ một chút. Chúng ta không biết ngày mai sẽ có chuyện gì xảy ra đâu." Cậu xoay mình khỏi cửa sổ, nhưng Lily đã giữ lấy tay cậu.

"Nhìn kia!" Con bé reo lên.

Và cậu nhìn lên.

Bầu trời đột nhiên trong vắt và mặt trăng - phải một ngày nữa mới tròn, bị khuyết mất một lát mỏng dính - đang ngó xuống hai đứa từ giữa những vì sao.

“Đó là một điềm tốt.” Lily nói. “Nó có nghĩa là những gì bạn đang tìm kiếm vẫn còn ở đó. Nó đang chờ đợi bạn khi những đám mây trôi đi.”

Khi Lily quay lại giường, Robert ngắm nhìn mặt trăng thêm một lúc. Chẳng bao lâu sau cậu có thể nghe thấy tiếng thở của Lily, chậm rãi và đều đều. Lily có lẽ đã thiếp ngủ đi ngay lúc đầu con bé chạm tới gối.

Robert cảm thấy nhẹ lòng hơn sau khi nói chuyện với Lily, cậu ngắm nghĩ khi trèo lên giường mình. Đôi khi nói chuyện cũng giúp giảm nhẹ gánh nặng. Bạn bè có thể cho ta những lời khuyên tốt, giúp ta quay trở lại đúng đường khi ta bị lạc trong màn sương mù của nỗi lo lắng, nhưng chỉ khi nào ta thật lòng kể cho họ nghe những gì ta đang suy nghĩ mà thôi.

Dần dần, tay chân của Robert trở nên nặng nề hơn và những suy nghĩ của cậu dịu xuống như bụi lắng trong cốc nước, cho tới khi cậu cảm thấy chính mình đang rơi vào giấc ngủ.

* * *

Họ thức dậy sớm vào sáng hôm sau và thay đồ trong yên lặng. Những bộ quần áo của họ đã nhăn nhúm lại và dính đầy vết bùn khô ngày hôm qua, thế mà họ lại quên không hỏi xin bác gác cửa xem

bác có đồ dự phòng không, còn tất cả những bộ đồ của cha Lily đều quá rộng, bởi vậy giờ đây họ chỉ có thể mặc thế này.

Trên đường ra khỏi tòa nhà, họ ngó qua chỗ cô Dash. Cô đã nhận được bức điện trả lời của cha Lily, trên đó ghi:

Chi phí cần trả ĐÃ NHẬN	DIỆN TÍN	Số. ĐẤU BƯU ĐIỆN
Lily yêu dấu, cha mừng khi nghe tin hai con đều ổn. Xin hãy ở yên trong Hiệp hội Chế tạo máy và đừng ra ngoài, cha sẽ quay về vào đầu giờ tối. Cha yêu của con.		

“Hai cháu có thể chờ trong văn phòng của cô nếu thích?” Cô Dash gợi ý. “Và giúp cô làm việc.”

Nhưng Robert lắc đầu, cậu muốn ra ngoài và tới gặp cô Anna để cho cô xem mặt dây chuyền và mặt mã. Họ không thể từ bỏ việc tìm mẹ Selena, chưa thể được, trong khi họ đã có được bước tiến và Jack đã quay trở lại nơi này.

Họ rời khỏi chỗ cô Dash rồi lên ra khỏi tòa nhà và thấy Tolly đứng chờ trong bóng râm của lối vào với cột trụ để tránh ánh nắng mặt trời nóng rực. “Sẵn sàng tới thăm *Nhật báo Cog* rồi chứ?” Cậu bé hỏi. “Có người khác đã đưa báo thay cho em, vì thế em có thể dành

cả ngày dạo chơi loanh quanh thật nhiều với anh chị. Chúng ta sẽ giống như Lực lượng không chính quy phố Baker.”

“Họ là ai?” Robert hỏi.

“Chỉ là một đám nhóc đường phố đã giúp Sherlock Holmes phá án thôi.”

“Ông ta không thể thuê mấy người trưởng thành sao? Hay người máy chẳng hạn?” Malkin hỏi.

“Em nghĩ ông ấy nhận thấy những đứa trẻ đó làm việc tốt hơn mấy ông nhân viên điều tra.” Tolly nói. “Chúng đi khắp nơi, nhìn thấy mọi điều, nghe lỏm được mọi người, giống như hầu hết những đứa trẻ đầu đường xó chợ bọn em vậy.”

Cậu bé bước xuống những bậc thang và dẫn cả bọn sang đường, đi lắt léo qua những xe ngựa kéo và những chiếc xe hơi nước đang lăn bánh ở cả hai chiều.

Đi bộ một quãng ngắn đã tới phố Fleet. Mặc dù gần sông, nhưng London luôn ẩm và nóng. Robert xắn tay áo sơ mi của mình lên và chỉnh lại cổ áo đang ngứa ngáy khó chịu vì mồ hôi và bụi bẩn.

Mỗi nơi họ nhìn đều thấy những lá cờ tam giác cùng những lá cờ màu đỏ, trắng và xanh được chằng ra giữa những ngôi nhà, và những hàng rào gỗ được lắp dọc theo rìa vỉa hè để chuẩn bị cho lễ diễu hành ngày mai.

Họ đi ngang phía dưới một cây cầu đường sắt cao vút vắt ngang bên trên hai tòa nhà mái bằng to lớn. Phía sau cây cầu, trong ánh dương chói lọi, Lily có thể thấp thoáng nhìn thấy mái vòm của nhà thờ St. Paul, nơi kết thúc lễ diễu hành. Con bé hy vọng tới lúc cha

quay trở về hiệp hội, ông sẽ để họ nán lại thêm một hôm nữa để xem buổi lễ.

Cuối cùng họ tới được một tòa nhà cao lớn xây gạch đỏ với lối vào có một cái cổng mái. Trên mái tòa nhà có các chữ cái cao tới sáu phút xếp thành dòng chữ:

NHẬT BÁO COG

Tolly cười toe toét và chỉ vào biển hiệu. “Chúng ta tới nơi rồi - nơi bơi mực tất cả mọi tin tức có thể in ra được! Điều tra là lĩnh vực của họ. Họ đã đảm trách tất cả những vụ lớn - nào là Những bí ẩn Máy móc, Vụ mất tích của Khí cầu Bắc Cực, Những bí mật của Vụ trộm Động cơ hơi nước, Thảm họa đâm khí cầu Behemoth và tháp Big Ben - họ đã phanh phui tất cả những câu chuyện ấy cho bàn dân thiên hạ!”

Lily gật đầu. Chính bản thân con bé và Robert có biết chút ít về vụ cuối cùng, vì họ đã cho cô Anna tín độc quyền. Con bé cảm thấy niềm phấn khích dâng lên trong ngực mình. Tolly nói đúng, đây chính là trung tâm của thế giới báo chí. Và giờ đây con bé đang đứng ngay bên ngoài trụ sở chính của tòa báo, sắp sửa được gặp một người bạn không chỉ làm việc ở đây mà còn là một phóng viên điều tra tiên phong của tòa soạn. Thật thích thú khi nghĩ tới việc nó quen biết một người như vậy! Trong vòng tám tháng vừa qua, con bé đã đi được xa đến thế này đây, từ tuổi thơ ấu được tận hưởng sự bao bọc mà cha đã áp đặt sau cái chết của mẹ nó, và con bé cảm thấy hạnh phúc hơn nhiều vì điều đó, mặc dầu có những nguy hiểm từ thế giới bên ngoài cứ nhè nó mà lao vào.

Họ đi vòng sang mặt bên của tòa nhà và tới một cái cổng gỗ mở ra một cái sân. Tolly gõ vào cái cửa nhỏ nằm trong cổng chính, và sau một phút chờ đợi, một người đàn ông mặc áo khoác in hoa trả lời.

Người đàn ông lau mũi mình bằng một bàn tay lông lá. “Lại tới muộn à, Tolly? Hay tới lấy thêm báo? Và những ai đây thế này? Lính mới à? Cháu biết chúng ta không thể nhận thêm bất kỳ người bán báo dạo nào nữa rồi mà.”

Tolly lắc đầu. “Đây là những người bạn của cô Anna Quinn, chú Charlie ạ.”

Chú Charlie nguýt và trở ngón cái qua vai, về phía sau tòa nhà chính. “Cô ấy ở trên mái như thường lệ.”

“Cô ấy làm gì trên mái thế ạ?” Lily hỏi.

“Chị không biết sao?” Tolly ngạc nhiên. “Đó là nơi cô ấy neo khí cầu của mình, chiếc *Ladybird*, khi cô ấy tới khu này.”

* * *

Lily vác theo Malkin quần quanh cổ mình khi cùng với Robert và Tolly trèo lên một cái thang dây chạy dọc theo mặt bên của tòa nhà *Nhật báo Cog*. Mồ hôi chảy ròng ròng sau lưng Lily, còn cổ con bé thì ngứa ngáy vì bộ lông của Malkin cọ vào. Trời thì quá nóng vậy mà nó phải choàng một cái khăn lông cáo, đã thế lại còn là một cái khăn sống với mấy bàn chân bõn chồn cứ cào cấu không ngừng vào hai bên tay để trần của con bé.

Cái thang bắt đầu nghiêng một cách bất thường về một phía. Robert không dám nhìn xuống dưới. Một vài đợt thang bằng gỗ bị thiếu, và cả dây thang đang có cảm giác chòng chành đầy nguy hiểm.

“Để ý bước chân nhé.” Tolly nói khi cúi mình đi dưới chữ G khổng lồ ở cuối biển hiệu *Nhật báo Cog*.

Lily và Robert lồm cồm bò khỏi chiếc thang dây và đi theo cậu bé, họ nhận ra mình đang đứng trên một mái bằng lợp ngói trải ra phía trước họ như một đường băng chấp vá cong thành một góc chọc lên bầu trời sương khói mù mịt.

Ở phía cuối mái, giỏ khí cầu *Ladybird* đang chêm vào giữa một bộ các ống khói và được buộc vào ống khói lớn nhất như thể nó là một cái cột neo đậu vậy. Bầu khí ga của chiếc khí cầu dạt hết về một bên, những mảnh vải chấp vá của nó xẹp xuống và dính đầy bụi bẩn cùng phân chim. Phía sau chiếc khí cầu là những chóp nhọn xiêu vẹo và những mái nhà xám xịt trải dài dọc theo con sông.

Lily đặt hai ngón tay vào miệng và huýt một tiếng sáo vang qua mái nhà về phía cánh cửa đang để mở trên giỏ chiếc khí cầu.

Một giây sau, một hình dáng chắc nịch mặc chiếc áo khoác phi công to sụ xuất hiện ở ngưỡng cửa. Cô vuốt ngược một lọn tóc nâu cho khỏi vướng đôi mắt xanh dương lấp lánh của mình và tặng tất cả mấy đứa một nụ cười toe toét với đôi gò má ửng hồng. Cô Anna!

“Ới!” Cô hò. “Kia là mấy cậu nhóc phụ việc của tôi! Và cô còn thấy hai đứa mang theo một người bạn. Tolly, thật tuyệt khi gặp lại cháu đấy!” Cô vẫy tay gọi họ ngang qua mái nhà. “Chà, các cháu

còn chờ đợi gì nữa? Một thư mời Hoàng gia hả? Lên tàu đi, tất cả mấy đứa, và chú ý mấy viên ngói lở trên lối đi nhé!”

Chương 14

Tàu *Ladybird* vẫn giống hệt những gì Lily còn nhớ, với cái trần dốc nhẹ và những cái tủ ngăn kéo có góc cạnh lạ lùng. Cô Anna dẫn họ đi tới khoang mạn phải, nơi có ô cửa sổ mạn tàu đang mở, chào mời làn gió mát lành ủa vào. Ở chính giữa không gian nhỏ bé đó có chiếc ghế gỗ và chiếc bàn nhỏ tháo ra gập vào được cùng chiếc máy đánh chữ chễm chệ bên trên. Bên cạnh máy đánh chữ là một chồng toàn những tạp chí và báo, phía trên đó là một ổ bánh mì và một con dao.

Khiêm tốn nằm sau tất cả những thứ ấy là một động cơ đẩy chạy đồng hồ thu nhỏ và một cái lò đốt nhỏ xinh nhồi nhét vào đuôi tàu.

Một cái chảo rán đang rít lên trên chốc lò đốt, làm tỏa ra hương thơm nồng nàn của xúc xích, trứng và thịt xông khói, khiến Lily ứa cả nước miếng. Con bé cảm thấy cơn đói cồn cào ập tới và dạ dày nó òng ọc nghe to như tiếng động cơ hơi nước, một lần nữa Lily lại nhận ra rằng cả bọn sáng nay chưa ăn uống gì.

Cô Anna nhướn một bên lông mày vẻ thích thú. “Các cháu tới tìm cô đúng lúc đây. Cô vừa mới dừng công cuộc xào nấu vài câu chuyện kinh dị để nghỉ giải lao thưởng thức bữa ăn nhẹ.”

Cô nhắc cái chảo rán ra và lắc một cái mạnh. “Cô thích gọi đây là bữa-sáng-phụ hơn. Đây không phải bữa ăn dành cho năm nghìn

người*, nhưng có đủ đồ ăn nếu chúng ta chia sẻ với nhau.”

Tolly có vẻ tự nhiên như đang ở nhà, cậu bé cắt bốn lát từ ổ bánh mì để ở khu mạn trái tàu phía đầu kia của khoang rồi bắt đầu phết bơ lên chúng.

Cô Anna liếc nhìn Robert, Lily và Malkin đầy lo lắng. Lily tưởng đâu cô sẽ hỏi han về những chuyện đang xảy ra. Nhưng thay vì thế cô nói: “Các cháu có thích nơi neo đậu mới này của cô không?”

Lily gò mình xuống mặt bàn để ngó ra ô cửa sổ mạn tàu. “Cháu thích lắm.” Con bé cảm thán. “Cô có thể nhìn toàn cảnh London từ chỗ này!”

“Hoàn toàn có thể ấy chứ.” Tolly nói và ngưng nhiệm vụ của mình lại như thể cậu bé đang có một suy nghĩ nào đó. “Ở đây cô Anna ạ, sẽ là một địa điểm tuyệt vời để theo dõi lễ diễu hành đấy. Cô không phiền nếu cháu quanh quẩn ở đây cho tới chiều mai để kiểm chứng điều đó chứ ạ?”

“Dĩ nhiên là cô không phiền.” Cô Anna trả lời. “Miễn là cháu chuẩn bị tinh thần phải ngủ qua đêm trên sàn hành lang thôi.”

“Tuyệt!” Tolly đưa cho Lily và Robert mỗi đứa một lát bánh mì phết bơ và gặt đầu bí ỉn với họ. “Cô Anna đang trốn mấy quan khâm sai. Cô ấy đang gặp vấn đề tài chính và tờ *Nhật báo Cog* vẫn chưa thanh toán cho tác phẩm mới nhất của cô, vì vậy cô không thể neo khí cầu ở bãi neo đậu hàng hoàng được.”

“Lại tọc mạch nữa rồi hả?” Cô Anna múc một ít đồ ăn từ chảo rán ra. “Cháu quả là một Sherlock Holmes nhí đúng chuẩn đấy!” Cô phân phát cho Lily và Robert mỗi đứa một cái xúc xích, Tolly thì

được mấy lát giăm bông mỏng, còn cô giữ lại cho mình phần trứng. “Cô tin chắc chẳng bao lâu nữa cháu sẽ trở thành một phóng viên hàng đầu.”

Tolly cắn vào lát bánh mì kẹp giăm bông của mình. “Cháu sẽ trở thành như vậy nếu cô nghe được tin độc quyền giết gân về Jack Door mà chúng cháu mang tới.”

“Ồ, và cái tin đó có thể là gì?” Cô Anna hỏi.

“Chúng cháu đang tìm mẹ Selena của cháu.” Robert giải thích. “Bà ấy là con gái của ông Jack, cô biết đấy, có nghĩa là ông ấy là ông ngoại cháu, còn Finlo là cậu ruột của cháu.” Cậu cắn một miếng cái xúc xích của mình, nhưng một cơn rùng mình đã chạy dọc sông lưng cậu - câu chuyện của cậu càng lúc nghe càng kỳ quặc và đáng sợ hơn mỗi lần cậu kể ra.

“Finlo là con trai của ông Jack, chính là kẻ đã giúp ông ta tẩu thoát khỏi nhà tù.” Lily giải thích.

“Và chúng cháu nghĩ rằng cả hai người đó đang truy lùng mẹ Selena.” Robert tiếp tục câu chuyện. “Bởi vì mẹ cháu giữ chìa khóa dẫn tới nơi giấu viên Kim cương Mặt Trăng Máu.”

Mắt cô Anna mở lớn. “Mẹ cháu...” Cô nói và dường như hơi lạc mất từ ngữ của mình. Thậm chí trong một thoáng Malkin nghĩ rằng cô có thể đánh rơi mất phần bánh kẹp còn lại của cô và con cáo ước gì nó là một con thú xịn để có thể cướp từ cô rồi ăn.

Nhưng chẳng mấy chốc cô đã tìm lại được giọng nói. “Rồi các cháu đã gặp lại Jack Door chưa?” Cô hỏi. “Bọn cô có vài vụ phát giác đăng trên báo, nhưng hóa ra chẳng vụ nào là thật!”

“Ông Jack ấy có thật như cái mũi đang ở trên mặt cháu vậy.” Robert nói.

“Và đáng sợ hơn gấp đôi ấy.” Malkin bổ sung.

“Vậy là ông ta đang tìm kiếm viên kim cương?” Cô Anna hỏi. “Và muốn trả thù?”

Robert lắc đầu. “Không chỉ có vậy. Còn có thứ khác nữa. Bọn họ cần...” Cậu hít một hơi sâu, cậu có nên nhắc tới mặt dây chuyền trước mặt Tolly, người mà họ hầu như chẳng biết gì mấy? “Chúng cháu có một phần của tấm bản đồ.” Cậu giải thích. “Và chúng cháu nghĩ là mẹ cháu có phần còn lại và nắm giữ chìa khóa giải thích cho ý nghĩa của nó. Đó là lý do vì sao Jack tìm mẹ... và cả cháu nữa.”

“Vậy thì cái bản đồ đó đâu rồi?” Cô Anna hỏi. “Chúng ta cùng xem nào.”

Ngập ngừng, Robert rờ tới mặt dây chuyền trên cổ. Cậu vẫn không chắc mình có nên để lộ vật này ra không. Đây là vật duy nhất của mẹ cậu để lại và Robert không muốn rời xa nó, dù chỉ là một giây. Nhưng mà cô Anna sẽ giúp họ.

“Trời đất! Nhìn mà xem!” Đôi mắt Tolly mở lớn như hai đồng xu khi Dây chuyền Mặt Trăng lộ ra. Robert cảm thấy một thoáng khó khăn khi giao nó cho cô Anna, nhưng dường như cô cũng cảm nhận được sự lưỡng lự của cậu.

Cô tế nhị nhận lấy mặt dây chuyền và xem xét bề mặt cong lồi với những đường nét rối rắm màu đỏ như rượu Punch. “Một mặt trắng lười liềm.” Cô nói và lật ngược mặt dây chuyền lại để xem bản

đồ. “Đây có lẽ là thứ đánh dấu địa điểm.” Cô gõ vào viên đá quý đỏ độc nhất trên mặt dây chuyền.

“Chúng cháu cũng nghĩ vậy.” Lily nói. “Một điểm bắt đầu.”

“Hoặc là một điểm kết thúc.” Robert thêm vào. “Như dấu X đánh dấu địa điểm vậy.”

“Ý anh chị là đây có thể là địa điểm giàu viên Kim cương Mặt Trăng Máu?” Tolly hào hứng hỏi.

“Mấy từ này...” Cô Anna nói. “Và hình tam giác nữa - chúng là một mật mã nào đó. Có lẽ là tên địa điểm? Trừ việc chẳng có chữ viết hoa nào cả...”

“Chúng cháu đã giải mã được nó.” Robert giải thích. “Nó có nghĩa là: chảy ngầm.”

“Quá khó hiểu!” Cô Anna lẩm bẩm.

“Khó hiểu phải không ạ?” Lily trả lời. “Nhưng có một phần nữa của mặt dây chuyền - chúng cháu nghĩ bác Selena đang giữ nó. Một mặt trăng khuyết mà chúng cháu đang đoán là sẽ tạo thành một tấm bản đồ và từ khóa hoàn chỉnh.”

“Cô hiểu.” Cô Anna nói.

“Và đó là lý do chúng ta phải tìm ra mẹ cháu trước Jack.” Robert nói tiếp.

Cô Anna mở mặt dây chuyền ra và nhìn vào bức hình gia đình Robert trong đó. Cô hỏi: “Đây là bức hình duy nhất của mẹ mà cháu có sao, Robert?”

“Không ạ, chúng cháu còn có cái này nữa.” Lily lấy tờ rơi quảng cáo nhà hát của ông thanh tra rồi mở ra, để lộ bức ảnh gia đình

Door.

“Bức ảnh này chẳng có ích gì với các cháu.” Cô Anna nói. “Nó cũ quá rồi. Bà Selena lúc đó hãy còn nhỏ.”

“Chúng đã đi khắp các nhà hát với tám hình đó.” Malkin thêm vào. “Và ai ai cũng đều leng keng khiếp sợ nhà Door, họ không muốn cung cấp cho chúng cháu thông tin.”

“Không được rồi.” Cô Anna nói. “Chúng ta đừng đoán già đoán non về thông điệp hay tám bản đồ đến _ khi ta hiểu nó nhiều hơn. Nhưng may là các cháu mang thứ này đến tìm cô, chúng ta có thể sẽ đào bới được chút tin gì đó về nhà Door và Selena trong những hồ sơ của *Nhật báo Cog*.”

Cô đóng nắp mặt dây chuyền lại và cẩn trọng trả cho Robert. “Giờ thì, ăn hết sạch đi, còn có việc để làm! Cô thấy mình suy nghĩ sáng suốt hơn với cái dạ dày no căng đầy. Ngay khi ăn xong, chúng ta sẽ tới phòng hồ sơ và bắt đầu điều tra.”

“Chúng ta ạ - ý cô là tất cả chúng ta đều có thể giúp sức?” Tolly hỏi đầy hy vọng, đồng thời ngón sạch chiếc bánh của mình.

Cô Anna vỗ vai cậu bé. “Dĩ nhiên rồi, Tolly! Bọn cô cần tới mọi bộ não có thể huy động được. Và cháu lại là thám tử giỏi nhất mà cô biết... Ấy là ngoài Robert và Lily.”

“Cả tôi nữa!” Một giọng nói lạnh lạnh vang lên từ dưới gầm bàn. “Tôi là cái mũi thám tử giỏi nhất tôi từng biết đấy.” Malkin khịt mũi một cái rõ to.

“Ừ phải, cả cậu nữa, Malkin à.” Cô Anna vỗ đầu con cáo và cắn một miếng trứng rán của mình.

* * *

Cô Anna dẫn họ đi ngang qua sàn làm việc chinh ình một chiếc máy in có kích cỡ khổng lồ nhất. Tiếng ồn thật inh tai nhức óc. Những âm thanh lách cách và sầm sập vang ra từ cô máy khi một cuộn báo lớn đang bị kéo lê qua đó để sản xuất ra bản báo in hàng ngày.

Ở phía cuối của dây chuyền sản xuất, nơi những người đàn ông và người máy dỡ những trang báo đã in ra từ cỗ máy rồi xếp thành các chồng để bó lại và giao đi, cô Anna dẫn họ qua một cánh cửa và vào một văn phòng. Trong này kê đầy những giá sách cẩu bản với những tờ báo ố vàng xếp từ sàn lên tới tận trần nhà. Phía bên trên cửa là một cái đồng hồ với những đường viền được dập nổi huy hiệu của *Nhật báo Cog*.

“Đây là phòng lưu trữ hồ sơ.” Cô Anna giải thích và kéo mở ngăn tủ chứa sổ danh mục ở chính giữa căn phòng ra. “Chúng ta sẽ bắt đầu bằng cách xem một lượt hết những bài quảng cáo cho các nhà hát, những bài đánh giá và phân loại trong vòng sáu tháng qua. Nếu mẹ cháu còn đang diễn ở London, Robert à, chúng ta nhất định phải tìm ra bằng chứng nào đó về bà ấy ở đâu đó trong đồng giấy tờ này.”

Cô Anna lấy xuống các chồng báo rồi cùng Lily, Robert và Tolly chia mỗi người một chồng và bắt đầu lật giở chúng. Malkin bị cho ra rìa, con cáo quá bốc đồng và họ không muốn nó xé tung bất kỳ tài liệu quan trọng nào thành từng mảnh nhỏ trước khi họ có cơ hội đọc tới.

Mất tới gần hai tiếng đồng hồ để đọc hết những tờ báo trong thời gian sáu tháng qua, nhưng Lily vẫn không thể tìm ra được manh mối khả dĩ nào về nơi ẩn náu của Selena Door.

Cuối cùng, trong cơn tuyệt vọng, con bé cầm số báo mới nhất lên, vừa mới ra lò nóng hổi, với mực in còn đang ướt, và lật tới những bài quảng cáo.

Có một bức chân dung vẽ bằng bút chì một phụ nữ với đôi mắt nhắm nghiền và những ngón tay ấn vào hai bên thái dương đã thu hút sự chú ý của Lily. Đằng sau đầu của người đó là một vòng tròn lớn màu trắng trông giống như một vầng hào quang hoặc một quả cầu thủy tinh, hoặc là... đúng thế, Lily đã nhận ra, là một mặt trăng! Phía dưới bức hình là dòng tít chính. Con bé đọc tiếp.



CELINE D'ORE

BÀ ĐỒNG PHÁN TRUYỀN, NGƯỜI CÓ THỂ TRIỆU
HỒI CÁC LINH HỒN NHỜ VÀO NHỮNG NĂNG
LƯỢNG TỐI CỦA MẶT TRĂNG!

*Bà đồng phi thường nổi tiếng thế giới CELINE
D'ORE sẽ nói chuyện với tinh linh dẫn lối của mình.
Với việc mượn một món đồ tùy thân duy nhất, bà sẽ
nói ra vận mệnh của bạn trực tiếp trên sân khấu!*



*Biểu diễn hai lần mỗi tối, bảy và chín giờ. Buổi diễn
đặc biệt hoành tráng nhân dịp Lễ kỷ niệm diễn ra vào
thứ Bảy lúc bốn giờ chiều.*



VÉ CÓ BÁN TẠI QUẦY

**Nhà hát Tráng lệ của Những điều lạ kỳ,
phố Valentine.**

Lily vội chạy tới để cho Robert, Tolly và cô Anna xem, lúc này cô đang ngồi ở một chiếc bàn khác.

“Nhìn này!” Con bé reo lên. “Đây không thể là một sự trùng hợp, phải không?”

Robert nhìn gần vào bức hình, cố gắng đưa ra quyết định xem bức chân dung đó có giống với mẹ Selena hay không. Cuối cùng cậu nói: “Tôi không thể chắc chắn được.”

“Dù gì thì những năng lượng mặt trăng cũng khá tiềm năng...” Lily nói. “Bạn đã bảo tôi rằng Selena có nghĩa là mặt trăng, nghe cũng có vẻ giống Celine, và bạn thử nghĩ xem, Door và D’Ore cũng là cùng một tên cả thôi.”

“D’Ore cũng có nghĩa là vàng trong tiếng Pháp.” Malkin thêm vào.

“Mặt trăng vàng.” Tolly nói.

Robert đẩy chiếc mũ lưỡi trai của mình về sau đầu và ngắm soi tờ quảng cáo lần nữa. “Có lẽ đó là mẹ tôi.” Cậu nói. “Nhưng nếu đúng, bà hẳn phải biết rằng Jack đã trốn thoát khỏi nhà tù và đang khao khát tìm thấy bà chứ. Tại sao còn chấp nhận rủi ro nhường này...?”

Cậu đứng dậy và xem đồng hồ trên cửa. “Hôm nay là thứ Bảy. Ngày diễn hoành tráng - có nghĩa là buổi diễn kế tiếp của bà bắt đầu trong chưa tới một tiếng nữa. Chúng ta nên tới và xem đó có phải là bà không và lập tức cảnh báo bà.”

“Cô Anna, cô sẽ đi cùng bọn cháu chứ?” Lily hỏi. Đột nhiên con bé cảm thấy khá bất an về tất cả mọi thứ.

Cô Anna lắc đầu. “Cô không đồng tình với những buổi lên đồng. Chúng rất vớ vẩn. Ngoài ra, cô muốn tìm hiểu thêm chút ít về Dây chuyền Mặt Trăng này - chắc chắn phải có gì đó đề cập đến nó đâu

đó trong đồng hồ sơ lưu trữ. Nhưng mà Tolly sẽ dẫn các cháu đi, thằng bé biết phố Valentine. Cô sẽ gặp các cháu ở bên ngoài rạp sau đó.”

“Xin cô mà.” Robert nài nỉ. “Chúng cháu cần cô giúp.”

Cô Anna lắc đầu. Cô nói: “Cô còn quá nhiều việc để làm.”

“Cô không thể để vài việc lại để làm sau sao?” Lily hỏi.

“Thôi được.” Cuối cùng cô cũng mỉm lòng. “Cả hai đứa đều mè nheo thì sao cô từ chối nổi đây...? Để cô xong việc ở đây trước đã. Hai cháu đi trước và mua vé đi, nhưng đừng có đi vào trong mà không có cô đấy. Cô sẽ gặp lại mấy đứa ở chỗ đó nhanh thôi, cô hứa.”

* * *

Họ băng qua cây cầu Blackfriar bắc ngang dòng sông Thames, sau đó đi theo đường ray tàu hỏa phía sau những ngôi nhà mái bằng xuôi theo bờ sông. Dọc theo những con phố nhỏ, người ta đang trang trí cho những ô cửa sổ và cửa đi trước nhà bằng những dải ruy băng và tranh vẽ Nữ hoàng để chuẩn bị cho lễ diễu hành ngày mai.

Khi rẽ vào phố Valentine, bọn trẻ nghe thấy tiếng vỗ ì oạp từ con sông phía trước. Một làn gió mát mang theo mùi hôi của rêu cuộn lên từ nước sông, xua tan đi cái nóng tháng Sáu oi nồng xám xịt. Mùi của bụi và khói than bốc lên từ những ngọn lửa cháy trong các lò than dọc phía trước khiến cho mắt và mũi Lily cay xè. Khói xám lơ

lững trôi qua con đường rải đá cuội, khiến Robert phải bịt mũi ho hắng.

Malkin chẳng hề hấn gì thì lon ton chạy bên cạnh họ. Bởi lẽ con cáo không cần thở nên bầu không khí của thành phố không làm nó ngột thở như với con người.

Tolly dường như cũng ổn. “Sương mù đen của London đầy khói bụi.” Cậu bé nói. “Người ta thỉnh thoảng cũng phát bệnh vì khói, nhưng em thì không. Em đã quen rồi.”

Họ theo chân Tolly đi dọc con phố Valentine, lướt qua những người đang vác trên mình các sọt và thùng.

Con đường uốn quanh ở góc, đi qua những đám trẻ con lêu lổng tụ tập ở bến cảng.

Ở phía ngoài sông, những con thuyền đã neo đậu thành ba hàng. Những chiếc khí cầu được neo với nhiều hình dạng và kích cỡ trôi nổi phía trên dòng nước, lướt qua những đám mây. Bến cảng tấp nập người mang theo những món đồ dự trữ vào phút cuối để dành cho Lễ kỷ niệm sáu mươi năm.

Tiếp tục đi xa hơn, họ tới góc cuối cùng trông có vẻ độc hại của bến tàu, nơi những đồ phế thải thùng lỗ chỗ nằm chềnh ềnh như những con cá voi mắc cạn vào nơi nước nông của dòng Thames. Những tấm mạng nhện kỳ lạ làm bằng kim loại, những khung xương của khí cầu hoen gỉ tập hợp lại cùng những người buôn phế liệu, những đứa bé nhặt than bùn và những kẻ bới rác - những thân hình còng còng trong những chiếc áo khoác và quần rách rưới đang lồm cồm bò quanh những bề mặt gồ ghề xương xẩu để cố nạy cho ra

một cái hộp an toàn có vẻ còn dùng được hay dính vít từ xác tàu - bất kể thứ gì có thể đem bán được.

Tolly dẫn Lily, Robert và Malkin đi qua những thứ đồ nát đó và đi dọc cầu tàu, tới nơi một thủy thủ đang xếp gọn dây thừng lại. Tolly dừng lại và nói chuyện với anh ta.

“Chúng em đang tìm Nhà hát của Những điều lạ kỳ.”

Anh thủy thủ gật đầu. “Ở cuối bến tàu. Cẩn thận nhé! Đó là một nơi nguy hiểm - một ngôi nhà của các linh hồn, họ nói vậy đấy.”

Lily linh cảm thấy một điềm báo.

Họ cảm ơn anh chàng kia và gấp gáp chạy dọc cầu tàu về địa điểm mà anh đã chỉ giúp.

Đó là một tòa nhà nhỏ với mái vòm gỗ. Những viên gạch đã được sơn màu xám xịt và những khuôn mặt ma quỷ hiện ra mờ ảo được vẽ bằng phấn trên những cửa chớp. Bóng của một chiếc khí cầu nào đó dạt qua mái nhà làm đám quạ sợ hãi. Chúng kêu quạ quạ và bay đi, đập cánh ngang qua biển hiệu sơn trắng giờ đã bạc màu được gắn trên tường gạch của ngôi nhà với những con chữ cao sáu phút đồng dạng ghi tên nơi đó chính là: Nhà hát Tráng lệ của Những điều lạ kỳ.

Chương 15

Dù biển hiệu ghi là vậy, nhưng chẳng có gì thực sự tráng lệ ở Nhà hát Tráng lệ của Những điều lạ kỳ. Nhìn từ bên ngoài, có cảm giác đó là một cửa hàng xiêu vẹo hơn là một hội quán có tiếng tăm. Họ bước từ khu vực bến cảng với hơi nóng oi bức vào trong bóng râm mát mẻ của một hành lang nhỏ.

Một bất bán vé nhỏ choán hết cả không gian. Phía sau đó, xuyên qua một cái cổng tò vò, Robert có thể lờ mờ nhìn thấy một sảnh chờ rộng nhưng nhúc người, tất cả đều trò chuyện căng thẳng trong lúc chờ đợi vào thính phòng. Một cảm giác bối rối khủng khiếp dâng lên trong người khi cậu cùng Lily tiến gần vào quầy bán vé.

Một cô bé đang ngồi sau ô cửa sổ để mở, làm râm nho nhỏ với chính mình, mãi mê chìm đắm với một cuốn truyện kinh dị. Mái tóc sẫm màu của cô bé xòa ra trước mặt trông như một mớ dây điện rối rắm, còn đầu thì cúi gằm vào trang sách khi cô bé đọc cuốn mà Lily chắc chắn là *Tạp chí các vụ ám sát bí ẩn*. Nếu mà Lily có thể dụ cô bé kia trò chuyện cùng thì có khi sẽ lượm lặt được vài thông tin nào đó.

Tolly vào rạp sau cùng, cậu bé đóng cửa mặt tiền lại tạo ra tiếng động vang rền, và cuối cùng cô bé kia cũng ngước lên nhìn, nhăn

nhỏ cười với mấy đứa. Cô bé có gương mặt trắng trẻo và đôi lông mày rậm, và có thứ gì đó ở cô bé này có vẻ quen thuộc khủng khiếp.

“Bọn chị đang tìm bà Celine D’ore, bọn chị cần nói chuyện với bà ấy.” Lily bảo cô bé.

Cô bé nhún vai. “Bà ấy đang chuẩn bị cho buổi diễn đặc biệt. Bà ấy sẽ không gặp bất kỳ ai trước đó đâu, bà ấy bảo điều đó sẽ phá rối sự cân bằng tinh hoa phát tiết của mình.”

“Tôi sẽ phá rối cái sự cân bằng tinh hoa phát tiết của bà ta...” Malkin gầm gừ. “Nếu mà bà ta không đồng ý cho gặp.”

“Suýt!” Robert bảo con cáo. Cậu quay sang phía cô bé. “Em có cho rằng bọn anh có thể gặp bà ấy sau buổi diễn không? Bọn anh có thể đợi.”

Cô bé lắc đầu. “E là bà ấy không nhận bói riêng cho ai nữa đâu, bởi vì có chuyện gia đình.”

Lily tì một tay lên quầy vé. “Có phải em đang đọc cuốn *Tạp chí các vụ ám sát bí ẩn* không?”

Cô bé đóng cuốn truyện lại. “Sao vậy, ừ, đúng rồi!”

“Bạn của bọn chị đã viết cuốn đấy.” Lily nói.

“Thật hả?” Cô bé có vẻ bị ấn tượng.

“Ừ.” Lily nói. “Cô ấy sẽ tới đây nhanh thôi.” Con bé nhìn gần vào bìa sách. “Tập số năm mươi hai. Đó là tập có nhân vật Sweeney Todd phải không?”

Đôi mắt cô bé rực sáng lên. “Đó là nhân vật yêu thích của em... Em đã đọc nó ít nhất cả chục lần rồi. Tên các anh chị là gì?”

“Chị là Lily Hartman.” Lily nói. “Và đây là anh trai của chị, tên Robert. Đây là hai người bạn của bọn chị, Tolly và Malkin.”

Cô bé mở cửa bên của phòng bán vé và bước ra ngoài. Đứng giữa họ, trông cô bé nhỏ nhắn hơn là sau khung cửa sổ. Cô bé có lẽ chỉ chừng chín hay mười tuổi. Qua khe hở của cánh cửa, Lily đề ý thấy có một chồng gối mềm trên ghế cô bé ngồi và một hộp thiếc đựng bánh nằm trên sàn để cô bé đứng lên - đó là mấy chiêu trò để cô bé này nhìn có vẻ cao hơn trong khung cửa sổ phòng vé.

“Em tên là Caddy.” Cô bé cúi xuống cạnh Malkin và gãi cằm con cáo.

Con cáo rừ rừ khoan khoái và cắn yêu một cái nhẹ nhẹ vào đuôi mái tóc rối bời của Caddy. Malkin thân thiện hơn rất nhiều so với những lần Lily chứng kiến con cáo xử sự với những người lạ khác, con bé tự hỏi có điều gì ở cô bé có thể xoa dịu được con cáo như vậy.

Caddy cầm cái khóa lên dây cót của Malkin đang đeo quanh cổ con cáo. Ở phía đầu chìa khóa là lô gô cũ có trên những máy móc của Hartman và Silverfish, và cô bé mỉm cười khi xem nó. “Con cáo của anh chị là thú máy của nhà Hartman! Thật tuyệt diệu làm sao!” Caddy thả chìa khóa ra và đột ngột đứng thẳng dậy. “Dù sao thì anh chị muốn gặp bà D’Ore để làm gì thế?”

“Đó là chuyện riêng.” Robert cắt ngang. “Nhưng đây là chuyện cực kỳ quan trọng mà bọn anh muốn nói với bà ấy.”

Caddy trở nên lỗ mãng hơn. “Chà, em chắc chắn sẽ bảo bà ấy là anh chị muốn được gặp mặt. Nếu anh chị may mắn, bà ấy có thể sẽ

đồng ý gặp anh chị sau buổi diễn. Dẫu vậy xem bói riêng thì thường mất ba bảng.”

“Bọn chị không có đủ từng ấy tiền.” Lily nói.

“Chà, vậy thì buổi biểu diễn chỉ tồn có sáu xu thôi.” Caddy nói với Lily. “Nó cực kỳ xuất sắc. Có những hồn ma hiển linh và tất cả các thể loại, ấy là khi những vì sao xếp thẳng hàng..

“Nghe vui đấy.” Tolly nói.

“Nghe chán chết thì có ấy.” Malkin bực bội nói, con cáo vẫn còn đang khó chịu vì cô bé ngừng nựng mình.

“Nếu bọn anh mua vé, em có thể thuyết phục bà D’Ore gặp bọn anh sau đó không?” Robert hỏi.

“Em sẽ cố hết sức.” Cô bé trả lời. “Nhưng em không thể hứa trước điều gì. Như em đã nói, bà ấy từ chối gặp tất cả các vị khách tuần vừa rồi.”

Lily lấy ví từ túi áo ngoài ra. “Làm ơn cho chị bốn vé xem buổi diễn vậy.”

“Tổng cộng là hai si-linh.” Caddy xé bốn tờ vé ra từ một cuộn giấy, trong khi Lily đặt những đồng cuối cùng số tiền của con bé lên bàn.

“Đây.” Con bé nói khi đếm đủ tiền. “Chúng ta hết sạch tiền rồi đấy, Robert. Tôi hy vọng bà Celine D’Ore này chính là người chúng ta đang tìm kiếm.”

“Nói để anh chị biết nhé.” Caddy nói khi vét đồng tiền của chúng. “Là em thì em chẳng cho con cáo vào làm gì đâu.”

“Ồ, bốn vé không phải cho con cáo.” Robert nói. “Đó là dành cho cô bạn Anna của bọn anh, anh đoán là cô ấy sẽ tới đây sớm thôi.”

“Không được vào muộn sau khi buổi diễn đã bắt đầu đâu ạ.” Caddy nói.

“Và chính xác là khi nào bắt đầu?” Lily hỏi. Chuyện này bắt đầu có vẻ là một ý tưởng tồi tệ mất rồi. Cô Anna đã bảo họ không được vào nếu không có cô.

“Ngay bây giờ, dĩ nhiên là vậy.” Caddy sập cái cửa chớp của phòng vé xuống. “Đi thôi.” Cô bé vui vẻ nói. “Em sẽ đích thân dẫn anh chị vào nhà hát.”

“Chẳng phải chúng ta cần đợi cô ấy sao?” Lily hỏi. Nhưng những đứa khác đã theo chân Caddy luồn lách qua đám đông mà Lily đoán phải có đến gần trăm người đứng kín cả sảnh đợi rộng lớn. Tất cả bọn họ đều trông hơi nhếch nhách nếu so với những khán giả ở West End mà con bé từng thấy quanh khu phố Strand hôm trước, và ai nấy đều la lối đầy sốt ruột để được vào xem buổi diễn.

Malkin đánh hơi giày của từng người. Những cục vữa và son mạ vàng rơi lả tả từ trên trần xuống rải rác khắp chân họ. “Trong này có mùi của nấm mốc và những đồ đạc rẻ tiền của nhà hát.” Con cáo tuyên bố. “Hãy đi tìm bà Celine D’Ore này và ra khỏi nơi đây trước khi tôi ngộp thở.”

Lily lờ con cáo đi. Con bé bị phân tán sự chú ý bởi người nào đó trong đám đông, một khuôn mặt mà nó nghĩ mình nhận ra được - đó không phải Jack hay Finlo, mà một người khác mà con bé không thể xác định nổi. Ông ta mày râu nhẵn nhụi, ngoại trừ bộ ria mép được cắt tỉa gọn gàng. Con bé nhìn ông ta kĩ hơn, nhưng ông ta đã quay

sang nói chuyện với một người bạn - một người có dáng vẻ cao lớn, oai vệ và trịnh trọng với bộ râu trắng phau - và rồi Caddy đẩy con bé đi qua.

Họ đã tới được đầu bên kia của căn phòng. Bên dưới cái bảng ghi số ghế hình chiếc lá bằng vàng có hai cánh cửa lộng lẫy gắn kính mờ. Caddy mở hai cánh cửa ra.

“Thưa quý ông và quý bà.” Cô bé nói. “Xin vui lòng tới chỗ ngồi, buổi diễn chuẩn bị bắt đầu!”

Đám đông bắt đầu lao xao ngồi vào chỗ. Lily tụt lại phía sau, nắm chặt tấm vé trong bàn tay ướt nhẹp mồ hôi của mình. Những dòng chữ in mực trên chất giấy xám xịt rẻ tiền đã nhoen hết cả vào da con bé. Nó nhìn quanh những gương mặt đi ngang qua để tìm hai người đàn ông lạ mặt giữa đám đông, nhưng dường như họ đã biến mất hoàn toàn. “Phải chăng chúng ta nên đợi cô Anna?” Con bé lại gọi về phía những đứa còn lại. Thế nhưng hai đứa kia không nghe thấy, họ đã chìm ngấm vào khán phòng, giữa một biển đầu người. Chẳng mấy chốc Lily cũng nhận ra chính mình cũng đang bị xô vào đó.

* * *

Khoảng hai chục hoặc ba chục hàng ghế của khán phòng nhỏ đã được lấp đầy rất nhanh. Chỉ còn vài chiếc ghế đã sờn bị bỏ trống đằng trước, bên dưới những đèn chiếu đốt bằng khí ga đặt phía trước sân khấu, Lily nghĩ cái mái vòm sân khấu chắc một thời phải uy nghi lắm, nhưng ngày nay nó trông nhạt nhòa, những hình thù trong thiết kế của nó đều đã nhợt màu và bong tróc cả.

Robert co người ngồi ở hàng trước với những đứa khác, tay nắm chặt sợi dây chuyền đeo quanh cổ để chắc rằng nó vẫn còn nguyên ở đó. Nếu người phụ nữ tên Celine này là bà Selena và có thể nhìn thấy được thế giới bên kia, vậy thì mẹ chắc hẳn biết rằng ba đã qua đời và nhận ra Robert đang cố tìm mình. Làm sao cậu có thể đối mặt với một người đã biết hết mọi chuyện mà vẫn không liên hệ gì với cậu? Khi một vài người cuối cùng xôn xao ngồi vào chỗ và bắt đầu lấp đầy các góc phía đằng sau, Robert bắt đầu thấy hơi nôn nao trong người.

Lily nhìn phía trên những đầu người trong đám đông để tìm cô Anna, nhưng đã quá muộn. Caddy đang rời đi, đóng các cửa thoát hiểm đằng sau cô bé lại. Lily cố không lo lắng và ngồi xuống bên cạnh Robert. Malkin bò dưới chân con bé và ngáp một tiếng về hờ hững. Tolly lấy vài hạt lạc từ trong túi áo ra và bắt đầu bóc, thả những chiếc vỏ rơi vung vãi trên sàn nhà quanh con cáo.

“Coi chừng nào!” Malkin sửa lên ăng ẳng và lườm cậu bé một cái.

“Sao nào?” Tolly nói. “Chẳng phải đây là rạp hát sao?”

Lily sắp sửa bảo hai đứa trật tự thì với một âm thanh nghe như tiếng cọt kẹt của bể lò rèn, rèm an toàn kéo lên để lộ một bức màn nhung đỏ đã xác xơ với những họa tiết trang trí màu hoàng kim.

Kèm theo một tiếng rít xì xì, những ánh đèn trong khán phòng mờ đi. Đám đông lầm rầm khi đèn sân khấu rọi xuống vòng tròn mặt trắng màu trắng trên tấm màn. Lily đan hai bàn tay vào nhau, rùng mình trước điềm báo chẳng lành. Rồi ánh đèn tắt đi và những đèn

trước sân khấu mờ dần rồi tắt ngấm, nhấn chìm sân khấu vào màn tối.

Một quãng thời gian dài trôi qua, Robert nắm lấy mặt dây chuyền. Nỗi khiếp sợ lạnh toát ập tới rồi dường như thấm sâu tới xương tủy cậu. Có gì đó không đúng. Không giống như cậu đã tưởng tượng về việc đoàn tụ với mẹ. Nỗi sợ hãi dâng lên bên trong cậu như nước đổ vào cốc vậy... Cậu nháp nhồm trên ghế. Cậu tha thiết muốn rời khỏi đây, nhưng bất thành lình...

BỤP!

Ánh đèn sân khấu bật sáng trở lại. Đứng ở trung tâm sân khấu là một phụ nữ khoác áo choàng không tay bằng lụa trắng và mặc một chiếc váy nhưng xanh đính đá quý, có cổ áo dựng cao ôm lấy mái tóc được búi cao trên đầu giống như một đám mây đông đen như mực.

Bà giơ hai tay vào không khí và chấp hai lòng bàn tay vào phía trước mình rồi cúi nhẹ một cái. Khi bà đứng thẳng dậy, ánh đèn sân khấu lập lòe rọi sáng khuôn mặt bà. Bà có một cái mũi cứng cáp, hai bên gò má hõm sâu và đôi mắt tò mò màu nâu đỏ - giống mắt Robert - được nhấn nhá bằng đường kẻ bút chì màu đen. Bà sống người nhìn khán phòng đầy ắp, hai bên lông mày của bà nhướng lên như hai nét gạch ngang bằng than. Trong thoáng chốc, trông bà như thể bị ngợp bởi nỗi sợ sân khấu. Lily định nói như vậy với Robert, nhưng miệng Robert đang há ra và những khớp ngón tay trắng xương xẩu của cậu bám chặt lấy ghế ngồi.

“Bạn có nghĩ...” Con bé hỏi.

“Là bà ấy.” Robert ngắt lời con bé. “Mẹ tôi.”

Celine khẽ cười và chuyển động đôi tay mình. Hai bức màn đỏ phía sau bà mở ra, để lộ một phòng nền màu chàm chi chít những vì sao làm từ các hạt thủy tinh rất hợp với những viên đá đính trên váy bà. Chúng lấp lánh sáng trong ánh đèn rọi cho tới lúc có cảm giác như thể những chòm sao chiêm tinh đang trôi nổi giữa chúng, làm hiện lên những cung hoàng đạo và những tạo hình khác của thiên giới.

“Nhìn đây, chiếc tủ đựng linh hồn.” Celine nói.

Ánh đèn sân khấu rời khỏi mặt bà để chiếu rọi một chiếc tủ gỗ quét sơn đen bóng có kích cỡ bằng một con người đang đứng cao ngạo ngẫ. Một vòng tròn trắng tỏa sáng từ giữa cái tủ giống như một mặt trăng xà cừ. Một đường mảnh cắt đôi mặt trăng ở ngay chính giữa. Chắc hẳn đó là mép của hai cánh cửa gắn vào mặt trước hộp. Và thực ra, khi Lily nhìn kĩ hơn, con bé thấy có một cái tay cầm nhỏ bằng thủy tinh ở hai bên đường mảnh này.

Celine bước tới và nắm lấy hai bên tay nắm, mở hai cánh cửa ra để lộ phía bên trong tủ. Đen tối như cái chết, bên trong tủ dường như hút cạn ánh sáng chiếu vào.

“Đây là cánh cổng đi tới thế giới khác. Giọng của Celine vang và đầy quyền lực, nhưng nó hàm chứa sự sắc lạnh trong âm điệu bí ẩn du dương. Bà khua một bàn tay khắp bên trong hộp. “Hiện giờ không gian này trông rỗng, nhưng chỉ bằng vài lời nói, ta sẽ triệu hồi tinh linh dẫn lối của ta xuất hiện.”

Celine vỗ hai tay vào nhau. “Tinh linh thường hóa thân trong hình dáng của một bé gái vô hại, nhưng thật ra đó là một kẻ nguy hiểm.

Đừng chọc giận hay làm nó bực mình, bằng không nó có thể đánh trả bằng sức mạnh của mình.”

“May mắn thay chúng ta có những cách để tự bảo vệ chính mình.” Celine bước tới trước sân khấu, nơi xuất hiện một cái ghế gỗ và một cái bàn với cốc nước. Bà lấy một vật nhỏ xuống từ trên bàn và giơ nó lên cao để cho nó lấp lánh trắng trong ánh đèn. Đó là một mẫu phấn.

“Trước khi ta thực hiện việc triệu hồi, ta phải vẽ một ngôi sao năm cánh để ngăn những thứ khác xâm phạm vào thế giới của chúng ta từ vùng đất chết chóc.”

Nói rồi Celine cúi xuống và vẽ một vòng tròn quanh cả bốn mặt của chiếc hộp. Bà vẽ vòng tròn thứ hai cho cái tủ và di phấn thành hình một biểu tượng ngôi sao trông có vẻ kỳ dị nằm bên trong chu vi hình tròn đó.

Sau đó bà quay trở về phía trước sân khấu, uống một ngụm nước nhỏ rồi ngồi xuống chiếc ghế gỗ.

Ngay khi ngồi yên vị trên ghế, bà nhắm nghiền mắt lại, đặt hai ngón tay lên thái dương và bắt đầu ngân nga nhỏ một giai điệu với chính mình. Dần dà, chậm rãi, bà nhả thêm những từ ngữ, âm phát ra ngày càng lớn, cho tới khi những tiếng vang của bài hát lấp đầy hết cả không gian.

Bài hát lúc đầu nghe có vẻ vô nghĩa, nhưng chẳng mấy chốc nó vang vọng và biến thành những cụm từ thực sự mà Robert có thể hiểu được.

“Ta khẩn cầu, hồi những linh hồn từ nơi xa xôi nhất.” Selena hát, giọng bà trầm bổng và rung động với giai điệu lạ lùng của lời hát.

“Rời khỏi âm ty và lướt cánh bay, thoát khỏi cõi không sao thiên miên bất diệt.

Ta gọi người tới, từ giấc ngàn thu bất tử.

Xuôi theo những con đường gió thổi, dẫn lối soi bước bởi ánh trăng.

Hãy đi theo khuôn trăng khuyết ấy.

Chúng ta đang chờ người xuất hiện đây...

Hãy mang tới tri thức vĩnh hằng, và thức dậy...

NGAY!”

Một tiếng RẮC! Vang vọng khắp xung quanh nhà hát.

Ánh mắt của Robert nhảy vọt về phía chiếc tử linh hồn, và trái tim cậu bỏ lỡ mất một nhịp, vì ở trong đó không còn trống nữa. Kìa, trong ranh giới đen ngòm có một hình dáng ma quái với một khuôn mặt tái nhợt chết chóc đứng đó.

Chương 16

Bên trong chiếc tủ, hình dáng chết chóc với khuôn mặt tái nhợt lơ lửng giữa không gian. Áo choàng trắng và mái tóc vàng dài của cô bé cuộn cuộn lên trong màn đen như thể đang ở sâu dưới nước vậy. Căn phòng trở nên lạnh hơn. Có vẻ như cô bé tinh linh kia đã đem cái lạnh giá của mùa đông theo mình. Celine run rẩy, quấn khăn choàng chặt hơn quanh vai bà, ánh sáng quanh bà mờ dần và bạc đi.

Với một tiếng rít lớn, cô bé ma quỷ thức giấc. Lily nín thở. Đôi mắt của linh hồn đang lộn ngược vào trong đầu, nhưng có cảm giác như thể cô bé vẫn còn đang chăm chú nhìn sâu bên trong trái tim của mỗi người.

Thậm chí ngay Malkin bình thường chẳng e sợ điều gì mà giờ cũng đang run lẩy bẩy bên dưới ghế Lily - con bé có thể cảm thấy đuôi con cáo đang run như cây sậy bên cạnh chân mình. Con bé ước gì cô Anna ở đây cùng mấy đứa để thể hiện sự khinh bỉ lên toàn bộ sự việc này. Sao cô vẫn còn chưa tới nhỉ? Phải chăng cô bé Caddy ở hành lang từ chối cho cô vào?

“Xin hãy chào đón tinh linh dẫn lối của ta.” Celine đang nói. “Ta gọi cô bé là Vô danh. Cô bé ấy đã chết cách đây chừng bốn mươi năm. Cô bé qua đời khi còn nhỏ và đã lưu lạc ở địa ngục kể từ đó, lê

bước trên những con đường mù mịt vỡ nát. Trong thời gian đó, cô bé đã gom góp cho mình rất nhiều nghệ thuật siêu nhiên và hắc ám...”

Celine đứng dậy từ ghế của bà và nói chuyện trực tiếp với linh hồn đang trôi lơ lửng. Giọng của bà nghe bình tĩnh và trầm thấp, nhưng có một nỗi hoảng hốt chấn động thoáng qua lời nói của bà, như thể bà vẫn không hoàn toàn biết chắc những điều mà hồn ma sẽ làm.

“Vô danh, ta khẩn cầu ba lần để mi mang về những người yêu dấu đã mất của những con người đang hiện diện tại đây để chúng ta có thể nói chuyện cùng họ. Mi có sẵn sàng gọi họ tới không, Vô danh?”

Bóng ma trong tủ chậm rãi gật đầu đồng ý. “Ta sẵn sàng.” Con ma khò khè nói, giọng của nó lớn và vỡ vụn, lan truyền khắp nhà hát rồi chậm chậm tan biến như một làn khói tỏa.

Celine bước về phía ánh đèn trước sân khấu và đi xuống vài bậc thang dẫn tới khán phòng. Bà dạo bước dọc theo lối đi đằng xa và ánh đèn sân khấu rọi theo sau bà, làm ẩn hiện những cái bóng đen lên da bà. Robert, Tolly và Lily phải nghển cổ để theo dõi khi bà nhẹ nhàng di chuyển giữa những hàng ghế đông nghịt.

Bà dừng lại bên cạnh một quý ông lớn tuổi và cầm lên thứ gì đó từ cánh tay đang chìa ra của ông.

“Vô danh, ta đang cầm thứ gì trên tay đây?” Celine hỏi. Bà quay lưng lại phía sân khấu và Lily có thể thấy mắt bà đờ đẫn. Trong trạng thái xuất thần của mình, có vẻ như bà không còn thấy ai trong căn phòng nữa.

Một giây dài đằng đẵng trôi qua và sau đó linh hồn trả lời bằng giọng rin rít khò khè của nó. “Đây là ngài McNally.” Nó nói. “Và bà đang giữ chiếc nhẫn hồng ngọc với móc gài bằng bạc mà ngài ấy đã tặng vợ mình vào sinh nhật lần thứ ba mươi lăm của bà ấy. Amelia thân yêu, tính đến tháng Sáu năm nay, đã qua đời được ba năm.”

Khuôn mặt người đàn ông chuyển sang màu đỏ vì kích động. “Đúng thế! Tôi muốn biết... Tôi... Tôi muốn biết bà ấy có ổn không?”

“Bà ấy đang ở bên cạnh mi, phải không Vô danh?” Đôi mắt Celine ngân ngấn nước.

Linh hồn gật đầu. “Tóc của bà ấy được buộc lại và có màu trắng, bà ấy còn có đôi mắt xanh đáng sợ.”

“Chính là bà ấy.” Người đàn ông nức nở, quệt tay lau mắt.

“Bà ấy muốn ông biết là mọi thứ đều ổn. Bà ấy sống yên bình và đang dõi theo ông. Bà ấy muốn tôi nói với ông rằng ông có thể bán chiếc nhẫn nếu cần. Và bà ấy nói hãy cho đi những món đồ còn lại của bà ấy, những bộ quần áo cũ mà ông đang cất trong ngăn tủ ấy. Bà ấy bảo đã tới lúc ông bước tiếp cuộc đời của mình.”

Người đàn ông hít một hơi sâu và khẽ cúi đầu để cảm ơn linh hồn.

Celine đưa trả lại chiếc nhẫn vào tay ông ta và bước tiếp. Bà đang tới gần hơn nhưng lại quay sang bên và dừng chân cạnh một quý bà ăn mặc thanh lịch, người đang giơ ra một chiếc trâm cài mũ hình bướm dính đá quý.

Celine nhận lấy vật đó và dường như lại một lần nữa tập trung vào thứ gì đó xa xôi lắm. “Mi có biết thứ này không, Vô danh?” Bà

hỏi linh hồn.

Linh hồn trả lời chắc nịch: “Một chiếc cài mũ tới từ Pháp với một viên đá hổ phách được đánh bóng gắn trong một hình trang trí con bướm bằng bạc, được mua ở Paris bởi mẹ của cô Lomax... Tên bà là Ida.” Linh hồn dịch chuyển và cúi đầu xuống, mái tóc dài màu vàng của nó xòa xuống bản thảo quanh viên hai hốc mắt cháy sém. Sau đó, nó tiếp tục nói: “Cô tìm thấy chiếc trâm này tuần trước, cô Lomax ạ, khi nó rơi xuống từ một cái hộp trên giá phía sau tủ quần áo. Mẹ cô muốn cô biết rằng bà đang ở cạnh tôi. Bà đã giấu chiếc trâm ở đó cho cô. Để cô luôn giữ nó như là một kỷ vật gợi nhớ về bà..

Celine quay đi và bước ngược lại lối đi rồi đi dọc theo phía trước sân khấu. Bỏ qua những vị khách quen thuộc, bà rảo bước về phía mấy đứa. Giờ bà chỉ còn cách họ chưa đầy ba bước. Bà dừng lại ở ghế của Tolly, nhưng cậu bé chẳng có gì để đưa cả, chỉ có mấy cái vở lục và một mẫu bút chì, mấy thứ này thì Celine từ chối.

Và rồi, bà tới cạnh Lily. Lily rờ vào trong túi tìm thứ gì đó. Nhưng tất cả những gì con bé có thể tìm được là viên đá có hóa thạch vỏ ốc của mẹ. Nó đưa viên đá ra và bà Celine nắm nó trong lòng bàn tay mình, nhắm mắt lại.

“Thứ ta vừa được đưa cho là loại đồ gì vậy, linh hồn?”

“Đó là một con cúc đá.” Linh hồn trả lời. “Nó từng thuộc về mẹ của cô bé này, bà Grace Hartman. Bà ấy đang ở cạnh tôi ngay giây phút này. Bà ấy nói đã tìm thấy hóa thạch này ở vịnh Braklesham nơi cả gia đình ba người đã tới cùng nhau vào kỳ nghỉ nhiều năm trước, Lily ạ, khi đó chị chưa tới sáu tuổi. Bà ấy yêu thích săn tìm

hóa thạch, đặc biệt khi có chị đồng hành. Bà ấy luôn nhớ tới chị, nhưng bà ấy vui vì chị vẫn còn giữ chiếc hộp gỗ hồng sắc với những món quà của bà bên trong đó, và cả chiếc ví của chị, với rất nhiều báu vật bên trong từng thuộc về bà. Và trái tim nữa, Lily à, bà ấy vui vì chị có một trái tim tốt! Bà ấy nói chị phải tha thứ cho cha mình, cuối cùng ông ấy sẽ hiểu những điều chị có thể làm và nhận ra chị không phải là một đứa con gái vô dụng mà là một cô gái có trái tim mạnh mẽ, có thể tự chăm lo cho bản thân. Và sức mạnh ấy của chị sẽ tồn tại mãi mãi.”

Lily bấm móng tay vào cánh tay để ngăn mình run rẩy. Con bé chưa từng nghĩ về mẹ kể từ lúc đặt chân vào nơi này. Nó thậm chí chưa từng nghĩ rằng Vô danh có thể nói chuyện với nó.

“Bà ấy yêu chị, Lily ạ.” Linh hồn tiếp tục nói. “Và bà ấy muốn chị ghi nhớ những gì bà ấy đã nói với chị trong thời khắc hai người nói chuyện với nhau lần cuối. Bất kể vấn đề của chị có là gì, bất kể câu hỏi nào, chị cũng phải tin tưởng vào con tim mình. Trái tim sẽ đưa ra những lựa chọn đúng đắn.”

Bàn tay Lily nháy bắn lên ngực nó. Trái tim máy bên trong đó đang run rẩy kích động. Làm sao linh hồn có thể biết được những chuyện như vậy? Phải chăng đây là sự thực, rằng mẹ nó đang nói chuyện từ thế giới bên kia? Và còn nữa, có thứ gì đó rất quen thuộc về bà, ngay cả khi bà đang giấu mình bên trong chiếc tủ sâu hoắm đầy bóng tối kia...

Celine đặt lại viên đá vào tay Lily - nó hãy còn ấm vì hơi người nhưng vì lý do nào đó lại có cảm giác nặng nề hơn. Nặng như một tảng đá. Lily nắm chặt nó trong lòng bàn tay mình và quay sang

Robert để nói gì đó, nhưng mặt cậu bạn lúc này đang chứa đầy nỗi kinh hãi.

Celine đã bước khỏi chỗ Lily và đang đứng ngay cạnh Robert.

Bà vén tóc ra đằng sau tai và tiến tới gần hơn, ánh mắt bà hạ xuống sợi dây chuyền đang lấp lánh sáng trên cổ Robert. Bà ra dấu về phía đó: “Cháu cũng đã mất người thân.” Celine nói. “Ta có thể cảm nhận được nỗi đau mất mát đang gặm nhấm cháu. Thứ này xưa kia từng thuộc về họ sao?”

Robert gật đầu.

“Sẽ chỉ mất một giây thôi.” Celine thì thầm. “Vô danh không thể gọi ai đó tới cho cháu trừ khi cháu cho ta giữ kỷ vật đó.”

Robert cảm thấy nhói lên lo lắng khi tháo móc gài và tuột mặt dây chuyền ra khỏi cổ mình. Sẽ ra sao nếu mẹ không nhận ra vật này? Cậu muốn nói gì đó, muốn hỏi bà, nhưng những lời nói như khô cứng trong cổ họng cậu và cứ nằm ở đó giống như một bánh răng méo mó bị trật ra bên trong cậu vậy.

Celine cầm mặt dây chuyền nhẹ nhàng trong tay, gần như chẳng liếc nhìn khi bà nắm tay siết vào vật ấy. Bà đang định quay sang và hỏi linh hồn, như cách bà đã làm với những người khác, thì có thứ gì đó khiến bà phải liếc xuống, có lẽ là do cảm nhận thấy hình dạng mặt trắng lười liềm trong lòng bàn tay mình, và bà rên lên một tiếng nho nhỏ.

Bà nhìn trần trời vào Robert và nặng nề ngã ngược vào cạnh sân khấu.

“Đây là Dây chuyền Mặt Trăng - một nửa còn lại của Dây chuyền Mặt Trăng!” Bà hét, câu từ trở nên lộn xộn. “Có nghĩa là... con là Robert... đứa con trai mẹ đã bỏ rơi!”

“Và mẹ là mẹ con?” Robert đứng dậy và ngấp ngừng chìa một bàn tay ra giúp. “Selena Townsend?”

Bà Selena gật đầu. Sau đó bà vòng tay quanh Robert và ôm cậu thật chặt. Robert ngả đầu vào ngực bà, cậu có thể nghe thấy tiếng tim mẹ đang đập mạnh và chiếc khăn choàng của bà vương trên má cậu có mùi của khói và gỗ khô.

“Đã quá lâu rồi.” Bà thì thầm trong nước mắt và vén tóc mình ra khỏi mặt Robert. “Sao con lại tìm mẹ thế này?”

RẦM!

Có thứ gì đó đổ xuống sàn.

Lily nhìn quanh.

Linh hồn trong tủ, Vô danh, hồn ma đã lơ lửng một cách không tưởng trong khoảng không tăm tối, giờ đã đứng thẳng trên sàn với đôi chân trần trắng ngần rõ mồn một.

Vô danh bước về phía ngưỡng cửa tủ và dừng lại... rồi bước ra ngoài sân khấu. Khán giả đồng loạt há hốc mồm kinh ngạc khi linh hồn lê chân qua hình ngôi sao năm cánh phức tạp vẽ bằng phấn, và còn mở miệng tạo ra một âm thanh khóc than trầm trầm trước khi chạy tới cùng mái tóc rối tung và đôi tay dang rộng về phía bà Selena và Robert.

* * *

Lily nín thở, kìm nén nỗi khiếp đảm khi nhìn thấy Vô danh gào khóc đang lom còm chạy về phía họ. Linh hồn đã tới cạnh sân khấu và nhảy xuống giữa đám khán giả đang sửng sốt và co ro nép vào ghế của mình, có vẻ như linh hồn đó có ý định tấn công tất cả mọi người, Selena, Robert hay bất cứ ai ở gần.

Nhưng rồi linh hồn ngừng lại và đưa một bàn tay nhỏ nhắn lau ngang lông mày. Vẻ nhợt nhạt ma quái của nó nhòe đi. Và Lily nhận ra đó chỉ là một lớp trang điểm để biểu diễn mà thôi. Linh hồn thấp hơn nhiều so với khi còn ở trong tủ, gần giống với cỗ...

Linh hồn hất đám tóc vàng bờm xờm ra. Đó chỉ là một bộ tóc giả, và bên dưới đó là một mớ tóc đen rối rắm. Lily thở phào nhẹ nhõm. Vô danh chính là Caddy, cô bé ở phòng bán vé.

“Anh trai của em!” Caddy thì thầm nho nhỏ bằng giọng thật của chính cô bé. Cô bé thả bộ tóc giả rơi xuống sàn, ngay tức thì Malkin vồ tới chỗ đó và xé tan tành bộ tóc. Từ bên trong cổ chiếc váy của mình, cô bé lấy ra một mặt dây chuyền trùng khớp với chiếc của Robert. Lily thấy đó là mảnh ghép đối lập với mảnh của Robert - một mặt trắng đầy đặn hơn và đẹp hơn.

Vậy ra chính Caddy chứ không phải bà Selena là người giữ nửa còn lại của mặt dây chuyền. Cô bé chính là em ruột của Robert. Một mảnh ghép thất lạc tạo nên miếng ghép hoàn chỉnh. Lily tự hỏi sao mình không đoán ra lúc nói chuyện với cô bé trong hành lang - cô bé và Robert nhìn giống nhau thế cơ mà.

Caddy đưa mặt dây chuyền cho mẹ Selena, bà giờ cả hai nửa lên và xem xét chúng, và cả hai đứa con nữa, lần đầu tiên được nhìn thấy chúng cùng lúc như vậy.

Đến lúc này, những vị khán giả bối rối tội nghiệp vẫn còn đang đứng đó, rì rầm to nhỏ và ngó nghiêng từ mọi phía, cố nhìn qua đầu của những người khác để ngó bằng được mấy kẻ đang quàng quạc ở hàng ghế trước. Họ chẳng có hiểu đầu cua tai nheo gì. Toàn bộ màn diễn quái gở này hóa ra chỉ là một trò bịp, nhưng liệu đây có phải là một phần của buổi biểu diễn? Không một ai có thể hoàn toàn chắc chắn.

Không một ai ngoại trừ Lily và mấy đứa bạn của con bé. Con bé lau nước mắt. Nó muốn ôm tất cả bọn họ. Nó đã giúp Robert làm được điều này - tìm thấy mẹ. Và dường như trong chính giây phút ấy bà Selena đích thực đã trở lại. Con người biểu diễn cao lớn và thần bí đã biến mất và bà hóa thành một người dịu dàng hơn, thân thiện hơn. Bà gần như không để ý tới phản ứng của đám đông. Bà cũng không nhìn đến Lily, Tolly và Malkin đang đứng bên cạnh. Bà chỉ dành ánh mắt của mình cho Robert, Caddy và Dây chuyền Mặt Trăng mà bà đã tặng hai người con của mình.

Bà Selena lấy hai mặt dây chuyền và ghép chúng vào nhau tạo ra một tiếng tách, và toàn bộ mặt dây chuyền lấp lánh sáng lên trong ánh đèn sân khấu. Hình mặt trăng khuyết và mặt trăng lưỡi liềm cùng nhau tạo thành một mặt trăng tròn hoàn hảo. Trong một thoáng, bà Selena nhìn lướt khán phòng, như thể bà đang lo sợ về điều gì khác, nhưng rồi bà quay lại nhìn hai đứa con và mỉm cười. “Rốt cuộc, chúng ta lại đoàn tụ. Một gia đình.” Bà nói, giọng khàn khàn và vỡ òa.

“Không hẳn!” Một giọng nói sần sần gầm xuống từ trên trời. “Còn vài bóng ma nữa đang tới bữa tiệc đấy.”

Bà Selena gồng căng mình bên cạnh Robert, như thể bà đang chuẩn bị nhảy xổ ra giống một con mèo, và ánh mắt bà đảo quanh rạp hát tối tăm. Bà gọi: “Ai đó?”

Không có lời nào đáp lại. Chỉ có sự tĩnh lặng.

Và những lời nói của bà vang vọng vào bóng tối.

Khán giả nhấp nhòm khó chịu, họ tự hỏi điều gì đang xảy ra vậy. Buổi diễn này càng lúc càng trở nên lạ lùng hơn. Đây là nếu nó đúng thật là một vở diễn. Một vài người đứng dậy và mặc áo khoác vào, chuẩn bị bỏ đi. Nhưng mấy tiếng loạt soạt lặng lẽ của họ đã bị gián đoạn bởi giọng nói ma quái nức nở hát.

Đó là một giai điệu trầm khàn, rất khác so với bài hát của bà Selena. Với Lily, bài hát đó dường như chẳng tới từ đâu nhưng đồng thời cũng đến từ tất cả mọi chốn, như thể ai đó đang thì thầm những lời nói vào tai con bé, nhưng lại cũng la hét qua khắp mọi cái đầu trong cả căn phòng này.

*“Kìa nhìn đi, hỡi Jack Door,
Selena nên có một ông chủ mới,
Nó sẽ chẳng kiếm nổi quá một xu mỗi ngày,
Vì nó chẳng thể làm việc nhanh hơn thôi.”*

Khán giả thì thầm với nhau. Ở phía cuối phòng, Lily thấy một hình dáng cao lớn, vẻ nghiêm nghị với bộ râu trắng, và người bạn có bộ ria mép tĩa tốt của ông từ ngoài hành lang đang chen lấn qua đám người để tới lối đi giữa các hàng ghế. Cuối cùng Lily cũng nhận ra họ - thanh tra Fisk và cảnh sát Jenkins! Họ chắc hẳn đang theo đuổi cùng một mục tiêu.

Nốt cuối của bản nhạc vang lên và chủ nhân của chất giọng u ám bước ra phía trước ô bao lơn cao nhất. Ánh đèn sân khấu rọi về phía người đó và ông ta liếc mắt nhìn, gương mặt khuất dưới vành mũ. Khi ông ta ngả mũ về đằng sau đầu, hơi thở của Robert nghẹn lại trong cổ, vì cậu nhận ra ngay tức khắc đó chính là Jack. Ông ta phá lên cười, rồi cất giọng hát một giai điệu khác:

“Jack J Rô ơi,

Jack J Rô ơi,

Ta biết mi từ thuở xưa rồi.

Bởi mi đã cướp đi cái túi tội nghiệp của ta chứa bạc và vàng...

Chứa bạc và vàngggggggggggg!”

Ngài thanh tra và ông cảnh sát lúc này đang tìm đường chạy tới sân khấu, nhưng những khán giả còn sót lại đã đẩy họ ngược lại để đỡ xô về phía cửa thoát hiểm - bởi vì Jack Door, kẻ tội phạm khét tiếng bậc nhất nước Anh hiện đang ở ngay trong nhà hát này!

“Có nhớ bài hát đó không, Selena?” Jack nói khi bài hát của ông ta kết thúc.

Lily nhìn vào Selena. Bà đang cứng đờ người, như một con thỏ đang đứng trước ánh đèn pha vậy.

Nhanh như chớp, Jack nhảy vèo qua trụ đỡ của bao lơn và nhún nhảy theo điệu simmi tụt xuống theo một sợi dây thừng buộc vào tường. Ánh đèn sân khấu bỏ lỡ ông ta chừng một giây, và khi nó chiếu lại được mục tiêu thì ông ta đã leo xuống tới sàn. Ông ta nhảy lên một lưng ghế, và với hai tay dang ra để giữ thăng bằng, ông ta

nhảy nhót một cách tài tình từ ghế nọ sang ghế kia. Cứ như thể ông ta có gấn lò xo ở gót chân vậy.

Một vài khán giả bị tụt lại đằng sau đang chen lấn xô đẩy về phía cuối mỗi hàng ghế bị kẹt lại ở các lối đi khi Jack đi ngang qua. Họ biết có điều gì đó tồi tệ chuẩn bị xảy ra. Thanh tra Fisk và cảnh sát Jenkins vật lộn để đi qua đám đông, ông Jenkins với lấy thứ gì đó bên dưới chiếc áo măng tô của mình.

Trong lúc đó, Jack vẫn đang tiến gần tới Selena, từng bước một.

Lily kéo Tolly lại gần hơn và cả hai đưa đứng trước Selena, Robert và Caddy. Malkin làm rớt bộ tóc giả nó đang nhai và gồ lưng, quần môi lên, nhe ra hàm răng sắc nhọn như dao cạo của mình.

Selena lắc đầu và tỉnh táo lại.

“Tất cả đi cùng tôi nào!” Bà hét lên, tóm lấy Dây chuyền Mặt Trăng và chạy lên những bậc thang dẫn tới sân khấu. Caddy nắm lấy tay Robert và kéo anh trai chạy theo mẹ. Lily, Tolly và Malkin nhanh chân chạy theo, đúng lúc Jack tới được chỗ họ vừa rời khỏi.

Họ vội vàng chạy qua tấm màn nhung đỏ, tấm màn khép lại sau lưng họ, chỉ để lại những ô lọt sáng từ hai bên cánh gà để soi tỏ lối họ đi. Những sợi dây thừng và những tấm phong nền treo ở phía ngoài sân khấu, giống như những mảnh rời rạc của những tòa nhà trôi nổi, và những ngôi sao bằng châu ngọc của tấm màn sau sân khấu cùng vàng trắng trên chiếc tủ gọi hồn tỏa sáng lấp lánh trong bóng tối.

“Còn lối thoát nào khác không?” Tolly hỏi.

“Lối thoát hiểm cửa hậu.” Bà Selena nhắc váy lên và chạy về phía cửa thoát hiểm, nhưng khi bà lướt qua cái tủ, một bàn tay lao ra khỏi hốc tủ tối đen như hắc ín và tóm lấy bà.

Những ngón tay màu nâu vì rám nắng siết chặt lấy bà Selena. Caddy la hét và Lily cảm thấy lục phủ ngũ tạng mình rung rời ngay khi một hình dáng đội mũ quả dưa, chủ nhân của những ngón tay ấy, bước ra khỏi tủ.

“Finlo!” Selena thốt lên.

“Cực kỳ giống.” Hấn nói. “Phải công nhận là tôi có cao hơn chút đỉnh, nhưng tôi vẫn chui vừa qua cái cửa sập của tủ đấy.” Hấn quay sang phía Caddy. “Chị gái à, con gái chị là một Vô danh khá đấy. Quả thật là một linh hồn chết chóc thực sự, có lẽ chị cũng nghĩ gần như vậy.”

“Đừng có mà dọa dẫm con bé.” Selena hét lên. “Thả tôi ra ngay!” Bà vùng vẩy thoát khỏi gọng kìm của em trai. “Cậu đang làm gì vậy? Tại sao cậu lại giúp Jack? Ông ấy lúc nào cũng đối xử với cậu như rác rưởi!”

Finlo cười lớn và giật mặt dây chuyền khỏi tay bà. “Cha không còn như vậy nữa, ngục tù đã thay đổi ông. Ngoài ra, hai cha con tôi đã thỏa thuận chia viên kim cương năm mươi - năm mươi.”

“Đồ ngốc.” Caddy nói. “Ông không thể cắt một viên kim cương hoàn hảo được đâu.”

“Con bé nói đúng.” Selena nói. “Đừng nghĩ rằng ông ấy sẽ chơi đẹp, Finlo. Ông ấy sẽ lừa cậu.”

Finlo rung lắc bà. “Không, chị mới là kẻ lừa bịp vĩ đại nhất, Selena ạ. Và đừng tưởng chị có thể gỡ thủ đoạn để thoát được lần này. Chị sẽ nhận được những gì đáng nhận.”

Selena tuyệt vọng nhìn Robert và Caddy, rồi nhìn tới Malkin, Tolly và Lily. “Chạy đi.” Bà thì thầm.

Robert lắc đầu. “Không phải lần này. Con đã mất một người rồi. Con sẽ không để mất người còn lại đâu.”

“Mùi mẫn quá, nhóc con.” Jack cười đều và bước qua tấm màn nhưng đỏ, ngay lúc bức màn bảo vệ nặng nề rơi rầm xuống sau lưng ông ta.

Finlo ném cho Jack mặt dây chuyền, và tay vẫn đang giữ chặt Selena, hần dần dần nhích ra khỏi cái tủ để choán hết lối thoát còn lại ở phía sau sân khấu. Giật nảy mình, Robert nhận ra cả bọn đã bị bao vây hoàn toàn.

Jack đeo dây chuyền quanh cổ mình. “Ta nghe thấy mi đang cố khiến Finlo phản ta, Selena à. Có lẽ trước hết mi nên để tâm đến mấy đứa con của mình đi đã, hay nên chẳng ta thay mi quan tâm chúng nhỉ?”

Ông ta sai bước về phía Caddy, nhưng đã bị gián đoạn bởi một tiếng ồn từ khán phòng.

“Jack? Ông nghe thấy tôi chứ?” Một giọng nói vang lên. “Thanh tra Fisk đây, Jack.”

Ơn trời! Lily nghĩ thầm.

“Chúng tôi đã bao vây ông. Hãy thả các con tin ra. Và hãy ngoan ngoãn đầu hàng đi!”

“Chúng bay đã bắt ta?” Jack liếc nhìn qua vai con bé. Lily dõi theo ánh nhìn chăm chăm của ông ta và thấy có nhiều những bóng người đội mũ cảnh sát đang tiến tới hai bên cánh gà. “Toàn bộ buổi diễn này đã được dựng lên để bắt ta?”

Bà Selena mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười yếu ớt, đầy sợ hãi.

“Ta biết ngay là đâu có dễ ăn đến thế!” Jack dường như khá hài lòng với sự thông minh của con gái. “Tuy vậy lại có một quân bài J trong tập bài, phải không Selena? Mi không hề biết con trai mình sẽ tới. Đó thực sự là một sự bất ngờ!” Ông ta gạt đầu ra hiệu cho Lily, Malkin và Tolly. “Ba đứa bay có thể đi. Hãy bảo lão thanh tra là màn diễn của ông ta kết thúc rồi. Đây chính là kết cục của nó, một màn kết hoành tráng - màn biến mất!” Ông ta đập một lọ thủy tinh vào cạnh cái tủ và khói xám bùng lên cuồn cuộn quanh ông ta, nhấn chìm tất cả mọi người.

Mắt Lily chảy nước cay xè khi con bé co người ho sặc sụa. Ở dưới chân con bé, Malkin sửa trong cơn kích động, trong khí ấy, bên cạnh con bé, Tolly khua một bên tay loạn xạ, cố để xua đi những đám mây tạo thành bởi khói. Nhưng chẳng ích gì, mọi thứ giờ là một màn sương xám xịt. Con bé có thể cảm thấy từng người một bị tách xa khỏi nó. Và rồi, bất thành linh, làn khói tan biến, chỉ còn lại con bé, Tolly và Malkin.

Nhiều giây trôi qua, đám cảnh sát đổ bộ lên sân khấu cùng hai người trợ lý sân khấu, ai nấy đều dụi mắt và ho hắng để làm thông họng. Theo sát họ là thanh tra Fisk và cảnh sát Jenkins, hai người

ấy rồi cuộc cũng đã xoay sở để tìm được đường đi qua bức màn bảo vệ.

“Gã đó đâu?” Ông thanh tra hò hét. “Jack đâu?”

Làn khói cuối cùng tỏa ra từ trong chiếc tủ gọi hồn. Lily xua khói đi và nhìn vào bên trong.

Chiếc tủ trống rỗng. Cả gia đình nhà Door, bao gồm cả Robert, đã biến mất. Bằng chứng duy nhất chứng tỏ họ đã từng ở đó chỉ là một lá bài nhỏ màu trắng ghim ở giữa lưng chiếc tủ sơn đen, quân J Rô.

Chương 17

Lily, Tolly và Malkin ngồi phía sau xe cảnh sát ra khỏi nhà hát cùng với cô Anna và cảnh sát Jenkins. Hóa ra cô Anna đã tới sau khi buổi diễn bắt đầu vài phút và phát hiện các cánh cửa vào trong nhà hát đều đã khóa. Không vào được, cô đã cố phá cửa, nhưng cô không đủ khỏe để làm điều ấy một mình.

Sau đó, theo lời cô kể, cô đã nghe thấy tiếng huyền nào gì đó, và một đám đông khổng lồ chen nhau ủa ra từ bên trong khán phòng, họ lao ra ngoài sáng và giải tán gần như ngay tức thì. Cô đã cố tìm kiếm họ trong đám đông nhưng không thấy, và sau vài phút căng thẳng tựa như tim ngừng đập, cuối cùng cả bọn cũng đã nhập hội với cảnh sát Jenkins... mà không có Robert.

Lily lơ đãng nghe câu chuyện và nhìn chăm chăm ra ngoài những con phố ngập nắng của London. Được trang trí với nhiều lá cờ rực rỡ chào mừng Lễ kỷ niệm, chúng đối lập hẳn với tâm trạng u ám trong xe. Con bé không tin lắm vào thứ ma thuật họ đã thấy ở nhà hát. Giả như có ai đó mà bảo con bé là sáng nay nó sẽ là một phần của chuỗi sự kiện bất ngờ khiến người ta hoang mang như vậy thì nó cũng không thể nào tưởng tượng ra nổi.

Mọi thứ không bớt đáng sợ đi sau khi nhà Door biến mất. Mặt ngài thanh tra chuyển sang màu đỏ gấc vì tức giận, và ông bắt đầu

đá vào cái tủ gọi hồn, lục lọi tìm cho ra cánh cửa bí mật. Những viên cảnh sát còn lại tỏa đi khắp nhà hát, rọi đèn vào mọi góc ngách khác lạ của sân khấu và bắt giữ vài khán giả cuối cùng còn sót lại đang cố rời đi.

Lily, Tolly và Malkin đứng như trời trồng vì bàng hoàng ở chính giữa sân khấu, không ai thêm để ý tới họ. Cuối cùng cảnh sát Jenkins đề nghị đưa họ trở về hiệp hội bằng xe cảnh sát.

Lily bồn chồn nháp nhồm trên ghế. Cô Anna vòng một tay quanh con bé, nhưng chẳng bao lâu sau, khi họ tới Nhật báo Cog, lại đến lúc cô phải rời đi.

“Nếu cháu cần điều gì, bất cứ điều gì, thì bọn cô cũng luôn ở đây chờ đợi. Cô hy vọng họ sẽ tìm thấy Robert cùng mẹ và em gái của thằng bé, Lily ạ. Và cô hy vọng cháu sẽ an toàn trở về bên cha mình. Cho cô gửi những lời chúc tốt đẹp nhất tới ông ấy, và nói với cha cháu rằng cô sẽ làm mọi điều trong khả năng của mình để giúp đỡ. Nhưng trong lúc này chúng ta nên tiếp tục tìm hiểu về bí ẩn của các cháu đã.” Cô Anna nói.

“Bí ẩn nào cơ?” Ông cảnh sát hỏi khi Lily vẫy tay chào tạm biệt cô Anna và Tolly.

Con bé lờ đi. Khi chiếc xe chạy hơi nước của cảnh sát lăn bánh đi khỏi, Lily cùng Malkin nhìn hai người bạn đi khuất về mặt bên của tòa nhà *Nhật báo Cog*. Bất chợt Lily cảm thấy hơi thất vọng. “Sao mọi người không kể cho bọn cháu biết về vụ giăng bẫy bắt Jack?” Con bé chất vấn ông cảnh sát Jenkins.

“Cùng lý do vì sao các cháu không kể cho chúng tôi nghe về việc tìm thấy mặt dây chuyền thôi.” Ông trả lời. “Chúng tôi không muốn

các cháu bị dính líu tới chuyện này.”

“Chẳng phải Robert xứng đáng được gặp mẹ sao?”

“Chúng tôi sẽ cho hai mẹ con họ gặp gỡ sau khi chiến dịch này kết thúc.”

“Theo tôi thấy thì các ông đã tạo ra một mớ lộn xộn thực sự đấy.” Malkin lên tiếng trách ông cảnh sát.

Lily đồng tình với con cáo. Cảnh sát đã thất bại trong việc bắt giữ Jack và Selena, và con bé mất đi Robert sau khi hứa hẹn sẽ chăm sóc cho cậu bạn.

“Tôi xin lỗi.” Cảnh sát Jenkins nói, ông gửi lời xin lỗi tới Lily hơn là tới con cáo. “Các cháu nên tin tưởng chúng tôi mới phải, và chúng tôi cũng nên tin tưởng các cháu. Chúng ta chỉ còn cách cố gắng và sửa sai mà thôi. Tốt hơn cháu nên kể cho tôi nghe mọi điều cháu biết về Dây chuyền Mặt Trăng, và bí ẩn mà cô Quinn vừa nhắc tới nữa, dù đó có là gì. Đây có thể là manh mối duy nhất của chúng ta để tìm lại được Robert và gia đình Door.”

Thế là Lily mô tả lại bản đồ và hai từ mật mã bí ẩn mà con bé cùng Robert đã dịch ra được: chảy ngầm.

Ông cảnh sát viết hai từ đó vào sổ của mình.

“Chúng là hai từ cuối của một câu.” Con bé giải thích. “Cháu đã thoáng thấy phần còn lại ở nửa mặt dây chuyền kia khi bác Selena cầm nó. Cái gì đó, chảy ngầm. Bác có biết nó có nghĩa gì không ạ?”

Cảnh sát Jenkins lắc đầu. “Không hẳn.” Ông nói. “Đó là một cụm từ lạ, công nhận là lạ, nhưng tôi chắc chắn chúng tôi sẽ giải được nó.”

Lily tự hỏi khi nào thì mới đến được lúc đó. Hy vọng là sẽ sớm. Jack là một tên tội phạm đang trốn truy nã và sẵn sàng làm bất cứ điều gì cần thiết để tìm được viên Kim cương Mặt Trăng Máu. Đối với Robert cùng mẹ và em gái thì sự khác biệt kiểu như vậy không hề tốt chút nào.

Xe cảnh sát rùng mình dừng lại bên ngoài Hiệp hội Chế tạo máy. Khi Lily và Malkin nhảy từ khoang hành khách xuống vỉa hè cùng với cảnh sát Jenkins, con bé cố xua đi cảm giác khủng khiếp rằng tất cả mọi thứ đã mất đi.

* * *

Cảnh sát Jenkins dừng lại bên ngoài xưởng của hiệp hội, nhường Malkin và Lily vào trước. Cha Lily đang ở đó, đứng trước Elephanta. Ông chuyển ánh nhìn chằm chằm vào con bé, hai tay chấp đàng sau lưng. Đó là dáng điệu mà cha chuyên dùng khi ông bức mình quá mức. Bên cạnh ông là Đội trưởng Springer, hai tay bác ôm chặt lấy ngực mình, đôi chân vòng kiềng kêu cọt kẹt.

Lily tránh nhìn vào họ. Con bé cảm thấy tội lỗi vì đã trốn khỏi nhà, và trốn khỏi hiệp hội nữa, rồi lại còn vướng vào quá nhiều rắc rối. Con bé đang định giải thích với cha về những gì đã xảy ra thì ông vội chạy tới và ôm con bé vào thân hình gầy gò của mình. “Lily.” Ông kêu lên. “Con đã ở đâu? Và Robert đâu? Chúng ta đã lo lắng cho hai đứa nhiều biết bao. Cha không hề hay biết về những gì đang diễn ra.”

Cảnh sát Jenkins ho hắng, vẻ lúng túng. Cha nhận ra ông cảnh sát và thấy Malkin đang trốn sau chân ông. “Malkin, con cáo lai ăn hại kia!” Ông kêu. “Mi đáng ra phải trông nom Lily và Robert chứ! Phải giữ chúng tránh khỏi rắc rối mới phải.”

“Tôi đã làm hết sức rồi.” Malkin lí nhí nói.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Cha hỏi viên cảnh sát.

“Con gái ngài và cậu Robert đã quyết định tới thăm Nhà hát Tráng lệ của Những điều lạ kỳ.” Ông cảnh sát giải thích. “Để gặp mẹ Robert, bà Selena và em gái Caddy của cậu ấy. Nhưng rủi thay, sau đó bọn trẻ lại làm gián đoạn một chiến dịch cực kỳ tinh vi, và thưa ngài, tôi e rằng Robert và cả gia đình của cậu ấy đã bị Jack Door đưa đi.”

“Đưa đi đâu chứ?”

“Tại thời điểm này thì chúng tôi không biết.” Giọng ông cảnh sát nghe có vẻ hơi ngượng ngùng. “Nhưng chúng tôi vẫn đang điều tra.”

“Tất cả bọn họ chỉ đơn giản là biến mất.” Lily nói. “Như một làn khói vậy.”

“Trời ơi!” Cha chỉnh lại cặp kính nửa vàng trắng đang lệch trên sống mũi mình. “Tôi đã bảo bọn trẻ phải ở nhà rồi...” Cha nói với cảnh sát Jenkins.

“Chúng tôi cũng nói vậy, thưa ngài.” Viên cảnh sát bảo.

Đôi tay cha run run trên lưng Lily. “Tôi ước gì mình cắt cử được ai đó ở lại đủ nhạy cảm để có thể để mắt tới chúng. Sau cuộc điện báo từ bà Rust, tôi đã lo cuống cả lên... Rồi tôi chẳng nghe được tin gì nữa... Nhưng dù rắc rối mà Robert vướng phải có là gì chẳng

nữa thì thằng bé vẫn sẽ an toàn hơn nếu ở trong trang viên, không phải vậy sao? Ít ra, đó là những gì tôi đã nghĩ. Ngày hôm qua, mọi thứ ở trong tình trạng đó, khi tôi trở về...” Ông ngập ngừng, ôm Lily chặt hơn và nhìn mông lung khắp phòng.

Lily đẩy cha ra. “Chúng con không an toàn ở nhà, cha ạ. Chúng con đã thấy Jack ở cửa hiệu và rồi ông ta tới tìm chúng con. Tất cả những gì chúng con có thể nghĩ được là phải cố gắng tìm bác Selena, và sau đó là tới gặp cha. Nhưng cha lại đi mất rồi. Và giờ cha đã quay lại, chúng ta cần phải lập tức đi tìm Robert.”

Cha dường như sực tỉnh lại. “Tốt nhất hãy để mọi chuyện cho cảnh sát lo, Lily ạ.” Cha nhìn cảnh sát Jenkins.

“Đúng vậy.” Cảnh sát Jenkins nói. “Tình hình quá nguy hiểm cho cháu nếu can dự vào, cô gái ạ. Hiện tại, chúng tôi có thể xử lý được mọi việc. Cháu có lẽ nên ở nguyên đây và nghỉ ngơi một chút đi.”

“Vậy còn Robert thì sao?” Lily nói. “Cháu phải tìm bạn ấy. Cháu đã hứa sẽ giúp bạn ấy mà.”

“Không, Lily à.” Cha nói. “Với gã Jack Door ấy... bất kể điều gì cũng có thể xảy ra...”

“Con không gặp nguy hiểm từ ông ta, cha ạ. Jack đã thả con đi.” Con bé quay đi và đối mặt với viên cảnh sát. “Cháu biết Robert rõ nhất. Cháu là người hiểu bạn ấy. Robert và cháu, chúng cháu đã điều tra về gia đình Door nhiều ngày nay, cháu cũng có nhiều manh mối về họ như bất kỳ ai khác.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu... Thêm nữa, London lại quá rộng lớn. Nhà Door và bạn của cháu có thể ở bất cứ nơi đâu. Tốt nhất hãy để

chúng tôi giải quyết. Chúng tôi sẽ tóm được họ nhanh thôi.”

“Hãy nghe lời ông ấy, Lily à.” Cha siết mạnh hai cánh tay con bé. “Ông ấy nói phải. Cha chịu trách nhiệm về sự an toàn của con. Con còn nhớ những gì chúng ta đã trao đổi ở nhà trước khi cha đi chứ? Con có một trái tim tốt, nhưng cha không thể để con can dự vào vụ này thêm nữa. Nếu ai đó là người phải ra ngoài kia để tìm kiếm Robert, thì người đó sẽ là cha.” Ông mỉm cười với viên cảnh sát. “Cảm ơn ông vì đã mang cháu trở về, thưa ông. Tôi chắc chắn con bé sẽ nằm ngoài mọi rắc rối. Giờ thì, nếu ông đợi ở dưới này, tôi sẽ quay trở lại và đi tìm kiếm cùng ông.”

* * *

Lily cùng cha và Malkin trèo lên cầu thang ở bên cánh khu phòng nghỉ của hiệp hội, sau đó họ đi qua những người máy bất động mà con bé và Robert đã để ý thấy đêm qua. Với Lily, sự việc ấy dường như xảy ra từ trước đó cả đời người rồi.

“Nhưng chúng con có một manh mối mà.” Bất chợt Lily nói.

“Đó là gì?” Cha hỏi.

“Cha nói chúng con không có manh mối nào, nhưng chúng con có: *chảy ngầm*. Những từ mà Robert và con giải mã được từ mặt dây chuyền. Chúng có liên quan thế nào đó tới nơi cất giấu viên kim cương.”

“Và con đã kể cho cảnh sát điều này chưa?” Cha hỏi.

Con bé gật đầu.

“Vậy thì, ông ấy có thể sẽ tìm ra được ý nghĩa của chúng.” Cha mở khóa cửa căn phòng trong góc của mình. “Sao con không nghĩ đơn giản một chút đi nhỉ?” Cha nói khi hộ tống con bé và Malkin vào trong phòng.

“Mấy ngày vừa qua con đã gắng sức nhiều rồi. Lát nữa cha sẽ nhờ một trong số những người máy mang lên cho con chút đồ ăn tối. Một đĩa đồ ăn gì đó giúp xoa dịu. Còn nữa, cha đã mang một chiếc va li từ nhà đi, cho con và Robert.” Cha chỉ vào chiếc va li du lịch nằm giữa những thứ khác ở trung tâm căn phòng mà đêm qua còn chưa có ở đó. “Cho tới lúc con thay đồ sạch, ăn tối và ngủ một giấc xong thì cha chắc chắn cảnh sát đã giải quyết xong mọi việc, và Robert sẽ trở về với chúng ta.”

“Trời vẫn còn chưa tối mà cha.” Lily nói khi dõi theo cha bước vòng qua chiếc giường đã chiến và kéo rèm che khuất ánh sáng của hoàng hôn.

Sự thực đúng là con bé cảm thấy khá mệt. Lily tự hỏi không biết nghỉ ngơi có thật là một ý tưởng hay lúc này không.

“Như vậy sẽ tốt hơn.” Cha nói khi ông đóng cửa lại. “Hãy cố ngủ chút đi. Cha sẽ cho con biết ngay khi có tin tức gì mới.”

Sau khi cha đi khỏi, Lily lôi viên đá có hóa thạch vỏ ốc của mẹ ra khỏi túi và đặt nó lên chiếc bàn cạnh giường. Sau đó, con bé nằm xuống giường.

Cha nói đúng, con bé thật sự cần nghỉ một chút. Sau đó, khi đầu óc đã tỉnh táo, nó sẽ có thể giúp Robert nhiều hơn nữa. Và hy vọng rằng, tới lúc ấy, cảnh sát hoặc cô Anna, hoặc thậm chí là cha sẽ phát hiện ra được điều gì đó mới mẻ. Malkin sục mũi vào tai con bé,

Lily uể oải xoa mặt mình và đặt đầu vào gối, nhắm mắt lại trong giây lát...

* * *

Chảy ngầm.

Cụm từ ấy khiến nó sực tỉnh, nhào lộn khắp đầu óc nó cứ như mặt dây chuyền đang xoáy tròn trên dây đeo vậy. Giá mà con bé có thể đoán được ý nghĩa của hai từ ấy.

Lily mò mẫm với tay lên dây cót cho Malkin bằng chìa khóa xâu ở dây xích quanh cổ con cáo. Sau đó, con bé ngồi dậy và đi tới bên cửa sổ, kéo hai bên rèm ra.

Căn phòng nằm ở tầng trên cùng của hiệp hội, và con bé có thể nhìn được toàn cảnh thành phố. Phía sau chóp nhọn của nhà thờ St. Paul, vầng dương đang lặn, thắm đẫm vạn vật trong ánh sáng màu cam bừng sáng của nó. Con bé chắc hẳn đã ngủ được khoảng vài tiếng. Có thật là chỉ vừa mới đêm qua thôi, con bé và Robert còn đứng ngay đây, chờ đợi những đám mây trôi đi để nhìn ngắm mặt trăng và những vì sao? Con bé đã nghĩ rằng tất cả những đám mây rồi sẽ dần trôi đi theo thời gian... nhưng có lẽ nó đã nhầm.

Robert đang mất tích ở đâu đó ngoài kia, cùng với bà Selena và Caddy. Lily thở dài náo nức.

“Chúng ta phải làm gì đây, Malkin?” Con bé than vãn. “Có cảm giác như thời gian đang cạn dần.”

Lily vùi đầu vào hai lòng bàn tay và nghĩ về việc Jack đã giận dữ đến chừng nào, và ông ta đã điên tiết tìm kiếm mặt dây chuyền ra sao. “Có lẽ tôi đã sai. Có lẽ Jack sẽ để Robert đi? Ông ta đã có thứ mình muốn. Và họ là gia đình mà.”

Malkin nhảy lên gò cửa sổ cạnh Lily và liếm mặt con bé. “Tôi không nghĩ thế đâu, Lily ạ. Jack có vẻ không phải là kiểu người có thể bỏ qua hận thù. Nhưng đừng lo, chúng ta sẽ tìm thấy Robert. Tôi chắc chắn điều này. Chúng ta sẽ đi tìm cậu ấy ngay khi trời sáng. Có lẽ Tolly sẽ hỗ trợ chúng ta? Cậu bé ấy là người tốt. Có vẻ hiểu rõ London nữa.” Con cáo nói.

Lily gật đầu. Con bé đang băn khoăn về Tolly. Một thân một mình lang thang khắp các đường phố đã mang lại cho cậu bé sự tự do theo nghĩa nào đó. Nó hồi tưởng lại cảm giác vui vẻ khi dạo bước cùng cậu bé sáng ngày hôm qua, cái cách mà cậu bé biết tường tận tới từng ngõ ngách. Thậm chí cậu bé còn kể với nó về...

“Đúng rồi!” Con bé thốt lên. “Malkin, sông Fleet chính là thứ chảy ngầm đó.”

“Gì chứ?” Malkin nói.

“Tám bản đồ trên mặt dây chuyền vẽ nơi cất giấu viên kim cương, đó chính là sông Fleet. Tolly đã kể tôi nghe là con sông ấy chảy ngầm qua những cống nước, ngay bên dưới đường Queen’s Crescent, nơi nhà Door từng sinh sống ấy.”

“Cậu nghĩ Jack có đoán ra được không?”

“Robert sẽ nghĩ ra, bạn ấy phải nghĩ ra!” Lily nói. “Và Jack sẽ muốn tới lấy viên kim cương càng sớm càng tốt, thế nên có lẽ họ sẽ

tới đó ngay thôi.”

“Vậy thì chúng ta nên kể cho ai đó biết ngay thôi.” Malkin nhảy xuống khỏi gờ cửa sổ.

“Ý hay đây.” Lily nói. “Chúng ta sẽ quay trở lại chỗ cô Anna. Cô ấy sẽ biết phải làm những gì.” Con bé chạy tới cửa và thử vặn tay nắm nhưng không được. Sững sờ, con bé nhận ra cha đã khóa trái hai đứa lại trong phòng.

Chương 18

Robert bồn chồn di chân. Cậu cùng với bà Selena và Caddy đang bị nhốt trong một căn phòng có một tấm đệm trần, một cái tủ hổng cùng chiếc bàn kèm theo cái ghế duy nhất kê sát bức tường phía đằng xa. Cạnh cửa phòng có một lò sưởi nhỏ, một ngọn lửa đang tàn xì xèo và lập lòe sáng bên trong ghi lò. Trên trần nhà nghiêng nghiêng, một cửa sổ áp mái nhìn ra bầu trời tím thẫm - thời khắc cuối cùng của hoàng hôn.

Phải mất một hành trình khá dài mới tới được đây, Jack và Finlo lừa ba mẹ con cậu chạy dọc theo một đường hầm dài và tối bên dưới rạp hát dẫn ra một vài lối ngầm khác. Họ đã đi vòng vèo hết lối này tới lối nọ, băng qua những cột gạch và những ống cống dội lại âm thanh lạnh lạnh, cho tới khi Robert chắc chắn rằng họ không còn ở bên dưới nhà hát nữa, mà là ở một khu hoàn toàn khác biệt của thành phố.

Cuối cùng, khi họ đi qua một chiếc cửa sập dẫn vào ngôi nhà bỏ hoang này, Jack và Finlo giải ba mẹ con cậu lên cầu thang và tông thẳng vào căn phòng này. Finlo đã lục soát họ trước khi Jack khóa cửa nhốt họ lại bên trong. Đã nhiều tiếng trôi qua kể từ đó.

Lúc đầu, sau khi Jack và Finlo bỏ đi, họ đã nện vào chiếc cửa kim loại chắc chắn và gào thét, hy vọng ai đó trong ngôi nhà có thể

nghe thấy. Nhưng rồi giọng họ khản đi và chẳng một ai tới.

Rốt cuộc, bà Selena bỏ cuộc và bảo hai đứa rằng chẳng ích gì đâu, nơi này chắc hẳn đã bị bỏ hoang. Lúc này, trước nỗi phiền muộn của Robert, bà đang gà gật ngủ trên chiếc đệm trần với chiếc khăn san quấn chặt quanh vai.

Caddy đang ngồi cạnh mẹ, dịch chuyển đôi chân trần của cô bé trên sàn gỗ và bồn chồn xoa cánh tay mình. Cô bé vẫn đang mặc trên người bộ trang phục của Vô danh - chiếc váy trắng rách tả tơi của linh hồn từ lúc còn diễn trên sân khấu.

Robert giận dữ nhìn chăm chăm vào bà Selena. Thật bực bội khi không thể nói chuyện với bà sau tất cả công cuộc tìm kiếm của cậu. Cậu đã tuyệt vọng tìm hiểu nguyên nhân bà bỏ đi, để tâm sự cho bà nghe mọi điều cậu hằng giấu kín, thế nhưng giờ bà lại đang... ngủ gật.

“Anh không biết làm sao mẹ lại có thể ngủ được trong cái tình huống tồi tệ thế này.” Robert phàn nàn.

Caddy mỉm cười và nhẹ nhàng đặt một tay lên lưng bà Selena. “Thỉnh thoảng mẹ hay có kiểu như vậy.” Cô bé nói. “Khi căng thẳng quá sức chịu đựng mẹ sẽ ngủ thiếp đi, kể cả đó có là giữa ban ngày đi nữa, rồi sau đó mẹ sẽ thức dậy vào những khung giờ kỳ lạ lúc ban đêm.”

“Thôi bỏ đi. Anh sẽ cố gắng đoán xem chúng ta đang ở đâu.”

Robert kéo lê chiếc ghế ở góc căn phòng. Cậu trèo lên ghế và đứng kiễng chân nhìn ra ngoài cửa sổ áp mái đã cài then.

Phía bên ngoài, trong ráng chiều ửng hồng, những chiếc khí cầu đang lững thững trôi trên không lộ, bóng đen của những tòa nhà thi thoảng lại lốm đốm các ô vuông tỏa ra thứ ánh sáng màu vàng dịu dàng. Cậu cố tìm kiếm hình bóng của Jack và Finlo ở các góc ngách phía dưới, nhưng chỉ tốn công vô ích. Những cái bóng đồ đã dài ra, và những chiếc đèn đường vẫn chưa được thắp sáng.

Robert bỏ cuộc và nhảy xuống ghế để ngồi bên Caddy.

Em gái cậu.

Những từ đó vang dội khắp não cậu, khiến cậu cảm thấy choáng váng, gần như hoảng sợ.

Cậu có một cô em gái. Một cô em gái thực sự. Thật lạ lùng khi khám phá ra được điều gì đó quá lớn lao về bản thân mà cậu chưa bao giờ biết. Hôm nay cô bé bất ngờ xuất hiện, hết như một... trò ảo thuật! Đúng thế cô bé ấy đúng là như vậy! Cậu bật cười, rồi xấu hổ che miệng lại. Cậu đang cảm thấy hơi quá kích động về tất cả mọi chuyện.

Caddy tặng cậu một ánh nhìn kỳ quặc và nhúu đôi lông mày của cô bé lại theo phong cách nghiêm nghị giống như ba trước kia. Gần như là cậu đang nhìn thấy ba phiên bản nhỏ tuổi vậy. Thật sự là vậy, họ trông giống nhau nhiều hơn những gì cậu có thể tưởng tượng nổi. Sao cậu lại chưa từng nhận ra trước kia nhỉ?

“Tóc và mắt em...” Cậu nói. “Trông giống của mẹ Selena, nhưng mặt em... đường nét... lại là của ba, ba Thaddeus.”

Caddy ngồi dậy, hào hứng. “Thaddeus? Đó cũng là tên ba em.” Cô bé bối rối. “Nhưng anh sống cùng ba à?” Cô bé hỏi. “Vì mẹ kể

em nghe là ba đã đi xa, rất xa rồi.”

“Ba con anh không ở xa lắm đâu.” Robert nói, rồi cậu buồn bã. “À, ba đã... đã... mất.”

“Ồi.” Cô bé nói. Và sau đó dường như cô bé không biết phải nói gì. “Ba như thế nào nhỉ?” Cuối cùng cô bé hỏi.

“Ba là một người tốt.” Robert bắt đầu kể. “Ba thông minh, giống em. Thực ra, ba hiểu biết tất cả về đồng hồ và khóa, mặt dây chuyền và những món đồ tinh xảo, nhưng những ngôi sao và đồng hồ là chuyên môn của ba.”

“Ước gì em được biết ba.” Caddy nói.

Robert mím môi ngăn những giọt nước mắt lại. Những ngày này cậu không thích nói về ba... ba của hai đứa. Một sự im lặng kỳ quặc tràn ra như keo dán, dính lên khắp mọi điều cậu muốn nói. Cậu chưa sẵn sàng để hỏi Caddy về mẹ. Chưa thể. Điều ấy quá đối căng thẳng. Cậu khao khát muốn hiểu hơn về sự biến mất của mẹ, nhưng một phần trong cậu lại lo lắng rằng những nguyên nhân đó có thể khiến cậu căm ghét mẹ. Cậu cố nghĩ ra thứ gì đó khác để hỏi mà không liên quan gì tới quá khứ của mình, hay của Caddy. Cuối cùng, cậu tập trung vào vai của cô bé trong buổi biểu diễn. Đó là một chủ đề an toàn.

“Chúng hoạt động ra sao?” Cậu lặng lẽ hỏi. “Những màn nói chuyện với linh hồn ấy?”

Caddy mỉm cười. “Ý anh là anh không nghĩ chúng là thật?”

Cậu lắc đầu. “Không hề. Vậy chúng là gì?”

“Đó là một mật mã.” Caddy nhìn xuống bà Selena. “Mẹ biết rất nhiều những mật mã bí ẩn.”

Robert gãi đầu. “Nhưng thật sự nó diễn ra thế nào?”

“Như thế này...” Caddy ngồi thẳng dậy và nhắm mắt lại, khua hai cánh tay khắp xung quanh. Robert cười lớn vì cô bé đang mô phỏng lại gần giống với trạng thái xuất thần huyền bí của bà Selena. Cô bé mở mắt ra và liếc nhìn cậu ranh mãnh.

“Được rồi... Hãy tưởng tượng anh đang là ông đồng và em là linh hồn trong tủ, và anh nói với em “Hãy cho ta biết đây là cái gì.” - nghĩa là đồ vật anh đang giữ là một cái áo. Nếu anh nói “Xin cho biết đây là thứ gì? ” - nghĩa là đó là một cái hộp kim chỉ. “Mi biết thứ này không? ” - nghĩa là một cái ô.”

“Vậy là em dùng những câu nói khác nhau, những từ mật mã khác nhau, với ám hiệu khác nhau để định nghĩa cho các đồ vật khác nhau?” Robert hỏi.

“Chính xác!” Caddy có vẻ hài lòng trước sự nhanh trí của Robert. “Và nếu anh biết đồ vật nào thuộc về ai - bởi vì anh đã nói chuyện với họ trước khi lên sân khấu, khi họ mua vé - thì anh đã biết chút ít về câu chuyện của họ để suy đoán rồi. Sau đó, anh chỉ việc thêm thắt phần còn lại, dựa trên phản ứng của khán giả đó mà thôi.”

“Anh hiểu.” Robert nói. “Vậy thì sao em lại biết được về quá khứ của Lily?”

“Anh biết không, điều đó rất kỳ lạ, em không hoàn toàn chắc chắn. Có lẽ em đã đọc về chị ấy ở đâu đó. Nhưng em đã nhận ra khuôn mặt của chị ấy trong hành lang, và khi ở trong tủ gọi hồn, thật

sự em đã có cảm giác như thể mình nhận được một thông điệp mà mẹ chị ấy gửi tới chị ấy từ thế giới bên kia vậy. Một thông điệp thực sự ấy.”

“Có lẽ đôi khi những linh hồn là có thật.” Robert nói.

“Ừ.” Cô bé nói. “Có lẽ đôi khi họ có thật.” Cô bé rùng mình. Robert cởi áo khoác của mình ra và khoác quanh người em gái. “Hãy cho anh biết đây là cái gì.” Cậu nói nhỏ khi nhìn xuống cái áo khoác. “Đúng câu ấy không nhỉ?”

Cô bé gật đầu và mỉm cười. “Đúng thế.” Cô bé nói. “Và nếu em phải đoán, thì chiếc áo khoác này là của ba phải không?”

Cô bé đúng là một người biết đọc vị người khác, Robert có thể thấy như vậy. Cô bé có thể cảm nhận được những chi tiết trong quá khứ mà người ta mang theo mình. Cậu đang định nói điều này với cô bé thì bà Selena thức dậy. Bà ngáp và nhìn quanh không gian nhếch nhác này. “Đây chắc hẳn là chỗ trú chân của Finlo.” Bà nói. “Nó lúc nào cũng có một căn phòng mốc meo.” Rồi bà nhận thấy một vết xước trên cánh tay Caddy.

“Con bị thương rồi.” Bà Selena kéo Caddy lại gần và chấm nhẹ vết xước bằng chiếc khăn tay bà lấy từ trong túi mình ra. “Đừng cọ vào không là con sẽ bị nhiễm trùng đấy.”

Robert ghen tị ước rằng bà ở bên cậu trước kia, khi cậu nhỏ tuổi hơn bây giờ, để bà chăm sóc cậu như thế. “Mẹ?” Cậu gọi nhỏ. “Mẹ?” Cậu thử gọi lại.

Từ ấy có cảm giác lạ lùng trong miệng cậu. Không đúng.

Bà Selena ngẩng lên, cười rạng rỡ, và cậu có thể nhìn thấy trong đôi mắt bà, rằng bà đang lắng nghe. Cậu muốn nói cậu nhớ mẹ, nhưng cậu không thể mở lời. Những lời nói cứ bện thắt vào nhau rối rắm bên trong cậu. Cậu kéo lại và cố tháo gỡ ra, nhưng vẫn chẳng thể nói nên câu.

“Mẹ có biết về tấm bản đồ ở đằng sau mặt dây chuyền không?”
Thay vì thế cậu hỏi.

Bà Selena dường như đang chờ đợi một câu hỏi khác, bà mím môi lại và trầm ngâm nhìn cậu chăm chú. “Không hẳn.” Bà nói. “Nhưng mẹ biết nó dẫn tới một căn phòng bí mật nơi cất giấu thứ gì đó mà Jack đã đánh cắp nhiều năm về trước.”

“Viên Kim cương Mặt Trăng Máu sao?” Robert hỏi, cậu nhẹ nhõm khi sự ngượng ngập đã trôi qua.

Bà gật đầu. “Đó là thứ duy nhất Jack quan tâm. Nếu không thì ông ấy đã không tới nhà hát ngày hôm nay. Ông ấy không tới vì mẹ, hay vì con hoặc Caddy. Ông ấy tới tìm Dây chuyền Mặt Trăng và bản đồ kho báu. Ông ấy chẳng quan tâm gì khác ngoài viên kim cương, kể cả đó có là gia đình của ông ấy đi nữa. Không còn quan tâm chút nào nữa.”

“Con không biết rằng mẹ là con gái của ông ấy cho tới mãi gần đây.” Robert nói.

“Sao mẹ lại bắt hòa với họ?” Caddy hỏi.

“Vì mẹ đã tố cáo ông ấy với cảnh sát.” Bà Selena nói. “Kể từ đó ông ấy đã từ mẹ mãi mãi. Xóa bỏ mẹ khỏi cuộc đời của ông ấy như

thể mẹ chưa hề tồn tại trên đời... Các con có tưởng tượng nổi người ta có thể làm như vậy tới chính con ruột của mình không?”

Robert có thể dễ dàng tưởng tượng ra điều ấy. Đó chính xác là điều bà đã làm với cậu - bỏ rơi cậu lại với ba và không bao giờ quay lại. Cậu cắn lưỡi và ngăn cơn bực tức đang ứ lên trong họng mình, nhưng trước khi cậu kịp nói gì đó thì những ý nghĩ của cậu đã bị cắt ngang bởi tiếng những bước chân từ hành lang dội tới.

Jack và Finlo đã quay trở lại.

Hai gã mở cửa ra và bước vào phòng.

“Thích nhà mới của chị chứ, Selena?” Finlo nhắc chiếc mũ quả dưa ra và treo lên móc đằng sau cánh cửa, sau đó gã vuốt ngược lại những lọn tóc xoắn tối màu trên đỉnh đầu mình.

Jack vung vẩy mặt dây chuyền đã hợp nhất trên hai dây đeo của chúng. “Ta nghĩ đã tới lúc mi kể ta nghe điều Artemisia phải nói về Dây chuyền Mặt Trăng vào ngày bà ấy mất.”

Selena mím chặt môi, sau đó cười một tiếng lớn thách thức. “Ông đang muốn nói với tôi rằng, sau mười lăm năm trời mà ông không có chút manh mối nào về ý nghĩa của nó hay sao? Ông, một chuyên gia - người biết tất cả mọi thứ!”

Vẻ mặt của Jack lạnh lùng như băng, chẳng để lộ chút biểu cảm nào, nhưng những ngón tay của ông ta tóm lấy mặt dây chuyền. Vừa tóm lấy chiếc dây chuyền ngay giữa không trung, ông ta vừa siết chặt lấy nó. “Mi chính là người đã nói chuyện với bà ấy về nó. Lời trăn trối của bà ấy là gì? Phải có manh mối gì đó về ý nghĩa của nó chứ?” Ông ta chỉ vào phía sau của mặt dây chuyền.

Lần đầu tiên, Robert nhìn thấy hai nửa mặt dây chuyền hợp lại tạo thành một tấm bản đồ lớn hơn và một câu mật khẩu hoàn chỉnh. Đột nhiên, cậu nhớ lại phần mật mã mà cậu và Lily đã giải được - *chảy ngầm*.

Bà Selena cúi đầu thấp hơn để tránh ánh nhìn của Jack. “Mẹ không kể tôi nghe bất cứ điều gì về mật mã của bà.” Bà nói. “Tôi không biết nó có nghĩa gì.”

“Mi đang nói dối.” Jack nói. “Ta không tin.” Jack túm lấy Robert và lắc cậu một cách thô bạo. Sau đó, ông ta kẹp hai tay lại, dúi vai Robert xuống để ngăn cậu đứng dậy. “Bắt con đó phải khai ra, Finlo.” Ông ta nói và gật đầu với con trai mình.

Finlo kéo tay Caddy và lôi cô bé từ chỗ ngồi về phía lò sưởi.

“Xin cậu, Finlo!” Bà Selena bật dậy nhanh như đạn bắn, ghì kéo em trai để giải thoát cho Caddy. Nhưng Finlo không thả ra. Gã đẩy bà Selena sang một bên và gí tay Caddy vào gần ngọn lửa hơn.

“Dừng lại, cậu làm con bé bỏng mất.” Bà Selena hét lên.

“Vậy thì khai ra đi.” Jack nói.

“Finlo!” Bà Selena khấn cầu.

Finlo lưỡng lự trong giây lát. Gã nhìn Jack.

“Đồ giun dế.” Jack nói. “Mi đang để cho một con đàn bà chỉ huy mình hay sao?”

Finlo gí bàn tay Caddy vào gần lửa hơn.

Thân mình Caddy run bần bật, cô bé cắn môi để ngăn mình bật khóc, và nắm chặt tay lại, cố giữ cho những ngón tay mình không bị lửa liếm vào.

Robert ngửi thấy mùi khét lẹt của những sợi lông trên bàn tay cô bé cháy sém vì hơi nóng.

“Làm ơn, dừng lại!” Bà Selena gào thét. “Tôi nói rồi, tôi không biết nó nghĩa là gì!”

“Mi đang nói dối.” Jack nói. “Ta có thể đọc được điều đó trong mắt mi.”

Robert cảm thấy nôn nao. Những ngón tay của Caddy gần như đã bị ngọn lửa nuốt trọn. Cậu muốn kết thúc cảnh tượng ấy nhưng Jack vẫn còn đang ấn hai vai cậu xuống, cậu không thể làm gì.

“Chờ đã.” Cậu hét lên. “T... Tôi biết một phần mật mã... *Chảy ngầm* - đó là hai từ cuối. Đó là ý nghĩa của nó! Mật mã của Dây chuyền Mặt Trăng được tạo ra từ một cuốn sách viết về những chiêu trò lừa bịp. Tôi nhớ nó. Tôi có thể dịch được phần còn lại nếu ông đưa tôi.”

“Finlo! Đủ rồi!” Jack gầm lên, và Finlo giật tay Caddy lại trước khi ngọn lửa chạm tới.

Caddy nức nở khóc. Finlo đẩy cô bé vào vòng tay run rẩy của bà Selena.

Robert cảm thấy một niềm ghen tị mới nhói lên trong lòng mình và rồi sau đó là một đợt sóng cảm giác tội lỗi. Jack thả cậu ra và lôi một mẫu phấn ra khỏi túi áo mình, vút lên trên bàn cùng với mặt dây chuyền.

“Vậy thì làm đi. Giải mã những từ đó. Mi có năm phút.”

Robert kéo chiếc ghế cạnh bàn ra và ngồi xuống. Cậu cầm mặt dây chuyền lên và nhìn. Giờ mặt dây chuyền đã hoàn thiện, cậu có

thể nhìn được toàn bộ bản đồ, một nửa mặt dây chuyền của Caddy có hình một biểu tượng nhỏ giống như một ngôi nhà với số bốn mươi lăm ghi trên đó. Bên dưới ngôi nhà là phần còn lại của tấm bản đồ và phần còn lại của câu mật mã...

Fmgghx it tig rjxhv ticw fmqzw uofhvlxvcwn Δ

Cậu nhìn chòng chọc vào dòng chữ vô nghĩa ấy. Tự nhiên cậu không thể nhớ nổi cách giải mật mã. Đầu óc cậu đang chạy đua và hộp sọ nhức nhối, lưng cậu thì ướt đẫm mồ hôi và tim cậu đập loạn xạ trong lồng ngực. Cậu phải nghĩ.

“Cố lên, Robert, con có thể làm được mà.” Bà Selena thì thầm với cậu.

Cậu hít vào một hơi sâu rồi cúi xuống gần mặt dây chuyền hơn, lần lượt nhìn vào từng con chữ một. Những chữ cái lạ lẫm lóe sáng lên, và trong một thoáng, một khuôn mặt mờ mờ hiện ra bên dưới chúng, tròn trịa phản chiếu trên bề mặt bằng bạc của mặt dây chuyền.

Trong giây lát, cậu nghĩ đó là ba mình. Cậu có một hình dung mạnh mẽ rằng ông Thaddeus đang cúi mình trên bàn gia công, dồn hết tất cả sự tập trung của mình để nghiên cứu những cái nhíp hồng của một chiếc đồng hồ đeo tay hoặc chạm khắc một mặt dây chuyền nào đó giống chiếc này. *Không một ai có thể dễ dàng đối diện với nỗi sợ hãi, Robert à. Cần một trái tim dũng cảm để chiến thắng những trận đánh lớn.*

Một cái bóng chặn ngang dòng suy nghĩ của Robert. Đó là bóng của Jack đang lù lù phía bên trên với hai cánh tay khoanh lại. Robert đưa mắt nhìn về mặt dây chuyền và hình phản chiếu trên bề mặt của nó.

Đó không phải khuôn mặt của ba mà là của chính cậu.

Robert nhắm mắt lại trong chốc lát.

Sau đó, cậu lại mở mắt ra và vẽ năm hình tam giác vuông lên mặt bàn, mỗi hình là một từ chưa biết của đoạn mật mã. Tiếp đó, cậu thêm hai từ đã biết vào phía sau - *chảy ngầm*. Cuối cùng, cậu bắt đầu công việc.

Chẳng mấy chốc, bản dịch đã hiện ra. Khi Robert giải được những chữ cái cuối cùng, Jack đẩy cậu tránh ra và đọc to cả câu.

“Fleet là con sông chảy ngầm.”

“Nghĩa là gì?” Finlo hỏi. “Đó là một câu đố nào đó sao? Fleet có nghĩa là nhanh*... nhanh là con sông chảy ngầm...?”

Nhưng Robert hiểu câu ấy nghĩa là gì. Nó ám chỉ sông Fleet, tấm bản đồ vẽ sông Fleet. Con sông chảy qua hệ thống cống nước bên dưới bắc London mà Tolly đã kể với mấy đứa.

“Ồ dốt nát!” Jack đập vào phía sau đầu Finlo. “Fleet là con sông chảy ngầm.” Ông ta la lên. “Nghĩa là hệ thống cống ấy.” Ông ta gõ vào phía sau mặt dây chuyền. “Đây là bản đồ sông Fleet chạy qua hệ thống cống của London, từ Hampstead tới sông Thames ở Blacktriars. Và đây...” Ông ta chỉ vào dấu hiệu bên nửa mặt dây chuyền của Caddy với số 45 trên đó. “Là nơi con sông chảy ngay dưới đường Queen’s Crescent. Đó là nơi Artemisia giấu viên kim

cương sau khi ta bị bắt giữ, khi cảnh sát vẫn đang theo dõi phòng trọ của nhà ta. Và đó là nơi chúng ta phải tới lấy lại nó.”

“Không phải chúng ta nên thăm dò ngôi nhà trước để xem thử cảnh sát có rình rập quanh đó không ư?”

“Ừ.” Jack nói và đeo dây chuyền lên cổ. “Chúng ta sẽ đi ngay lập tức.”

“Cả hai ạ? Nhưng con vừa mới quay về. Con thậm chí còn chưa được ăn bữa tối của mình.”

“Ta nói là đi NGAY!” Jack hét lên.

Finlo đứng dậy và lồm bồm trong miệng khi gã nhấc cái mũ khỏi móc và theo Jack đi ra ngoài.

Robert nghe thấy tiếng vặn chìa khóa. Ngay khi giọng của hai gã kia xa dần, cậu đứng dậy và lắc cái tay nắm cửa.

“Mẹ không mở được cái này sao?” Cậu hỏi và chỉ vào ổ khóa.

Bà Selenia lắc đầu. “Mẹ e rằng Jack chưa bao giờ dạy mẹ mấy kỹ xảo ấy. Ông ta quá sợ rằng nếu dạy thì mẹ sẽ sử dụng chúng để trốn thoát khỏi ông ta.”

Bà đã chăm sóc xong bàn tay của Caddy và lau nước mắt cho cô bé. “Được rồi.” Bà nói và hôn lên mấy ngón tay của con gái. “Không quá tệ. Chỉ vài sợi lông bị cháy sém thôi.” Bà vờ tay ra và nắm lấy cánh tay Robert. “Mẹ bảo này, hãy xem thử chúng ta có tìm được thứ gì để pha trà không nhé. Nó sẽ giúp chúng ta cảm thấy khá hơn.”

Họ mở cái tủ ở góc phòng ra và lục lọi hết mọi ngóc ngách trong đó. Caddy tìm thấy một ấm nước cũ bằng thiếc và một bình nước,

còn Robert lấy được một hũ đựng lá trà, hai chiếc tách và một cái bát nhỏ.

Bà Selena đổ nước vào trong ấm và đặt nó vào trong lòng lò sưởi. Cuối cùng, khi ấm nước sôi lên, bà lấy một cái thìa khuấy vài lá trà vào đó.

“Tiếc quá chúng ta không có sữa.” Bà đổ trà ra, giữ cho mình cái bát rồi đưa Robert và Caddy mỗi đứa một cái tách. Chiếc của Robert được trang trí họa tiết men sứ tinh xảo.

“Chắc hẳn là đồ ăn trộm.” Caddy nói.

Họ ngồi trong yên lặng và uống trà. Robert khum hai bàn tay quanh chiếc tách ấm nóng và chậm rãi nhấp ngụm trà để làm dịu nút thắt trong dạ dày mình. “Ai đã làm ra Dây chuyền Mặt Trăng thế ạ?” Cậu hỏi.

Bà Selena mỉm cười. “Bà ngoại con, Artemisia Door. Đó là tấm bản đồ dẫn Jack tới nơi bà ấy giấu viên Kim cương Mặt Trăng Máu. Nhưng hồi trước khi mẹ lấy được thứ đó từ bà ấy, mẹ đã không thể giải mã được. Con đã làm thế nào vậy?”

“Đó là từ một cuốn sách mẹ từng dùng.” Robert nói. “Chúng con tìm thấy nó ở đường Queen’s Crescent.”

“Mẹ cũng nghĩ vậy.” Bà Selena nói. “Sau khi bỏ nhà đi, mẹ chẳng nhớ nổi mấy thứ đó là bao. Mẹ chắc đã tống nó ra khỏi đầu cùng với mọi thứ khác.” Bà vỗ vào bàn tay nó. “Mẹ ước gì mình có thể giải mã được. Mẹ có lẽ đã trả được viên kim cương cho chủ nhân đích thực của nó nhiều năm về trước. Cuối cùng, điều tốt nhất mẹ có thể làm chỉ là để lại hai nửa mặt dây chuyền cho mỗi đứa các con, hy

vọng rằng ngày nào đó - khi những người nhà Door bọn mẹ đều đã ra đi - thì các con có thể cùng nhau giải mã bí ẩn này. Điều mẹ không mong nhất chính là Jack và Finlo chạm tay được vào nó.”

“Nhưng sao mẹ lấy được mặt dây chuyền nếu nó được làm ra dành cho Jack?” Caddy hỏi.

“Hơi phức tạp một chút.” Bà Selena nói. “Và các con phải biết điều này, mẹ chưa bao giờ thích thói trộm cắp của Jack, lúc nào mẹ cũng thấy thật khó để chấp nhận thói ấy. Finlo thì ngược lại, chẳng thấy có vấn đề gì cả. Cả bà ngoại các con cũng vậy. Họ đồng tình với bất cứ điều gì Jack làm. Nhưng mẹ thì khác.”

“Những thứ Jack đánh cắp, bạo lực và lừa đảo - tất cả những điều ấy xảy ra chỉ vì danh tiếng không đủ thỏa mãn ông ta. Không phải lúc nào ông ta cũng như thế ấy là hồi mẹ còn nhỏ. Nhưng rồi khi những tán thưởng cho màn diễn của ông ta dần ít đi, ông ta trở nên bẻ tắc và độc đoán. Đặc biệt với mẹ và Finlo, ông ta là một kẻ bạo ngược ưa vũ lực. Cuối cùng, ông ta đã trở thành một bậc thầy, với nhiều chiêu trò táo bạo hơn, và hành vi cướp bóc phá hoại đã khiến ông ta sa sút. Đó là lý do vì sao mẹ đã lựa chọn không đưa ông ta mặt dây chuyền khi mẹ tình cờ nhận được nó..

Chương 19

“Để mẹ kể các con nghe toàn bộ câu chuyện...”

Bà Selena nói câu ấy như một bà mẹ thực thụ và bà dịch người trên tám dặm để vòng mỗi bên cánh tay quanh từng đứa con của mình.

Caddy cuộn tròn người nép vào bà như một chú mèo con, và Robert cũng cố bắt chước theo. Lúc đầu, cậu cảm thấy thật lạ khi được mẹ ôm gần đến vậy, thế nhưng cũng lại có điều gì đó quen thuộc một cách nhức nhối. Mùi khói ám tóc bà, hơi thở bà phả ra ấm áp trên mặt cậu, và khi bà nói chuyện, cậu gần như có thể cảm nhận được từng câu từng chữ.

“Ngày xưa, gia đình Door là một phần của một đoàn kịch đi lưu diễn ở các nhà hát. Jack là một nghệ sĩ thoát hiểm và ảo thuật gia nổi tiếng, giống như cha của ông ấy, còn mẹ của mẹ, bà Artemisia, là một bà đồng. Em trai Finlo và mẹ phụ giúp cho những màn trình diễn của họ.” Bà Selena nói.

“Màn của Jack luôn luôn diễn trước, có chút thoát hiểm giật gân hoặc ảo thuật. Tiếp đó, sau giờ nghỉ là đến phiên bà ngoại. Đó mới chính là màn khán giả mong đợi. Họ sẽ mang theo những viên đá quý giá trị của những người thân yêu đã qua đời để được nói chuyện với linh hồn ấy.”

“Điều họ không hề biết là bà ngoại và Jack đang lợi dụng màn biểu diễn này để gom về báu vật. Suốt buổi diễn, Artemisia sẽ cố hết sức để tìm hiểu về những viên đá quý và trị giá của chúng, khi khán giả rời nhà hát, Jack sẽ móc túi họ.”

“Qua nhiều năm, màn trình diễn của ông ta dần vắng bóng khỏi ánh đèn sân khấu, và màn của bà ngoại thì càng ngày càng thành công hơn, thế là ông ta bắt đầu sử dụng những kỹ năng thoát hiểm của mình để đột nhập vào nhà của những người giàu có và nổi tiếng.”

“Mọi chuyện thực sự lên đến đỉnh điểm vào mười lăm năm trước, khi Artemisia và Jack tham gia vào buổi biểu diễn theo yêu cầu của Hoàng gia dành cho Nữ hoàng Victoria, diễn ra ở nhà hát Ai Cập. Xuất hiện trong buổi diễn còn có voi máy Elephanta.”

“Với vốn hiểu biết của mình về những món đồ quý giá, bà ngoại biết rằng trên trán của Elephanta có gắn viên đá quý giá trị bậc nhất từng khai thác được từ trước tới nay: viên Kim cương Mặt Trăng Máu - món quà của phu quân Nữ hoàng là Hoàng thân Albert. Vậy là bà ngoại và Jack bắt đầu lên kế hoạch đánh cắp nó.”

“Jack nói với mọi người rằng để phục vụ cho phần biểu diễn của mình, ông ta sẽ bị xích lại ngay trên đường đi của Elephanta, rồi sẽ thoát hiểm và cưỡi lên con vật ấy ngay trước khi nó giẫm chết mình.”

“Trong màn biểu diễn, dưới con mắt theo dõi của tất cả mọi người, bà ngoại xích Jack vào một cái khung ngay chính giữa sân khấu. Voi Elephanta được lên cót và bắt đầu bước về phía ông ta. Jack dường như đang vật lộn trong xiềng xích - lần đầu tiên trong

đời, ông ta dường như không thể thoát ra được. Khi Elephanta đang sắp sửa giẫm lên ông ta, ánh sáng trong nhà hát tắt phụt, và khi đèn sáng trở lại, Jack đã biến mất. Elephanta bất động, không nhúc nhích chính giữa sân khấu, và viên Kim cương Mặt Trăng Máu của Nữ hoàng, thứ từng ngự trên trán của con voi máy từ hồi nó được chế tạo ra, đã không còn. Biến mất.”

“Một ông thanh tra tên Fisk từ Sở Cảnh sát thủ đô đã tới đường Queen’s Crescent và thẩm vấn mọi người, nhưng Finlo và bà ngoại chẳng kể gì với ông ta. Còn mẹ, khi mẹ nghe kể về việc Jack đã làm, mẹ không muốn dính líu chút nào vào việc ấy, nhưng mẹ có ý định riêng của mình.”

“Sau đó, cảnh sát bắt đầu theo dõi ngôi nhà. Bọn mẹ ở đó hàng tuần trời, hết pha trà lại hầm cháo, bị theo dõi nhất cử nhất động, bà ngoại thì úp mở dọa dẫm. Rốt cuộc, mẹ không chịu nổi thêm nữa, đã quá đủ rồi. Mẹ liên hệ với ông thanh tra và tiết lộ nơi ẩn náu của Jack.”

“Ông ấy đã trốn ở đâu?” Robert hỏi.

Bà Selena cắn môi. “Gần bến tàu đậu, Nhà hát Tráng lệ của Những điều lạ kỳ. Theo như kế hoạch, ngay khi sóng yên biển lặng, ông ta và bà ngoại sẽ lấy một con tàu để ra khơi cùng viên kim cương và rời bỏ Anh Quốc mãi mãi. Nhưng dĩ nhiên, điều đó chẳng bao giờ xảy ra. Ngay khi cảnh sát biết ông ta đang ở đâu, họ liền tới bắt giữ ông ta. Và lần đó họ đã làm tốt hơn lần này.”

“Tại phiên tòa, Jack nhận tội cho toàn bộ âm mưu, ông ta khai rằng bà ngoại không hề hay biết gì về các kế hoạch của mình. Quan tòa đã tuyên ông ta tù chung thân, nhưng viên Kim cương Mặt Trăng

Máu thì chưa bao giờ tìm lại được. Cảnh sát không tài nào đoán ra nơi giấu nó, mặc dù họ thường xuyên đi mất tới cả nhà mẹ khi ông ta hầu tòa.” Bà lắc đầu. “Hiển nhiên là họ chưa bao giờ nghĩ tới việc lục tìm bên dưới ngôi nhà.”

“Fleet là tên con sông.” Robert nhắc lại. “Nó chảy ngầm dưới đường Queen’s Crescent, giống như Jack đã nói.”

“Đúng thế.” Bà Selena mỉm cười. “Không hiểu sao mẹ lại không nghĩ ra điều ấy.”

“Con chưa bao giờ nghe kể về mấy chuyện này!” Miệng Caddy đang há ra thành chữ o vì kinh ngạc.

Bà Selena xoa một tay lên mái tóc của cô con gái. “Bà ngoại đã định chờ cho tới khi Jack thoát khỏi nhà tù, để rồi họ có thể cùng nhau đi lấy viên kim cương, sau đó họ sẽ bán nó và trốn khỏi Anh Quốc với số tiền lời thu được.”

“Nhưng làm sao bà ngoại lại có thể giữ bí mật được nhỉ?” Caddy hỏi.

“Bởi bà không tin một ai.” Bà Selena nói. “Ngay cả Finlo cũng không biết nơi giấu viên kim cương. Thay vì kể ra, bà đã vẽ một tấm bản đồ về nơi cất giấu và ủy thác cho một người khác nó vào đằng sau mặt dây chuyền của bà. Chính là Dây chuyền Mặt Trăng chia làm hai nửa. Nửa mặt dây chuyền đầu tiên là một mặt trăng lưỡi liềm, là thứ mà ông ngoại các con tặng bà khi mẹ sinh ra - để kỷ niệm, con biết đấy, bởi mẹ được đặt tên là Selena mà. Ông ấy tặng bà ngoại nửa thứ hai - một mặt trăng khuyết - khi em trai Finlo của mẹ ra đời, và cả hai nửa hợp lại làm một, tạo thành một mặt trăng tròn đầy. Bà không thể khắc được bản đồ trên một mặt duy nhất vì

không đủ diện tích, vì vậy bà đã yêu cầu khắc bản đồ tràn sang cả hai nửa, và thêm vào một gợi ý bằng mặt mã nữa. Mẹ đoán đó là để đề phòng, một mảnh cuối cùng để bảo vệ nơi cất giấu bí mật của viên kim cương. Vào cái ngày bà ngoại phải đến lấy mặt dây chuyền từ thợ khắc, bà không thể đi được vì lý do nào đó, thế là bà đưa cho mẹ giấy hẹn của thợ kim hoàn và bảo mẹ đi lấy thay bà. Chàng trai học việc đằng sau quầy của tiệm làm đồng hồ, anh chàng ấy đẹp trai lắm. Anh ta bảo mẹ tên mình là Thaddeus và hỏi mẹ tên gì. Khi mẹ nói tên mình là Selena, anh ta hỏi mặt dây chuyền đó có phải của mẹ không - bởi vì, anh ta nói thêm rằng tên mẹ có nghĩa là mặt trăng và cái tên cũng đẹp như chủ nhân của nó vậy. Mẹ nghĩ rằng đó chính là khoảnh khắc mẹ đã yêu anh ta. Sau đó ba mẹ bắt đầu bí mật hẹn hò nhau.”

“Mẹ mang hai nửa của mặt dây chuyền về cho bà ngoại và mọi chuyện vẫn ổn trong một thời gian. Nhưng Finlo rất giận dữ. Cậu ta bắt đầu lục lọi khắp nơi, chất vấn, hòng tìm ra ai là người đã bán đứng cha với cảnh sát.”

“Một ngày nọ cậu ta về nhà và bảo với bà ngoại đó là mẹ, rằng mẹ chính là kẻ đã bán đứng Jack. Bà ngoại dọa tống cổ mẹ ra khỏi nhà. Mẹ không có nơi nào để đi.

Mẹ tìm tới Thaddeus, ba các con không thể tiếp nhận mẹ vào nơi anh ấy đang làm việc, nhưng anh ấy nói gia đình mình có sở hữu một cửa hiệu ở một ngôi làng nhỏ gọi là Brackenbridge. Đó là một cửa hiệu đồng hồ thực thụ, phục vụ cho cả đất nước, sửa chữa những máy móc và đồng hồ của mọi người. Bọn mẹ có thể cùng

nhau bỏ trốn và làm việc cho ba anh ấy, người đang cai quản cửa hiệu và sắp sửa lui về nghỉ hưu.”

Robert nhớ lại Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend ngày nào - một cửa hiệu gia đình rực rỡ. Điều mẹ cậu nói là đúng, cửa hiệu từng thuộc về nhiều thế hệ của gia đình cậu, nhưng giờ ba cậu đã qua đời, và cửa hiệu trở thành một cái vỏ trống rỗng, cháy rụi của chính cậu ngày xưa.

Bà Selenia dường như cảm nhận được nỗi buồn của cậu. Bà chạm vào chiếc nhẫn trên tay trái của mình. “Thế là mẹ chạy trốn với ba các con, Thaddeus, về làng Brackenbridge. Ba mẹ cưới nhau ở nhà thờ của làng và bắt đầu sống ở đó. Không ai trong nhà Door biết mẹ ở đâu, cứ như vậy mẹ đã hy vọng là sẽ trốn tránh được gia đình của mình. Để quên đi sự bạo lực của họ và tuổi thơ bất hạnh của mẹ.”

“Ở đâu đó trong tâm trí mình, mẹ định ninh khi nào mọi chuyện lắng lại, ba mẹ sẽ quay trở về London. Nhưng rồi ba mẹ có con, Robert ạ. Con là một em bé dễ thương, và ba mẹ đều yêu con, và cả ông bà con nữa - ý mẹ là ông bà nội - yêu con hơn cả. Hai ông bà rất già yếu, và họ qua đời cách nhau một năm, để lại Thaddeus và mẹ trông nom cửa hiệu, và mẹ nhận ra rằng đây chính là cuộc sống của mẹ. Sẽ không trở về nữa.”

Bà dừng lại và hít một hơi sâu.

“Dĩ nhiên là mẹ yêu cả hai con vô cùng, nhưng trong những năm tháng ở Brackenbridge đó, mẹ chưa bao giờ thực sự cảm thấy thoải mái. Lúc nào trong thâm tâm mẹ cũng có ý nghĩ rằng chẳng ai trong

chúng ta an toàn, vì Jack và vì những gì mẹ đã làm.” Bà gạt giọt lệ khỏi mắt, cố tình tránh ánh nhìn của Robert khi tiếp tục câu chuyện.

“Thế rồi mẹ đọc tin trên báo nói rằng em trai mẹ phải quay về Anh sau năm năm vắng bóng - đi lưu diễn với một đoàn xiếc quanh nước Mỹ. Ở dưới cùng bài báo là một dòng phụ nói về lý do mà cậu ấy phải quay về: bà ngoại ốm nặng - sắp lìa đời - và cậu phải về để gặp bà lần cuối.”

“Khi đọc đến đây, mẹ biết mình cũng phải làm điều tương tự. Mẹ đã nhìn thấy Thaddeus mất ba mẹ của mình và mẹ biết mẹ không thể để bà ngoại ra đi mà không lời từ biệt, ngay cả khi bà nói bà không bao giờ muốn gặp lại mẹ nữa.”

“Mẹ gấp rút lên đường trở về nhà cũ ở đường Queen’s Crescent, nơi bà ngoại thuê trọ trong nhiều năm trời. Khi trở về, bà chủ nhà tưởng lầm mẹ là con trai, vì mẹ mặc bộ đồ đi đường và tóc mẹ kẹp về đằng sau, mặc chiếc áo khoác cũ và đội mũ quả dưa giống như của Finlo - một cách cải trang để mẹ không bị quây rầy trên đường đi. Mẹ bảo bà cụ mẹ là ai và bà ấy dẫn mẹ lên phòng của bà ngoại, nhưng bà cảnh báo mẹ là bà già kia đã nguyên rửa tên của mẹ hàng ngày vì đã khiến cho ba mình vào tù.”

“Mẹ gõ cửa và bước vào phòng. Có một chiếc giường đơn kê trong căn phòng nhỏ xíu bẩn thỉu. Phía trên đó là một cửa kính lùa với mấy tấm rèm dày màu khói đang rủ xuống một bên để che bớt ánh sáng. Ở trên một cái tủ nhỏ và cao cạnh giường là các tờ rơi quảng cáo khác nhau được đóng khung về Buổi biểu diễn của Gia đình Door - quảng cáo cho màn diễn chung của cả nhà. Ngoại trừ một việc, ấy là khi mẹ nhìn gần hơn, mẹ có thể thấy hình của mẹ đã

bị xé khỏi từng tờ, tên của mẹ thì bị gạch khỏi danh sách biểu diễn. Mẹ đã bị xóa khỏi gia phả. Một cô gái vô danh đã biến mất.”

“Thật khủng khiếp.” Giọng Caddy nghẹn ngào. Robert cảm thấy nhói lên trong ngực khi nhớ đến những tờ rơi trong căn phòng cậu tới thăm khi trước. Cậu nhận ra Caddy không hề biết gì về điều này. “Mẹ nói tiếp đi.” Cậu thì thầm với bà.

“Căn phòng ngập mùi long não và sáp nến.” Bà Selena tiếp tục. “Bà ngoại các con đang nằm trên giường, chần kéo lên tận cằm. Đầu bà đặt trên một chiếc gối cấu bẩn cũ mềm, tay bà đặt xuôi hai bên người. Da tay bà mỏng lắm, có thể thấy cả những mạch máu mỏng manh và xương bên dưới lớp da ấy. Mẹ đã luôn sợ bà, gần bằng với sợ Jack, nhưng bà nằm đó, hấp hối. Và trông bà ngoại tiều tụy như thể nếu có dựng bà dậy thì bà sẽ bị gió thổi bay đi vậy.”

“Đó là do bệnh lao phổi. Bà ngoại quá yếu nên ngay cả ngồi dậy tiếp mẹ cũng còn không nổi. Mẹ ngồi xuống cuối giường bà, vì ở trong phòng không có cái ghế nào.

“Xin chào con, Finlo.” Bà rên rỉ nói, tưởng nhầm mẹ là cậu các con.

“Giọng bà nghe khô khốc như một cái xẻng xúc than cạo vào lớp đá dăm trải đường. Mẹ đã định mở miệng để đính chính lại thì chợt nhớ tới mấy bức hình trên chiếc tủ. Thế là mẹ hùa theo. Mẹ biết nếu bà nhận ra đó là mẹ thì bà sẽ từ chối nói chuyện và đuổi mẹ đi, và mẹ muốn có thêm chút thời khắc bên cạnh bà của riêng mẹ. Các con thấy đấy, mẹ vẫn còn yêu bà.

“Mẹ cố chỉnh giọng mình cho trầm hơn, đàn ông hơn.

“Chào mẹ.” Mẹ nói rồi nhắc chiếc mũ quả dưa ra và đặt nó ở cuối giường.

“Mừng là con đã về.” Từng lời nói chậm rãi từ miệng bà rơi xuống chiếc ga trải giường. “Có điều này mẹ muốn con làm cho mẹ.” Bà vớ lên cổ mình và tay bà run rẩy khi tháo chiếc vòng cổ ra - Dây chuyền Mặt Trăng - và đưa nó cho mẹ. Mẹ đã tưởng rằng bằng cách nào đó bà đã biết mẹ là ai, và đó là hành động tha thứ của bà.

“Bà thở khó nhọc. “Mẹ muốn con giữ thứ này, Finlo.” Bà nói. “Điều cuối cùng thôi... Hãy sống cuộc sống con lựa chọn. Dù tốt, dù xấu. Đừng hối tiếc. Giống như ba con... Jack.” Bà nhìn vào mẹ gần hơn. “Con giống y ba, con biết không? Bản sao của ông ấy. Giống hệt.”

“Bà khép bàn tay mẹ quanh mặt dây chuyền. “Tới lúc ba con thoát khỏi khu biệt giam và bọn họ không còn để mắt canh chừng ông ấy nữa, hãy tới nhà tù thăm ba, giúp ba trốn thoát và đưa ba món đồ này cùng tình yêu của mẹ. Hãy nói với ba là ông ấy cần những trò chơi và mảnh lời để giải mã nó.” Bà cười khùng khục.

“Bà ám chỉ cuốn sách!” Robert nói.

Bà Selena gật đầu. “Chính xác. Nhưng mẹ không hề biết điều đó. Mãi tới vừa rồi con nhắc đến nó với Jack. Mẹ cứ nghĩ là bà đang bị nói lẩn hoặc đấy là một câu đố rời rạc nào đó. Mẹ nắm tay bà và không hỏi gì. Rồi chẳng mấy chốc bà nhắm mắt lại và ra đi. Mẹ ngồi đó hồi lâu, lặng lẽ vuốt tóc cho bà, và rồi cuối cùng, khi mẹ buông tay bà ra, mẹ đã khóc nức nở đến nỗi mẹ nghĩ như mình bị ghen vậy.”

“Mẹ đeo dây chuyền lên cổ và nhét mặt dây chuyền vào trong áo. Sau đó mẹ hôn trán bà rồi rời đi.”

“Từ phòng của bà xuống dưới tầng trệt là ba tầng nhà. Và khi mẹ bước xuống cầu thang, một bóng người lướt tới gần mẹ. Qua dáng vai và chiếc mũ giống với mẹ của người đó, mẹ biết rằng đó là Finlo. Cậu ta cầm chìa khóa trong tay và chắc hẳn đang chạy vào phòng.”

“Mẹ nhận ra rằng, ngay khi cậu ta nhìn thấy bà và nói chuyện với chủ nhà, cậu ta sẽ biết chuyện gì đã xảy ra. Mẹ cần phải rời đi ngay lập tức. Mẹ hướng mặt vào tường và tiếp tục đi xuống cầu thang, đi tiếp - qua hành lang và ra cửa. Và mẹ không bao giờ quay đầu nhìn lại.”

Bà Selena hít một hơi sâu.

“Chiều hôm đó mẹ bắt chuyến khí cầu đầu tiên về Brackenbridge. Ngay khi mẹ về tới nơi, ba các con nhìn mặt mẹ là biết mẹ đang bị tổn thương sâu sắc. Mẹ giải bày với ba các con tất cả những gì mẹ có thể kể về những chuyện đã xảy ra và tặng ông ấy một nửa mặt dây chuyền. Đây là một món quà tặng cho con - sau cùng, nó là của mẹ, mẹ có thể làm gì với nó theo ý mình. Artemisia bảo mẹ phải sống cuộc đời của mình.

Mẹ không biết mặt dây chuyền này là gì - hoặc ít ra là, mẹ không nghi ngờ gì hết. Nếu có, mẹ đã ném nó xuống sông rồi. Mẹ chỉ muốn con nhận được một di vật, một sợi dây kết nối tới mẹ và quá khứ mà con chưa hề được biết tới.”

“Mẹ nói với Thaddeus rằng mẹ phải đi, và phải giữ mặt dây chuyền ở nơi nào đó an toàn. Phải giấu nó ở nơi không ai có thể tìm ra được. Sau này, khi con đã trưởng thành, ba sẽ đưa nó cho con và

kể cho con nghe toàn bộ câu chuyện. Và nếu con muốn gặp lại mẹ, dù cho có nguy hiểm đi chăng nữa, thì con có thể tới tìm mẹ.”

“Ba chắc hẳn là người giấu nửa mặt dây chuyền của con trong lò sưởi.” Robert nói. “Ba luôn giữ lời hứa.”

Bà Selena gật đầu. “Đêm đó ba đã an ủi mẹ, cố làm mẹ hồi tâm chuyển ý, nhưng chẳng ích gì, sáng hôm sau mẹ biết mình phải ra đi. Brackenbridge không phải là nơi an toàn. Finlo có thể dễ dàng tìm ra nơi ở của mẹ. Và một ngày nào đó Jack có thể sẽ vượt ngục và tới tìm mẹ. Dù gì thì, chẳng có cái khóa nào có thể nhốt ông ta được...”

“Khi Thaddeus vẫn còn đang ngủ, mẹ đã có quyết định cuối cùng, và con cũng đang ngủ. Mẹ gói ghém đồ đạc của mình rồi tới nhà thờ để cầu nguyện cho hai ba con, và trước khi bỏ đi, mẹ xé tờ chứng nhận kết hôn khỏi sổ ghi chép của nhà thờ. Như vậy Jack sẽ không đời nào phát hiện ra chúng ta từng có liên quan tới nhau.”

“Đằng nào thì ông ấy cũng đã tìm ra được bằng cách nào đó.” Robert nói.

Bà Selena lau đôi mắt sưng húp của mình. “Ông ấy lúc nào cũng... Sau đó, mẹ quay trở về cuộc sống trước đây của mẹ ở sân khấu. Không phải ở trong đất nước này - mẹ không muốn bị tìm ra dễ dàng... Thay vì ở trong nước, mẹ đã vượt eo biển Manche. Không như Finlo, mẹ không đi sang Mỹ mà sang châu Âu. Và mẹ tham gia lưu diễn ở đó.”

“Chỉ khi tới Pháp, mẹ mới phát hiện mình lại mang thai. Mẹ đặt tên con bé là Cadence - có nghĩa là nhịp điệu cuộc sống.” Bà mỉm cười với con gái.

“Mẹ giữ Caddy* bên mình, trong khi đó mẹ cố xây dựng một cuộc sống mới. Và mẹ biết con sẽ ổn. An toàn bên ba.”

“Ba mất rồi.” Robert nói. “Sáu tháng trước.”

“Mẹ cũng nghĩ vậy.” Bà Selena buồn rầu nói. “Bằng cách nào đó mẹ cảm nhận được điều ấy - từ tận sâu bên trong. Nhưng mẹ không chắc chắn. Và mẹ không thể mạo hiểm quay về. Mẹ xin lỗi.”

Bên cạnh bà, Caddy đang giàn giụa nước mắt, nước nở khóc một mình.

Bà Selena lặng thính, chờ Robert nói gì đó. Nhưng Robert thấy cậu chẳng có lời nào để xoa dịu nỗi đau của bà.

Chương 20

Kẹp tóc rắc rối ở chỗ thi thoảng chúng khiến người ta mất một khoảng thời gian dài khựng để cạy được một cái khóa. Lily đã ngòl đó cả tiếng đồng hồ rồi cuối cùng mới nghe thấy tiếng tách của cơ cấu khóa bật ra. Nó xoay tay nắm và cánh cửa hé mở.

Con bé và Malkin nhòm quanh khe cửa trước khi lách ra ngoài hành lang của hiệp hội.

“Bắt quả tang nhé!” Một giọng nói vang lên phía sau họ. “Hai đứa nghĩ mình đang đi đâu thế?” Đó là Đội trưởng Springer.

“Cháu chẳng đi đâu hết.” Lily bướng bỉnh.

“Tôi không nghĩ thế.” Đội trưởng khoanh tay trước ngực. “London là một chốn vô cùng nguy hiểm, cô bé ạ! Cha cháu đã bảo bác phải đứng canh ngoài phòng cháu suốt đêm nếu cần, trong khi ngài ấy tham gia tìm kiếm Robert và gia đình cậu ấy.”

“Nhưng bác không hiểu sao?” Lily nói. “Đó chính xác là lý do bác phải để Malkin và cháu đi. Chúng cháu đã tìm ra nơi Jack đang tới, và chúng ta có thể mang Robert quay về.”

“Tôi không biết.” Đội trưởng Springer tặc lưỡi và lục cục nói nghe như tiếng động cơ làm mát. “Tốt hơn nên để cảnh sát giải quyết.”

“Họ không có manh mối, bác đội trưởng ạ. Và cha cháu cũng thế. Cha sẽ không nghe đâu!”

“Đôi khi người lớn như vậy đây.”

Lily chấp hai bàn tay vào nhau. “Chúng cháu có thể làm gì đây? Chúng cháu phải cứu Robert. Mọi sự đều trông cậy vào chúng cháu. Chúng cháu là những người duy nhất có thể làm được - bác phải để chúng cháu đi!”

“Lò xo bánh xích hỡi!” Đội trưởng Springer nói. “Quả là một quyết định lớn...” Bác suy nghĩ hồi lâu. “Bác e là mình không thể bắt tuân những chỉ thị đặc biệt được.” Cuối cùng bác nói. “Nó trái ngược với tất cả cơ cấu đồng hồ của bác. Nhưng có lẽ, nếu bác không để tâm chú ý... Bác chỉ là một người máy không biết gì. Nếu cháu chạy đi, có lẽ bác sẽ không thể tìm ra cháu được. Cháu và Malkin có thể lên xuống cầu thang, trong khi bác đang nhìn về hướng khác, và bác thậm chí sẽ chẳng nhận ra. Hoặc có thể bác sẽ bị hết cốt về đêm và cháu trốn được bác bằng cách đó.” Bác quay đi và dăm dăm nhìn chăm chú về hướng khác, như thể bác chưa từng đi tìm chúng vậy.

“Cảm ơn bác, đội trưởng.” Lily vỗ vào tay bác, sau đó gật đầu với Malkin. “Đi thôi, Malkin, chúng ta phải tới tòa *Nhật báo Cog* để gặp cô Anna - chúng ta phải cứu lấy Robert.”

Họ chạy xuống hành lang, vượt qua những người máy đang nghỉ ngơi trong hộp kính và lao xuống cầu thang của hiệp hội. Khi lên qua phòng làm việc lớn, Lily nhìn thấy cửa phòng đang hé mở. Con bé nhòm vào, nhưng ở trong phòng chỉ có con voi máy. Lily mừng là cha không ở quanh đây, nếu ông mà bắt gặp con bé lảng vảng dưới hành lang thì ông sẽ ngay tức khắc bắt nó trở lại giường, và lần này ông sẽ không quên khóa hai lần cửa.

Nhanh chóng, Lily ra dấu cho Malkin và cả hai tiếp tục lên ra hành lang hiệp hội... nơi bác gác cửa - người máy vận chuyển đồ - đang tỉnh như sáo và canh gác ngay lối vào tòa nhà.

Họ nấp đằng sau một cổng tò vò và nhìn ra ngoài. Để tới được cửa chính, họ phải qua được bàn của bác gác cửa.

“Malkin.” Lily thì thầm. “Cậu đi đánh lạc hướng nhé?”

“Đánh lạc hướng kiểu gì?” Malkin lẩm bẩm.

“Tôi biết được chắc?” Lily nói. “Đánh lạc hướng ấy.”

“Cậu muốn tôi phải đánh lạc hướng làm sao lằng tằng tập trung đúng không?”

“Ừ!” Con bé rít lên.

“Được thôi. Thế thì tôi sẽ làm như vậy.”

Malkin phi ra từ chỗ nấp và lập tức sửa to. Và khi con cáo đến chỗ bác gác cửa, nó liền cuỐm luôn mấy giấy tờ khỏi bàn rồi chạy biến xuống hành lang theo hướng ngược lại.

Bác gác cửa la lên một tiếng cảnh báo, âm thanh ấy nhanh chóng chuyển sang tức giận, rồi bác đứng dậy và đuổi theo Malkin, vừa đuổi vừa vung nắm đấm kim loại của mình lên.

Khẩn trương hết sức, Lily lĩnh ra ngoài hiệp hội, để cửa mở hờ cho Malkin.

Một khi đã ra đến ngoài, con bé giấu mình trong bóng tối đằng sau cột Doric* nằm cách xa ánh đèn tiền sảnh nhất và kiên nhẫn đợi Malkin. Vài phút sau, con cáo phóng ra ngoài cửa thành một dải màu cam, rồi nó dừng lại trên những bậc thềm, đánh hơi xung quanh. Lily ló đầu ra từ sau cây cột và huýt sáo cho con cáo chú ý.

“Thế là cậu đã xoay xở để cắt đuôi được bác gác cửa rồi hả?” Lily hỏi khi con cáo phi tới.

“Ông ấy trượt ngã trên sàn nhà lát gỗ bóng lộn.” Malkin nói với một nụ cười nhếch mép, để lộ một chiếc răng màu vàng nhọn hoắt. “Tốt nhất ta nên đi trước khi bất cứ thành viên nào của hiệp hội xuống xem thứ gì gây hỗn loạn và giúp ông ấy đứng lên được.”

Lily gật đầu. Hai đứa lom khom ngang qua sân, qua cổng, và ra tới đường chính. Sau đó, chúng vội vã đi xuyên qua những con hẻm nhỏ để tới phố Fleet.

* * *

Lily trèo ra từ đầu thang và cúi mình tránh chữ G của biển hiệu *Nhật báo Cog*. Những mái nhà của thành phố London đang lấp lánh tấm mình trong ánh sáng khí ga của những chiếc đèn đường. Đằng sau bóng đen của mái vòm nhà thờ St. Paul, bầu trời đêm lốm đốm điểm tô bằng những đám mây nặng nề, trông chúng nham nhở như những viên ngói lợp mái bị vỡ. Có vẻ như một cơn bão lớn sắp ập tới.

Con bé bỏ Malkin đang quần tròn quanh cổ mình ra và cầm gáy con cáo thả xuống mái nhà. Sau đó, con bé gõ cửa thân tàu *Ladybird* và đẩy cửa đi vào.

Tolly đang ngủ trên sàn phòng máy. Lily thử lay Tolly dậy, và khi cậu bé bán báo không dậy nổi, Malkin liền thọc mũi vào tai cậu.

“Ồi! Đi ra!” Tolly hét rồi mở mắt và xua con cáo đi. Nhưng khi thấy Lily, cậu bé ngoác miệng cười vì bất ngờ. “Chị Lily, chị làm gì ở đây lúc nửa đêm nửa hôm thế này?”

“Chị đã tìm ra được rồi, Tolly!” Lily reo lên.

“Tìm ra cái gì cơ?” Cô Anna hỏi khi thông thả đi từ giường mình vào hành lang, kèm theo một tiếng ngáp ồ ào.

“Tất cả ạ!”

“Cháu đáng ra phải ở với cha cháu chứ.”

“Cha đang đi ra ngoài tìm kiếm cùng cảnh sát rồi ạ.” Lily nói. “Nhưng cha không biết nơi để tìm, chẳng ai trong số họ biết cả. Tấm bản đồ phía sau Dây chuyền Mặt Trăng - nơi Jack đang đi tới - chính là sông Fleet, hệ thống công Fleet! Và nó chạy ngay dưới đường Queen’s Crescent, y như em từng nói ấy, Tolly, em nhớ chứ?”

Tolly lơ dờ dụi mắt. “Em nghĩ vậy...”

“Thế nên cháu chắc chắn đó là nơi Jack sẽ tới. Ông ta đang đi lấy lại viên kim cương. Nhưng nếu chúng ta khẩn trương lên, ngay bây giờ, thì chúng ta có thể kịp bắt ông ta.”

Cô Anna lắc đầu. “Không, Lily, cô không nghĩ đó là một ý hay.”

Lily một lần nữa lại cảm thấy hụt hẫng. Con bé biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo...

“Cháu đã dính vào rắc rối đủ rồi.” Cô Anna trách.

“Sẽ an toàn hơn rất nhiều nếu chúng ta để cảnh sát lo vụ này. Cô sẽ đi và nói chuyện với họ ngay lập tức. Tolly, sao cháu không dẫn Malkin và Lily về thẳng hiệp hội nhỉ? Và hãy đảm bảo là các cháu

không la cà hay đi đường vòng nhé. Sẽ không an toàn nếu cứ lang thang đi tìm Jack.”

* * *

Tolly giơ cây đèn lồng lên cao để chiếu sáng đường đi của họ dọc phố Fleet khi mấy đứa đi bộ về phía Hiệp hội Chế tạo máy.

“Đừng đưa chị về lại chỗ cha, Tolly.” Lily phản đối. “Cha sẽ không nghe. Ông sẽ lại khóa chị trên đó ngay khi ông trở lại. Ông không hiểu rằng Robert là bạn của chị và chị nợ bạn ấy, chị phải làm tất cả mọi điều có thể để cứu bạn ấy. Chị đã hứa sẽ chăm sóc cho Robert. Chị không thể chỉ đứng ngoài cuộc và hy vọng điều tốt đẹp nhất xảy ra được.”

“Em không biết nữa...” Tolly nói. “Cô Anna kiên quyết lắm.”

“Xin em đấy.” Con bé cầu khẩn.

“Hãy nhớ, chúng ta càng suy tính lâu thì còn càng ít thời gian.” Malkin nói thêm đầy nghiêm trọng. Con cáo nhìn Tolly với đôi mắt to tròn như của chú cún và phát ra âm thanh ư ử nũng nịu để tạo hiệu ứng tốt.

Tolly phớt lờ con cáo. “Cô Anna chỉ đang nghĩ về điều tốt nhất thôi. Thêm nữa, về cha chị, bác ấy có lẽ cũng chỉ đang cố gắng chăm nom chị mà thôi. Đây là một tình huống nguy hiểm...”

“Không chỉ có vậy đâu.” Lily đáp. “Cha chị không tin tưởng rằng chị có thể tự mình làm được mọi thứ, bởi vì chị khác biệt.”

“Khác thế nào cơ? Chị trông giống như bất kỳ người nào khác mà.”

Lily cảm thấy nôn nao. Con bé không thể kể cho Tolly nghe về trái tim máy. Cậu bé có thể nghĩ rằng Lily không tốt đẹp. Sẽ nghĩ có gì đó sai trái ở con bé. Nếu biết được cậu bé còn muốn nói chuyện với nó nữa hay không?

Con bé cần nói cho Tolly, nhưng có cảm giác như thể nó đang nuốt một hòn đá cuội vậy. Hòn đá ấy nằm như một khối nặng trĩu lạnh lẽo trong ngực nó, bên cạnh trái tim, đóng băng mọi câu từ ngăn không cho thoát ra ngoài được.

“Đó là gì?” Tolly hỏi.

“Nếu chị nói cho em biết sự thật về chị, em có thể sẽ không muốn làm bạn của chị nữa.”

“Sao lại không chứ?”

“Đó là... Chị là... có thứ gì đó của chị không bình thường lắm...” Con bé đặt bàn tay lên ngực mình. Da con bé râm ran một luồng điện khó chịu. Nó muốn với tay ra và nắm lấy tay Tolly, nhưng cánh tay nó run quá dữ dội, đến nỗi nó nghĩ mình không thể nhấc tay lên được.

“Cha nghĩ chị không thể đương đầu được bất cứ thứ gì vì chị là một người lai. Vì chị có một trái tim cơ khí.”

Tolly dừng bước, sững người như hóa đá trên đường và huyết sáo. “Trời ơi, một trái tim cơ khí - em chưa bao giờ nghe thấy thứ như vậy.”

“Nó gọi là trái tim máy - làm từ cơ cấu đồng hồ và sẽ hoạt động mãi mãi. Người ta sẽ cố đánh cắp và sở hữu nó. Đó là lý do vì sao cha chị lo lắng đến vậy. Nhưng chị muốn mạo hiểm, muốn làm mọi việc. Và hôm nay chị cần đi cứu Robert. Mặc cho có nhiều nguy hiểm, chị phải chứng minh là cha chị sai. Chị cần cho ông thấy rằng, chỉ vì chị là một người lai không có nghĩa là chị cần phải được bảo vệ an toàn từng giây từng phút mỗi ngày. Sự thật là chị mạnh mẽ như bất kỳ người nào khác.”

Có gì đó trong câu chuyện này đồng điệu với Tolly, con bé có thể nhìn thấy điều ấy trong đôi mắt cậu bé. “Em hiểu ý chị.” Cậu bé nói. “Người ta lúc nào cũng đánh giá em như vậy. Họ gọi em là đứa đầu đường xó chợ hay đứa rách rưới. Họ nghĩ em không thông minh hay giỏi giang như họ bởi vì vẻ bề ngoài của em. Nhưng sự thật là, em hơn thế. Em chỉ ước mình không phải suốt ngày đi chứng minh điều ấy thôi.”

Tolly dừng bước. “Được rồi.” Cậu bé mỉm cười. “Em sẽ đưa chị tới đường Queen’s Crescent. Nhưng dù điều gì có xảy ra, em cũng sẽ bám lấy chị như keo dính.”

“Tôi cũng vậy.” Malkin vừa nói vừa nhảy lên và cắn váy Lily.

Chương 21

Robert không ngủ nổi. Cậu có quá nhiều thứ phải cân nhắc. Giống như bạn đang đi tới một ngã ba đường và đột ngột nhìn thấy phía trước một lựa chọn thay thế... một tương lai nơi mọi thứ có thể sẽ diễn biến khác biệt. Một cuộc đời mới với một gia đình khác - gia đình chưa từng xuất hiện trong tâm trí cậu trước đây.

Cậu nhìn bà Selena và Caddy đang ngủ gà gật trên tấm đệm trần. Thật là lạ, cậu không chỉ tìm thấy một người mẹ, mà còn tìm được một cô em gái nữa - hai người tốt, cả hai người họ đều xa lạ với cậu như những người dưng vậy... Mẹ nói lý do là để bảo vệ cậu an toàn khỏi gia đình Door, nhưng liệu rằng cậu có thể hiểu được điều ấy? Cuối cùng thậm chí điều đó cũng không có tác dụng... Có khi nào cậu có thể tha thứ cho bà? Có lẽ rồi sẽ đến lúc...

Lily đang ở đâu đó ngoài kia. Con bé cũng như một đứa em gái đối với cậu, mặc dù cậu mới chỉ quen biết con bé có tám tháng. Cậu lại ngồi xuống tấm đệm và lắng nghe những âm thanh về đêm của thành phố. Một gã say đang hát ông ổng đầu đó trên con phố bên dưới, và có tiếng gầm rít từ đám mèo đang cẩu chí nhau, hay là tiếng của một con cáo nhĩ? Trong một thoáng cậu nghĩ về Malkin, cậu hy vọng người bạn thú máy đang chăm sóc cho Lily, dù cho con bé đang ở đâu chẳng nữa.

Robert ngán một cơn ngáp ập tới. Tốt hơn cậu nên cảnh giác đề phòng khi Jack quay trở lại. Cậu tập trung lắng nghe âm thanh phát ra từ tiếng thở nhẹ nhàng của mẹ và tiếng Caddy thỉnh thoảng lẩm nhẩm trong giấc ngủ của cô bé. Thật buồn cười làm sao khi mà cô bé ấy lại là em gái cậu, ấy thế mà giọng nói và trọng âm của Caddy nghe chẳng giống cậu tẹo nào. Gương mặt cô bé có vẻ rất đổi yên bình. Bất chấp mọi thứ, cậu bắt đầu cảm nhận thấy một tình cảm ấm áp to lớn dành cho cô bé, và, theo cách nào đó, cho cả bà Selena nữa.

Nỗi khiếp sợ về điều Jack dự định làm với tất cả - đặc biệt là với bà Selena và Caddy - khiến cậu ngập trong lo lắng. Cậu chỉ hy vọng rằng dù dự định ấy là gì đi nữa, thì điều ấy cũng sẽ không chia cắt gia đình mà cậu mới tìm thấy.

Cậu cần một kế hoạch để đưa cả nhà thoát khỏi đây và chạy trốn, nhưng cậu quá mệt mỏi, quá bối rối. Sự sắc bén thường ngày đã thoát ra khỏi cậu, và những suy nghĩ của cậu giống như một màn sương mù ẩm ướt. Chẳng mấy chốc, mặc dù cậu đã cố chiến đấu chống lại cơn buồn ngủ, nhưng giấc ngủ vẫn mò tới và kéo cậu vào lối đi tăm tối...

* * *

“Tới giờ dậy rồi.” Hai bàn tay thô ráp lay cậu thức dậy.

“Có chuyện gì vậy?” Robert hỏi khi ngồi dậy và dụi mắt. Đêm vẫn còn chưa qua. Căn phòng vẫn còn đen thui. Bên cạnh cậu, Caddy và bà Selena đang nằm ngủ.

Finlo đứng phía trên ba người họ, tay cầm một cây đèn lồng. Jack không ở cùng gã.

“Mi sẽ đi với ta, cái đồ nòi con gày trơ xương này.” Hắn giơ tay ra tóm lấy Robert.

Robert siết tay thành một nắm đấm và thụi vào mặt ông cậu mình, nhưng tất cả hành động ấy chỉ có thể làm cái mũ quả dưa của gã lệch đi. Finlo cười khinh bỉ.

Robert run lên, cậu nhìn xuống em gái và mẹ mình. Bà Selena ôm lấy Caddy, áp cô bé vào gần mình. Bà khụt khịt và đưa một tay lên mặt để che bớt ánh sáng, nhưng bà không tỉnh dậy. Cả hai người bọn họ cuộn tròn nằm úp vào nhau như những thiên thần đang thiu thiu ngủ. Cậu đang sắp sửa bỏ hai mẹ con họ lại để ra đi vào lúc nửa đêm, y như mẹ cậu đã bỏ cậu mà đi nhiều năm trước. Nếu đi với Finlo, có thể cậu sẽ không bao giờ trở lại. “Tôi không muốn đi.” Cậu nói, giọng run run.

Finlo hát đầu ra dấu về phía những người đang ngủ. “Mi sẽ làm như được bảo. Nếu mi muốn bọn họ thức dậy và nhìn thấy một ngày nữa.”

Robert cảm thấy nôn nao. “Ông đưa tôi đi đâu?”

“Không cần lo.” Finlo đáp lại. “Hãy yên lặng mặc áo khoác vào. Bằng không sẽ tệ hơn cho mi lát nữa đấy. Và cho cả họ nữa.”

Thật cẩn trọng, Robert với lấy áo khoác và mũ của mình trên chiếc ghế cạnh tấm đệm. Cậu vật lộn mặc chiếc áo vào và đẩy cái mũ bê rê trở lại hình thù vốn có trước khi thông thả đội nó lên đầu. Cậu ước mình cũng có thể cảm thấy thông thả như vậy trong lòng.

Cậu hy vọng bà Selena và Caddy sẽ ổn khi thiếu cậu. Sẽ ra sao nếu cậu không bao giờ gặp hai người ấy nữa? Sẽ ra sao nếu cậu không bao giờ có cơ hội nói ra tất cả những điều cậu cần nói? Cậu cúi xuống để hôn chào từ biệt cả hai nhưng Finlo đã tóm tay áo và lôi cậu đi.

“Không được.” Hấn gầm gừ. “Ta đã cảnh báo rồi, phải không? Giờ thì đi thôi, không có nhiều thời giờ để mà lãng phí đâu, Jack đang chờ đấy!”

* * *

Finlo kéo Robert đi dọc những con phố tối tăm tăm mình trong màn sương xám xịt, một làn hơi ẩm ướt bốc lên từ những viên đá cuội lát đường làm mắt Robert chảy nước và khiến cổ cậu ngứa ngáy.

Ở đằng xa, phía sau bóng những mái vòm và tháp nhọn của London, một tấm chăn kết từ những đám mây đen sì đang cuộn cuộn trải ngang qua nền trời đêm. Không khí căng tràn cảm giác nồm ẩm và râm ran, hứa hẹn một cơn bão lớn đang kéo tới.

Có một thoáng, khi hai người đi dưới ánh đèn lấp lánh tỏa xuống từ một cây đèn đường đốt bằng khí ga, Robert nghĩ cậu nhìn thấy hai chiếc mũ cao của hai viên cảnh sát đang đi về phía họ dọc theo vỉa hè trong màn sương mù. Finlo che đèn lồng đi và bịt một bàn tay vào miệng Robert, lái cậu đi xuống con hẻm nhỏ bên cạnh.

“Sao cậu lại phải làm theo điều ông ta nói? Ý cháu là Jack ấy.” Robert há hốc mồm thở khi rút cuộc Finlo bỏ tay ra khỏi miệng cậu.

“Cậu biết đấy, cậu đâu cần phải như vậy.”

Finlo nghiêng rặng. “Ta không hỏi ý kiến của mi.”

“Cháu chỉ nghĩ...”

“Yên lặng đi, cháu trai, và làm như ta bảo.” Finlo cúi kính nói.
“Không thì mẹ và em gái mi sẽ không đời nào ra ngoài được. Hiểu chứ?”

Robert gật đầu, nhưng không trả lời.

“Giờ lại không thích tán chuyện nữa hả? Hiểu rồi thì nói ra đi.”

“Vâng.”

“Vâng, thưa ngài.”

“Vâng, thưa ngài!”

“Tốt.”

Trời bắt đầu mưa nặng hạt. Nước mưa lộp độp rơi thành giọt xuống hai người. Họ đã tới một khu vực nhìn hơi quen thuộc. Robert có thể nghe thấy tiếng róc rách nho nhỏ từ những nắp cống họ đi qua, như thể nước đang chảy ngay bên dưới những con phố vậy.

Họ rẽ ở một góc nữa để đi vào một con đường cong cong có hai hàng cây du mộc hai bên đường, và ở đó, khuất dưới cái cây cao nhất là một gã lang thang trong chiếc áo khoác ngoài cũ kĩ. Đôi tay ông ta đút trong hai túi và cổ áo dựng thẳng lên để chống chọi lại mưa gió. Khi cả hai tiến lại gần, ông ta xoay đầu về luồng sáng của chiếc đèn lồng, và Robert nhận ra đó là Jack.

“Làm gì mà lâu thế?” Jack hỏi Finlo.

“Có rắc rối.” Finlo bỏ cái mũ quả dưa ra và gỡ đầu. “Bọn con chạm trán vài tên cóm khi con đi đón thằng nhóc này. Nhưng bọn con đã đi qua trót lọt mà không bị để ý.”

“Mày đáng ra phải cẩn thận hơn. Chẳng có tên cóm nào quanh đây cả.” Jack phóng mắt nhìn khắp con phố. Robert nhìn theo ánh mắt của ông ta và nhận ra họ đang đứng đối diện với ngôi nhà trước kia gia đình Door thuê trọ - số bốn mươi lăm, đường Queen’s Crescent.

Jack đặt một bàn tay lên vai Robert. “Mi sẽ đưa bọn ta vào, nhóc ạ. Nếu làm như ta bảo và mọi chuyện xuôi chèo mát mái, thì mi sẽ được gặp lại mẹ mình và Caddy. Nếu không thì, chắc, sẽ tệ cho mi đó...”

Robert nuốt ngược vào để ngăn một làn sóng kinh hãi đang dâng lên.

Jack nhìn quanh, sau đó gật đầu với Finlo. “An toàn rồi.”

Họ băng qua đường và nhẹ nhàng lên lên những bậc thang tới cổng vòm của ngôi nhà để trú thân khỏi cơn bão đang kéo đến.

Jack chỉ vào một ô cửa sổ vuông nho nhỏ phía trên cửa trước nhà. “Tháo chốt cửa đó ra.” Ông ta thăm thì.

Finlo đặt đèn lồng xuống đất, lôi một cái xà beng từ trong áo khoác của mình ra và nạy mở cái cửa sổ bé xíu đó. Không gian tối tăm phía sau ô cửa sổ quá hẹp cho một người đàn ông trưởng thành có thể chui qua... Nhưng, Robert nhận ra, không phải quá hẹp đối với một thằng nhóc mảnh khảnh. Jack siết chặt cánh tay cậu.

“Mi sẽ trèo qua khe hở đó, nhóc con, và mở khóa cửa, hãy làm nhanh và yên lặng thôi. Không thì biết tay ta.” Ông ta quỳ xuống. “Trèo lên vai ta.”

Robert làm theo lời ông ta, rồi Jack đứng dậy và đẩy cậu lên trên, như thể họ đang ở trong một màn diễn xiếc nhào lộn.

Robert thấy mình bay vút về phía ô cửa sổ tối, cậu vớ tay ra và tóm chặt lấy khung cửa. Những chiếc cúc áo khoác của cậu cọ vào gò cửa khi Jack và Finlo đẩy cậu lên từ phía dưới.

Rồi cậu rơi xuống, ngã lộn nhào vào hành lang. May là thảm trải và mấy chồng báo đã đỡ cậu và giúp cậu tiếp đất êm ái. Cậu lo rằng sẽ làm bà chủ nhà thức giấc. Rồi cậu nhớ ra bà ấy đã bảo là bà ấy ngủ say như chết. Thực sự may mắn, không thì có khi Jack đã cho bà ấy chết thật ấy chứ. Trong giây lát, cậu lưỡng lự không vào, nhưng rồi ý nghĩ về cơn thịnh nộ của ông ngoại cậu và những gì ông ta có thể làm với mẹ và Caddy đã khiến cậu thay đổi quyết định.

Cậu đứng dậy và hít vào một hơi sâu. Sau đó cậu mở khóa, từng chiếc một, và mở cửa.

Phía bên ngoài, cậu có thể tưởng tượng ra hình bóng của Jack và Finlo trong ánh sáng cây đèn lồng của họ.

“Làm tốt lắm!” Jack xoa một bàn tay chai sần vào tóc Robert khi hai gã lặng lẽ lên vào bên trong.

Robert cảm thấy một thoáng tự hào kỳ lạ, trước khi cậu nhớ ra rất nhiều lý do để ghét ông ngoại mình.

“Đi thôi.” Finlo nói, nhẹ nhàng đóng cửa lại. “Chúng ta phải tìm viên kim cương và thoát ra ngoài trước khi trời sáng, bằng không

cảnh sát chắc chắn sẽ tìm ra chúng ta.” Gã giờ đèn lồng lên cao và cả ba đi xuống cầu thang, tới tầng hầm.

Họ thấy mình ở trong một căn phòng dài và hẹp, với nền đất trải ra bên dưới con phố. Ở giữa phòng là một cái nắp cống lớn.

Finlo lại lấy xà beng ra và cạy mở nắp. Không khí bốc lên từ cái hố ẩm ướt và nhớp nháp, đầy mùi hôi thối. Chính là nó: cống sông Fleet. Con sông chạy khắp hệ thống cống rồi đổ ra dòng sông Thames, và đâu đó trong mê cung rối rắm của những đường hầm sâu và tăm tối, dòng sông đang giữ viên Kim cương Mặt Trăng Máu trong lòng mình.

Robert dăm dăm nhìn xuống cái hố. Những bậc thang sắt dẫn xuống một khoảng tối sâu hơn cả những độ sâu cậu từng biết.

“Xuống đó và chờ ở dưới.” Jack bảo cậu. “Bọn ta sẽ đi theo sau mi.”

“Xin ông...” Robert thì thầm nhưng cậu hụt hơi. Cậu ho và cảm thấy mồm miệng mình trống rỗng, khô khốc và sần sạm. Cậu muốn từ chối. Muôn nói với họ rằng cậu không thể bơi. Cậu cố đẩy câu trả lời ra khỏi cổ họng, nhưng khi cậu nghĩ về bà Selena và Caddy bị nhốt thì những câu từ lại kẹt ở đó, chèn vào sau những cục sợ hãi lớn đang lấp đầy ngực cậu, thô và ráp như vỏ cây.

“Đừng nghĩ đến việc tỏ ra dũng cảm.” Jack bảo. “Và đừng nghĩ mi có thể bảo vệ Selena khỏi sự báo thù của ta. Hãy nhớ những gì ta bảo, nhóc con đó không đáng được cứu. Nó không muốn mi. Nó không quan tâm! Gia đình chẳng có nghĩa lý gì với nó hết.”

Jack ấn cái đèn lồng vào tay Robert và đẩy cậu xuống hố.

Robert leo xuống cái thang gỉ sét. Ngay khi cậu chạm tới đợt thang cuối cùng, chân cậu đã đung đưa chạm phải làn nước độc hại. Nước sánh bần, lạnh lẽo và dính dớp, gần đầu mũi tất của cậu và cậu ước gì mình mang đôi ủng bền chắc chứ không phải đôi giày da này. Hai bên ống quần gấp lên của cậu ngấm nước và nặng nề tấp vào mắt cá chân cậu. Cậu đang ở trong một lối đi có mái vòm hẹp lát gạch màu đỏ và vàng bần thiu. Mùi hôi thối của cống rãnh bao trùm lấy cậu, len lỏi thấm vào từng lỗ chân lông trên người cậu.

Cậu giơ cây đèn lồng lên cao phía trên đầu và ngược nhìn lên trên.

Jack và Finlo đang leo xuống. Jack đeo mặt dây chuyền quanh cổ, với tấm bản đồ lạ lùng mà ba Robert đã khắc lên nó từ nhiều năm trước theo yêu cầu của Artemisia Door. Đó là hướng dẫn duy nhất dẫn họ đi xuống hệ thống ngầm bên dưới London. Phải chăng viên đá quý dính ở đằng sau mặt dây chuyền thực sự đánh dấu vị trí của viên Kim cương Mặt Trăng Máu? Nghĩ về một nửa mặt dây chuyền bị giấu trong nhà mình suốt ngàn ấy năm trời...

Ở đầu thang, Finlo dừng lại để kéo nắp công lại.

“Đi nào!” Jack giận dữ thì thầm với gã. “Nhanh tay lên!”

Dáng điệu của Finlo căng thẳng trong chóc lát, sau đó hấn lại tiếp tục.

Robert thọc tay mình vào sâu bên trong túi áo, mong tìm được gì đó, bất kể thứ gì, để giúp cậu ngăn trở kế hoạch của Jack. Bên dưới những ngón tay của cậu là một thứ có kích cỡ bằng hạt đậu, cứng và dễ vỡ vụn. Cậu lấy thứ đó ra. Đó là một cục phấn mà Jack đã đưa cậu để giải mật mã.

Thật lặng lẽ, nhân lúc Jack và Finlo không nhìn thấy, cậu đánh dấu vào bức tường bên cạnh mình. Ít nhất thì nếu cảnh sát, hoặc Lily cũng vậy, mà tìm ra được bản đồ của mặt dây chuyền có ý nghĩa gì, họ có thể sẽ thấy dấu hiệu này và theo dấu cậu. Dù có trời mới biết phải mất bao lâu nữa mới tới lúc ấy.

Robert ngược nhìn lên một lần nữa. Finlo đang gần tới đáy thang. Hắn để nắp cống hở một khe nhỏ - có lẽ để phòng trường hợp họ quay lại đường này. Tay giữ mũ, hắn nhảy xuống làn nước khi còn vài bậc thang cuối cùng.

Jack đang nghiên cứu mặt dây chuyền trong lòng bàn tay mình. Giờ ông ta gật đầu, ra dấu chỉ về đường hầm phía bên phải và sỏi bước đi trước. Robert rảo bước theo sau ông ta và Finlo đi bọc hậu, giục cậu đi tiếp vào lòng cống tối, theo lối chảy của sông Fleet.

Chương 21

Mưa rơi nặng hạt dần, cuồn cuộn chảy thành dòng dọc trên đường trước khi bị nuốt chửng bởi những cống và rãnh nước. Khi Lily, Tolly và Malkin tới được số nhà bốn mươi lăm, đường Queen's Crescent, Lily nhận ra ngay tức thì điều gì đó đã xảy ra - ô cửa sổ nhỏ phía trên cửa chính đã bị nạy mở. Cả bọn trèo lên những bậc thang dẫn lên cửa nhà và thử xoay tay nắm. Tay nắm vặn ra được và cánh cửa mở vào phía bên trong. Họ yên lặng bước vào và nhón chân đi dọc hành lang trông trải, nhỏ những giọt nước mưa lên tấm vải sơn lót sàn.

Từ đâu đó sâu bên dưới căn hầm, họ có thể nghe thấy những giọng nói vang lên. "Là Jack." Lily thì thầm. Con bé có thể nhận ra được chất giọng thô ráp của ông ta ở bất cứ nơi đâu. Nó chặn một tay ngang ngực Tolly để ngăn cậu bé đi xuống cầu thang và nhìn Malkin cảnh báo để chắc chắn con cáo giữ im lặng.

Con bé có thể nghe ra giọng nói của Robert. Lặng lẽ, cầu khẩn và đầy sợ hãi. Tiếp đó là tiếng động, hay có ai đó đang đi xuống thang, và một tiếng vang loảng xoảng, nghe như thể thứ gì đó nặng nề bị kéo lê để che lấp một khe hở vậy.

Cuối cùng, khi không gian đã rơi vào tĩnh lặng, họ đi xuống cầu thang, thấy mình đang ở trong một căn phòng tối và dài. Không ai

tạo ra tiếng động nào. Ở chính giữa sàn nhà là một nắp cống tròn để hở một chút. Một hình trăng lưỡi liềm tỏa sáng từ nắp cống, như thể có ai đó phía dưới đang cầm một cây đèn lồng sáng bập bùng.

Ánh sáng biến mất. Lily đoán những người kia đang bỏ đi khỏi nắp cống. “Chúng ta phải mở cái này ra.” Con bé nói và tuyệt vọng đẩy cạnh nắp cống - nhưng cái nắp quá nặng để con bé có thể dịch chuyển được.

Tolly và Malkin tìm quanh căn phòng xem có thứ gì dùng được để bẩy không.

“Cái này được không?” Tolly kéo một thanh gỗ tròn từ cái chổi lau sàn nằm trên chồng đồ bỏ đi.

Họ chèn thanh gỗ dưới gờ nắp cống và cả ba đứa, họ xoay xở để bẩy cái nắp sang một bên.

Một thang kim loại gỉ sét dẫn xuống dưới đáy sâu hun hút. Thứ mùi xộc lên từ phía dưới như mùi rau củ thối hòa trộn với rác thải để nhiều ngày trời.

“Eo ôi!” Tolly nói và bịt mũi lại.

“Em không phải đi cùng chị đâu.” Lily nói. “Em có thể chờ cảnh sát tới.”

“Em muốn đi.” Cậu bé đặt tay mình lên cánh tay Lily. “Em vẫn đang nghĩ về chuyện chúng ta nói lúc nãy, và chị nói đúng - khi chị khác biệt, người ta sẽ không tin rằng chị cũng giỏi như họ. Em cũng cần chứng minh rằng họ đã sai. Chúng ta có thể làm điều này cùng nhau, em biết điều ấy. Chúng ta có thể bắt giữ Jack và lấy lại viên kim cương, rồi cứu anh Robert nữa!”

Cậu bé với xuống thang và trèo vào hố. Chẳng mấy chốc, chỉ còn đỉnh đầu của cậu là nhìn thấy được, nó được chiếu sáng bởi chiếc đèn lồng ngoắc trên cánh tay cậu bé, và rồi cậu biến mất vào bóng tối hoàn toàn.

“Đi nào, Malkin.” Lily nói. “Tới lượt chúng ta rồi.”

“Ồ, không.” Malkin nói. “Tuần này tôi đã bị nhúng vào hồ nước rồi. Tôi sẽ không đặt bàn chân mình vào cống rãnh đầy rẫy chuột bọ đâu, kể cả có là để cứu Robert. Nước không tốt cho tôi. Ngoài ra, thể loại con người nào lại đi chôn một viên kim cương trong một cái cống đầy rác cơ chứ?”

“Nếu cậu không đặt chân xuống đó, thì tôi sẽ phải cõng cậu đi.” Lily nhắc nhở Malkin lên và quăng con cáo qua vai mình.

“Lại nữa! Cậu khiến tôi thấy mình như một cái khăn choàng cổ lông cáo ấy!” Malkin phàn nàn. “Và tôi ước gì cậu đừng có trèo lên trèo xuống mọi vật thể nữa đi! Sắp thành thói quen rồi đấy!”

Lily lờ con cáo đi và nắm lấy những đợt thang bằng bên tay còn rảnh của mình. Những đợt thang kim loại cứng giòn vì han gỉ và trơn trượt bởi bùn ướt, con bé có thể nghe thấy tiếng râm ran của những con bọ, gián và nhện khi trèo xuống. Ánh sáng chiếu bởi cây đèn lồng của Tolly đã làm lộ ra những hình dáng nhỏ xíu đen đúa đang bò khắp tường của chúng. Cậu bé bứt rứt đứng không yên ở mồm đất dưới đáy thang, nơi chỉ rộng gần bằng hai bàn chân của cậu.

“Em không nhìn thấy Jack.” Cậu bé thì thảo với Lily. Sau đó, cậu lảm bảm nho nhỏ với chính mình. “Chỗ này bốc mùi quá. Thế nên em nói, thà nôn ra còn hơn là nuốt vào, mặc dù em sẽ thích hơn nếu thứ mùi này không bốc lên quanh chúng ta.”

Malkin đang quẩn quanh cổ Lily chun mũi lên về kính tỏm. “Eo, cậu nói đúng.” Con cáo thì thầm. “Đúng là mùi kinh quá!”

Mùi hôi thối khiến Lily nôn khan. Con bé nhảy xuống cạnh Tolly và hạ con cáo xuống đất.

“Tôi đã nói là tôi sẽ không đặt chân xuống đây mà!” Malkin cắn nhằn trong yên lặng.

“Cậu quá nặng để mang trên vai tôi.” Lily trả lời trong hơi thở. “Nếu không thích cậu có thể trèo ngược lên.”

Malkin nhìn lên những đợt thang khắp khiêng. “Cậu biết việc đó là không thể mà!”

“Thế nên có vẻ như cậu sẽ đi cùng bọn tôi rồi.”

“Hay nhỉ!” Con cáo hít ngửi một hơi về kính tỏm và cẩn thận bước qua thứ trông như một con chuột chết. Nó húc mũi vào thứ đó. “Tôi chắc chắn chúng ta có thể kết vô số bạn mới ở trong địa ngục dưới lòng đất này.”

Tolly hạ thấp đèn lồng. Trên bức tường ở rìa đường hầm, ai đó đã vẽ một dấu hiệu bằng phấn nhỏ cao đến khoảng ngang hông: một mũi tên và một chữ R.T.

“Robert Townsend.” Lily nói và xoa da gà đang nổi trên hai cánh tay mình. “Họ thực sự đã đi đường này, và bạn ấy đã để lại cho chúng ta dấu vết. Tất cả những điều chúng ta phải làm để tìm họ là theo chỉ dẫn của bạn ấy. Đi nào!”

Cả bọn bắt đầu đi dọc con đường cạn chạy xuống đường hầm chính, trong khi một dòng nước chảy xiết dọc theo đường đi của họ - sông Fleet.

Lily chẳng biết họ sẽ làm gì khi bắt kịp Jack. Nó định bắt giữ ông ta và tìm viên kim cương thể nào, hay nó định làm thế nào để cứu Robert, đành phải tới đâu hay tới đó vậy.

Những đợt nước mưa hòa cùng nước cống tràn xuống từ trên trần hầm, phun tung tóe vào dòng sông Fleet. Khi nước chảy xuống chính giữa máng xối của đường hầm, nổi kinh hãi của Lily cũng chảy theo đó. Con bé che tai lại để ngăn những tiếng nước rơi lồm bồm và tí tách đằng xa, những tiếng chin chít và rúc rích của lũ chuột bọ và cổ lờ đi những vật thể đang lênh bênh trôi ngang qua.

Tolly phát hiện thêm một dấu phấn nữa trên tường. Một mũi tên vẽ vội nguệch ngoạc chỉ dọc theo đường hầm chính. “Họ đã đi đường này.” Cậu bé nói.

Cả bọn rẽ ở góc hầm, và ở xa phía trước, nơi không gian âm u tăm tối, họ có thể nhìn thấy ba bóng người, một trong số đó đang cầm một chiếc đèn lồng nhỏ xíu lập lòe phát sáng. Những hình hài mờ ảo của họ méo mó trong làn không khí nhớp nháp, trông chẳng lớn hơn mấy que diêm đang cháy là bao. Bất thành linh, những hình dáng đó rẽ khỏi đường chính và mất hút.

Đường hầm nháp nhô khi Lily, Tolly và Malkin bắt đầu đi theo sau họ. Những lối đi hẹp lại để nhường chỗ cho những thứ khác. Nước cống bốc mùi của sông Fleet ộc lên trên những hòn đá to nhỏ khác nhau, đẩy chúng dọc theo máng nước và tạo ra những tiếng ùng ục ghê tởm nghe như thể nó đang bị nuốt chửng bởi một cái cuống họng nào đó.

“Dòng chảy đang càng lúc càng xiết hơn.” Tolly nói. “Giờ mà bị trượt chân và ngã xuống thì chị sẽ bị cuốn đi và chết đuối, có trời

mới giúp được!”

“Hoặc là cậu sẽ bị nuốt cả cơ thể vào mớ rác rưởi.” Malkin bổ sung thêm, mũi héch lên.

Lily rùng mình. Con bé cẩn thận với tay ra và chạm những ngón tay vào mặt bên của đường hầm, cố gắng giữ thăng bằng. Tường hầm phủ một lớp nhầy dính dóp dày khiến con bé lạnh toát cả người.

Càng lúc càng nhiều nước đổ xuống trần đường hầm từ những ống cống với lớp vỏ han gỉ, chảy xuống những vụn đá, những tảng đất nâu và cả giấy sũng nước. Sông Fleet bắt đầu giã xối xả vào mặt bên máng nước của nó, tung bọt ngầu màu nâu bẩn trong ánh đèn chiếu.

Chẳng bao lâu, sau tuyến đường cả bọn đang đi kết thúc đột ngột ở một đập nước. Một tay vịn kim loại chạy dọc đằng trước đập dẫn tới lối đi bộ ở phía đằng xa. Rác rưởi chảy qua rìa đập, đổ xuống phía dưới tạo thành một thác nước đầy bọt đang càng lúc càng chảy xiết hơn qua từng phút.

Tolly đi đầu tiên, cậu bé bám chắc vào tay vịn và leo qua. Lily vác Malkin trên vai mình một lần nữa và theo chân cậu bé.

Nước sông Fleet chảy ào ạt và sủi bọt dọc theo con đập trong dòng chảy đang mạnh dần lên. Lily bị bơm lợi qua, bọt bắn tách ra dưới chân con bé. Váy của con bé sũng nước, bám dính vào da nó giống như một tấm vải liệm.

Tolly đã tới được đầu kia của con đập. Cậu bé đưa một tay ra đỡ và Lily bước về phía trước để với lấy tay cậu bé, nhưng chợt con bé

hét lên, thấy chân mình trượt đi phía dưới.

Hai tay nó vùng vẫy cố nắm lấy bất cứ thứ gì và nó nghiêng về phía sau...

Tolly tóm được tay con bé vừa đúng lúc, rồi cậu bé giật mạnh Lily và Malkin về phía ngược lại. Malkin vịn vẹo trên vai Lily, nhìn trần trời từ đằng sau con bé. Suýt chút nữa họ ngã nhào và bị cuốn trôi đi mất.

* * *

Thời gian trôi qua, Lily không thể nói được là đã bao lâu. Con bé chỉ biết rằng nó không còn có thể cảm nhận được cơn gió thi thoảng thổi vào gáy mình. Làn hơi chua lèm ảm ướt khiến nó phát bệnh. Nó cố thở ít đi, che một cái khăn tay ngang mặt mình. Trong bóng tối chập choạng, tất cả những gì dẫn lối cho nó là trái tim máy đang tích tắc đều đặn - trái tim đau đáu hướng về người bạn Robert của nó, và là thứ mà mẹ đã dặn nó phải luôn luôn nghe theo.

Tolly đang thay lượt cõng Malkin và bị tụt lại vài bước đằng sau. Lily nghe thấy những giọng nói vang vọng từ phía một đường hầm bên tay phải và con bé dừng lại ở chỗ có mũi tên vẽ bằng phấn khác nằm trên tường. Con bé có nên chờ những đứa kia bắt kịp mình, hay là đi tiếp?

Con bé đi từng bước theo đường hầm phụ và lập tức bị nhấn chìm trong bóng tối. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng nó. Tốt hơn nó nên chờ Tolly theo kịp mình. Nó có thể nghe thấy những

bước đi nặng nề của cậu bé. Cậu bé đang bước tới từ miệng hầm ngay phía sau nó. Hơi thở của cậu vang dội lại khắp các bức tường.

Hơi thở đó quá ồn và sâu.

Một bàn tay tấp mạnh che kín miệng Lily và một bóng người to lớn tóm lấy con bé. Con bé vung tay lên nơi nó nghĩ có thể là mặt của người đó và đập lệch đi một cái mũ quả dưa... Là Finlo Door!

“Lỗi này.” Hắn thì thầm. “Jack muốn gặp mi.”

Họ leo lên một cầu thang hẹp. Lily có thể cảm nhận được nước cống hôi thối sủi bọt chảy thành dòng qua chân họ. Finlo chỉ cách phía sau nó một hoặc hai bước, Lily phải gắng sức để bước lên bằng cách níu vào một đoạn tay vịn cầu thang gỉ sét gắn trên tường nay đã xiêu vẹo và kêu kệt kệt một cách đáng ngại mỗi lần con bé xoay xở bước được một bước mới.

Cuối cùng, khi cả hai đã tới được đầu cầu thang, có ánh sáng yếu ớt tỏa ra. Ở đằng trước con bé là Jack Door. Ông ta đứng trên một cái bệ ọp ẹp cũ kĩ, tay cầm cái đèn lồng soi xuống một cái bể vuông vắn nằm dưới lớp sàn bên dưới họ, trông như một bể bơi rỗng nước đang chẳng ai muốn bơi ở dưới đó cả. Lily rùng mình trước ý nghĩ ấy.

Robert đang đứng ở đáy bể, rác ngập tới mắt cá chân cậu. Đằng trước cậu là một bản vẽ kỳ lạ và một mặt mã vô nghĩa được vẽ nguệch ngoạc trên tường, và bên cạnh đó là cánh cửa khóa trái của một cái két cổ đầy gỉ sét lấp âm trong tường.

Jack giật dử quay sang Finlo. “Có chuyện gì xảy ra với mày thế? Ta nghĩ mày ở ngay đằng sau cơ mà?”

“Chúng ta bị bám đuôi.” Finlo nói. “Bởi con bé này.”

“Một kẻ phá bĩnh khác.” Đôi mắt xám của Jack liếc nhìn Lily, và rồi ông ta mỉm cười. “Nhưng thế này thì còn tốt hơn. Mi có thể giúp Robert tìm lại viên kim cương của ta!”

Chương 23

“Mi đã giải được mật mã chưa, nhóc con?” Jack hét vọng xuống Robert đang đứng trong bể.

“Chưa.” Robert trả lời. “Nhưng tôi đang giải rồi.”

“Mi! Giúp nó đi!” Jack đẩy Lily xuống một cầu thang kim loại dẫn xuống phía dưới từ bệ đỡ, giơ đèn lồng lên cao để con bé có thể nhìn đường xuống chỗ Robert.

“Nhanh chân lên.” Ông ta bảo Lily. “Thời gian và thủy triều không chờ đợi ai đâu!”

Lily loạng choạng bước xuống bể, lồm bồm đi xuyên qua lớp bùn, ôm lấy Robert và hôn má bạn mình, cảm thấy lòng nhẹ nhõm.

“Ơn trời bạn vẫn ổn.” Lily thì thầm. “Ở yên đây nhé, tiếp viện đang tới.”

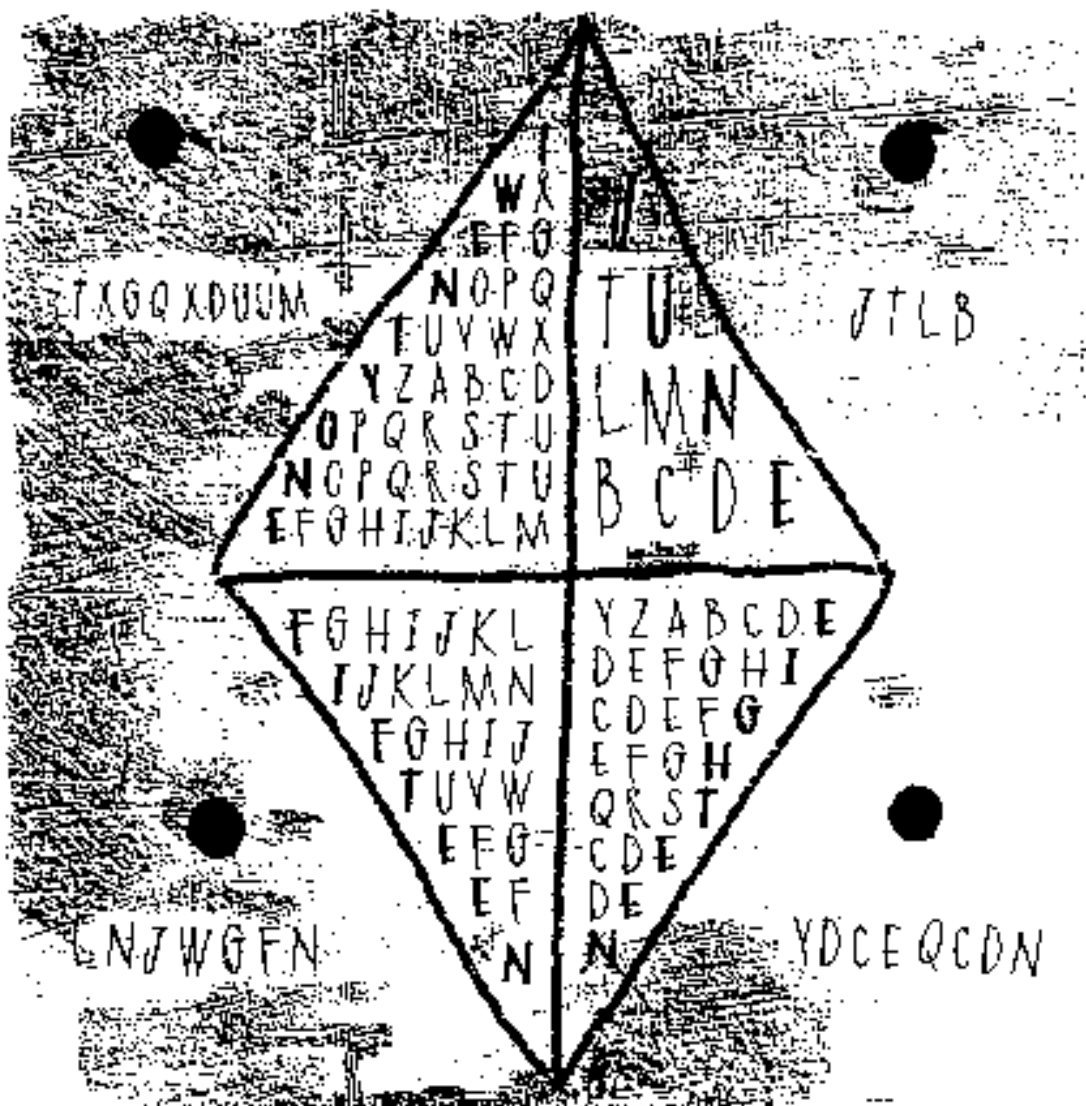
Con bé tự hỏi Tolly và Malkin đi đến đâu rồi. Và cảnh sát nữa? Chắc chắn cô Anna đã báo cho họ nơi tìm kiếm rồi chứ? Con bé có lẽ nên chờ cảnh sát giải quyết Jack, giờ nó đã hiểu ra. Con bé hy vọng mình sống đủ lâu để không thấy hối hận về tính bốc đồng thường xuyên của mình.

Robert rùng mình nhẹ nhõm trong vòng tay của Lily và ôm lại con bé thật chặt. Cậu đang cảm trên tay mẫu phấn và quần áo của cậu thấm đẫm mùi hôi thối ẩm ướt của cống rãnh.

“Bạn đang làm gì vậy?” Con bé hỏi.

“Giải đố.”

Robert thả tay ra và Lily xoa phần cánh tay bị Finlo tóm vừa nãy. Con bé chăm chú nhìn quanh bể, cố hiểu ý bạn mình là gì. Đằng trước kết là một nùm xoay với đầy các số đếm. Kế bên là một loại biểu đồ nào đó. Lily nhìn gần hơn, những nét vẽ lạ lùng cùng những chữ cái được chạm khắc đập vào mắt nó trong bóng tối...



Đó là một biểu đồ hình thoi chia làm bốn ô riêng biệt, giống như một trái tim hay một phần tư giờ của một chiếc đồng hồ vậy. Quanh đó là những hình vẽ nguyệt thực và bên dưới mỗi hình nguyệt thực là một từ mật mã khác nhau.

“Đó là những con số.” Robert thì thầm. “Bởi vì các số có ở trên núm vặn của két. Bạn phải đọc chúng theo chiều kim đồng hồ, theo thứ tự xuất hiện nguyệt thực.”

Lily gật đầu. Robert nói có lý... Nhưng số nào đây? Một ngày chẳng hạn? Đội trưởng Springer bảo họ là viên Kim cương Mặt Trăng Máu đã được phát hiện trong một lần nguyệt thực. Phải chăng là ngày đó? Khi nào nguyệt thực đó diễn ra nhỉ? Khi con bé vắt óc suy nghĩ, nước đã ngập tới bắp chân nó. Cùng với cơn khiếp đảm rùng mình ớn lạnh, con bé nhận ra nước đang dâng lên. Jack nói đúng - họ cần phải giải câu đố này gấp!

Con bé nhìn vào biểu đồ. Trông nó giống như bốn hình tam giác vuông hơn là một hình thoi. Có lẽ bà Artemisia đã sử dụng cùng một loại mật mã với Dây chuyền Mặt Trăng?

“Trông giống câu đố của mặt dây chuyền.” Con bé suy đoán. “Mỗi một từ là một tam giác giải mã.”

“Tôi đã bắt đầu theo hướng đó.” Robert bảo. “Nhưng không thành công.”

“Bọn mi đang nói gì đấy?” Jack hét xuống từ trên bệ đỡ.

“Kệ bọn nó đi, ba.” Finlo nói bên cạnh ông ta. “Chúng phải suy nghĩ.”

“Không.” Jack nói. “Không có bí mật, nhớ chứ, Finlo, khỉ gió!”

“Nó tương tự như mật mã trên mặt dây chuyền.” Từng chữ Lily nói vang vọng khắp bể, nghe mạnh mẽ hơn cảm giác bên trong con bé. “Chắc hẳn nó có nghĩa là ngày diễn ra nguyệt thực.”

“Ta có hỏi mi ý nghĩa của nó không hả?” Jack đi qua đi lại trên bệ đỡ. “Ta không quan tâm nó có nghĩa gì! Ta cần bọn mi tìm ra dãy số và quay số mở kết trước khi thủy triều lên cao. Thế nên hãy làm đi!”

Nước đã lên tới cằm chân Lily, ngấm lên mép của chiếc váy đã ướt sũng của con bé. Nó nhìn Robert kinh hãi. Đôi mắt của cậu bạn đang mở to đầy cảnh báo.

“Chúng ta nên bỏ đi trước khi bị mắc kẹt.” Lily gọi với lên Jack. “Thủy triều sẽ ngăn lối thoát qua những đường hầm của ông.”

Finlo quay sang Jack. “Con bé nói đúng, ba biết đấy. Nếu ở đây quá lâu, chúng ta sẽ chết chìm mất.”

“Không ai đi đâu hết!” Jack hét lên. “Cho tới khi ta lấy được viên kim cương của mình!”

“Kim cương của chúng ta chứ.” Finlo bắt bẻ. “Và con không hiểu sao chúng ta lại không thể quay lại ở một thời điểm khác?”

“Ta sẽ cho mày biết tại sao.” Jack nổi cáu. “Ta muốn đứng trên cầu Tháp hôm nay, với viên kim cương trong tay mình, và ngắm nhìn Nữ hoàng Anh Quốc đi qua trong lễ diễu hành của bà ta. Ta muốn mọi người biết rằng ta khôn ngoan hơn bà ta. Và hơn cả Cơ quan Điều tra Hoàng gia, những tên gác ngục, những tên thanh tra cảnh sát, bọn cớm, tất cả mọi người. Ta sẽ đứng đó khi bọn họ đi ngang qua và hình chụp ta sẽ đặt trên trang nhất các báo, bên cạnh Nữ hoàng. Đó sẽ là cú lừa ngoạn mục nhất từ trước tới nay, sự trả

thù tàn độc nhất - tái xuất trước công chúng vào Lễ kỷ niệm với chính thứ mà ta đã trộm được mười lăm năm về trước! Rồi sau đó, khi ta chắc chắn ai nấy đều đã nhìn thấy mình cùng viên kim cương, ta sẽ biến mất trong một làn khói trước mắt bọn họ, và sẽ biến khỏi cái đất nước đáng nguyên rủa này mãi mãi!”

“Ba không cần phải làm những trò đó đâu, ba à.” Finlo nói. “Chúng không quan trọng, chẳng nghĩa lý gì. Đây đâu phải một trò chơi. Ba không còn là diễn viên vĩ đại nhất thế giới nữa rồi. Ba là một tên tội phạm đang bị truy nã. Điều quan trọng là lấy được viên kim cương đi một cách an toàn. Chúng ta nên quay về nơi ẩn náu và đi lấy nó vào ngày khác, khi mọi sự đã lắng xuống.”

Jack lắc đầu. “Mày không hiểu sao, thằng con ngốc? Lúc đó sẽ là quá muộn. Cảnh sát đang đuổi theo chúng ta - với thông tin mà họ lấy được từ Selena và hai đứa này, mày nghĩ bao lâu nữa chúng sẽ đoán ra được nơi giấu viên kim cương? Rồi điều duy nhất ngăn cản được chúng lấy nó sẽ là mật mã này.” Ông ta chỉ vào những dấu hiệu trên tường. “Hai đứa này hiển nhiên thích thú với việc giải mã các bí ẩn, chứ không thì chúng đã không tiếp tục bám theo như thế. Chúng sẽ không mất tới năm phút để giải được mật mã đâu.”

Khi ông ta còn đang đọc bài diễn thuyết của mình, nước đã dâng lên tới đầu gối của Lily và Robert. Một con chuột chết bị xô vào bức tường ở góc xa, đập liên hồi vào đồng lá và nhánh cây.

“Chúng ta không có nhiều thời gian nữa.” Robert thì thầm với Lily.

“Giải mật mã nhanh hơn hoặc là chết chìm.” Jack hét từ bên trên xuống. “Lựa chọn ở bọn mi đấy.”

Lily cảm thấy phát bệnh vì sợ hãi. Con bé gần như không thể suy nghĩ sáng suốt được. Nó phải tập trung tinh thần. Cách duy nhất để họ có thể sống sót thoát khỏi nơi này là làm theo lời Jack. Con bé nhìn chăm chăm vào biểu đồ và mật mã.

“Chờ đã.” Con bé nói. “Tôi nghĩ mình hiểu ra rồi! Nếu như nó là cùng một hệ thống nhưng đảo ngược thì sao... Những từ mật mã sẽ chạy về giữa, dọc theo các cạnh thẳng của hình thoi - sau đó bạn sẽ lấp đầy hình tam giác với những chữ cái liền kề phía trước để lấy được từ đáp án dọc theo cạnh huyền tam giác.”

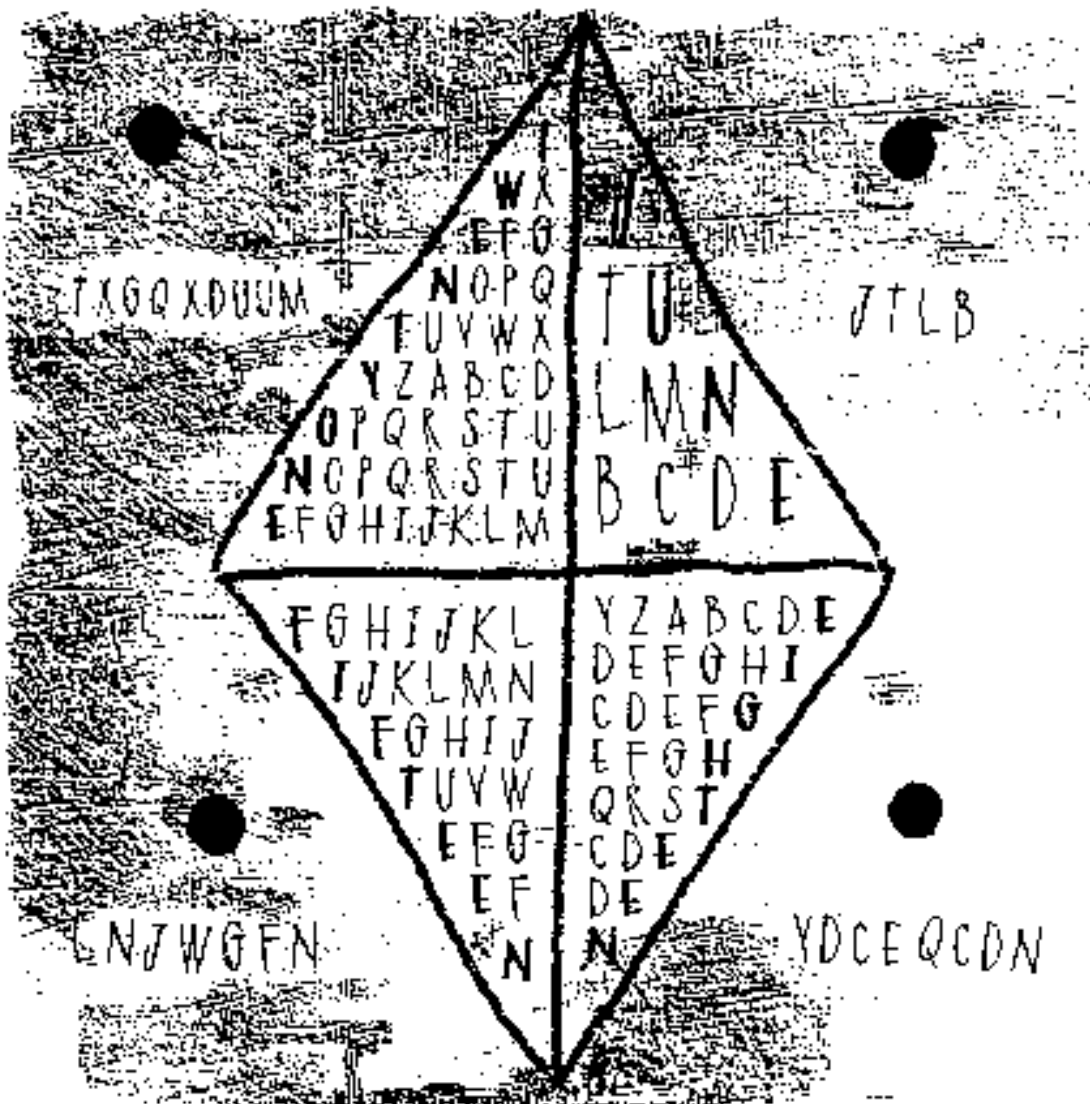
“Sao bạn lại đoán như vậy?” Robert hỏi.

“Đó là biến thể khả dĩ nhất của mật mã.” Con bé trả lời. “Giờ nhanh lên nào, chúng ta phải giải mã nó.”

Làn nước lạnh cóng đã vươn lên tới đùi hai đứa. Robert bắt đầu viết lên tường, lấp đầy những chỗ trống với gợi ý từ Lily bằng viên phấn ướt. Cậu để lại những đường trắng đặc quánh. Những ngón tay của cậu run đến nỗi cậu không thể viết nổi. Sau khi hoàn thành xong tam giác đầu tiên, Robert đưa viên phấn cho Lily và con bé thay phiên cậu, vẽ nguệch ngoạc những từ mật mã xuống cạnh đứng của các tam giác - và rồi thêm vào đó những chữ cái xuất hiện trước và sau theo bảng chữ cái để lấp đầy từng khoảng trống.

Nước đã dâng lên tới hông của họ. Lily điền nốt vài phần cuối cùng của mật mã, và rồi con bé đã hoàn thành.

Biểu đồ hình thoi là một đồng hồ hỗn độn, nhưng con bé đọc ra những từ ở cạnh huyền của các tam giác theo chiều kim đồng hồ.



“Hai một*, Tháng Sáu*, Mười tám*, Mười lăm*.”

“Ha!” Jack reo lên. “Chính là nó! Mở kết ra, nhanh lên!”

Lily bì bõm lội qua làn nước giờ đã dâng đến eo con bé.

Robert dang tay ra để giữ thăng bằng và đọc to các con số cho Lily khi con bé xoay nùm số của kết.

“Hai một.” Robert nói. “Sau đó là Tháng Sáu... Tháng Sáu, không phải số.” Lily có thể nghe thấy sự hốt hoảng trong giọng của bạn mình.

“Nó sẽ là số sáu.” Con bé nói. “Tháng thứ sáu mà.” Và nó xoay núm số của két tới số sáu.

“Sau đó là mười tám và mười lăm.” Robert nói.

Cậu cảm thấy người mình dịch chuyển khi dòng nước nhảy nhót quanh chân. Cậu gồng người lên cố đứng cho thẳng.

Lily xoay hai chữ số cuối cùng trên bánh xe số và cái két phát ra một tiếng tách lớn!

Con bé tha thiết hy vọng rằng viên kim cương ở bên trong đó. Vậy thì hai đứa có thể thoát ra khỏi nơi này trước khi bị nhân chìm.

Tay nắm của két xoay ra, và con bé kéo mở cửa.

Những cái kệ trái đầy nhẫn và những món đồ nữ trang rẻ tiền cũ kĩ... và giữa chúng là một viên kim cương lớn hơn tất cả những món còn lại. Một viên đá quý được gia công hoàn hảo có kích cỡ to ít nhất gấp năm lần kích cỡ của tất cả những viên còn lại: viên Kim cương Mặt Trăng Máu. Đó là viên đá quý ấn tượng nhất mà Lily từng nhìn thấy từ trước tới nay, đỏ như màu rượu vang và màu sắc biến đổi. Trong ánh đèn lồng mờ mờ, viên đá tỏa sáng lấp lánh như một ngôi sao, phản chiếu ánh sáng thành những giọt màu đỏ lung linh lên khắp mặt con bé.

Một thứ mới tuyệt diệu làm sao! Và chắc chắn nó còn rực rỡ hơn nữa trong ánh sáng ban ngày - ấy là nếu như họ còn được nhìn thấy nó trong điều kiện đó, vì nước đã gần chạm tới ngực hai đứa. Không chần chừ thêm chút nào nữa, con bé lôi viên kim cương ra khỏi két rồi giơ viên đá lên phía trên đầu mình, vừa bị bơm lợi về phía Jack vừa kéo Robert theo sau.

Jack giờ đèn lồng lên cao và vội vàng leo xuống những đợt thang kim loại của bộ đỡ để gặp họ. Ông ta giật viên kim cương khỏi tay con bé và đang định nhét nó vào túi áo mình thì có một tiếng keng vang lên đằng sau ông ta.

Finlo đặt cái xà beng của mình vào lan can kim loại của bộ đỡ. “Con nghĩ tốt hơn ba nên đưa con viên đá, thưa ba.” Gã nói. “Con biết các chiêu trò mà ba có thể làm. Con nghĩ ba không định chia chác viên kim cương và e là con không thể để ba bỏ đi với nó được.”

Jack siết chặt viên kim cương trong tay mình. “Ta đã dành mười lăm năm cuộc đời trong tù chỉ để chờ tới thời khắc này, con trai à, và ta không định để mày lấy nó khỏi mình. Mày sẽ nhận được phần xứng đáng nếu làm theo lời ta.”

“Đó chính là điều con lo ngại. Nhưng không phải lần này.” Finlo nói.

“Mày định làm gì?” Jack hỏi. “Giết ta ư? Người cha già cả của mày?”

“Con sẽ làm nếu cần thiết. Ba không thể ngược đãi con thêm nữa, Jack ạ.” Finlo bước một bước về phía ông ta. “Giờ con đã trưởng thành rồi.”

“Thế hả?” Jack hỏi. “Hay mày vẫn chỉ là một con sâu thò lò mũi xanh ngày nào mà thôi?”

“Đừng có đánh giá thấp tôi.” Gương mặt của Finlo chuyển thành màu tím vì phẫn nộ, hắn giờ cái xà beng quá đầu.

Lily co người lại tránh cú đập.

Nhưng Jack cười lớn, rồi chỉ với một cái phẩy tay, viên kim cương biến mất và một khẩu súng hiện ra trong tay ông ta. Đó là khẩu súng lục pepperbox* nhỏ xíu.

“Mày có biết sự khác biệt giữa mày và tao không, Finlo?” Ông ta hỏi.

Finlo lắc đầu.

“Tao biết khi nào mình cần phải đề phòng.” Jack kéo ngược cò và một viên đạn nổ ra từ họng súng của ông ta. Finlo đánh rơi cái xà beng và nó vang loảng xoảng trên sàn bệ đỡ. Hắn ôm lấy ngực mình.

Lily chớp mắt trong kinh hoàng khi Finlo nghiêng sang một bên và lao mình qua lan can tạo ra một tiếng ùm. Máu loang vào nước. Thân mình gã chìm xuống một giây rồi nổi lên trên theo dòng thủy triều dâng. Chiếc mũ quả dưa nhấp nhô trôi khỏi đầu gã và đụng vào đáy của cầu thang kim loại.

Robert há hốc mồm và lật đặt trèo lên những bậc thang để tránh.

Jack đã giết con trai mình. Và vì thứ gì kia chứ? Một viên đá. Ông ta không phải là cha, cũng chẳng phải là ông ngoại - chỉ là một con quái vật, một kẻ ích kỷ.

“Đến lúc đi rồi.” Jack giơ cây đèn lồng lên và chĩa súng vào cả hai đứa. “Ta có một cái thuyền đang đợi ở sông Thames. Ta đang cần ai đó chèo thuyền đưa ta tới cầu Tháp vào đúng lúc kết màn hoành tráng. Ta nghĩ hai đứa mi sẽ làm tốt công việc đó!” Ông ta nhếch miệng cười, vỗ vào chỗ phồng ra trong túi áo mình, và, lần

đầu tiên, Lily nhận ra rằng ông ta đã giấu viên kim cương ở đó trong suốt quá trình làm trò với đôi tay mình.

* * *

Quay trở lại đường hầm chính, sông Fleet đã nhấn chìm lối đi. Ở đây nước chảy nhanh và đã sâu tới đầu gối. Lily cảm thấy nôn nao. Jack dừng lại để xem xét tấm bản đồ khắc trên mặt dây chuyền ở cổ mình, và dùng những ngón tay của ông ta để lần tìm đường đi. Khi ông ta cảm nhận được vị trí, họ lại đi tiếp.

Nhưng chẳng mấy chốc họ nghe thấy những bước chân vang vọng, và thấp thoáng có ánh đèn yếu ớt đằng xa hắt tới. Jack đẩy Lily và Robert vào mép lối đi và nhập hội phía sau họ, thối tắt lửa trong đèn lồng. “Giữ yên lặng, cả hai đứa, không thì đừng trách.” Ông ta nói và giơ khẩu súng đặt trên vai Lily.

Hai chân Lily run rẩy. Con bé ngả về phía trước và nheo mắt lại, cố nhìn xem ai đang tới.

Trong ánh sáng mờ mịt, con bé có thể nhận ra có một bóng người đang cầm đèn lồng. Khi bóng người băng qua dòng nước, con bé nhìn thấy một sinh vật lông lá cuộn quanh cổ người đó như một chiếc khăn quàng. Là Tolly và Malkin!

Trái tim Lily đập mạnh trong ngực. Tolly không thể nhìn ra họ trong bóng tối, cậu bé không biết Jack có vũ khí.

Jack nhắm bắn và lên cò súng, và với một nỗi kinh hoàng dội tới, Lily nhận ra ông ta thực sự định bắn lần nữa. “Tolly!” Con bé hét lên.

“Trốn đi! Jack có súng!”

“Đừng tới gần thêm nữa!” Robert nói thêm.

Tolly lao mình vào sau một cột trụ hẹp xây bằng gạch.

“Yên lặng!” Jack hét lên và đẩy cả hai đứa ra. Đầu của Lily đập vào gạch. Trong cơn đau choáng váng, con bé liếc nhìn Jack. Ông ta đang vung súng loạn xạ, tìm kiếm ánh sáng đèn của Tolly trong đường hầm. Không có nhiều thời gian nữa.

Con bé lao người về phía trước, ném cả sức nặng của bản thân vào ông ta và đẩy.

Jack trượt trên mặt sàn phủ đầy chất nhầy và ngã dúi dụi. Ông ta hét lên và giơ hai tay ra để ngăn mình khỏi ngã, và sau đó lao mình vào dòng nước cống. Lôi khẩu súng ra được rồi, ông ta giơ lên và bắn - nhưng khẩu súng xì xì kêu, bị ướt và vô dụng.

“Cái thứ trời đánh thánh vật!” Ông ta rửa và vứt khẩu súng đi.

Robert vội chạy về phía trước với một bên tay nhanh như chớp đập vào ngực Jack và giật Dây chuyền Mặt Trăng khỏi cổ ông ta với bên tay còn lại. Khi Robert đang làm ông ta phân tán tập trung, Lily nắm lấy cơ hội và thọc một tay vào túi của Jack, giật viên kim cương ra. “Ồi!” Jack điên cuồng tóm lấy cả hai đứa, cố lấy lại báu vật của ông ta, nhưng ông ta không biết nên đối phó với đứa nào trước tiên.

Đột nhiên, ông ta trượt chân kèm theo tiếng thét và lão đảo. Chân ông ta bập bênh trong dòng chảy, hai tay vùng vẫy trong không khí. Mặt ông ta trôi lại khi mở miệng định nguyên rửa tất cả bọn nhỏ, nhưng thay vì thế lại bị rơi xuống dòng nước cuồn cuộn.

Ngay lập tức, ông ta bị giật xuống dưới mặt nước và bị cuốn đi.

Họ chờ ông ta trôi lên, nhưng ông ta không thể.

Lily ôm Robert và đứng đó, thở nặng nhọc, vừa kinh hoàng lại vừa nhẹ nhõm. Jack đã đi rồi và họ đã có viên kim cương cùng Dây chuyền Mặt Trăng - tám bản đồ đưa họ tới tự do. Nhưng họ vẫn chưa được an toàn.

Tolly đi men theo đường hầm về phía hai đứa và ôm lấy cả hai. “Bọn em nghe thấy tiếng rơi tòm.” Cậu bé nói. “Ơn trời đó không phải anh chị!”

Malkin, vẫn đang quán quanh cổ Tolly, nhồm dậy và liếm mặt của cả hai. “Khiếp! Hai người dính đầy rác!”

“Bọn tôi đã xong việc nếu cậu tới giúp nửa tiếng trước kia.” Lily nói. “Cậu đã ở đâu vậy?”

Con cáo nhìn bẽn lễn. “Chúng tôi bị lạc trong bóng tối.” Nó thừa nhận.

“Bọn em không tìm thấy gì hết.” Tolly nói thêm. “Sau đó bọn em nghe thấy tiếng ồn vọng tới từ hướng này và nghĩ có thể cô Anna cuối cùng đã tới cùng cảnh sát. May mà anh chị hét lên cảnh báo bọn em, không thì em cũng không bao giờ nhận ra chị đang ở cạnh Jack. Có phải ông ta bị ngã xuống nước không?”

Lily gật đầu. “Ông ta không bao giờ trở lại nữa.”

“Chắc, đúng là nhẹ nợ.” Tolly nói. “Em hy vọng ông ta sẽ bị cuốn trôi ra biển cùng với đồng rác rưởi còn lại. Chuyện gì đã xảy ra với người kia - con trai ông ta ấy?”

“Jack đã giết người ấy.” Robert đặt bàn tay run lẩy bẩy lên thái dương mình, đầu óc cậu đang quay cuồng, như thể âm thanh của

tiếng súng vẫn còn đang vang vọng bên trong cậu.

Giống như thể cái chết của ba cậu lại diễn ra lần nữa. Dù căm ghét Finlo và những gì gã đã làm, Robert thực sự cảm thấy buồn cho gã. Cậu có cảm giác rằng Finlo tham gia vào kế hoạch của ba gã không chỉ vì tiền mà còn vì để làm vui lòng ông ta. Nhưng bạn không thể làm vui lòng một người cha như Jack được, không ai có thể làm điều ấy. Ông ta là một kẻ giết người máu lạnh, kẻ đã xem một viên đá quý đáng giá hơn cả máu mủ ruột già của mình. Làm sao Robert có thể chịu nổi khi là một phần của gia đình kiểu ấy? Chà, cậu không cần phải như vậy. Không cần khi cậu còn có Lily và ông John, những người cậu yêu thương và yêu thương cậu. Nhà của cậu là ở cùng họ, và nếu cậu còn sống mà ra khỏi đây được, cậu chắc chắn họ sẽ biết điều ấy. Cậu chỉ hy vọng mẹ mình và Caddy sẽ yên ấm bên nhau khi giờ Jack và Finlo đã chết.

“Cái quái gì...?” Tolly đột ngột nói, ngược nhìn qua vai họ về phía đường hầm, đường họ sẽ đi. Sông Fleet bị dồn ứ chảy dữ dội thành dòng qua đập nước. “Em không nghĩ chúng ta có thể đi về qua lối đó.”

“Chúng ta cần tìm một lối ra khác.” Lily chỉ vào mặt dây chuyền trên tay Robert. “Cửa sông Thames được đánh dấu trên mặt dây chuyền. Ống dẫn nước mưa nằm dưới cầu Blacktriars. Jack bảo rằng ông ta đã neo một cái thuyền chèo tay ở đó. Nếu đi theo tám bản đồ, chúng ta có thể tìm ra được.”

“Ờn chúa!” Malkin nói. “Và điều gì đã xảy ra với viên Kim cương Mặt Trăng Máu leng keng mà ai nấy đều nặng xị lên vì nó vậy?”

“Tôi đã thó được nó từ túi áo của Jack.” Lily xòe bàn tay ra và viên kim cương lấp lánh sáng.

“Chơi ông ta bằng chính mảnh của ông ta hử?” Malkin nói. “Có lẽ sách của ông ta cũng chẳng đến nỗi vô dụng.”

Lily cất viên kim cương vào túi mình. “Khi chúng ta ra khỏi đây, tôi sẽ trả lại thứ này về chủ nhân đích thực của nó. Từ giờ tới lúc đó, ít ra chúng ta vẫn còn sống và còn có nhau.” Con bé nói.

“Nhưng chỉ khi chúng ta di chuyển thôi!” Tolly nói.

Robert gật đầu. Cậu đang xem xét mặt dây chuyền. “Tôi nghĩ là đi lối này.” Cậu nói, chỉ ngón tay vào phía xa, và họ đi ngay tức thì, lần theo tấm bản đồ.

Chương 24

Khi bước dọc theo đường hầm chính, những luồng không khí mát lạnh kỳ lạ ào ào thổi tới. Lily cảm thấy yên lòng vì giờ cả bọn đã ở cạnh nhau. Họ có Dây chuyền Mặt Trăng và viên kim cương, và sẽ nhanh, rất nhanh thôi, họ sẽ tới được gần lối thoát.

“Ở càng lâu dưới này, tôi càng bốc mùi khủng khiếp hơn.” Malkin cắn nhằn từ trên vai Tolly khi cả bọn bước đi. “Tôi bảo các cậu nhé, toàn bộ nơi này bốc mùi nặng hơn cả một con chó không có mũi đấy!”

“Sao lại thế?” Tolly hỏi. “Nó mùi thế nào?”

“Khiếp lắm!”

Robert miễn cưỡng bật cười, nhưng cậu bắt đầu thấy đuối sức. Lily cũng đi chậm dần lại, để tránh bị trượt xuống dòng nước chảy xiết và sâu bên cạnh lối đi của họ. Malkin và Tolly đi đằng trước. Cậu bé giơ cao cây đèn lồng, và Robert dọc to hướng đi khi lần theo chỉ dẫn ở đằng sau mặt dây chuyền.

Cả bọn đã đi dọc theo đường hầm chính một lúc lâu, nhưng có cảm giác như thể cuối cùng cũng sắp tới được tận cùng đường hầm. Khi đi tới một góc rẽ và thoáng thấy ánh sáng ở đằng xa, ai nấy đều thở phào nhẹ nhõm. Có một cái hốc lớn hình bầu dục ở trên tường bị che kín bởi một cái vỉ sắt có song ngang dọc để không khí

bên ngoài lọt vào. Nước chảy qua đáy của vĩ sắt và hòa vào dòng sông.

“Nhìn xem thủy triều lên cao chưa kìa.” Robert hét lên tuyệt vọng khi cả bọn tới gần hơn.

“Chúng ta phải bước vào dòng chảy để mở cái vĩ sắt ra.” Lily nói.

“Không phải tôi nhé.” Malkin nói với con bé khi nhảy xuống từ lưng của Tolly. “Tôi không chịu nổi ướt vậy đâu.”

“Nếu chúng ta lao xuống thì chắc chắn sẽ bị kéo chìm.” Robert nói.

“Chúng ta sẽ khóa tay vào nhau và tôi sẽ bám vào cái đó.” Lily nói, chỉ vào một cái khuyên con bé phát hiện ra được gắn vào bức tường bên phía dưới lối đi.

Hít một hơi đầy quyết tâm, Lily khóa tay với Robert và Tolly, và cả ba nhảy ùm xuống nước. Dòng chảy rẽ qua chân họ, khiến việc đứng thẳng người trở nên khó khăn. Lily bám lấy cái khuyên đồng và choãi chân rộng ra để giữ thăng bằng. Những đứa còn lại cũng làm y như vậy.

Thật thận trọng, từng đứa một kê vai vào vĩ sắt và dồn sức vào đó.

“Ba, hai, một!” Tolly hét lên, và cả ba đứa cùng đẩy.

Cái vĩ hơi dịch chuyển, tạo ra một âm thanh rền rĩ trầm thấp.

“Ờn trời!” Lily hét lên. “Nó đang mở ra.” Lời nói tuôn ra từ miệng con bé nhanh như nước chảy.

Trong một thoáng con bé ước gì cả bọn có thêm trợ giúp - từ ai đó giống như Đội trưởng Springer hay bà Rust, ai đó đủ khỏe để giật

cái vĩ ra dễ dàng và đưa họ ra ngoài. Nhưng họ lại chẳng có ai, và với dòng chảy đang dồn dập, thật khó để có đủ dũng khí.

Phải dùng tới sức mạnh tổng hợp, và thêm một lần thử nữa thì mới đẩy được vĩ sắt sang hẳn một bên.

Khi rào chắn mất đi, máng nước mưa và nước thải chảy tuột qua lỗ mở và vượt qua vách đứng để hòa vào dòng sông. Lily, Robert và Tolly bám sát vào bức tường của hầm để đứng vững.

Phía bên ngoài, ánh sáng đầu tiên của bình minh rỉ qua viền những đám mây nặng nề. Những con thuyền và tàu chạy hơi nước neo đậu dọc con sông được trang trí cờ và hoa để chuẩn bị cho buổi diễu hành trong Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng chiều nay lác lư trôi trên dòng nước lặng. Sương mù lãnh đãng trôi quanh thân những con tàu ấy và dòng điện như đang lơ lửng trong làn không khí ẩm ướt. Con bão đang kéo tới gần hơn, nhưng vẫn chưa đổ bộ tới nơi.

“Khi cơn bão ập tới, thủy triều sẽ dâng nhanh như chớp, và chúng ta sẽ bị nhấn chìm!” Malkin sửa ăng ẳng.

“Chúng ta phải bơi thuyền tới cầu tàu.” Tolly nói và chỉ vào chiếc thuyền của Jack đang bập bênh nổi dưới cầu Blackfriars, chỉ cách vài mét tính từ thác nước đang đổ ra từ hầm. Một chiếc thang gổ sắt bắt vít vào tường dẫn lối xuống đó

“Em sẽ đi trước.” Tolly nói. “Sau đó em có thể giúp mọi người bước qua và trèo xuống thuyền.”

Cậu bé với người sang ngang ra bên ngoài và nắm lấy cái thang.

“Nhanh lên nào!” Lily hét lên.

Nước bắn tung tóe qua người cậu bé, và khi cậu dịch chuyển đến chỗ cái thang, một ánh chớp nhoáng lên ở phía dưới cầu.

“Nhanh!” Tolly gọi. “Đưa Malkin cho em, và em sẽ cõng cậu ấy xuống...”

Giọng nói của cậu bé bị chìm ngấm bởi một tràng sấm nổ. Cơn mưa đang nặng hạt dần, phóng những hạt mưa như những mũi lao xuống dòng sông, phá tung mặt nước đen ngòm thành nhiều mảnh vụn. Lily tóm lấy Malkin từ chỗ mỏm đất hẹp và nhanh tay chuyển con cáo cho Tolly lúc này đang trèo xuống thang bằng một tay và nhảy vọt xuống con thuyền.

“Tới lượt chị, Lily.” Cậu bé gọi. “Vượt qua đi!”

Lily liếc nhìn ra cơn bão bên ngoài và quay sang Robert. “Tôi không làm được. Sét sẽ bị hút vào kim loại. Nếu sét đánh trúng tim tôi thì tôi có thể sẽ nổ tung xác.”

“Chúng ta cần phải đi!” Robert hét. “Trước khi đường hầm này hoàn toàn ngập nước.”

Một tia chớp nữa lại lóe lên.

“Trận lụt này sẽ cuốn chúng ta vào và tôi không thể bơi được, nhớ chứ!”

Lily hít vào một hơi sâu. Không khí ướt đẫm bởi nỗi sợ. Con bé chờ cho nỗi sợ dịu bớt. Nhưng nó không thể dịu lại. “Được rồi... được...” Cuối cùng con bé nói. “Chúng ta sẽ đi cùng nhau, sẵn sàng chưa?”

Robert gật đầu.

Con bé nhìn chăm chú ra ngoài lỗ mở của đường hầm, đánh giá khoảng cách tới cái thang. Bên cạnh hai đứa, nước ầm ầm tràn qua gờ lỗ mở. Nhưng con bé không để nó làm mình phân tâm. Con bé thả tay ra khỏi chỗ bám và với sang, rướn người tới đợt thang đầu tiên.

Lúc Robert làm theo, hai đứa nghe thấy một tiếng ầm ầm lạ lùng đang hướng về phía họ.

“Nước của con bão!” Lily hét lên.

Hai đứa ngược nhìn lên đầu dòng nước. Một bức tường rác thải đang ùn ùn lao về phía họ, có thứ gì đó đang bơi trong đó giống như một con chuột sắp chết đuối vậy.

“Jack!” Robert hét lên. “Ông ta còn sống!”

Dòng nước nhấn chìm họ với một tiếng ụp lớn, nhưng bằng cách nào đó Jack đã tóm được cả hai đứa trong tay ông ta, rồi họ bị bắn văng ra khỏi cửa hầm và lao mình vào dòng sông cuồn cuộn bên dưới.

* * *

Lily vùng vẫy nhấc đầu lên trên mặt nước. Con bé có thể thấy Robert đang vật lộn bên cạnh, hai chân quấy đạp để nổi lên, trong khi Jack, với đôi mắt lồi ra vì giận dữ, đang tóm chặt cả hai.

Malkin và Tolly giờ đã là hai hình dáng mờ mờ, con thuyền đã bị cuốn đi một đoạn. Dòng sông Thames kéo Lily, Robert và Jack đi,

cuốn họ xoắn vào những dòng chảy và gió lốc, lôi họ ra xa bờ hơn. Con bão vẫn vũ phía trên và mưa trút xuống đầu họ.

Một dòng chảy giật đột ngột buộc Jack phải thả Robert ra, và cậu bị cuốn đi. Lily cố với tay về phía Robert nhưng Jack đã kẹp chặt cổ con bé, những ngón tay to bự của bàn tay kia thì lục khắp túi áo con bé trong khi ông ta đập nước.

“Trả viên kim cương cho ta!”

Một ánh chớp rơi xuống con sông tăm tối.

Lily nghệt thở. Qua vai mình, con bé có thể thấy Robert đang vùng vẫy. “Đạp chân đi, Robert.” Con bé hét gọi. “Giữ đầu trên mặt nước!” Nhưng giọng con bé khản đi và lạc trong tiếng sấm rền đột ngột, nghe như thể bầu trời đang tách ra làm đôi.

Lily nhìn Robert dạt ra càng lúc càng xa hơn. Con sông đang nhấn chìm Robert trong gọng kìm bằng nước của mình, và con bé không thể làm được gì. Jack kẹp chặt nó khi cả hai bị cuốn xa hơn về phía hạ lưu và tiến vào mắt bão.

Một cái phao! Có một cái phao đang dập dềnh nổi trên sóng. Trên đỉnh của tháp phao, một cái chuông đang kêu ầm ĩ. Họ trôi qua nó, và với một lần gắng sức, Jack với tay ra, tóm được cái đai kim loại ở cạnh phao, kéo cả hai thoát ra khỏi dòng nước. Lily cố tròn thoát, nhưng Jack đã giật con bé về bên cạnh mình, hai chân con bé đứng đưa trên sông.

Con bão đang tới gần. Chớp rạch ngang bầu trời bên trên. Luồng chớp phóng một tia theo hình vòng cung trúng ngay đỉnh của

nhà thờ St. Paul, một tia nữa phóng vào cột buồm bằng sắt của một con thuyền đậu gần bờ. Ánh chớp sáng bừng khắp mọi nơi.

“Đưa ta viên kim cương.” Jack ra lệnh.

“Nó không thuộc về ông.” Lily giữ chặt viên kim cương trong tay mình.

“Ai nói thế?” Jack kẹp mây ngón tay quanh tay con bé và ép mạnh, cho tới khi những cạnh đá sắc nhọn cứa vào tay nó.

Cái phao nhấp nhô hết về trước lại về sau, chuông kim loại reo vang khi con bé đánh trả, nhưng ông ta đang thắng thế, dần dần cạy được nắm tay của con bé ra cho tới khi nó không thể nào giữ viên kim cương trong lòng bàn tay được nữa. Cuối cùng, viên kim cương trượt khỏi những ngón tay ướt lạnh của Lily và con bé ngã về đằng sau, đập người xuống nước.

“Cuối cùng ta cũng có nó!” Jack reo lên, ôm chặt viên kim cương vào ngực.

Lily vật lộn trong dòng nước, hỏn hển thở lấy hơi, ngay lúc một loạt chớp rạch ngang bầu trời, loằng ngoằng như một con rắn trắng... thế rồi tia sét đánh trúng cái phao, làm rung chuyển kết cấu và xuyên qua người Jack. Miệng ông ta mở to trong quần quai và sét tỏa ra từ những đầu ngón tay ông ta, phản chiếu qua viên kim cương rồi vỡ ra thành hàng nghìn tia sáng đỏ.

Jack cứng đờ người. Khuôn mặt ông ta trở thành cái mặt nạ nhăn nhó. Viên kim cương rơi khỏi bàn tay cứng ngắc của ông ta và lăn lộn cộp xuống sàn của cái phao rồi dừng lại. Cơ thể Jack đập

vào cái chuông rồi rơi thẳng xuống sông và bị nuốt trọn bởi sóng sông Thames.

Lily đập nước một lúc, nó gần như không thể tin nổi những gì mình vừa chứng kiến. Sau đó, thật cẩn trọng, con bé bơi lại gần cái phao. Viên kim cương lấp lánh mời gọi con bé từ chỗ nó rơi xuống. Con bé tóm lấy viên kim cương, viên đá lăn tròn rồi nảy quanh sàn phao, ánh sáng tỏa ra từ bên trong viên đá đang mờ đi. Tốt nhất con bé phải nhanh lên nếu không sẽ bị mất viên kim cương trong bóng tối. Nó vớ tay ra và nắm lấy viên đá. Lần này, viên kim cương không trượt khỏi tay con bé. Giờ con bé chỉ cần tìm Robert nữa thôi...

Lily bơi nhanh khỏi phao. Nó có thể nhìn thấy đôi tay đang vùng vẫy trong nước cách đó tầm hai mươi phút...

Rồi ba mươi phút...

Rồi con bé không nhìn thấy Robert nữa.

Lily bơi đi tìm ở vị trí con bé nghĩ Robert đang chuyển hướng và nhìn quanh.

Ở giây cuối cùng, con bé phát hiện ra mấy ngón tay Robert giữa những con sóng vỗ bập bênh, đang chìm dần dưới mặt nước.

Con bé bơi ngược dòng và nín thở, lặn xuống dưới nước. Dưới sông tối tăm và mờ mịt, nó khó có thể nhìn được. Ánh chớp nhoáng lên lần nữa và nó thoáng thấy Robert đang lơ lửng ngay dưới chân mình, chìm dần xuống lòng sông.

Con bé bơi xuống và ôm lấy eo người bạn, kéo Robert lên trên với tất cả sức lực nó có.

Cả hai đã lên tới mặt nước, Robert khạc nước ra và thốt ra một tiếng thét hỗn hển. Mặt cậu tái nhợt, tóc ướt nhẹp thành hình dấu hỏi vắt ngang trán, đôi mắt cậu đỏ quạch và dại đi vì sợ. Robert còn sống! Tim Lily reo lên vì nhẹ nhõm.

“Bám lấy tôi.” Con bé nói. “Tôi sẽ cứu bạn, tôi hứa đấy.”

Robert vòng một bên tay qua vai Lily và hai đứa cùng nhau bơi vào bờ. Lily nhìn thấy một cầu tàu, nếu hai đứa có thể tới được đó thì chỉ cần đi bộ một chút là lên tới bờ. “Đạp chân mạnh lên!” Lily hét. “Cùng đạp nào!”

Robert cố hết sức mình, nhưng bằng cách nào đó, trọng lượng cơ thể của cậu vẫn đè vào Lily khi bơi. Những con sóng cuồn cuộn lên càng lúc càng cao. Và bờ sông vẫn chẳng gần lại chút nào. Thực ra, có vẻ như bờ đang lùi ra xa... Dòng sông đang cuốn họ ra xa bờ, lôi về hướng những trụ bê tông của cầu Tháp.

Ngay lúc hy vọng đang tắt dần, Lily nghe thấy một tiếng hú trầm thấp kéo dài. Con bé cuống cuống nhìn quanh và phía đằng sau họ là một con thuyền nhỏ. Một thân hình nhỏ bé với một bộ tóc bù xù màu đen đang ngồi trên thuyền, sải mái chèo để hướng con thuyền băng qua những con sóng nhấp nhô. Malkin đang đứng ở đuôi thuyền, đầu con cáo xoay hết bên này đến bên kia để tìm kiếm hai đứa.

“Đằng này!” Lily hét gọi và há miệng thở phào khi Malkin đồng đôi tai lên và sửa gọi Tolly.

“Lối này!” Tolly xoay mũi thuyền về phía Lily và con bé gọi lần nữa cho tới khi cổ họng nó nhức nhối để cậu bé dõi theo được vị trí của nó.

Rốt cuộc con thuyền đã tới nơi, Tolly và Malkin kéo hai đứa qua mạn thuyền. Cả hai rơi phịch xuống đuôi thuyền và nằm ngửa, mắt đăm đăm nhìn lên bầu trời.

Robert cong mình về phía Lily và ho, những tiếng khóc nức khiến thân mình cậu rung chuyển.

Con thuyền tròn trĩnh và xoay vần trong cơn bão, nhưng bằng cách nào đó, Tolly đã gắng gượng lái nó đi tiếp qua cầu Tháp. Vào lúc họ sang được phía bên kia cầu, cơn bão đã trôi xa về phía thượng lưu sông. Lily ngồi dậy ở đuôi thuyền và mệt mỏi nhìn ra xung quanh. Con bé có thể nhìn thấy những ánh chớp lóe lên ở các góc chuông phía đằng xa, sáng rực cả bầu trời. Robert vòng một bên tay quanh Lily và ôm lấy con bé.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Tolly hỏi.

“Jack đã chìm xuống đáy sông rồi.” Lily bảo cậu bé. “Ông ta bị sét đánh trúng.”

“Tôi thấy tia sét ấy lúc đang vùng vẫy trong nước.” Robert nói. “Đây là cơn bão có sấm sét kinh hoàng nhất mà tôi từng chứng kiến. Nó làm rực sáng cả bầu trời. Rồi còn đánh trúng Jack và phản chiếu thành hàng ngàn tia sáng qua viên kim cương...” Mặt cậu xịu xuống. “Viên kim cương...” Robert nói.

“Tôi vẫn còn giữ nó đây.” Lily xòe nắm tay ra để lộ viên Kim cương Mặt Trăng Máu ở chính giữa bàn tay mình.

“Thật không tin nổi!” Tolly nói.

Lily ngược mắt nhìn qua khúc sông. Ở phía tây, mặt trăng đang mờ đi như một đồng xu bị ma ám, nhưng ở đằng đông, phía sau

cơn bão đang tan biến, một vầng sáng của bình minh báo hiệu một ngày mới sắp đến. “Ở nơi nào đó, cha và cảnh sát đang tìm kiếm chúng ta, cả cô Anna nữa.” Lily nói.

“Tôi hy vọng Caddy và mẹ vẫn ổn.” Robert nói.

“Chắc là vậy.” Lily nói. “Đừng lo, tôi chắc chắn họ sẽ ổn thôi.”

“Hãy đưa con thuyền này lên bờ và đi tìm họ thôi.” Malkin sửa. “Chúng ta hình như dành cả nửa tuần vừa rồi để ngấm nước rồi, và tôi chắc chắn đây chẳng phải là loại phiêu lưu mà tôi thích thú gì cho lắm!”

“Cậu nói đúng đấy!” Tolly nói. Cậu bé cầm một mái chèo, còn Robert cầm mái chèo còn lại, và cả bọn chèo thuyền về phía một trụ cầu khẳng khiu.

Chương 25

London vẫn luôn là một thành phố bốc mùi với nào là phân ngựa, rác thải và khí thải của xe chạy hơi nước, thứ mùi ấy có khuynh hướng bao bọc lấy con người. Nhưng không một ai trong thành phố ngày hôm đó có mùi khủng khiếp bằng Robert, Tolly, Malkin và Lily - kể cả khi họ đã được tắm mình trong dòng sông Thames, và cơn bão lớn cũng thất bại trong việc tẩy sạch thứ mùi hôi hám của cống rãnh khỏi người họ. Mùi ấy lớn vờn quanh họ khi họ bước trên những con đường, và những đám đông buổi sáng đang tụ tập từ sớm để chờ đón buổi diễu hành trong Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng chiều hôm đó cũng phải dạt ra chừa lối cho họ như Biển Đỏ vậy*.

Khi họ tới được Hiệp hội Chế tạo máy, tháp đồng hồ của nhà thờ St. Paul gần đây đã điểm chín giờ. Mùi hôi thối đã bay đến nơi trước khi họ tới vài phút - thực ra mùi đã bốc vào bên trong tòa nhà và lên được tới nửa cầu thang khi họ rung chuông, vì có nhiều giáo sư lưu trú trong những căn phòng dọc hành lang chính đã mở tung cửa sổ ra và phàn nàn khó chịu về “hương thơm” đáng ghét đó.

Khi bác gác cửa mở cửa cho họ, bác không biết nên để họ vào hay là chạy biến đi nữa. Họ vượt qua bác và chạy dọc hành lang, xộc vào xưởng làm việc của cha Lily, nơi voi Elephanta đang đứng. Cha đang đi tới đi lui quanh con voi, cố suy nghĩ, một tay ông bôi rối

lùa qua tóc, tay kia thì bịt mũi. Cô Anna và Đội trưởng Springer thì đi đi lại lại khắp phòng đầy lo lắng, nhưng không ai trong hai người trông bồn chồn như cha cả.

Khi đi vòng tới sườn Elephanta, ông đột nhiên phát hiện ra bọn trẻ, và ông cùng lúc vừa bối rối, vừa kích động, vừa vui mừng và ngạc nhiên khi nhận ra họ là nguồn cơn của thứ mùi nồng nặc khủng khiếp đó.

“Lily và Robert, ơn trời các con không sao!” Cha reo lên. Hai tay ông run rẩy khi ôm Lily, sau đó lại ôm chầm lấy Robert. “Và Malkin nữa.” Ông bế con cáo lên và hôn lên cái trán lông lá của nó, rồi ông cũng lấy làm cực kỳ hài lòng khi thực hiện điều tương tự với Tolly đang đứng dẹp sang một bên.

“Cha lo đến phát ốm. Đặc biệt là lo cho con ấy, Lily. Đêm qua lúc cha quay về và biết con đã bỏ trốn, cha đã tìm kiếm khắp nơi. Cha biết chắc chắn con đã đi tìm Robert.”

“Rồi sau đó cô tới.” Cô Anna nói tiếp. “Cô đã kể cho cha cháu nghe về manh mối mà cháu đã giải mã được, và về việc cô đã gửi cháu về hiệp hội ra sao. Nhưng cháu đã không hề quay trở lại đây.”

“Bọn con đã ở trong những đường ống cống.” Lily bắt đầu giải thích. Con bé dừng lại, có quá nhiều chuyện để kể, và con bé không biết phải bắt đầu từ đâu.

“Mẹ cháu?” Robert thẳng thốt. “Caddy nữa? Cảnh sát đã tìm ra họ chưa? Họ có an toàn không?”

Ông John đặt một tay lên vai Robert. “Họ ổn cả, con trai ạ. Cảnh sát Jenkins đã gọi điện báo ngay rằng cảnh sát đã giải cứu được họ.

Caddy đã thả một tờ giấy ra ngoài cửa sổ và vẫy gọi báo cho mọi người. Ông thanh tra có lẽ sẽ đưa họ đến đây bất cứ lúc nào. Ông ấy nghĩ chúng ta có thể đào sâu thêm thông tin để tìm các con.”

Robert đã yên lòng, nhưng cậu băn khoăn không biết bà Selena sẽ cảm thấy ra sao khi mất đi Finlo, và cả Jack nữa. Họ là gia đình của bà, dù có tòi tệ tới cỡ nào chẳng nữa, và cũng là gia đình của cậu - mặc cho cậu chẳng biết mấy về bất cứ ai trong số họ. Nhưng có lẽ, giờ bà Selena đã được giải thoát khỏi quá khứ khủng khiếp của mình, vậy thì điều ấy có thể sẽ thay đổi qua thời gian? Có lẽ những mảnh ghép bị vỡ của gia đình đó có thể bắt đầu ghép lại với nhau? Hoặc có lẽ sẽ không thể... Cậu nhìn ông John và Lily đang nói chuyện cùng nhau đầy hạnh phúc, cậu có thể thực sự làm một thành viên của gia đình họ không?

Khi cậu còn đang băn khoăn về điều ấy, bà Selena và Caddy đã chạy ào vào phòng cùng với thanh tra Fisk.

“Robert, con yêu, con yêu của mẹ. Đưa con trai dũng cảm của mẹ!” Bà Selena kéo cậu vào lòng, ôm thật chặt.

“Gặp anh thật mừng quá!” Caddy nói. “Em và mẹ đã sốt ruột lo cho anh cả đêm!”

“Mẹ lo phát ốm.” Bà Selena nói tiếp. “Lúc mẹ và Caddy thức dậy con đã biến mất. Mẹ đã nói với ông thanh tra, bọn họ chắc hẳn đã đưa con tới đường Queen’s Crescent và sông Fleet...”

“Cô Quinn đây cũng đã giải thích về nơi cháu tới nữa.” Ông thanh tra gật đầu về phía cô Anna, người đang mỉm cười với họ. “Nhưng khi chúng tôi đến nơi, chỗ đó trống rỗng. Căn nhà đã bị đột nhập, nhưng theo lời bà chủ nhà - người mà dường như mới vừa

thức dậy - thì chẳng có gì bị lấy đi cả. Chúng tôi đã tìm thấy lối vào cống bên dưới nhà, nhưng khi mở được nắp cống ra thì nước đã dâng quá cao, chúng tôi nghĩ các cháu không thể... Ở đó thậm chí chẳng có lá bài J Rô để làm manh mối nữa!”

“Chúng cháu giờ đều ổn cả.” Robert nói, và cậu hôn lên má mẹ mình. Tiếp đó, cậu lấy Dây chuyền Mặt Trăng ra và đeo lên cổ bà. “Con nghĩ thứ này là của mẹ, phải không ạ?”

“Cảm ơn con.” Bà lẩm nhẩm, cầm dây chuyền lên và xoay nó trong tay mình. “Thứ này thực sự chẳng mang lại cho chúng ta điều gì ngoài rắc rối. Đó là món di vật đã nguyên rửa gia đình Door cũng nhiều gần bằng huyền thoại về viên kim cương đó.”

“Viên kim cương, dĩ nhiên rồi!” Lily lấy viên đá ra khỏi túi mình. Nó lấp lánh và rực rỡ tỏa sáng trong ánh nắng, chiếu những tia đỏ tươi khắp căn phòng. “Giờ tìm thấy nó rồi ta nên trả lại ngay cho chủ nhân đích thực của nó thôi.”

“Tôi chắc chắn là Nữ hoàng sẽ vui mừng lắm.” Thanh tra Fisk nói.

“Ý cháu không phải là Nữ hoàng. Cháu muốn nói tới voi Elephanta.”

Lily bước về phía con thú máy. Những bánh răng và các bộ phận của nó không còn nằm rải rác trên bàn gia công nữa, nhưng con voi vẫn không nhúc nhích. Đó là vì Lily có mảnh ghép cuối cùng của câu đố giúp nó có thể hoạt động được.

Cha giơ tay ra để ngăn con bé trèo lên chiếc thang đang tựa vào bên sườn của Elephanta, nhưng con bé gạt tay ông sang bên. Khi

trèo lên tới đợt thang trên cùng, con bé cẩn thận đặt viên kim cương lên trán Elephanta. Sau đó nó lấy chiếc chìa khóa lên cột khổng lồ đang treo trên sợi xích quanh cổ Elephanta, đặt chìa vào lỗ bên cạnh viên đá và lên dây cót cho con voi.

Khi Lily bước xuống thang và đứng lùi lại, một âm thanh vang lên nghe như hàng nghìn chiếc đồng hồ cổ đang kêu tích tắc từ tận sâu bên trong ngực của Elephanta.

Voi Elephanta hấp háy rồi mở to đôi mắt lớn bằng gỗ của mình. Hai cái tai bằng da to tướng, nhăn nheo như những chiếc lá bắp cải của nó phe phẩy vẫy. Những phần khác nhau trên thân mình của con voi cùng chuyển động khi nó xoay người và con voi rống lên đủ lớn để làm rung chuyển từng lọ đựng bánh răng trong phòng.

Thanh tra giơ hai tay lên. “Nghe tôi nói này.” Ông hét lên. “Lùi lại, mọi người, có trời mới biết con quái vật này sẽ làm gì.”

Rồi Elephanta xoay người và nói với ông bằng một chất giọng vang vang êm ái. “Tôi không phải là quái vật, tôi hoàn toàn biết cách cư xử tốt. Nếu có ai đó xấu xa ở đây, thưa ngài, thì kẻ ấy chính là ngài. Tôi đã có một giấc ngủ ngon lành, nhưng tôi đã nghĩ mình sẽ ngủ thế mãi mãi... Cho tới khi cô bé này đánh thức tôi dậy, thế đấy. Tôi sẽ không bao giờ quên điều ấy. Không bao giờ.” Con voi mỉm cười với Lily đang đứng gần nó. “Cháu tên là gì thế cô bé?”

“Lily ạ.”

“Rất hân hạnh được gặp cháu, Lily.”

Cha lên tiếng. “Chúng tôi cần phải hỏi là voi có thể đi trong buổi diễu hành Lễ kỷ niệm Kim cương của Nữ hoàng được không?”

“Vẫn là Nữ hoàng ấy hả?” Elephanta nói.

“Đúng, Nữ hoàng Victoria.” Cô Anna nói.

“Trong trường hợp đó, tôi nghĩ mình có thể làm được, nếu Lily và các bạn của cô bé cũng được phép tham dự.” Voi Elephanta tuyên bố.

Lily vỗ hai tay vào nhau đầy phấn khích và nhìn quanh mọi người. Malkin đang ngồi bên cha, trong khi Robert đứng cạnh mẹ và em gái mình, và Tolly thì đứng cùng cô Anna.

“Tôi nghĩ họ cần trả lời vài câu hỏi trước đã.” Ông thanh tra nói. “Về ông Door.”

“Chắc là chờ được chứ hả?” Voi Elephanta nói. “Khi nào thì lễ diễu hành này diễn ra?”

“Trong khoảng ba tiếng nữa.” Cha nói với voi máy.

* * *

Từ chỗ ngồi trên chiếc ghế đặt ở lưng voi Elephanta, Lily có thể nhìn ra hình dáng chắc mập của Nữ hoàng Victoria, cách đằng trước nó một trăm phút. Nữ hoàng đang ngồi trong chiếc xe len-đô*, với tám chú ngựa trắng kéo xe, kiên nhẫn chờ đợi Lễ kỷ niệm Kim cương bắt đầu. Bà mặc trên người chiếc váy tang màu đen truyền thống, chiếc váy bà luôn mặc để tưởng nhớ Albert, và đang cầm một cái dù che nắng màu trắng để che cho mình khỏi ánh nắng mặt trời giữa trưa đang chiếu rọi như một viên đá quý trên bầu trời sau trận bão cuồng nộ ban sáng.

Xe ngựa của Nữ hoàng bắt đầu lăn bánh, và ngay khi bà rời khỏi sân, đoàn diễu hành còn lại bắt đầu đi theo bà tạo thành một hàng dài rồng rắn nối đuôi nhau, dạo qua những ngôi nhà tháp tầng của Greenwich. Voi Elephanta đang chở trên lưng mình Lily và gia đình của Robert, cộng thêm cả cô Anna và Tolly nữa, diễu hành ở đầu đó gần cuối cùng của đoàn.

Mọi người đi ra mép rào chắn của chiếc ghế đặt trên lưng voi, ngả người qua rào để nhìn ngắm thành phố đang lướt qua. Malkin nhảy lên và đặt đầu mình vào giữa những thanh rào tháp để có tầm nhìn tốt nhất.

Phía dưới những con đường, người dân đã trang hoàng đường phố với màu đỏ, trắng và xanh - những sắc màu trên lá cờ liên hiệp.

Những mái vòm được xây dựng ở nhiều đoạn nghỉ khác nhau dọc tuyến đường và được trang trí những bó hoa sặc sỡ - hoa hồng đỏ, hoa chuông xanh và hoa loa kèn trắng. Đám đông vẫy cờ, hò hét và reo mừng, và nhìn chung đều vui vẻ tận hưởng cái nóng của tháng Sáu.

Lily, Robert, Tolly và Caddy vẫy chào lại họ từ bên trên voi Elephanta. Nhưng Malkin thì không đồng ý vẫy tay, con cáo kêu ca rằng dù sao mình cũng chẳng vẫy nổi với bàn chân thú của mình.

Dù đang diễu hành ở cuối đoàn dài, nhưng họ nhận thấy đám đông khán giả vẫn reo hò cổ vũ nồng nhiệt và vẫy cờ trên tay họ ríu rít khi Elephanta bước qua. Trừ Nữ hoàng ra, voi Elephanta là thứ có sức hút lớn nhất. Lily cảm thấy thật hãnh diện khi con bé và Robert đã tìm được viên kim cương và giúp voi máy sống lại, con bé cũng rất mừng là Elephanta khẳng khăng đòi họ tham gia cùng.

Thật thoải mái khi giúp chuẩn bị cho buổi lễ vào sáng hôm đó, và sự bận rộn khiến họ tạm quên đi những nỗi kinh hoàng trong chuyến phiêu lưu vừa qua. Họ có thời gian để tắm rửa và làm sạch cơ thể, và họ cũng đã tìm được bộ đồ dự trữ bằng vải tuyết tuyệt đẹp cho Tolly mặc. Sau đó, họ lau chùi Malkin sạch sẽ, và để thể hiện sự tôn trọng cho sự kiện này - Lily đã buộc một cái nơ bướm to tướng màu xanh dương quanh cổ con cáo. Malkin phản đối ồm tỏi về cái nơ, nhưng Lily lờ con cáo đi và đi thay bộ đồ mới tinh mà cha đã mang từ nhà tới cho con bé. Con bé phải thừa nhận rằng cuối cùng tránh xa được thứ mùi nước cống khủng khiếp đó thật là một sự nhẹ nhõm lớn, con bé cảm thấy vô cùng tự hào khi diện bộ váy mới màu xanh lá thanh lịch và đội chiếc mũ bonnet, bên cạnh Robert bánh bao trong bộ com lê đen thời thượng. Giữa những tiếng hét khản cổ, tiếng vỗ cò và tiếng nhạc ồn ào, Lily chắc chắn là mình đã ôm và nói với bạn mình điều đó.

“Cảm ơn.” Robert trả lời, nhướn miệng cười toe toét tới tận mang tai. Cậu đang định nói điều gì đó khác thì voi Elephanta đã làm gián đoạn cậu bằng một tiếng rống to, còn cha Lily, Malkin, cô Anna, Tolly, mẹ và em gái cậu thì đều reo hò phấn khởi.

Những cái bóng trôi qua phía trên đầu khi đoàn diễu hành đi tới sông. Robert và Lily ngược lên nhìn thấy cả một hạm đội khí cầu màu đỏ với huy hiệu Công ty Khí cầu Hoàng gia trên mỗi tàu, chúng đang biểu diễn bay đồng đội qua cầu Tháp. Những hình dáng phồng to của chúng phản chiếu trên dòng sông Thames, nơi có một đội tàu xếp hàng dài gồm những xà lan, những chiếc thuyền và những con

tàu chạy hơi nước đang chạy dọc dòng sông tạo thành một màn trình diễn riêng biệt.

Khi Nữ hoàng đi xe ngựa qua cây cầu, bà vẫy tay chào những chiếc thuyền và sau đó là vẫy tay với những người dân đứng túm tụm trên vỉa hè và các tòa tháp. Lily nghĩ tay của bà lúc này có lẽ đau nhức rồi, nhưng Nữ hoàng không hề hạ tay xuống, dù chỉ là trong một giây.

Chẳng mấy chốc, cả đoàn diễu hành đã đi qua tháp London. Voi Elephanta gần như chẳng chút ngập ngừng, do dự khi những khẩu pháo đặt trên tường tháp bắn ra hai mươi một phát đạn chào mừng.

Khi tới Blackfriars, cả đoàn chuyển hướng và tiến về phố Farringdon. Họ đang diễu hành ngay trên tuyến đường của sông Fleet. Lily nhìn xuống con đường - thật khó mà hình dung được rằng họ đã ở sâu dưới chính con phố này đêm hôm qua!

Đoàn diễu hành rẽ sang đổi Ludgate, đi ngang qua tòa đại hình London, và tiếp đó là tiến tới nhà thờ St. Paul, nơi đã được chải chuốt đẹp đẽ và trắng sáng như một cái bánh cưới trong ánh nắng chiều.

Tới lúc Elephanta đến trước nhà thờ, một tràng reo hò lớn nổ ra dành tặng Nữ hoàng, bà được đỡ xuống xe. Một chút nữa thôi, bà sẽ bước lên những bậc thang, đi qua lối vào có chiếc cửa đôi lớn để vào nhà thờ St. Paul.

Ai nấy đều chờ đợi. Nhưng thay vì đi lối đó, Nữ hoàng lại xoay người và bước dọc theo chiều dài của đoàn diễu hành. Cuối cùng, bà dừng lại cạnh voi Elephanta. Voi nhìn xuống Nữ hoàng, và Nữ hoàng nhìn voi.

“Xin chào.” Voi Elephanta nói.

“Xin chào.” Nữ hoàng nói.

Lily nghĩ hai giọng nói khá giống nhau.

Đôi mắt của Nữ hoàng Victoria hướng về trán của Elephanta và bà mỉm cười. “Viên kim cương của Albert.” Bà nói nho nhỏ với chính mình trong hơi thở. Chỉ có Lily đang ngả người qua rào chắn của chỗ ngồi trên lưng voi là nghe được những từ ấy khá rõ ràng.

Chính lúc ấy Nữ hoàng ngược lên và thấy con bé.

“Cháu gái, thả dây thang xuống đi nào!” Nữ hoàng nói.

Lily làm theo lệnh của bà và Nữ hoàng trèo thang lên chỗ con bé, leo lên lưng của con voi máy khổng lồ.

Cha nhanh nhẹn đỡ lấy tay Nữ hoàng và giúp bà bước vào chỗ ngồi. “Không phải Nữ hoàng nên đi vào nhà thờ sao, thưa Nữ hoàng? Để làm lễ kỷ niệm?” Ông hỏi.

“Việc này sẽ chỉ mất một giây thôi.” Nữ hoàng trả lời. Bà quay sang Lily. “Có phải cháu là người đã lấy lại viên kim cương của ta và sửa Elephanta không?” Bà hỏi. “Chính là người xứng đáng nhận phần thưởng?”

Lily làm động tác khế nhún gối đẹp nhất của mình, ít ra là làm tốt như những gì con bé còn nhớ được từ những bài học ở học viện của Quý cô Scrimshaw năm ngoái.

“Vâng, thưa Nữ hoàng, nhưng cháu được các bạn cháu giúp nữa.” Con bé hướng tay về phía các bạn. “Bạn Robert Townsend, bà Selena Townsend, cô bé Caddy Townsend, cậu bé Bartholomew Mudlark... và Malkin.”

“Hân hạnh được gặp Nữ hoàng.” Robert nói và cúi đầu.

Những người khác cũng làm theo Robert.

“Ta cũng vậy.” Nữ hoàng đáp. “Và một chú mèo màu quế mới tuyệt vời làm sao!” Bà cảm thán, mắt nhìn Malkin chăm chú. “Bản thân ta là một người thích chó. Ta có mười con cả thầy, mọi người biết đấy - hầu hết là giống Spaniel và Pomeranian - một trong số đó thậm chí còn là thú máy - nhưng ta không ghét mèo. Người ta nói là một con mèo cũng có thể nhìn vào Nữ hoàng* đây, ha ha!”

“Tôi là cáo.” Malkin đáp.

Nữ hoàng lấy ra cặp kính kẹp mũi từ một sợi dây chuyền nằm sâu trong túi chiếc váy lòng thùng của bà, và đặt nó lên chiếc mũi đoan trang của mình để nhìn ngắm Malkin. “Lạy trời! Ra là thế! Một người bạn đồng hành xinh đẹp và thú vị!”

Bà mỉm cười với mỗi người bọn họ. “Cảm ơn mọi người rất nhiều vì đã sửa chữa sinh vật tuyệt vời này. Thật tuyệt khi việc trả lại viên kim cương đã khiến nó hoạt động trở lại. Nhưng không chỉ có vậy... Viên Kim cương Mặt Trăng Máu vô cùng quý giá, ta không có ý nói tới vấn đề tiền bạc, ý ta là về mặt tình cảm. Mọi người thấy đấy, phu quân Albert của ta đã tặng nó cho ta, viên kim cương đó có sức mạnh lớn lao và lạ kỳ, bởi vì nó được tìm thấy lúc trăng tròn, vào ngày diễn ra nguyệt thực...”

“Ngày Hai mươi một tháng Sáu năm 1815.” Lily ngắt lời bà.

Ánh mắt Nữ hoàng dịu lại. “Chính xác lắm! Sao cháu biết điều ấy?”

“Cháu đã phát hiện ra điều ấy hôm nay.” Lily nói.

“Cháu chắc chắn là đứa trẻ phi thường nhất!” Sau đó bà quay sang ông John. “Đây là con gái ông phải không, Giáo sư Hartman?”

Ông John gật đầu. Ông hơi lặng người đi. “Nữ hoàng không hiểu điều đó nghĩa là thế nào đâu.” Ông nói.

“Dù gì thì, người ta đã phát hiện ra viên Kim cương Mặt Trăng Máu có chứa năng lượng sống bên trong nó. Như cha cháu sẽ nói cho cháu biết, rằng mỗi một người máy lại có một mảnh tương tự như Kim cương Mặt Trăng Máu bên trong họ, vì nó chứa nguồn năng lượng có thể mang tới sự sống cho họ.” Nữ hoàng tiếp tục.

Lily đặt một tay lên ngực mình, cảm nhận trái tim máy đang đập và nghĩ về mảnh kim cương bên trong đó.

“Khi Albert ủy quyền cho Hiệp hội Chế tạo máy làm voi Elephanta...” Nữ hoàng nói tiếp. “Ông ấy muốn con voi được cấp nguồn năng lượng từ viên kim cương lớn nhất trong tất cả. Nhưng nó lại tốn quá nhiều thời gian để chế tạo nên chỉ được hoàn thành sau khi ông ấy qua đời. Thế rồi, vào ngày nó ra mắt lần đầu tiên, như chúng ta đều đã biết, viên kim cương đã bị lấy trộm bởi Jack Door.”

Bà Selena khẽ nhún mình. “Thưa Nữ hoàng, Jack là cha của tôi. Tôi chỉ có thể xin Nữ hoàng tha thứ cho việc làm của ông ấy.”

“Cảm ơn bà vì điều đó.” Nữ hoàng trả lời. Bà quay sang Lily và mỉm cười. “Cháu thấy đây, Lily, khi cháu mất đi người thân thiết, những món quà họ tặng cháu trở thành những di vật để tưởng nhớ về họ. Theo một cách rất thần kỳ, chúng như thể chứa đựng một phần của người ấy. Và khi cháu làm mất món quà như vậy, giống như cháu lại mất đi người ấy một lần nữa. Nhưng khi cháu tìm lại

được nó, thì lúc nào thứ ấy cũng là một niềm hạnh phúc lớn lao và bất ngờ.”

Robert nghĩ về chiếc áo choàng của ba cậu và mùi thuốc lá thoảng nhẹ, mùi của ba, còn Lily sờ vào hòn đá có con cóc trong túi áo mình - món quà cuối cùng của mẹ tặng. Cả hai đứa đều biết chính xác Nữ hoàng muốn nói điều gì, và mỗi người đang đứng đó lắng nghe từng lời của Nữ hoàng cũng vậy, bởi họ đều mất đi ai đó thân yêu vào những thời điểm khác nhau.

“Tôi có thể giúp Nữ hoàng xuống thang được không, thưa Nữ hoàng?” Ông John gợi ý, đột nhiên, Nữ hoàng bừng tỉnh khỏi dòng hồi tưởng của bà và nhận ra tất cả mọi người đang quan sát mình.

Nữ hoàng nghiêng người qua rào chắn của chỗ ngồi trên lưng voi và nhìn xuống đám đông những người quân ngựa đang túm tụm lại đông như kiến bên dưới thân mình đồ sộ của Elephanta. Họ đang lặng lẽ siết chặt tay lại chờ bà bước xuống và bắt đầu nghi thức quốc gia buổi chiều hôm đó. Nghi thức chủ yếu chỉ là ngồi yên vị trên ghế trong suốt những bài diễn văn dài không tưởng và cực kỳ buồn tẻ.

Nữ hoàng lắc đầu. “Ta có một ý hay hơn. Một trò vui mà Albert sẽ thích thú, và nó sẽ khiến công chúng bàn tán về lễ kỷ niệm của ta nhiều năm về sau.”

Bà bước về phía trước ghế ngồi trên lưng voi và đặt một tay lên đầu Elephanta. “Elephanta, ta muốn người leo lên những bậc thang của nhà thờ và đi qua cửa chính. Sau đó ta sẽ đi xuống.” Bà ra lệnh.

“Xin tuân lệnh.” Voi Elephanta nói, và voi rống lên một tiếng trầm trầm của máy móc rồi bước về phía trước đoàn diễu hành.

Những người quản ngựa và các cố vấn của Nữ hoàng xúm lại trên vỉa hè, trố mắt không tin nổi khi những bàn chân phẳng màu xám của Elephanta huỳnh huých đi ngang qua. Elephanta bước lên những bậc thang của nhà thờ St. Paul và hai bên sườn kim loại khổng lồ của voi máy chạm vào những cột cao của nhà thờ, làm rung chuyển cổng và những bức tượng thánh.

Voi Elephanta dừng lại trong giây lát trước lối vào khổng lồ. Mặc dù cửa đã được mở lớn, nhưng vẫn không chắc voi có thể đi qua được.

Elephanta hóp hai bên sườn lại và bước về phía trước. Mái che của chỗ ngồi trên lưng voi cọ vào rào đỡ bằng đá tạo ra âm thanh lạo xạo, Lily và những người khác đưa tay giữ mũ của mình, còn Nữ hoàng giữ chiếc vương miện kim cương của bà.

Phía bên trong nhà thờ, những thành viên hoàng tộc châu Âu đứng xếp thành nhiều hàng đang chờ được ngồi vào chỗ, liếc lúi lắt cảnh giác và lảo đảo dạt ra khi Elephanta bước trên lối đi chính giữa nhà thờ.

Khi tới được ngai vàng ở cuối nhà thờ, Elephanta dừng lại. Một cầu thang dài được dựng bên sườn voi để Nữ hoàng bước xuống, Elephanta rống lên một tiếng lớn, làm vang vọng khắp không gian nhà thờ từ đầu nọ tới tận đầu kia, khiến cho bụi rơi lả tả từ mỗi cái cổng tò vò và tan biến vào mái vòm khổng lồ phía bên trên.

Sau đó, người ta bảo rằng họ nghe nói Elephanta đi hết chiều dọc và chiều ngang của phố Fleet. Lily không hoàn toàn chắc chắn đó có phải là sự thật không, nhưng có một điều không thể nghi ngờ

là đã có một tràng rống lớn đủ để lấp đầy cả nhà thờ, và con bé biết đây là một kỷ niệm nó sẽ nhớ lâu và trân trọng mãi mãi.

Chương 26

Một tuần sau Lễ kỷ niệm của Nữ hoàng, bà Selena và Caddy sống cùng nhà Hartman ở làng Brackenbridge. Lúc đầu, Lily cảm thấy lạ lẫm khi có những người khác trong nhà, nhưng họ đều là những người bạn dễ chịu.

Từ khi về tới nhà, con bé thấy hằng đêm mình mơ về mẹ sinh động hơn nhiều. Gần như thể có một người mẹ và một đứa con gái khác đang ở đây đã mang những hình ảnh về mẹ của con bé ra ánh sáng một lần nữa.

Trong giấc mơ đêm nay, mẹ đứng đối diện với Lily, tay cầm chiếc hộp gỗ hồng sắc từng lưu giữ tất cả những kỷ niệm và kỷ vật của con bé. Bà mở hộp, để lộ ra một bầu trời đang chuyển động xoắn ốc với những mặt trăng và các chòm sao. Sau đó, giống hệt như Robert nói với nó vào lần đầu tiên hai đứa gặp nhau, mẹ giải thích mỗi vì sao sống hàng tỷ năm tuổi ra sao, và làm sao mà ánh sáng của chúng lại tỏa chiếu từ mọi thời điểm trong quá khứ.

“Hãy giữ mẹ trong trái tim con.” Bà bảo Lily. “Ký ức về mẹ sẽ cháy sáng ngọt ngào và mạnh mẽ như những vì sao này.”

Mẹ cúi xuống hôn Lily, và rồi con bé thức dậy.

Con bé được thưởng một cú liếm lên mặt từ Malkin, con cáo hoạt động chậm dần vào ban đêm và gần như sắp hết cút. Lily lên

cốt cho con cáo với chìa khóa của nó và Malkin nhảy xuống khỏi giường rồi chạy ra cửa, mè nheo đời thả ra ngoài.

Lily dậy và cho con cáo chạy ra đại sảnh. Mọi vật yên ắng bất thường. Chẳng phải hôm nay là ngày Caddy và bà Selena định rời đi sao? Chắc họ chưa bắt đầu đi chứ? Con bé bước tới cửa sổ phòng mình và kéo rèm ra.

Mặt trời đã gần lên, những ngôi sao thực sự đã biến mất từ lâu, nhưng mặt trăng gần tròn vẫn còn nhìn được mờ mờ ở đằng xa. Chẳng mấy chốc, mặt trăng sẽ khuất hoàn toàn và rồi dần dần nó sẽ quay trở lại vào ban đêm - đánh dấu mốc khởi đầu của một tháng mới.

Cho tới lúc đó, có nhiều điều phải làm. Lily nghe thấy tiếng leng keng của bà Rust ở đâu đó dưới cầu thang.

Con bé mặc lên người chiếc váy mùa hè màu xanh lá và cả cái áo ngoài của mình rồi xỏ chân vào đôi dép nào đó. Sau đó, con bé gọi Malkin và cả hai có thể đi xuống súc sạo bữa sáng.

Đĩa ăn và cái bát trống rỗng của Robert nằm trên ván phơi lúc Lily bước vào bếp. “Robert đâu ạ?” Con bé hỏi bà Rust, khi ấy đang bận rộn lau dọn bát đĩa. “Bạn ấy đã dậy chưa ạ?”

“Cậu ấy đi cùng em gái và mẹ rồi.” Bà Rust đáp. “Tới nhà ga hàng không. Hai mẹ con họ sẽ bắt chuyến khí cầu chở khách sớm để tới London.”

“Họ đã đi rồi sao ạ?” Tim Lily rộn lên. “Bạn ấy không bay cùng họ chứ ạ?”

“Bánh răng và thời kế hồi!” Bà Rust nói. “Bà không biết! Điều đó phụ thuộc vào quyết định của cậu ấy, và nếu cậu ấy giữ bí mật với cháu thì cậu ấy có đi nói cho bà biết không nào?”

Lily chạy về phía cửa. “Đi nào, Malkin.” Con bé nói. “Chúng ta phải bắt kịp bạn ấy.”

“Cháu đừng cố ngăn cậu ấy đi, nếu đó là điều cậu ấy quyết làm.” Bà Rust gọi với theo con bé.

“Cháu sẽ cố.” Lily hét gọi về đằng sau, chạy như bay qua sân với đôi dép lê của mình cùng Malkin bám theo sát gót. “Nhưng nếu cháu không thể thay đổi quyết định của bạn ấy, thì ít nhất cháu muốn ở đó để nói lời tạm biệt!”

* * *

Robert đứng ở sân nhà ga với mẹ và Caddy. Có thật là cậu mới chỉ biết họ có bảy ngày không nhỉ? Họ đã trở nên thân thiết dù chỉ trong quãng thời gian ngắn ngủi. Cậu và Lily đã đưa Caddy đi xem trang viên và những vườn hoa ở đó, làng Brackenbridge và nhà thờ cổ nơi ba được chôn cất. Sau đó, cậu đưa mẹ tới thăm cửa hiệu.

Bà đã khóc khi nhìn thấy cửa hiệu, và cậu cũng khóc. Trông thấy nơi hoang tàn đổ nát này theo cách nào đó làm gọi lại gia đình đã mất của bà. Robert hiểu. Cậu biết rằng sẽ phải có thứ gì đó lớn lao, sự thật bằng xương bằng thịt, thì mới có thể khiến người ta nhận ra những thứ mình đã mất đi sẽ vĩnh viễn không trở về.

“Cửa hiệu Đồng hồ của nhà Townsend là của con, nếu con muốn nó, Robbie* ạ.” Mẹ nói với cậu khi đã lau khô nước mắt. Nhưng rồi, khi họ bước đi, bà dừng lại và nắm tay cậu. “Hay là con đi cùng mẹ và em?” Bà lặng lẽ nói.

Robert thở dài. Cậu từng hy vọng trong lòng rằng mẹ và Caddy có thể ở lại, nhưng những lời bà nói đã chứng tỏ điều ấy sẽ không xảy ra.

Sau đó một vài ngày, bà Selena vẫn không đổi ý. Bà nói rằng mình có những buổi diễn ở London và các tỉnh khác. Thêm vào đó là những hợp đồng và những cơ hội mà bà bảo rằng bà không thể khước từ.

Đêm hôm qua, bà lại đóng gói hành lý của mình một lần nữa, với Caddy và Robert buồn bã nhìn. Ông John đã đồng ý là vào sáng hôm sau, khi tới giờ, Robert có thể đi với Caddy và mẹ đến nhà ga để tiễn họ.

Giờ thời khắc cất cánh đã tới, và trong một thoáng Robert đã nghĩ cậu sẽ bay cùng họ. Cơ hội ấy vẫn lờn vờn trong tâm trí cậu, nhưng đây có thể là cơ hội cuối cùng để cậu thực sự nắm lấy, để bỏ lại quá khứ đằng sau và trở thành một phần của gia đình biểu diễn này, sống một cuộc sống hoàn toàn khác với chính cuộc sống của cậu.

Bà Selena đặt một tay lên vai cậu. “Con đã quyết định rồi chứ?” Bà hỏi.

“Con không biết.” Robert trả lời. Và cậu nhận ra rằng đúng thật, việc lựa chọn giống như một hòn đá đè nặng lên cậu. “Tuần vừa qua... Con cảm thấy giống như mình thân thiết hơn với mẹ và

Caddy. Nhưng con còn phải nghĩ tới bác John, Lily, cả Malkin, bà Rust cùng những người còn lại nữa. Nhà Hartman đã cứu vớt con khi con không còn nơi nào để đi. Họ đã chăm sóc con khi không có ai yêu thương con và con cũng không còn ai để mà yêu thương. Họ giống như gia đình con vậy.”

Đó cũng là những gì cậu nghĩ khi còn ở trong đường hầm, và đó là sự thật, gia đình không nhất thiết phải là máu mủ ruột già hay là cành nhánh của một cái cây gia phả già cỗi. Gia đình là những người bạn yêu thương và yêu thương bạn. Và mặc dù cậu đã có mối dây kết nối với bà Selena và Caddy, thì đó cũng không giống như tình cảm cậu dành cho Lily hay ông John, hay cho Malkin và những người máy khác.

“Mẹ và Caddy thực sự yêu con, Robert ạ.” Bà Selena nói. “Nhưng mẹ hiểu. Đó là một lựa chọn khó khăn, và mẹ đã khiến con khó xử khi rời đi sớm như vậy.”

“Tình yêu thương và lòng tin, chúng không phải lúc nào cũng giống nhau. Và con không biết có thể tin mẹ hay chưa... Con không nghĩ mình có thể đi được.” Robert nói

“Con nói đúng.” Bà Selena nói. “Mẹ đã không làm tròn bổn phận. Quá ít ỏi và cũng quá muộn màng. Giờ mẹ đã hiểu. Con không cần phải đi với mẹ, nhưng trước khi đi, ít nhất mẹ muốn tặng con thứ gì đó để con nhớ tới mẹ.” Bà tháo Dây chuyền Mặt Trăng từ cổ xuống và đưa cho cậu.

Robert nhận lấy. Hình dáng và trọng lượng của mặt dây chuyền có cảm giác thân thuộc trong tay cậu.

“Mở nó ra đi.” Bà Selena nói.

Cậu bật chốt và hai nửa mặt dây chuyền mở ra, để lộ một bức tranh bé xíu vẽ em bé Robert cùng mẹ và ba ở một nửa, và ở nửa còn lại là một tấm ảnh nhỏ xinh của em bé Caddy được mẹ bế trên tay, chụp sau đó vài năm.

“Ba con đã vẽ chân dung của cả nhà.” Bà Selena giải thích. Bà lim dim mắt và nói nhỏ khi hồi tưởng lại. “Bức hình của Caddy và mẹ chụp khi em con chào đời. Chụp bằng một cái máy ảnh hộp mà mẹ mượn được.”

Bà nghiêng người lại gần, ngắm nhìn cả hai bức ảnh. Robert ngửi thấy mùi hương nước hoa của bà, tươi mát và tràn đầy âm hưởng mùa hè. “Cuối cùng mẹ cũng có thể quay lại sân khấu với Caddy và tạo lập cuộc đời mới cho hai mẹ con mà không bị ảnh hưởng bởi tiếng xấu của Jack và gia đình Door treo lơ lửng trên đầu nữa.”

Bà Selena nắm lấy tay Caddy, rồi bà hôn lên má Robert và bước đi. “Mẹ và em phải đi rồi. Nhưng chúng ta sẽ sớm quay lại, mẹ hứa.”

Robert gật đầu. “Con hiểu.”

Cậu tháo hai nửa mặt dây chuyền ra, đưa trả lại cho Caddy nửa của cô bé, nhưng cô bé lắc đầu. “Anh giữ cả hai nửa đi, để nhớ về mẹ và em. Như vậy anh sẽ luôn luôn có mẹ và em ở bên mình. Một gia đình vui vẻ, đoàn tụ.”

Robert thấy Caddy nói đúng, hai bức hình trong mặt dây chuyền đúng là ghép lại thành một gia đình. Một gia đình sẽ chẳng bao giờ hoàn chỉnh khi thiếu đi ba, không hẳn là thế nhưng dù gì đó cũng là một gia đình mà cậu có thể cho là gia đình của mình.

Cậu nhét mặt dây chuyền vào trong áo sơ mi, sợi dây đeo quanh cổ của cậu, da cậu chậm rãi làm ấm mặt kim loại, và cậu ngược lên thấy bà Selena đang nhìn mình.

Bà chớp mắt vài lần và cậu tự hỏi không biết có phải bà sắp khóc không, nhưng bà chỉ lau mắt đi và vẫn nắm tay Caddy, bà xoay người và bước lên cầu tàu để đi lên khí cầu.

“Chờ đã!” Cậu hét gọi khi hai người gần vào tới cửa, và họ quay lại nhìn cậu lần cuối.

“Con sẽ nhớ mẹ và em.” Cậu nói to. “Con sẽ nhớ cả hai như mặt trời nhớ mặt trăng vậy!”

Bà Selena mỉm cười và nói lại với cậu điều gì đó.

“Gì cơ ạ?” Cậu gào lên vì gần như chẳng nghe nổi bà nói gì trong tiếng ầm ầm của động cơ khí cầu.

Bà đi tới rìa của bệ lên tàu và đứng dựa vào lan can, giống như đang ở trên một sân khấu - sân khấu vĩ đại nhất thế giới, và cậu là khán giả duy nhất của bà.

“Ngược lại, mẹ sẽ nhớ con như mặt trăng nhớ mặt trời. Mặt trời chiếu sáng cho mặt trăng, không có mặt trời, mặt trăng sẽ biến mất. Mặt trời là nguồn sáng giúp mặt trăng tỏa chiếu trong những đêm tối tăm nhất!” Bà nói và giơ hai tay về phía cậu.

Bà bước vào ngưỡng cửa của khí cầu, mặt vẫn luôn hướng về cậu và từ từ cúi chào khi bà đi khỏi. Caddy đi theo sau bà, và trước khi đi, cô bé quay về phía Robert và vẫy tay.

“Em yêu quý anh nhiều bằng từ đây tới mặt trăng và ngược lại!” Cô bé gọi.

Rồi bác người máy khuôn vác đóng cửa lại sau lưng cả hai và họ đi khuất.

Robert chờ trên sân ga trong lúc chiếc cầu tàu được tháo ra và mỏ neo được cuộn lên. Sau đó, chiếc khí cầu chậm chậm bay lên và nhẹ nhàng trôi vào bầu trời.

Robert không rời mắt khỏi chiếc khí cầu, và khi cuối cùng, nó biến mất vào trong những đám mây, cậu nhìn ngấm khoảng không mà nó bỏ lại một lúc lâu. Cậu tự hỏi làm sao một vật thể to lớn và sống động nhường ấy lại có thể chỉ ở đó trong một phút rồi biến mất vào phút sau đó được? Thật là không tưởng, nhưng điều ấy lại diễn ra hằng ngày.

Cậu giơ mặt dây chuyền về phía trước và những đám mây tách rời ra, gieo những dải nắng chiếu rọi vào tấm bản đồ lạ lùng màu bạc của mặt dây chuyền, làm tỏa ra những cầu vồng lấp lánh khắp các ngón tay của cậu. Khi lại ngược lên nhìn nơi chiếc khí cầu hiện diện, cậu thấy nó đã biến mất rồi. Một mặt trăng khuyết ma quái đã thay vào vị trí ấy, nhạt nhòa dần trên bầu trời trong ánh sáng xanh lơ rực rỡ của buổi sáng.

“Robert!” Một giọng nói lạnh lạnh vang lên, và cậu quay lại.

Đó là Lily đang đạp xe về phía cậu qua sân bay. Malkin ngồi trên giỏ đằng trước xe, cái mũi nhọn của con cáo hít ngửi không khí đầy phấn khởi.

“Mừng là bạn đã ở lại.” Lily nói khi phanh xe dừng lại.

Con bé nhảy xuống khỏi yên và vút xe sang một bên để tặng Robert một cái ôm ghì thật chặt.

“Cẩn thận chứ!” Malkin đằng hắng đầy giận dữ. Con cáo lồm cồm bò ra từ dưới khung xe bị đổ kênh và hai bánh xe xoay tít của cỗ máy đang kêu lách cách, rồi lon ton chạy tới chỗ Robert.

“Tôi cũng mừng là cậu vẫn còn đây!” Con cáo máy sửa vang và liềm mấy ngón tay của Robert.

Robert thở dài. “Tôi không đi đâu cả.” Cậu nói. “Chưa đi mà!”

“Tốt quá.” Lily trả lời. “Bởi vì còn rất nhiều việc cho chúng ta làm. Phải để mắt tới cha, cộng thêm cả chăm sóc những người máy nữa, tôi không thể làm hết tất cả những việc đó nếu thiếu bạn! Bạn là người bạn thân nhất của tôi, Robert ạ. Và chúng ta đã hứa với nhau rồi, nhớ không: Dù có điều gì xảy ra, dù là tốt hay xấu, thì chúng ta sẽ chăm sóc lẫn nhau.”

“Đi thôi.” Con bé dựng xe đạp lên và đưa một chân qua thanh chắn của xe.

“Bạn đang đi dép lê hả?” Robert hỏi con bé.

“Thế thì đã sao?” Con bé nói. “Tôi không có thời gian để thay dép cho đàn ông, thế đấy. Đi nào, chúng ta cùng nhau đạp xe về. Bạn có thể ngồi ở trên yên xe nếu thích, còn tôi sẽ đứng và đạp xe. Malkin, cậu có thể quay lại ngồi trên giỏ xe và chỉ đường.”

“Tôi không hiểu sao suốt ngày mình phải ngồi trong giỏ xe?” Malkin nói. “Ý tôi là, tôi có phải là một ổ bánh mì đâu cơ chứ.”

“Đó là vì chẳng ai đủ nhỏ con để ngồi vừa vào đó cả.” Lily nói.

Malkin gầm gừ phàn nàn nghe như một lời nguyên rủa, nhưng nó vẫn tự giác nhảy vào giỏ và ngồng đầu lên, thè lưỡi ra ra hiệu rằng nó đã sẵn sàng lên đường.

Lily lái xe đưa cả bọn đi trên con đường nhỏ, quanh co đạp xe dọc đường, và trái tim nó vút bay vì biết rằng Robert quyết định ở lại, giống như những gì nó đoán.

Trái tim máy... Sau chuyến phiêu lưu mới này, Lily thấy như mình đã khám phá thêm nhiều sự thật về nó. Kể từ lần đầu tiên nó biết được rằng mình có trái tim máy tám tháng trước, đôi lúc nó cảm thấy như đó là một mảnh ghép lạc loài hoặc một vật thể xa lạ bên trong người mình, một thứ gì đó giải thích vì sao nó lại cảm thấy khác biệt so với những người khác tới vậy.

Con bé thường thấy bản thân mình băn khoăn rằng liệu nếu ai đó có một trái tim như vậy thì thực sự có được tình bạn hay tình yêu hay không. Nhưng giờ đây, con bé thấy điều ấy đơn giản là không đúng. Nó có nhiều bạn bè xung quanh, và nó yêu mến từng người trong SỐ họ nhiều lắm, đặc biệt là Robert.

Trái tim máy là của con bé. Nó cũng là một phần của con bé như tay hoặc chân, hoặc là những suy nghĩ hay cảm xúc của con bé vậy. Trái tim thuộc về con người của nó ở hiện tại và tương lai. Đôi lúc trái tim đau đớn vì những người con bé mất đi, và đôi lúc nó hân hoan hạnh phúc vì những người mà con bé tìm thấy. Nhưng kể cả là đau đớn hay hạnh phúc thì cuối cùng con bé đã cảm nhận được trái tim và bản thân hòa vào làm một.

Và Lily ngẫm lại rằng, không phải chỉ là trái tim kết nối với nó, mà tất cả mọi thứ cũng vậy. Nếu bạn không rạch ròi phân chia các sự vật vào những mục riêng rẽ thì tất cả đều là một chủ thể và như nhau cả mà thôi - sống và đại dương, bình minh và hoàng hôn, ồn ào và yên lặng. Sự sống là một dòng sông kết nối duy nhất, nó chảy

qua những người máy, con người, động vật và những hành tinh. Vạn vật đã từng hoặc sẽ tồn tại, tất cả đều hòa chung với nhau trong một bát xúp sự sống, có hò hét và nhảy nhót, chuyển động và xóc nảy. Những tiếng vang của tạo hóa vĩ đại, của Chúa trời - con bé chính là thứ đó và hơn thế nữa. Một khoảnh khắc tuyệt diệu đang tiếp diễn, một đóm lửa lẻ loi làm rực cháy cả con đường dài tới vô cùng vô tận, cho tới khi viên than hồng cuối cùng của thời gian cháy hết.

Họ đang về tới trang viên Brackenbridge. Robert vòng một tay quanh người Lily và ngửa người về đằng sau xe đạp, chăm chú nhìn lên bầu trời.

Phía trên cậu, ở nơi nào đó trong khoảng không xa xôi màu xanh hoang vắng kia, mẹ và em gái Caddy của cậu đang lướt bay đi.

Suốt thời gian ở bên cạnh hai người ấy, cậu cảm thấy có một mối liên kết sâu đậm, rực sáng như kim cương đôi với họ. Một mối liên kết thấm đẫm tới từng thớ thịt và khúc xương trên người cậu, lan tỏa tới những miền xa xôi nhất trong tâm hồn cậu. Tuy vậy, cậu đã quyết định ở lại Brackenbridge. Cậu chắc chắn hiện tại đó là lựa chọn tốt nhất. Mẹ và Caddy sẽ trở lại sớm thôi, và lúc ấy có lẽ họ sẽ có nhiều câu chuyện mới để kể - lần đầu tiên trong đời cậu không nghi ngờ gì về điều ấy. Dĩ nhiên, sẽ luôn luôn có khao khát mong nhớ. Một ước mơ nhỏ bé bên trong thôi thúc cậu đi cùng họ, nhưng đó không phải là điều cậu sẵn sàng mạo hiểm đón nhận. Chưa thể được. Không phải hôm nay. Mẹ đã khiến cậu quá đổi thất vọng trong quá khứ, cậu cần phải đứng trên hai chân và đi trên con đường của chính mình.

Cậu đã lựa chọn ở lại với Lily, ông John, Malkin và những người máy. Mặc dù chuyến phiêu lưu này đã kết thúc, nhưng cậu chắc chắn họ sẽ tìm thấy những chuyến phiêu lưu khác. Họ là gia đình của cậu, Brackenbridge là nhà cậu - nơi cậu thuộc về. Một nơi cậu có thể bước vào trong một căn phòng, cảm thấy mọi người xung quanh đều là bạn bè và họ đều yêu quý cậu. Nơi có những người bạn tốt, nơi chứa đầy niềm vui và cảm xúc. Nơi có những khuôn mặt mỉm cười nói với cậu rằng: *Robert, bạn là một linh hồn tự do như mẹ bạn, một nghệ nhân như ba bạn, một người có trái tim ấm áp như em gái bạn. Chúng ta là một gia đình thật sự - thiếu đi bạn chúng tôi sẽ vỡ vụn thành từng mảnh, nhưng có bạn chúng tôi sẽ bước tiếp.*

Và một khuôn mặt đặc biệt có ý nghĩa với cậu hơn những khuôn mặt khác. Khuôn mặt ấy thuộc về cô bạn xinh đẹp có tên Lily, một người bạn luôn yêu quý cậu.

Những chồi cây xanh non tua tủa mọc ra từ những hàng cây bụi, Robert chìa một tay ra và khiến chúng dạt ra khỏi đường đi của mình. Một cơn gió hè lùa vào tay áo cậu, làm sợi dây chuyền quanh cổ cậu cũng vang lên lanh canh khe khẽ.

Những lọn tóc xoăn của Lily xoa ngang bầu trời, trông như những dải ruy băng màu đỏ sẫm. Cậu bám chặt lấy Lily khi con bé rẽ lối và đưa cả bọn lên dốc trên con đường nhỏ, cảm giác ấy gần như thể họ đang bay về nhà.

HẾT

Từ điển những từ kỳ lạ

Danh sách các từ có thể không quen thuộc với độc giả.

Máy tự động/ Người máy: Một thiết bị cơ khí tự hoạt động.

Bazalgette: Joseph Bazalgette là một kỹ sư xây dựng, người đã sáng tạo ra hệ thống cống của London, giúp ngăn chặn sự bùng phát của dịch tả khắp thành phố. Hệ thống cống của London được coi là một trong những kỳ quan công nghiệp hiện đại của thế giới. (Mặc dù Lily và Robert có thể sẽ không đồng tình sau thử thách của các bạn ấy).

Thời kế: Chiếc đồng hồ đã được kiểm nghiệm một cách đặc biệt để đáp ứng một tiêu chuẩn nhất định về độ chính xác.

Người bán hàng rong: Người nào đó bán hàng hóa - như là hoa quả và rau củ - với một xe hàng trên đường phố. Bạn có thể thấy (và nghe) một hoặc hai người bán hàng rong rong ruổi quanh Brackenbridge đấy.

Nghệ sĩ thoát hiểm: Người trong giới giải trí, họ có thể thoát khỏi nhiều tình cảnh nguy hiểm khác nhau, ví dụ như bị xích tay hay bị trói bằng dây thừng - hoặc trong trường hợp của Jack Door khét tiếng thì sẽ là trốn thoát khỏi cảnh sát!

Ghế ngồi trên lưng voi: Loại ghế ngồi dùng khi cưỡi trên lưng voi, cả voi thật lẫn voi máy!

Người lai: Ai đó có một phần là máy, một phần là người.

Thú máy: Một con thú làm bằng máy, ví dụ như Malkin.

Xưởng làm xơ dây thừng: Xơ dây thừng là một loại vật liệu được tằm hắc ín, dùng chủ yếu trong công nghiệp đóng tàu. Ở những nhà tù thời Victoria, các tù nhân sẽ bị bắt phải tháo những đoạn dây thừng cũ ra để làm loại vật liệu này... dù vậy Jack Door đơn giản chỉ thích lấy trộm xơ dây thừng để dùng cho cuộc trốn tù mạo hiểm của mình.

Có m^{*}: Một biệt hiệu chỉ cảnh sát.

Tạp chí truyện kinh dị: Những câu chuyện ly kỳ về những kẻ phạm tội nổi tiếng, những thám tử hoặc những bí ẩn siêu nhiên, những cuốn tạp chí kiểu này được phát hành hàng tuần và có giá một xu (xu trong trong Anh là nguyên nhân những tạp chí truyện kinh dị kiểu này có tên gọi là penny dreadful). Những cuốn truyện này không được coi là chính thông, nhưng nếu là người thích hành động lén lút, bạn có thể cuộn một cuốn nhét vào túi áo mình khi cha mẹ không để ý đấy.

Cỗ máy chuyển động vĩnh cửu: Một cỗ máy sẽ hoạt động vĩnh viễn, không cần dùng tới nguồn năng lượng từ bên ngoài.

Khí cầu zeppelin: Một loại khí cầu. Nó có bầu khí hình bầu dục chứa đầy những túi khí để giữ khí cầu bay lên trên, bên dưới là một hệ thống khung kim loại cứng. Những khu vực dành cho hành khách và nhân viên, hay còn gọi là giỏ khí cầu, thường được đặt dưới bầu khí chính, có thể khá rộng rãi. (Trừ khi bạn đi nhờ một chuyến trên chiếc *Ladybird*, trong trường hợp này giỏ khí cầu hơi bị “ấm cúng” một chút.)

Hội Lao động Trẻ em nam: Một tổ chức từ thiện tiếp nhận những cậu bé và những nam thiếu niên, giáo dục và giúp đỡ họ tìm việc làm thay vì để họ sống vất vưởng trên đường phố. Đây chính là nơi đã cứu rỗi Tolly!

LỜI CẢM ƠN

Xin gửi lời cảm ơn tới đại diện của tôi là Jo Williamson và những biên tập viên của tôi là Rebecca Hill và Becky Walker, vì đã hướng dẫn tôi vượt qua khó khăn ở cuốn thứ hai này với niềm tin son sắt của họ. Cảm ơn Kath Millichope, Sarah Cronin và Becca Stadtlander vì bìa sách, phong chữ, thiết kế và minh họa tuyệt đẹp. Cảm ơn Sarah Stewart, Stephanie King và Anne Finnis vì đã biên tập và góp ý ở những bản nháp cuối cùng. Cảm ơn các chuyên gia về truyền thông là Amy Dobson, Stevie Hopwood và Alesha Bonser, cùng toàn thể đội ngũ của Usborne - một lần nữa, được làm việc cùng các bạn là niềm hạnh phúc đối với tôi. Cảm ơn mẹ, ba, gia đình và Michael vì đã tạo ra động lực vô cùng to lớn và giúp tôi cân bằng vượt qua giai đoạn cuối cùng để hoàn thiện cuốn sách, tôi yêu tất cả mọi người nhiều như từ đây tới mặt trăng và quay trở lại.

Ban đầu, tôi định cho Jack mang họ Dawkins, tên thật của Artful Dodger trong tuyệt phẩm *Oliver Twist* của Charles Dickens. Sau đó, một ý tưởng nảy ra kết hợp với trò chơi chữ*, tôi đã thay đổi họ của ông ta thành Door, cũng là tên một nhân vật trong cuốn sách tuyệt đỉnh *Neverwhere* của Neil Gaiman. Vì thế, cảm ơn hai nhà văn lỗi lạc ấy vì đã cho tôi mỗi người nửa cái tên mà không hay biết, và

những tác giả tuyệt vời khác đã truyền cảm hứng cho tôi trong suốt những năm qua.

Cuối cùng, tôi muốn gửi lời cảm ơn tới những blogger, thủ thư, giáo viên và rất nhiều độc giả trẻ đã cho tôi biết họ yêu quý *Trái tim máy* nhường nào, tôi hy vọng các bạn cũng cảm thấy giống như vậy với cuốn này!

Số nhiều của foot, đơn vị đo chiều dài của Anh, 1 foot bằng 0,3048m.

Đơn vị đo chiều dài của Anh, bằng 2,54 cm.

J Rô tiếng Anh là “Jack of Diamond”, trùng với tên của nhân vật.

Từ trái đất nhìn lên mặt trăng có thể nhìn thấy những phần lồi lõm của các hố mặt trăng, người phương Tây xưa hay liên tưởng hình ảnh này với hình ảnh một người đàn ông.

Trên đồng sáu xu của Anh mà Lily đang cầm trên tay, mặt trước có hình của Nữ hoàng Victoria.

Một thứ vỏ ốc hóa thạch.

Khí cầu zeppelin, được đặt tên theo người chế tạo ra chúng là Ferdinand Graf von Zeppelin.

Nguyên văn tiếng Anh là “Jack of Diamonds”.

New Scotland Yard: Trụ sở của Sở Cảnh sát Thủ đô London.

Tiếng Pháp, nghĩa là “Chúa và quyền của tôi”.

West End của London (thường được gọi là chỉ đơn giản là West End) là một khu vực trung tâm London.

Jack of Diamonds.

Đơn vị đo chiều dài Anh, bằng 2,54cm.

Cảnh sát Anh thời Victoria được trang bị một chiếc lúc lắc để cảnh báo, chức năng tương tự như chiếc còi hiện nay.

Một món đồ chơi của trẻ con.

Đơn vị đo chiều dài Anh, bằng 2,54cm.

Chữ viết xưa của các dân tộc Bắc Âu vào khoảng thế kỷ 2.

Khu vực trung tâm của London.

Nghĩa là “tam giác”.

Nghĩa là “chảy”.

Nghĩa là “ngâm”.

Ý nói tới tích về Chúa Jesu cho năm nghìn người ăn trong Kinh thánh.

Trong tiếng Anh, Fleet cũng có nghĩa là nhanh chóng.

Caddy là cách gọi thân mật của Cadence.

Cột Doric: Loại cột cơ bản trong kiến trúc Hy Lạp. Bên ngoài Hiệp hội Chế tạo máy có một hàng cột tròn, chính là dạng cột này.

Twentyone.

June.

Eighteen.

Fifteen.

Súng pepperbox: Loại súng trông giống thiết bị nghiền hạt tiêu.

Ý muốn nói tới truyện Kinh thánh vượt qua Biển Đỏ.

Xe Landau, loại xe bốn bánh được phát minh ở Đức.

Lấy từ câu “A cat may look at a King”, nghĩa là một kẻ tầm thường cũng có quyền của họ.

Cách gọi thân mật của Robert.

Nguyên văn là Peelers, trong truyện dịch là “cóm”. Từ gốc tiếng Anh xuất phát từ tên của người đầu tiên được giới thiệu là cảnh sát (lần đầu tiên ở Ireland năm 1817, và sau đó ở Anh vào năm 1822) - Ngài Robert Peel.

Nguyên văn là “Jackdaw pun”.